

USA TODAY BESTSELLING AUTHOR

ANNE STUART

- one more Valentine -

624 mùa Valentine đời em

a novel

- Giải thưởng
Romantic Times
Reviewer's Choice
cho tiểu thuyết
Harlequin
xuất sắc nhất tại Mỹ-

64 mùa valentine đời em

Anne Stuart

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

TABLE OF CONTENTS

[Giới thiệu](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

Giới thiệu

Valentine đối với người này có thể là hoa tươi và sô-cô-la, hạnh phúc và đầy tiếng cười, nhưng Valentine với một ai đó cũng chỉ là một ngày như bao ngày khác, họ tiếp tục chờ đợi một tình yêu đích thực của cuộc đời mình. Nhưng, chắc hẳn ai trong chúng ta cũng đều đã nghe rằng, *“Tình yêu là một quá trình và chỉ đến với những ai có đủ kiên nhẫn”*. Và vì thế, những tâm hồn cô đơn hãy cứ tiếp tục đi rồi sẽ gặp, cho dù năm tháng chờ đợi có dài bao lâu cũng sẽ được đền bù xứng đáng. Lại một mùa Valentine nữa sắp đến, nhưng dù là người đã may mắn tìm được một nửa của mình hay còn đang mải miết đi tìm tình yêu đích thực, có một câu chuyện của Anne Stuart mà các bạn không nên bỏ qua. Đó là **64 mùa Valentine đợi em** - một cuốn tiểu thuyết nóng bỏng và hấp dẫn, hài hước và kịch tính, hứa hẹn sẽ lôi cuốn người đọc ngay từ những trang đầu tiên. Quả thật, ăm áp biết bao khi chúng ta được tận hưởng những cung bậc tình cảm của hai nhân vật James và Helen trong truyện, cùng họ trải qua những cung bậc trong tình yêu với mọi sắc thái, trải hưởng thực tế, và biết đâu sau khi gấp cuốn sách lại, cánh cửa tình yêu mà mỗi người đang tìm kiếm cũng bắt đầu mở ra...

Tóm tắt nội dung

14/2 hàng năm - ngày tuyệt vời cho mọi người bày tỏ, sẻ chia tình cảm của mình với những người thân yêu nhất. Thế nhưng, có một kẻ không háo hức trông chờ, thậm chí còn ghét ngày này nữa. Tại sao ư? Vì gã là James Sheridan Rafferty và đã chết trong vụ thảm sát ngày 14/2/1929 tại Chicago.

Chết rồi thì sao? Thì mong được chết cho an lành, vậy mà không hiểu sao, gã lại thấy mình sống lại vào ngày 13/2 và biến mất đi đâu đó mà gã cũng chẳng biết vào nửa đêm ngày 14/2 hàng năm. 48 giờ chả mấy vui vẻ. Đơn giản vì mấy người bạn cùng chết với gã cũng xuất hiện cùng thời gian đều tìm được nửa kia đích thực và có cuộc sống gia đình vô cùng hạnh phúc, có thể gọi là những tên găng-xơ hoàn lương. Dĩ nhiên bọn họ thật sự sống lại, chỉ còn mỗi mình gã lẻ loi, đơn chiếc từ năm này qua năm khác suốt 64 năm.

Cho đến năm nay, gã xuất hiện trở lại với sứ mệnh giúp đỡ cậu nhóc đồng bạn đang gặp rắc rối với pháp luật. Một cuộc gặp gỡ không mong chờ giữa một tay găng-xơ và một công tố viên xuất thân từ một gia đình cảnh sát nhà nòi. Đúng là oan gia ngõ hẹp.

Helen Emerson thức dậy vào một buổi sáng tháng 2 lạnh mướt. Nếu là ngày khác thì có lẽ chẳng sao cả, nhưng hôm ấy lại là thứ Sáu ngày 13, thiết vô cùng tồi tệ, y như những năm trước. 6h30 sáng, kẻ nào lại bấm chuông cửa nhà cô? Đó là một anh chàng điển trai nhưng trông đầy vẻ đen tối, đại diện cho bị cáo của cô. Nhưng điều gì xui khiến cô để cô đồng ý đi ăn sáng với anh chàng đó, gặp gỡ anh ta và có những cảm xúc rộn ràng? Cô không biết, không hiểu nổi. 48 giờ quay lại thế giới thực ấy, James đã khám phá ra rất rất nhiều điều mà gã chưa từng cảm nhận trước đây. Liệu Helen có phải là định mệnh của gã trong mùa Valentine thứ 65 này không? Liệu gã có thoát khỏi cái vòng tròn lẩn quẩn xuất hiện - biến mất - xuất hiện... đến nhàm chán này không? Có những sự trùng hợp vô tình đến lạ kỳ, và chuyện gì cũng có lý do của nó mà có khi không ai hiểu nổi tại sao, chắc chỉ có bàn tay vô hình sắp đặt những điều ấy mới biết rõ mà thôi...

Không nhất thiết khi nói đến tình cảm thì người viết sẽ phải dùng đến một ngòi bút ướt át và ủy mị, cũng không cần đến những khung cảnh được miêu tả đẹp như mơ bởi đời thực luôn khiến độc giả rung động một cách sâu sắc nhất. Chính vì thế mà người đọc đã được gặp cặp đôi James Sheridan Rafferty - Helen Emerson trong **64 mùa Valentine đơ em**, sự kết hợp giữa một tội phạm khét tiếng vô tâm và một nữ công tố nổi tiếng nghiêm minh. Sẽ là một tình yêu bi kịch nếu như anh không được phép trở lại trần gian mỗi năm hai ngày ngắn ngủi trong lễ Tình yêu...

Thông tin tác giả

Tác giả Anne Stuart (sinh ngày 02 tháng 05 năm 1948) tên đầy đủ: Anne Kristine Stuart, là một tiểu thuyết gia lãng mạn nổi tiếng của văn học Mỹ, là một bậc thầy lớn trong giới văn học, đã sống và làm việc hơn 35 năm trong ngành xuất bản. S các tác phẩm của Anne Stuart đã lên đến con số 100 và vì những đóng góp không ngừng nghỉ của mình, bà đã vinh dự nhận được giải thưởng thành tựu trọn đời từ Hội nhà văn lãng mạn Hoa Kỳ. Cuốn tiểu thuyết đầu tay của Anne được phát hành vào năm 1974 và kể từ đó trở đi, các tác phẩm được giới thiệu đến công chúng của bà luôn nhận được sự yêu mến đặc biệt và mang về cho Anne nhiều giải thưởng văn học danh giá như RITA, ARR... Một số tác phẩm tiêu biểu của Anne Stuart: *Hắc băng*, *Thiên thần sáu hồi*, **64 mùa Valentine đợi em...**

Gửi đến Julie Kistler, người đã hỗ trợ tôi về mặt pháp lý cũng như cố vấn về khu vực Chicago. Bất cứ nhầm lẫn nào ở đây đều là lỗi của cô ấy. Yêu cậu, Julie.

Cuốn tiểu thuyết này dựa trên những sự kiện có thật xảy ra vào sáng ngày 14 tháng 2 năm 1929, tại một gara cũ ở Chicago. Tên tuổi cùng thân thế của các nạn nhân đã được thay đổi; những chi tiết liên quan đến vụ thám sát về cơ bản đều được giữ nguyên.

Chương 1

Helen Emerson bật dậy trên giường và thét. Tiếng thét của cô bị không khí nuốt chửng trước khi cô kịp đưa tay bịt miệng để ngăn lại âm thanh kinh hoàng. Một lát sau, cô mò mẫm bật chiếc đèn cạnh giường, xua những bóng ma trở vào nơi cư ngụ trong bóng tối. Cô rút tay lại và nhận ra chúng đang run rẩy.

Thông chân xuống giường, cô khẽ lắc đầu. Năm rưỡi sáng, và cô không thể nhớ nổi giấc mơ. Không thể nhớ nổi cơn ác mộng ghê rợn xé toạc cô khỏi giấc ngủ yên bình, và cô cũng không chắc mình có muốn nhớ lại không. Vài ấn tượng còn rơi rớt lại sâu trong tâm trí cô. Một âm thanh ầm ầm nào đó, loại âm thanh rất khó định hình. Và tiếng chó sủa.

Cô lắc đầu, lùa bàn tay vào mái tóc nâu ngang vai. Ít nhất trong mắt mọi người cô là một phụ nữ thực tế - điều cô luôn tự hào, nên cơn ác mộng vừa qua đơn giản chỉ là một cơn ác mộng mà thôi.

Nhưng đây không phải cơn ác mộng đầu tiên. Rất khó xác định chúng là cùng một giấc mơ liên tục ám ảnh cô hết lần này đến lần khác, bởi lần nào cũng vậy, một khi tỉnh giấc cô không nhớ gì về chúng. Nhưng có một thứ bất biến, âm thanh như sấm rền, như hàng nghìn tiếng trống không bao giờ thay đổi. Và tiếng tru hoảng loạn của một con chó.

Cố buộc bản thân rời khỏi giường, cô kéo mạnh chiếc áo phong ngoại cỡ xuống và bàn thần đi vào bếp. Cô bật máy pha cà phê, rồi lơ đãng xem cuốn lịch. Thứ Sáu ngày mười ba. Chẳng trách sao cô lại gặp ác mộng.

Helen nhìn chăm chăm ra ánh ban mai bên ngoài. Tháng Hai hẳn là tháng lạnh giá nhất, đặc biệt ở một thành phố như Chicago. Ngọn gió quất mạnh lên mặt hồ, tê cóng đến tận xương, và cả thế giới cứ như phủ một màu xám xịt và hoang vắng. Một tháng nữa thôi hoa sẽ nở khắp cả nửa khu vực quanh đây. Còn giây phút này, ngay cả bóng ma ngớ ngẩn của ngày Valentine cũng không thể xua đi muộn phiền trong trái tim Helen.

Cô không chờ nổi cho đến khi cà phê được pha xong. Cô rút một tách rồi thơ thần trở ra phòng khách. Cô yêu tòa nhà cũ này, nhất là căn hộ cô đang ở. Sau nhiều thập kỷ suy thoái, số 1322 phố Elm nằm ở phần cuối trong quá trình tái thiết thành phố, và Helen đã cố hết sức để đưa về cổ kính trở lại nơi đây như lúc đầu. Tòa nhà từng là một trong những khu nhà thanh lịch nhất Chicago, nhưng hàng năm trời bị bỏ bê đã cướp đi hầu hết vẻ đẹp của nó. Rồi nó bị bỏ hoang, cứ nằm đó chờ người đủ tiền và sức lực đến cứu rỗi.

Với đồng lương của một trợ lý công tố, Helen rất khó kiếm đủ tiền, nhưng cô có thừa sức lực. Cô không có người đàn ông nào làm cô phân tâm, không có người ngày mai sẽ mang cho cô những lời chúc cùng sôcôla thậm chí không có người để cô gửi thiệp. Và cô lại có thể phung phí tình yêu của mình cho tòa nhà cũ kỹ, như mọi khi.

Không, khổ thật. Các anh trai của cô chắc chắn sẽ gửi thiệp chúc mừng. Họ luôn bỏ qua mục đích nguyên bản của dịp lễ. Nghĩ đến đây, cô cũng đã chuyển lời chúc đến bảy đứa cháu trai và cháu gái của cô rồi. Có lẽ cô chỉ cần quên tên gọi của ngày mười bốn tháng Hai và tập trung vào món sôcôla thôi.

Ít nhất năm nay nó cũng rơi vào thứ Bảy. Thế nên cô sẽ không phải đối phó với tất thảy hờn hờ gượng gạo, những lời bình luận băng quơ và những trò chơi nho nhỏ ở chỗ làm. Hơn nữa công việc hiện tại cũng không khiến cô cảm thấy vui vẻ. Nếu hàng ngày đều phải đối mặt với đủ loại tội phạm thì ai phấn khởi nổi đây?!

Cô uống thêm một ngụm lớn cà phê, thầm nghĩ cách trốn việc ngày hôm nay. Có thể báo ốm hoặc viện cớ sức khỏe suy nhược. Thời gian này tất cả mọi người đều cần một ngày dành cho tinh thần khỏe mạnh [1] - chắc chắn thứ Sáu ngày Mười ba sẽ hội tụ đủ tiêu chuẩn cho cô xin nghỉ. Rồi cô sẽ có thêm hai ngày để ra quyết định cuối cùng về Billy Moretti.

[1] Metal helth: khả năng bộ máy tâm lý hoạt động hợp lý, hiệu quả, hay trạng thái tinh thần hoàn toàn thoải mái.

Nhưng cô là một phụ nữ có trách nhiệm, và hai ngày cũng đâu làm nên khác biệt. Cô là một công tố viên, mặc dù chỉ mới ở cấp khởi đầu, còn Billy Moretti là người phạm tội. Nhiệm vụ của cô là đảm bảo hình phạt dành cho cậu ta. Ngay cả khi việc ấy cho cô cảm giác mình đang đá một chú cún con không nơi nương tựa.

Cô bước quanh nhà, mặc kệ hóa đơn tiền điện tăng cao để bật sáng tất cả các bóng đèn. Đây sẽ là một ngày lạnh lẽo đầy gió, ảm đạm, muộn phiền, và cô cần gom hết mọi ánh sáng trong tầm tay. Có lẽ cô nên đi làm sớm, đối mặt với vụ Moretti cùng vô vàn khó chịu khác rồi chuồn sớm vào đầu giờ chiều. Tự thết đãi bản thân bằng một bữa trưa muộn, tao nhã, hay thậm chí còn có thể đi mua sắm nữa. Chẳng phải **“khi cảm thấy chán nản, hãy tìm niềm vui trong mua sắm”** sao? Chắc chắn sẽ có thứ gì đó để cô tiêu tốn tiền bạc. Dù chẳng có việc gì để làm đến mức phải lôi các bộ phim cổ lỗ sĩ ra xem lại thì cô cũng quyết tâm tan làm sớm.

Cô uống nốt cà phê, rùng mình trong bầu không khí lạnh lạnh, rồi đi về phía phòng tắm. Đắm mình trong vòi nước nóng thật lâu sẽ gạt rửa đầu óc, đánh thức cô dậy và cho cô thêm dũng khí đối mặt với một ngày mới. Nhưng khi cô đứng dưới dòng nước như trút, cô nghĩ mình vừa nghe thấy tiếng thành thành như sấm vọng lại từ xa. Và tiếng tru thê lương của một con chó.

James Sheridan Rafferty dựa vào tòa nhà xây từ gạch cũ và nhắm mắt. Gã nhớ lần đầu tiên quay trở lại đây, và nỗi sợ hãi xâm chiếm gã. Gã nhớ lần trở về tìm cái gara tan hoang, đổ nát ở chốn cũ.

Chết tiệt, gã lạnh. Hai bàn chân gã đang đóng băng, gió thì quất liên hồi vào chiếc áo khoác cũ kỹ mà đến một đôi găng tay gã cũng chẳng có. Gã xọc tay vào túi, run rẩy, và mê mải trong những cảm giác rất tự nhiên. Gã đói. Gã lạnh. Gã chai như đá.

Gã mở mắt, lôi mảnh giấy nhàu nhò ra khỏi túi, đây là thứ Mary Moretti với đôi mắt mở to và van lơn đã đưa cho gã. Quay lại Chicago chỉ trong vài giờ và cuộc nán lại ngắn hạn của gã đang có nguy cơ bị mang ra trưng dụng.

Gã không nên thấy hối tiếc. Gã luôn quý Billy Moretti. Trong số tất cả bọn chúng, Billy là đứa không đáng hứng chịu số phận bi thảm đó nhất. Cậu ta chỉ là một thằng nhóc, và so với đám cùng lứa là một đứa rất được. Đủ trẻ để mắc sai lầm. Đủ lớn để đúc rút bài học từ sai lầm, và bước tiếp. Nếu có cơ hội thứ hai.

Mary đang sợ hãi, điều cũng không đáng ngạc nhiên. Con bé mới mười chín tuổi, bụng mang dạ chửa và chồng thì đang có nguy cơ lĩnh án phạt tối đa ở nhà tù Joliet. Người duy nhất con bé có thể trông cậy là James Sheridan Rafferty, kẻ khiến con bé sợ chết khiếp. Gã không thể trách con bé. Gã khiến rất nhiều người phát hoảng, một sự thật hiếm khi gã bận tâm. Là do cái gì đó ở vẻ im lìm của gã. Cái gì đó ở đôi mắt gã. Cái gì đó ở thân phận gã, điều bất cứ ai cũng hoài nghi nhưng không bao giờ thấu hiểu cặn kẽ. Từ đó có phản ứng sợ gã là đương nhiên.

Giống cách Mary Moretti phản ứng với gã. Nhưng sẽ không đáng bận tâm một khi Billy yêu dấu của con bé đang gặp nguy hiểm. Vì an nguy của Billy con bé sẵn sàng đối mặt với ác quỷ nếu cần. Qua nỗi sợ hãi hiện rõ trong đôi mắt đen, gã thừa biết con bé đang cho rằng gã là ứng viên trời định cho công việc của quỷ Sa T

Làm sao gã có thể từ chối đây? Nhưng nếu gã chỉ có bốn mươi tám giờ ở Chicago thì sao? Bốn mươi tám giờ để nhồi nhét toàn bộ cả một năm cuộc đời gã? Gã đang dần học cách sống có trách nhiệm, dù việc này ngốn đến hàng thập kỷ. Gã đang dần học được cách quan tâm đến người khác. Còn Billy lúc nào cũng ủng hộ gã, bất cứ lúc nào. Ngoài giúp đỡ thằng nhóc, gã không còn lựa chọn nào khác.

Gã liếc xuống mảnh giấy được Mary viết ngoáy. Helen Emerson. Trợ lý công tố bang.

Gã lắc đầu. Gã có thể sẽ không bao giờ giải quyết trót lọt chuyện này. Một nữ công tố. Chết tiệt, có khi cô ta có cả một thư ký nam cũng nên. Cái thế giới này càng lúc càng trở nên gàn dở.

Gã rút một điếu thuốc từ vỏ bao nhãn nhúm trong túi áo khoác và châm lửa, khum hai tay che que diêm gỗ khỏi ngọn gió. Điếu thuốc lá đầu tiên trong một năm, và có vị tuyệt vời. Thêm một rắc rối khác - càng ngày càng ít người hút thuốc lá. Cho nên gã khó kiếm nổi một chỗ châm

thuốc mà không bị ai đó trộn mắt, rồi diễn thuyết cả một tràng về tình trạng hai lá phổi của gã. Gã thường xuyên lịch sự và lạnh lùng lắng nghe làm nhiệt huyết của chiến binh thập tự chinh kia teo tóp, rồi hoàn toàn mất nhuệ khí trước sự tĩnh lặng toát ra từ gã.

Chắc chắn nếu không xem trước có thể làm gì cho Billy, đảm bảo các kế hoạch trong bốn mươi tám giờ tới của gã cũng không thể nhanh chóng bắt đầu. Giờ là sáu giờ sáng - cô Emerson đương nhiên sẽ không đi làm cho đến chín giờ. Còn lâu gã mới chịu ở yên một chỗ chờ đợi. Quảng ba giờ vào nhà vệ sinh thì quá lãng phí.

Gã sẽ đi tìm cô Helen Emerson kia để xem cô ta có biết điều không, về quyển rũ được thời gian tôi luyện của gã sẽ rất hữu dụng một khi gã chủ tâm dùng đến nó. Cho nên duy trì một cuộc nói chuyện ngọt ngào khiến phụ nữ quên hết trách nhiệm quá đơn giản. Hay nói cách khác, gã luôn có cách để cho cô ta một lời đề nghị không thể chối từ.

Ước sao gã chỉ việc quên đi Billy. Chỉ cần tận hưởng những ngày lưu lại Chicago với mưu cầu lạc thú đặt lên hàng đầu, giống bao năm trước.

Nhưng giờ gã đâu còn như xưa. Thời gian đã làm thay đổi gã. Gã không thể chỉ biết hưởng thụ một mình mà không b tâm đến Bill đang mắc kẹt trong tù. Nghĩ đến người vợ mang thai và đang hoảng sợ của thằng nhóc. Gã phải làm gì đó, càng sớm càng tốt.

Địa chỉ trên phố Elm quen thuộc đến đáng lo ngại, sự quen thuộc gã không biết diễn tả ra sao. Nó từng là một phần của khu đô thị phồn hoa tấp nập hơn nhiều so với những gì trong trí nhớ của gã. Và rồi sau đó xuống dốc, trở thành khu ổ chuột, và dù có sống bằng đồng lương viên chức eo hẹp đi chăng nữa, gã cũng không hình dung nổi một công tố viên lại đang sống ở đây. Nhưng giờ gã nên quen với những bất ngờ, và cô Helen Emerson này sở hữu quyền sinh sát với Billy Moretti. Cho nên đem so sánh với nhiều điều thiết yếu khác thì sống trên phố Elm cũng có làm sao.

Gã yên tâm bắt taxi, bởi gã biết ví của gã vẫn đầy tiền. Đến khi chiếc xe dừng lại bên ngoài dãy phố thì gã chồm người về phía trước. “Này, anh bạn”, gã nói với tài xế. “Giờ là năm bao nhiêu?”

“Anh đang đùa đấy à?” Người lái xe ngoái lại nhìn chằm chằm hành khách của mình.

“Không đâu. Chỉ để kiểm tra thôi”.

“1993. Thế anh nghĩ là năm bao nhiêu?”

Raffety thoáng mỉm cười. “Nghe có vẻ phù hợp với tôi”. Gã boia cho tài xế, trèo xuống vỉa hè, và ngược nhìn tòa nhà khi trí nhớ của gã dần tập trung: 1993. Vậy là James Sheridan Raffety đã chết được sáu mươi tư năm.

Helen nghe thấy chuông cửa reo. Cô ngạc nhiên đập tay lên tường, rồi chửi thề, thật mừng khi người bố Ai-Len theo đạo Thiên Chúa của cô không ở quanh đây. May thay các anh trai cô cũng vậy. Mặc dù cả bố lẫn bốn ông anh trai của cô đều là cảnh sát và quá quen với ngôn từ bắn thiu nhất của bọn cặn bã, họ vẫn không thích nghe bất cứ thứ gì báng bổ đại loại như “chết tiệt” thoát ra từ miệng Helen bé nhỏ ngọt ngào của họ. Và Helen cũng tự hào rằng mình đã nói những từ mang nhiều màu sắc biểu cảm hơn rất nhiều. Cô học được không ít trong ba năm làm việc ở Văn phòng Công tố.

Kẻ trời ơi đất hỡi nào lại đi bấm chuông cửa nhà cô vào lúc sáu rưỡi sáng thế này? Với cơn sợ hãi thoáng quét khắp người, cô lo có thể gặp phải tai họa nào đó, đến mức cô quên mất công dụng truyền tin hiệu quả của chiếc điện thoại. Nếu tai họa có giáng xuống các thành viên nhà Emerson đang sống rải rác khắp nơi thì cô đã được thông báo ngay lập tức rồi.

Cô nhấp nhanh một ngụm từ cốc cà phê thứ ba, giật mạnh khóa kéo cứng đầu trên chiếc váy lửng và tập tễnh đi ra cửa với một chiếc giày cao gót xỏ ở chân, chiếc còn lại vẫn cầm trong tay. Cô có ba sợi xích cửa và một then cài nằm nguyên vị trí, và cô hé mắt qua lỗ nhìn trên cửa. “Ai đó?” Cô lo lắng hỏi.

Cô không thấy rõ anh ta, bởi chiếc lỗ nhìn trầy xước, bắn thiu và có tuổi lắm rồi: Anh ta cao, tóc đen, và rất có thể là một tên giết người hàng loạt.

“Tên tôi là Rafferty. Cô là Emerson phải không?”

Cô không thích chút chế nhạo được nhấn mạnh trong từ “cô”. Cô không thích giọng nói của anh ta, vừa thô ráp vừa mượt mà, với hơi hướm trọng âm từ eo biển phía đông. “Tôi là Emerson”, cô thẳng thắn, giật chiếc giày trên chân xuống và không hề có ý định mở cửa. “Anh muốn gì?”

“Tôi muốn nói chuyện với cô về Billy Moretti”.

Tuyệt, cô nghĩ, khi dựa người vào cánh cửa. Buổi sáng nát bết, ảm đạm này hoàn hảo rồi đây. “Tôi sẽ có mặt ở văn phòng lúc chín giờ”, cô vào luôn vấn đề. “Hãy gặp tôi ở đó”.

“Không thể”, giọng anh ta nặng nề vọng lại qua cánh cửa. “Tôi chỉ ở lại đây hai ngày và còn rất nhiều việc cần giải quyết. Thế này đi, cô Emerson. Giờ chưa đến bảy giờ sáng, phải vài tiếng nữa mới tới giờ làm việc của cô. Hãy để tôi mời cô bữa sáng, cô có thể nghe tôi trình bày rồi tôi sẽ đi ngay”.

“Và nếu tôi nói không?” Cô giật mình kinh ngạc khi nghe những từ đó thoát ra. Ý cô là cái khi gì thế này, **nếu** cô nói không ư? Đương nhiên cô sẽ từ chối. Cô không thể đi đâu với bạn của người cô chuẩn bị khởi tố được.

“VẬY TÔI SẼ Ở LẠI ĐÂY ĐẾN KHI CÔ ĐỔI Ý”. ANH TA NGHE CÓ VẺ RẤT

“TÔI CHỈ CẦN MỘT CÚ ĐIỆN THOẠI LÀ CẢNH SÁT SẼ ĐẾN MỜI ANH ĐI, ANH RAFFERTY Ạ. TÔI KHÔNG MUỐN BỊ QUẤY RẦY”.

“THƯA QUÝ CÔ”, ANH TA KIÊN NHẪN, “TIN TÔI ĐI, TÔI KHÔNG HỨNG THÚ QUẤY RỐI CÔ. TÔI CHỈ MUỐN XEM CÓ THỂ GIẢI QUYẾT CHUYỆN CỦA BILLY VỚI CÔ KHÔNG THÔI”.

Cô thoáng nhận ra bản thân cũng đang cân nhắc. Vụ Moretti đã làm hao mòn tâm trí cô suốt mấy ngày nay. Nếu cô có thể thỏa hiệp thì thứ Sáu ngày mười ba sẽ trở nên dễ chịu hơn rất nhiều.

“ANH LÀM VIỆC VỚI ABRAMOWITZ PHẢI KHÔNG?”

“ĐƯƠNG NHIÊN RỒI!” GIỌNG NÓI TRẢ LỜI NGAY LẬP TỨC.

Câu trả lời ra quyết định giúp cô. Nếu luật sư của Billy sốt sắng tìm nơi ở của cô và đến đây ngay khi bình minh vừa ló dạng, thì đương nhiên cô có thể thảo luận vụ này với anh ta vào bữa sáng rồi. Sau cùng, bọn họ đều là người trong nghề. Thật ngớ ngẩn khi quá đặt nặng hình thức.

“ĐỢI TÔI MỘT LÁT”, CÔ NÓI, ĐÔI TAY LÓNG NGÓNG VỚI ĐÁM Ổ KHÓA. LÚC CÔ MỞ CÁI KHÓA CUỐI CÙNG VÀ KÉO THEN BẢO VỆ, CÔ BẮT ĐẦU HỐI TIẾC KHI VỘI VĨ CHẤP NHẬN LỜI ĐỀ NGHỊ CỦA ANH TA, SONG CÁNH CỬA ĐÃ BẬT MỞ VÀ TẤT CẢ TRỞ NÊN QUÁ MUỘN. ÍT RA SỢI DÂY XÍCH VẪN CÒN NGUYÊN KHI CÔ NGÓ QUA KHOẢNG CÁCH HƠN MƯỜI CENTIMET ĐỂ NHÌN NGƯỜI ĐÀN ÔNG ĐANG ĐỢI NGOÀI HÀNH LANG.

Anh ta vẫn kiên nhẫn đứng đó, vẻ cực kỳ tĩnh lặng của anh ta khiến người đối diện có chút hoảng sợ. Anh ta là một người đàn ông cao lớn, dáng người săn chắc, và bộ vest cùng chiếc áo khoác ngoài của anh ta thật khó tả, như không bị tác động bởi thời gian. Tóc anh ta đen và ngắn, được vuốt ngược ra sau từ đường chân tóc chữ V trên đôi mắt đen đầy thách thức. Cô nhìn vào đôi mắt đó, vào sâu trong đôi mắt tĩnh mịch khó dò và cảm nhận cơn ớn lạnh chạy khắp người. Cùng luồng hơi nóng bất chợt bùng lên.

“ANH KHÔNG GIỐNG KIỂU NGƯỜI ABRAMOWITZ THƯỜNG THUÊ”, CÔ NGỢ NGẮN THỐT. CHẮC CHẴN KHÔNG PHẢI KIỂU SẼ BẢO VỆ BILLY MORETTI TRƯỚC TOÀN THẾ GIỚI. ANH TA QUÁ ĐẸP TRAI, VỚI CÁI MIỆNG RỘNG VÀ GỢI CẢM, GƯƠNG MẶT THON, GÒ MÁ CAO, CÙNG THÁI ĐỘ TỰ CHỦ, ĐIỀM ԁ

Rồi anh ta mỉm cười, nụ cười đáng lẽ sẽ khiến cô cảm thấy nhẹ nhõm. Đó là một nụ cười quyến rũ, theo đúng nghĩa đen, với ý đồ khiến người phụ nữ cảnh giác nhất cũng bị mê hoặc. Helen có thể cảm nhận được sự cuốn hút đột ngột cô đang phải vật lộn đấu tranh.

“KHÔNG THỂ ĐẶT LÒNG TIN VÀO VẺ NGOÀI”, ANH TA NÓI, ĐÔI MẮT ĐEN CHẠY DỌC THEO CHIỀU DÀI KHE

hở của cánh cửa đang mở. “Cô sẽ để tôi mời cô bữa sáng chứ?”

Cô nên sập cửa thẳng vào mặt anh ta. Cô có thể giao vụ Moretti cho Jenkins, như ông ta muốn, nhưng Jenkins ác ôn không khác gì một con heo, luôn làm việc cứng nhắc, vô lỗi và chưa một lần mấy may xem xét các tình huống bất khả kháng cho bị cáo.

Cô cứ thế nhìn chằm chằm người đàn ông tự nhận là Rafferty một lúc lâu rồi gật đầu quyết định. Cô là một phụ nữ thông minh, cẩn thận. Nhưng cô cũng là người phụ nữ học được cách lắng nghe bản năng của mình. Và bản năng mách bảo cô nên tin người đàn ông này.

Cô gạt sợi xích xuống rồi mở cửa. “Mời vào”, cô vừa nói vừa bước lui lại. “Tôi sẽ đi với anh ngay thôi”.

Mãi cho đến khi băng qua nửa gian phòng để thu dọn giấy tờ vào cặp tài liệu, cô mới nhận ra hành vi của cô khác lạ đến chừng nào. Cô không thích để người khác, đặc biệt là đồng nghiệp, vào căn hộ của cô. Bởi cô đã quen sống vô tổ chức và luộm thuộm. Lý do khác, những ai tham vọng không bao giờ đánh giá cao khuynh hướng trang trí hết thập niên hai mươi của cô. Cô liếc ra sau nhìn Rafferty, cố gắng giấu đi vẻ bồn chồn, rồi chột sững lại.

Anh ta đứng giữa căn hộ của cô, một người lạ tóc đen cao lớn, người đáng lẽ phải là một kẻ xâm nhập bất hợp pháp, đang tròn mắt ngạc nhiên nhìn xung quanh, như thể nhận biết các thứ trong phòng.

“Anh từng đến căn hộ này rồi sao?” Cô buột miệng.

Đôi mắt đen của anh ta chạm phải cô, và anh ta mỉm cười, nụ cười thoát nhìn có vẻ đơn giản. “Không”, anh ta đáp.

Cô không tin. Rồi cô bật cười lớn trước sự vô lý của bản thân. “Đương nhiên nhĩ”. Cô nói. “Trong suốt sáu mươi năm, tòa nhà này thuộc về một cụ bà lạ lùng cùng đám mèo của bà ấy”.

“Rồi bà ấy làm sao?”

“Cụ bà đó hả?” Helen nói, kéo chiếc áo khoác xuống. “Bà ấy qua đời, tôi e là thế. Bà ấy khá tiếng tăm - người ta đồn bà ấy là nhân tình của một tay đàn anh từ thời Al Capone [2]. Điều ấy thì tôi tin”.

[2] Hay Alphonse Gabriel “Al” Capone (17/01/1899 - 25/01/1947) là tên trùm xã hội đen khét tiếng ở Mỹ.

“Cô quen bà ta?”

Helen nhún vai. “Tôi gặp bà ấy vì công việc. Bà ấy bị cướp. Tôi là luật sư khởi tố kẻ nhẩn tâm đánh quỵ bà ấy. Sau đó bà quyết định nhận tôi làm con nuôi”. Cô mỉm cười hồi tưởng. “Bà là một phụ nữ tuyệt vời”.

“Tên bà ấy là gì?”

“Tên của bà? Anh chắc sẽ không biết đâu - tôi không nghĩ suốt ba thập kỷ bà từng đi đâu ngoài con đường này trước khi vào bệnh viện”.

“Nếu quả thật bà ta từng cặp với đám gangster thì rất có thể tôi đã nghe nói về bà ấy. Tôi luôn hứng thú với thời xã hội đen hoành hành ở Chicago”.

“Anh và cả nửa thành phố”, Helen nói. “Tên bà là Jane Maxwell”.

“Chưa nghe bao giờ!”

“Tôi nghĩ nghệ danh của bà là Crystal Latour. Khó mà tưởng tượng nổi ai gọi cụ bà ấy là Crystal, nhưng bà đã kể thế với tôi”.

“Crystal Latour”, giọng Rafferty khác lạ. “Phải, thật khó mà tin nổi”.

Cô vợ cặp tài liệu rồi hướng về phía cửa, lờ đi cốc cà phê, đồng báo chí bừa sofa cũ và nửa chiếc bánh vòng trên bàn ăn sứt sẹo. “Anh sẵn sàng chưa?”

Anh ta như vừa sức tỉnh khỏi cõi mê nào đấy. “Hửn rồi. Tôi chỉ đang thắc mắc sao cô lại định cư ở đây?”

Cô phải thừa nhận anh ta rất nhạy bén. Chỉ trong vài phút anh ta đã mài ra mặt bất tiện nhất của tòa nhà đẹp đẽ nhưng cũ kỹ này. Cô ghét gặp phải người đàn ông nào có loại bản năng chỉ chuyên xuất hiện trong phiên tòa như thế. “Bà ấy để nó lại cho tôi, thưa anh Rafferty. Toàn bộ tòa nhà”.

“Vậy sao, hiện thời hả? Chắc việc khởi tố tên cướp kia phải thành công mỹ mãn lắm”.

Cô dừng lại nơi ngưỡng cửa, thờ ơ nhìn anh ta. “Hệt như với người khác thôi, anh Rafferty ạ. Tôi khởi tố tội phạm”.

“Trừng phạt kẻ xấu”, anh ta giễu cợt. “Khiến chúng trả giá trước toàn xã hội”.

“Tôi thường không dính vào chuyện báo thù, dù đôi khi tôi cũng phải thừa nhận từng có ý nghĩ ấy. Nhưng tôi quan tâm đến việc giữ an toàn cho các cụ bà nhỏ bé như Crystal hơn”.

Anh ta cười nhăn nhó, nhưng nụ cười đó không hề chạm đến đôi mắt đen tĩnh mịch của anh ta. “Và tôi dám chắc công việc của cô rất kinh khủng”. Anh ta liếc quanh căn phòng lớn lộn xộn, và phải mất một lúc cô mới kiểm soát được cơn bực tức của bản thân. Đâu phải lỗi của cô khi Crystal để lại cho cô tòa nhà. Và nó cũng đâu phải khoản thừa kế đáng giá - nơi này đang xuống cấp nghiêm trọng và ít nhất ba nhà thầu xây dựng đã bảo cô tốt hơn hết nên dỡ bỏ và xây mới hoàn toàn.

Song cô không thể làm thế. Cô yêu mọi đường nét của tòa nhà, vẻ thanh nhã mang hơi thở của quá khứ và cả những gì bị vùi dưới các bức tường bao và lớp lót sàn. Bất cứ khi nào có khả năng, cô đều bắt tay tu bổ từng phần một của tòa nhà, khởi đầu với căn hộ ở tầng một của chính cô, sau đó sẽ sửa sang và cho thuê các tầng phía trên. Với cô thì nghe rất thực tế và đầy triển vọng. Nhưng các anh trai cô lại bảo cô đang mơ mộng.

“Tôi nghĩ anh đến để thương lượng vụ của Moretti, chứ không phải về chuyện trang trí nhà tôi”, giọng cô vờ lãnh đạm.

“Phải rồi. Cô biết chỗ nào lý tưởng để ăn không?”

“Xa lắm. Sao chúng ta không ăn ở gần văn phòng của tôi? Như thế một khi đôi bên đi đến thống nhất, mọi việc sẽ giải quyết dễ dàng hơn. Đi xe của tôi nhé?”

“Vâng, thưa quý cô”, anh ta nói.

Cô ném thêm cho anh ta một cái nhìn ngờ vực, anh ta không phải đang chế nhạo cô đấy chứ? Anh ta khiến cảm xúc của cô biến hóa thật lạ lùng, đạo mạo, chửi chu hết một bà giáo già. Càng ở lâu với anh ta, cô càng muốn giật vạt váy xuống rồi quần thật chặt chiếc áo choàng quanh người. Anh ta khiến cô bứt rứt không yên.

“Vây đi thôi”, cô tươi tắn nói. “Tôi còn cả đồng việc đang chờ”. Cô đứng đợi ngay cạnh cửa, chầm chọc nhường anh ta đi trước.

“Chỗ ở của cô đẹp lắm!” Anh ta khen với giọng điệu trêu ngươi. Anh ta ngừng lại nơi khung cửa để nhìn cô, với khoảng cách quá gần. Cô ngước lên, và nhận ra đôi mắt anh ta không thắm đen như cô nghĩ lúc đầu. Một màu nâu sâu thẳm, được thắp lên với những chấm vàng nhỏ bé, sưởi ấm cả một chiều sâu băng giá. Chúng là đôi mắt khiến ai đó sa vào, đôi mắt có thể thôi miên và bỏ bùa người đối diện. Đôi mắt đầy cảm dỗ.

Sau đó anh ta băng qua cô, không chạm vào cô, đi thẳng xuống những bậc thang thấp dẫn ra cửa trước. Cô nhìn theo, trong giây lát như bị xúi giục lao trở vào nhà và đóng sập cánh cửa sau lưng lại. Anh ta khiến cô bần chồn theo cái cách cô thậm chí còn không thể bắt đầu cắt nghĩa.

Nhưng hễ cứ gặp bóng tối là lao đầu bỏ chạy thì chẳng mấy chốc cuộc đời cô sẽ nhanh chóng sụp đổ tan hoang. Cô nhìn lướt một vòng căn hộ, hình dung xem anh ta đã nhìn nó thế nào. Rồi

cô đóng cửa, theo sau Rafferty ra ngoài giá lạnh phủ đầy buổi sớm mai.

Crystal Latour, Rafferty nghĩ khi lách người qua Helen Emerson để đi vào một quán ăn nhỏ. Họ đến trung tâm thành phố bằng một chiếc xe bé tẹo của Nhật, chỉ nửa cỡ con Packard [3] gã từng lái, khiến đôi chân dài đáng thương của gã phải co cứng lại. Bất tiện là thế nhưng cũng không thể làm gã nhãng ra khỏi những ký ức nhiễu loạn về Crystal Latour.

[3] Loại xe cỡ lớn, được lắp đặt bằng tay lưu hành những năm 30 của thế kỷ XX, có sự tinh xảo và xa hoa vượt xa những xe hạng sang bây giờ.

Thôi được, gã đã từng đến số 1322 phố Elm. Duy nhất một lần, vào ngày 13 tháng 2 năm 1929. Gã đã qua đêm trên giường của Crystal Latour, và sáng hôm sau gã chết.

Gã liếc nhìn người phụ nữ ngồi bên. Thôi được, cô ta cũng là một bất ngờ. Gã đã dần quen với những người phụ nữ hiện đại, với vẻ đẹp lạnh lùng, tự tin cùng sự độc lập và khó lấn lướt của họ. Cho nên trong mắt gã người phụ nữ nhát gan lái chiếc xe nhỏ xíu này thật cổ lỗ sĩ.

Cô ta còn xa mới là kiểu người khó lấn lướt. Tất cả những gì người đối diện phải làm là nhìn vào đôi mắt nâu to tròn và sẽ dễ dàng nhìn thấu tâm trí cô ta. Tóc cô ta dài, với màu nâu ánh đỏ trắng lợt, chiếc miệng rộng và đầy đặn. Một chiếc miệng tuyệt hảo để hôn.

Nhưng không phải gã muốn hôn cô ta. Cô ta hơi quá gầy so với sở thích của gã, đã thế còn ăn mặc hết một thằng đàn ông. Cô ta hẳn thuộc nhóm người trợn mắt hô hào đòi bình đẳng giới, không son phấn và đeo đôi kính gọng kim loại hết cái thứ xuất hiện trên mặt một tên kế toán. Cô ta rõ ràng chỉ ngủ với đàn bà.

Ngoại trừ gã không nghĩ thế. Đương nhiên không phải gã đang tưởng tượng lực hút kỳ lạ giữa hai người là phản ứng hai chiều chết tiệt giữa nam với nữ. Gã không muốn dính líu đến cái cô Helen Emerson này. Trong bốn mươi tám giờ ở lại đây, gã không có thời gian vương vào ai đó giống cô ta.

Gã cần người nào hào hứng và dễ dãi, người nào sẽ ngả lưng xuống giường cùng gã, cười vui vẻ với gã và cho gã cảm giác thoải mái cùng giải thoát. Gã không muốn gấn bó, đi đôi với phức tạp hay tình bạn, và với một người đàn bà giống Helen Emerson, bắt buộc phải chuẩn bị ba điều kể trên trước cả khi chạm được vào ngực cô ta. Mà rõ ràng cô ta có đáng chạm vào tí nào đâu.

Nhưng mẹ kiếp, gã muốn khám phá xem có đúng thế không.

“Anh làm việc cho Abramowitz lâu chưa?” Cô hỏi, nhìn gã chê trách khi gã châm một điếu thuốc lá.

“Không lâu lắm”, gã đáp, thắc mắc Abramowitz là thằng trời đánh nào.

“Anh trông không giống luật sư”, cô nói.

“Cô cũng thế”, gã trả lời với vẻ ít quyến rũ hơn lúc thường. Gã không muốn quyến rũ cô ta. Bởi vài lý do phi lý, gã không muốn nói dối cô ta nhiều hơn những gì bắt buộc và cần thiết.

Hồi đáp của gã là một sai lầm. Cô mỉm cười trước lời nói kháy, đôi mắt cô nhăn nhăn và chiếc miệng rộng khẽ cong lên. “Tôi luôn làm hết khả năng”, cô nói. “Vậy chúng ta sẽ làm gì với Billy Moretti? Cậu ta đang bị xem xét mức phạt cao nhất - chắc chắn phải bị giam tù tám đến mười năm trong nhà tù Joliet, và tôi hoàn toàn có thể lấy được phán quyết có tội”.

Gã gọi món khi cô hầu bàn tốt bụng rót cho gã tách cà phê đầu tiên trong năm và dựa lưng vào ghế nhìn Helen. “Vậy tôi còn ở đây làm gì?” Gã hỏi, uống một ngụm lớn cà phê và rít một hơi thuốc thật dài.

“Có lẽ do tôi tò mò”, cô nói. “Anh không giống những gã bắn thủ Abramowitz thường thuê. Và có lẽ tôi không tin Billy Moretti đáng bị giam trong tù lâu đến thế. Có lẽ cậu ta chỉ phạm sai lầm”.

“Cô muốn vạch rõ sai lầm của cậu ta với tôi?”

“Anh không biết sao?”

“Tôi muốn nghe quan điểm của cô hơn”, gã lãnh đạm nói.

Cô dễ bị lôi kéo đến đáng nguyên rủa. Cô nhún vai, có vẻ vừa lòng. “Cậu ta được hưởng án treo. Hồ sơ phạm tội ở tuổi vị thành niên của cậu ta dài ngang cánh tay cậu ta vậy - không tội nào nghiêm trọng, nhưng gộp lại thì ra vấn đề. Cậu ta biết mình phải cực kỳ cẩn thận, rồi lại để bị tóm với súng và là đồng bọn của một tên tội phạm khét tiếng, bị tóm vì tội hình s

“Tội hình sự nào?”

Cô trông có vẻ bức mình khi thêm quá nhiều đường vào tách cà phê. “Anh thừa biết còn gì. Cậu ta là tài xế trong vụ cướp Carnahan. Rất nhiều kim cương đã bị đánh cắp, anh Rafferty ạ, và công ty bảo hiểm thì đang điên tiết đòi trả thù”.

“Và lời khai của thằng nhóc là gì?”

“Là cậu ta vô tội. Cậu ta chỉ xuất hiện sai chỗ và sai thời điểm. Thật khó tin cậu ta trẻ vậy đã bị bắt đến lần thứ hai, đã thế còn dính dáng với kẻ chủ mưu vụ cướp cùng nửa tá các vụ khác”.

Rafferty dụi điều thuốc. “Vậy sao cô lại không muốn kết tội cậu ta, hả luật sư? Sao cô lại sẵn lòng thương lượng với tôi?”

Nếu gã hy vọng sẽ đe dọa được cô thì gã đã nhầm. Cô chỉ đơn giản lắc đầu. “Tôi không biết, anh Rafferty ạ. Là giác quan thứ sáu đôi khi bộc lộ ở mỗi người. Khi anh biết ai đó đang cố làm lại cuộc đời. Billy ở trường hợp ấy. Tôi vẫn cho Billy ở trong trường hợp ấy, nhưng tôi không có bằng chứng còn cậu ta lại không chịu khai. Trừ phi tôi có lý do để nhìn theo hướng khác, nếu không tôi sẽ phải đưa cậu ta ra tòa”.

“Cô muốn một lý do?” Rafferty hỏi, uống cạn tách cà phê và nhanh chóng suy xét.

“Tôi muốn một lý do”.

“Ai là người đã lên kế hoạch cho vụ cướp?” Đó là một phát súng mù, nhưng hiệu quả. Cô ngã người ra sau, ngơ ngàng, và gã phải dùng mọi nỗ lực để vẻ mặt vẫn còn nguyên vẻ vô cảm lẫn khó dò.

“Đương nhiên rồi”, cô nói. “Sao tôi lại không nghĩ ra thế nhỉ? Hắn là một trong số những kẻ nguy hiểm nhất tôi từng gặp. Rất đơn giản nếu hắn muốn Billy cùng tham gia vụ cướp Carnahan. Chỉ cần hăm dọa vợ cậu ta”.

“Và vợ cậu ta thì đang mang bầu

“Vậy sao? Thế thì hợp lý. Tôi chỉ cần Billy xác nhận. Chúng ta cần tận dụng mọi thứ nếu muốn có cơ hội tóm Morris”. Trong niềm hứng khởi cô vươn người về trước mà quên tự phòng vệ cho bản thân. Quên mất gã là kẻ nguy hiểm. “Cậu ấy sẽ khai chứ?”

“Nếu tôi có phải bẻ gãy cổ nó”, Rafferty dứt khoát. “Khi nào tôi có thể gặp thẳng nhóc?”

“Chúng ta sẽ đi sau bữa sáng”. Cô nhìn gã vẻ hiếu kỳ. “Trừ phi anh không đói?”

Cô hầu bàn đến ngay sau đó, đặt một đĩa trứng, xúc xích, thịt lợn xông khói, thịt bò rán và khoai tây xắt sợi chiên giòn trước mặt gã. Tất cả như đang bơi trong dầu ăn, và gã buông một tiếng thở dài thỏa mãn. “Tôi đói!” Gã gầm gừ.

Helen nhìn xuống món bánh mì nướng thanh đạm của bản thân. “Anh vẫn ăn nhiều cholesterol thế vào mỗi sáng à?”

“Nếu có khả năng”.

“Anh sẽ chết trẻ đấy!” Cô nghiêm nghị nói.

Gã hơi ngả lửng, nghiền ngẫm nhìn cô qua đôi mắt sụp. “Cô nói phải”, gã đáp. Và gã bắt đầu ăn.

Chương 2

Rafferty chưa bao giờ hình dung ra lý do các phòng tạm giam luôn có thứ mùi nhất định nào đó. Có lẽ là mùi của mồ hôi lạnh, của sự sợ hãi, của nỗi tuyệt vọng trộn lẫn trong phản kháng yếu ớt. Văn phòng của cô Helen Emerson nằm ở tầng ba của một tòa án trông có vẻ vô danh, nhưng đâu đó trong tòa nhà này là những xà lim và giam giữ cả những cỗ xe tăng. Gã hiểu rõ cũng như biết chính cái tên của gã vậy.

Văn phòng trông cũng lộn xộn và bừa bộn hết căn hộ của cô, tuy nhỏ nhưng có vẻ hiện đại hơn một chút, với thứ gã nhớ là máy vi tính và một chiếc điện thoại lạ lùng. Gã thả người xuống một cái ghế nhỏ xíu bất tiện và trút một hơi nhẹ nhõm. Gã đã sợ chết khiếp ngay giây đầu tiên bước vào căn hộ của cô. Khi xuống taxi gã đã thoáng nhận ra nơi đó, nhưng việc chứng kiến những thứ từng thân thuộc dần thay đổi đâu còn mới mẻ với gã nữa. Điều khiến gã giật nảy là nội thất bên trong y hệt với những gì gã ghi nhớ trong đầu. Cái cô Emerson đức hạnh, và đảm bảo vẫn còn trong trắng này có nhiều điểm chung với Crystal Latour tuyệt vời trước đây hơn những gì cô dường tượng.

Chẳng hiểu sao gã lại biết Helen Emerson là trinh nữ. Chúa chứng giám quan niệm về sự trong trắng đã bị coi là lỗi thời từ ba mươi năm trước, nhưng cô Emerson này cũng là kiểu người hoài cổ. Và dán nhãn cấm kị như các nữ tu từng cố gắng ném cả đồng giáo lý vào gã khi gã là một đứa trẻ.

“Tôi sẽ bảo họ đưa Billy lên đây”, cô nói. “Có lẽ anh muốn nói chuyện riêng với cậu ta”. Cô gạt mái tóc nâu ngang vai ra sau. Nó buông xõa quanh gương mặt cô, và gã tự hỏi với mái tóc xoăn gọn sóng trông cô sẽ ra sao. Họ không làm tóc thế nữa, phải không? Bên cạnh đó, có lẽ gã thích mái tóc dài và suôn thẳng hơn.

“Chắc rồi!” Gã nói, với tay tìm những điều thuốc của gã. “Cô luôn đeo cặp kính đó à?”

Cô thảng thốt đưa tay lên mặt, gần như thể đã quên sự hiện diện của cặp kính. “Chỉ khi tôi muốn nhìn rõ thôi”, cô trả lời giật cục.

“Thế kính áp tròng thì sao?”

“Thế chuyên tâm vào công việc của anh thì sao, anh Rafferty?” Cô đáp trả. “Và tòa nhà này cấm hút thuốc”.

Gã ngừng lại, gói thuốc nhả nhúm trong tay. “Tòa nhà cấm hút thuốc?” Gã lặp lại vẻ ghê tởm. “Lần đầu tiên nghe luôn. Tiếp theo là gì nữa - thành phố cấm hút thuốc chắc?”

“Giá tôi nghe nói về luật ấy”, Helen lẩm bẩm.

Gã nhét bao thuốc vào áo khoác. “Có luật nào cấm nhai kẹo cao su không vậy?” Gã lè nhè, rút một gói nhỏ còn nguyên vẫn luôn nằm yên trong túi áo mỗi khi gã quay lại Chic

“Giờ thì chưa”. Cô chăm chăm nhìn gã vẻ hiếu kỳ. “Là loại kẹo cao su nào thế?”

Gã liếc xuống gói kẹo. Họ không còn bán loại Black Clove từ những năm đầu thập niên ba mươi - gã không được quên nếu còn muốn được miễn khỏi những câu hỏi không thể trả lời.

“Cô không thích đâu, luật sư”, gã nói, nhét gói kẹo vào túi áo khoác. Ít nhất trong những năm qua thời trang đàn ông cũng không thay đổi nhiều. Một bộ comple đen là một bộ comple đen, may chăng chỉ có kích cỡ ve áo thay đổi, và cũng hiếm người dám hỏi thăm về bộ quần áo, hay thắc mắc về gã.

“Tôi sẽ đưa Billy đến”, cô lặp lại, bỏ gã một mình trong văn phòng.

Gã ngồi thật bất động, ánh mắt tập trung vào đường chân trời Chicago ảm đạm mỗi năm lại bị đứt quãng bởi những tòa nhà mới xây bên ngoài khung cửa sổ cầu sắt. Gã ghét tòa cao ốc Sears Tower nhất. Đến giờ vẫn còn ghét, như một điều hiển nhiên. Nhưng gã không muốn ngó nghiêng văn phòng của Helen Emerson, rồi khám phá thêm quá nhiều điều về cô. Bởi gã càng biết nhiều, gã lại càng bị hút về phía cô.

Dù vô lý, nhưng gã phải thừa nhận bản thân đang bị cô lôi cuốn. Cô có quá khảng khiu, ngực quá phẳng và quá ngây thơ đối với gã dường như cũng không thành vấn đề. Chưa kể quá thông minh và xác xược. Gã luôn tự nhủ phải lánh xa những người đàn bà như Helen, nhưng định mệnh luôn mưu toan chống lại gã. Chết tiệt, quá bất công. Bốn mươi tám giờ ở lại Chicago, và gã phải phí phạm chúng vào thứ chẳng đâu đến đâu như Helen Emerson.

Gã kéo ánh mắt khỏi cái thành phố đã trở nên xa lạ với gã để liếc nhìn bàn làm việc của Helen. Có một tấm ảnh đặt ở vị trí trang trọng nhất, nơi tầm mắt gã không sao tránh khỏi. Là cô Emerson này, lại trông đồ đàn ông, nhưng ít nhất chiếc váy cô đang mặc cũng đủ ngắn để trưng ra một đôi chân khá đẹp mắt. Hai bên vây quanh không dưới năm tên cớm - một già và bốn trẻ, và giống nhau đến mức chỉ có thể xuất thân từ một gia đình. Song cũng không thể phủ nhận vẻ tương đồng với Helen - đương nhiên cô xinh đẹp hơn năm gã đàn ông kia nhiều, dẫu vậy chắc chắn gã đang nhìn ảnh cha và các anh trai của cô.

May mắn thật đấy, gã chán nản nghĩ. Gã bị buộc phải ồn vã với một luật sư, chỉ để phát hiện có tới nửa lực lượng cảnh sát Chicago trong gia đình cô ấy.

“Rafferty?” Giọng non nớt sợ sệt của Billy phá vỡ vẻ lơ đãng nơi gã.

Tức khắc Rafferty quay lại, rà soát khắp gương mặt Billy để tìm những vết thâm tím, hay ngược đãi. Nhưng ngoài sự kinh hoàng, thằng nhóc vẫn bình thường.

Gã băng qua căn phòng và ôm thằng nhóc thật chặt, trước khi thả nó ra. “Chú trông ổn lắm, nhóc”, gã thô lỗ nói. “Họ không làm chú bị thương chứ?”

Billy nhún vai. “Cảnh sát khác xưa rồi, Rafferty. Họ không động tay chân với ai nếu không có lý do chính đáng. Trừ khi anh tình cờ sống ở L.A [1]”.

[1] Los Angeles.

“Là sao?”

Billy lắc đầu. “Không quan trọng. Anh Rafferty à, chúng ta có rắc rối...”

“Ý chú là **chú** gặp rắc rối chứ hả?” Rafferty sửa lại. “Làm thế quái nào lại để bị tóm? Chú thừa thông minh để tránh mấy vụ thế này”.

Billy thở dài, ngồi sụm trên chiếc ghế Rafferty vừa bỏ trống. Cậu ta vẫn chưa đầy hai mươi lăm tuổi, vẫn là thằng nhóc gầy gò dễ thương năm nào phải hứng chịu quá nhiều phiền muộn không đáng có. Rafferty cứ tưởng đã lo lắng chu toàn mọi thứ từ lần ra đi trước. Nhưng có vẻ gã đã sai. “Không phải lỗi của em”, Billy bắt đầu.

“Ai cũng nói thế hết!” Rafferty đáp trả. Gã đã giáo huấn cậu ta cùng nhiều người khác không biết bao lần, nhờ các trải nghiệm sâu sắc gã thấu hiểu bằng cả trái tim. “Chú có biết vợ chú sợ muốn chết không?”

Billy tái mặt nháy dưng khỏi ghế. “Có chuyện gì sao? Có người động tay với cô ấy? Cô ấy có ổn không, còn đứa bé...?”

“Bình tĩnh, Billy!” Rafferty ấn cậu ta ngồi xuống. “Vợ chú ổn. Chú nghĩ làm sao àiim được chú hả? Con bé đã đến chỗ anh”.

Billy lắc đầu. “Anh nói đúng, hẳn cô ấy phải sợ lắm nên mới dồn quyết tâm đi tìm anh”.

“Anh không biết chú bảo gì với con bé để nó hãih anh đến mức ấy...” Rafferty chán chường nói.

“Em có nói gì đâu. Cô ấy vừa mới gặp anh”.

“Tuyệt thật!” Rafferty lầu bầu. “Con bé cần chú về nhà, Billy ạ. Con bé cần chú thôi dínhlúu với đám tội phạm khi đã có sẵn án treo. Mũi chú không chõ vào đâu trong suốt hai năm qua - vì

cái quái gì chú lại ném số phận vào tay thằng Morris lén lút nào thế hả? Chú lo không có đủ tiền cho con à?”

Trong chốc lát Billy chỉ nhìn gã. Rồi cậu ta lắc đầu. “Không phải vậy, Rafferty. Thề có Chúa, em sẵn sàng làm mọi thứ để vợ và con em có cuộc sống tốt đẹp hơn, nhưng em cũng biết có người chồng và người cha bên cạnh tốt hơn mạo hiểm vì tiền rất nhiều”.

“Thế sao chú còn dính đến thằng Morris nào kia?”

Billy liếc quanh căn phòng. “Nơi này có bị nghe lén không?”

“Đưa chết tiệt nào quan tâm?”

“Em quan tâm. Nếu em hở ra với cảnh sát chắc chắn hắn sẽ cắt họng cả em lẫn Mary”.

“Cho nên chú đồng ý lái xe? Dù sao đó cũng là giả thuyết của cô Emerson. Còn anh chưa vội kết luận”.

Billy cho phép mình bật tiếng cười khan. “Quả là cô Emerson. Cô ấy bám lấy từng từ em thốt ra. Cô ấy thông minh đến chết tiệt. Nhưng em có kể với cô ấy đâu”.

“Không kể cái gì?”

“Về Morris”.

“Morri?”

Billy quay ra nhìn không chớp vào phong cảnh thảm đạm bên ngoài. “Hắn bảo sẽ giết Mary nếu em không giúp hắn” cậu ta bắt lực lắm bầm. “Và hắn sẽ làm thế. Anh cũng biết cảm giác đó ra sao mà Rafferty. Chúng quấy nhiễu cả thế giới, và thế là xong. Chẳng có nơi nào lẩn trốn”.

“Đây không phải Chicago thập niên hai mươi, Billy à”, Rafferty nói, lơ đi nỗi e sợ lạnh lẽo trườn dọc xương sống. “Giờ chả ai có gan làm loại chuyện giống bọn xã hội đen thời đó nữa rồi”.

“Trừ Morris. Hắn sẽ giết chết cô ấy. Một cách thống khoái”. Cậu ta đón luồng mắt Rafferty. “Và anh biết vì sao không, Rafferty?”

Gã không chắc có muốn biết không nữa. “Sao chú không nói anh nghe?” Gã hỏi, mẹ kiếp, gã cần một liều thuốc ngay lúc này.

“Bởi Willie Morris không phải lúc nào cũng là Willie Morris. Từ rất lâu trước đây hắn từng

được biết với cái tên khác. Hắn là Drago, Rafferty à. Ricky Drago. Hắn cũng hoàn toàn mất trí rồi”.

Trong một khắc Rafferty không cử động. Và rồi gã bình tĩnh thò tay vào túi áo khoác, rút gói thuốc lá và châm một điếu. “Mẹ kiếp!” Gã gắt, rít một hơi sâu. “Tổ cha nhà nó!”

Với một gã đàn ông như Jamey Rafferty việc này luôn vô nghĩa. Có lẽ cũng là lý do gã tiếp tục quay trở lại, năm này qua năm khác, vì gã không thể dễ dàng từ bỏ và thử chấp nhận quy luật diễn ra mọi thứ.

Gã có nhiều chất xám hơn sáu tên kia gộp lại, sáu tên cũng chết trong gara ô tô đó ở Chicago vào ngày lễ Thánh Valentine hơn sáu mươi năm về trước. Trí tuệ của gã từng là thứ đáng giá với Moran, chứ không phải cơ bắp của gã. Moran là kẻ biết dùng người - anh em Scazzetti đơn giản là nhóm thực thi vũ lực, do đầu óc có hạn và nắm đấm vô biên. Bọn họ phụ trách thu nợ, bảo vệ Moran và đảm bảo không cho ai trốn thoát.

Rồi còn có Richstein và Von Trebbenhoff, hai tay trùm hạng trung đến từ các vùng xa xôi hẻo lánh, những kẻ tình cờ xuất hiện ở Chicago vào đúng cái ngày định mệnh ấy. Không ai trong số chúng là người phức tạp, chúng tự động làm theo lệnh mà không thắc mắc. Billy Moretti chỉ là một đứa trẻ, một thằng nhóc đưa tin sống bên lề các băng nhóm tội phạm và được trả một khoản kha khá. Có người mẹ góa cùng ba đứa em gái sống nương tựa nên Billy sẵn sàng liều mình vì họ.

Và đương nhiên, có cả Ricky Drago. Hắn là một tên sát thủ, thuần túy và rõ ràng, kẻ luôn tìm thấy sung sướng từ máu và nỗi khiếp đảm của người khác. Ngày nay người ta đặt rất nhiều cái tên mỹ miều cho những kẻ như hắn: biến thái, giết người hàng loạt, quái vật. Thế hệ nào cũng có những kẻ như Drago được sinh ra. Bất hạnh ở chỗ, có vẻ Drago cũng nhận được cơ hội thứ hai làm lại cuộc đời.

Không mang nhiều thắc mắc, sáu tên kia đều chấp nhận số phận của bản thân. Một sáng tháng Hai lạnh lẽo, chúng đã đối mặt với cái chết trong cái gara đó ở Chicago, giữa một cuộc nổ súng dầm máu rồi tất cả tan biến vào hư vô trong ánh sáng trắng chói lòa.

Và đột nhiên chúng trở lại, cả bảy người, bước quanh con phố và trừng mắt kinh ngạc nhìn nhau. Hôm đó chỉ một ngày nữa là đến Valentine, chính là ngày mười ba tháng Hai. Nhưng tại một năm sau: 1930.

Không mất quá lâu để các quy tắc cơ bản trở nên rõ ràng. Trong vòng bốn mươi tám giờ bọn chúng quay lại Chicago, cả bảy tên đột ngột xuất hiện trong gian gara cũ. Drago là kẻ đầu tiên phát hiện bọn chúng không thể gây hại cho bất cứ ai khi thử đánh cướp một tài xế taxi. Bọn chúng đơn giản chỉ lang thang trong thành phố hai ngày rồi biến mất trở vào khoảng

không. Cho đến khi Valentine lại đến.

Nhiều năm qua đi, chúng mới nhận ra có một lối thoát khỏi vòng luẩn quẩn bất tận đó. Một trong hai anh em Scazzetti phải lòng cô hàng xóm cũ. Và lần này, lúc chúng quay trở lại, Scazzetti vẫn ở đó với cuộc hôn nhân hạnh phúc.

Từng tên, từng tên một quy ngã trước lưới tình, tìm kiếm ai đó yêu chúng, tìm kiếm ai đó để yêu, sống những cuộc đời mới và vui vầy trong hạnh phúc gia đình. Cho đến giữa những năm tám mươi chỉ còn sót lại Billy, Drago và Rafferty. Rafferty cho rằng không sức mạnh nào từ thiên đường hay trái đất có thể thay đổi bản tính tàn bạo của Drago, nhưng một người phụ nữ có khuôn mặt ngọt ngào tên Lizzie đã làm nên điều kỳ diệu.

Billy cũng theo sau vào năm kế tiếp, và phải đến khi cậu ta thành đôi với Mary O'Hanahan Moretti, Rafferty mới nhận ra thẳng nhóc dùng dằng chưa dám đi vì sợ bỏ gã lại một mình với Drago. Cái ý nghĩ ấy khiến gã buồn cười. Quá quen với những kẻ rối loạn nhân cách như Drago nên gã hoàn toàn có khả năng tự chăm sóc bản thân. Bên cạnh đó, Drago không thể tổn hại đến ai một khi còn vạ vật dưới lời nguyền của ngày lễ Thánh Valentine như những tên còn lại.

Đã ba năm trôi qua kể từ khi Billy ra đi. Ba năm Rafferty đơn độc quay lại mỗi sáng tháng Hai giá rét để tận hưởng bốn mươi tám giờ của cuộc đời. Anh em Scazzetti đã chết ở thập niên năm mươi. Richstein và Von Trebbenhoff cũng qua đời từ lâu. Drago thì chuyển ra ngoại ô cùng vợ, và Billy thì thận trọng giữ khoảng cách với gã. Tình yêu đích thực đã chuyển biến Drago, nhưng quá khú khổng lồ vẫn nằm đấy, rất khó để quên đi hết thảy.

Rafferty quan sát toàn bộ quá trình với thái độ hoài nghi. Có vài năm gã trở lại và đối mặt với nhiều thảm họa. Tình trạng suy thoái xảy ra rất nghiêm trọng ở Chicago lúc bấy giờ, khiến dự luật mới thông qua được tự do mua rượu ở nơi công cộng cũng không đủ bù đắp cho cơn tuyệt vọng lan tràn cả thành phố.

Chiến tranh rõ ràng là điều tồi tệ nhất. Ba năm đó giày vò bọn chúng khi biết chẳng thể làm được gì trong khi mọi người đang hy sinh vì đất nước. Drago đã ghi danh ra chiến trường, đương nhiên là thế, nhằm mục đích giết bọn phát xít Đức hơn thể hiện lòng yêu nước, nhưng không có ngoại lệ, hắn vẫn biến mất sau bốn mươi tám giờ. Chỉ có anh em Scazzetti nhờ ổn định kịp thời cuộc sống mới thu xếp được phục vụ trong quân ngũ.

Rafferty căm ghét quãng thời gian cuối thập niên bốn mươi và đầu những năm năm mươi. Gã dành hầu hết thời gian để ngồi trong một quán bar, nốc rượu và hút thuốc.

Những năm sáu mươi lại điên cuồng - quá điên cuồng để ý định thử đi lính hội guồng quay cuộc sống lúc ấy nảy ra trong đầu gã. Hai ngày mỗi năm không đủ cho gã bắt kịp với thế giới dần thay đổi, nên những năm sáu mươi gã thậm chí không buồn cố gắng.

Sang thập niên bảy mươi gã bị cuốn vào chủ nghĩa khoái lạc. Đi tìm một người đàn bà sẵn

sàng ở suốt hai ngày trên giường là một vấn đề khá đơn giản. Cũng chính là điều gã đã làm. Gã không tin vào tình yêu, hay cơ hội thứ hai, cũng chưa có gì gã nhìn thấy trong những lần nán lại chóng vánh cho gã lý do thay đổi. Chưa một thứ gì, cả niềm hạnh phúc từ đồng bọn của gã, hay hứa h được sống vòng đời bình thường theo quy luật của tự nhiên, có thể khiến phần cốt lõi bị quan trong gã sút mẻ.

Và giờ đây gã đang ở những năm của thập niên chín mươi. Nơi tất cả mọi thứ đều chuyển động quá mau lẹ nên gã càng không quan tâm. Gã đơn giản chỉ đến, nhìn quanh và cố gắng thỏa mãn các nhu cầu thường tình của cơ thể: thuốc, rượu, tình dục và thức ăn. Sau đó gã lại ra đi.

Cho đến khi Billy bắt đầu khơi gợi những cảm xúc trong gã. Gã cứ tưởng mọi thứ đã được an bài: Billy có cuộc sống thoải mái của riêng mình và những kẻ khác đều đã chết từ lâu. Cho nên gã có thể sử dụng tùy thích hai ngày dư dả vào mưu cầu khoái lạc mà không sợ bị khó khăn của ai đó quấy rối, để rồi gã lại bắt đầu phải lo nghĩ.

Nhưng thời gian đã làm thay đổi gã. Vào những thập kỷ trước có thể gã đã quay lưng lại với Billy và vợ của thằng nhóc. Vào những thập kỷ trước gã có thể đã tảng lờ mối nguy hiểm mà Ricky Drago gây ra cho những người vô tội. Sau cùng, nhờ làm việc sát cánh với Drago trong suốt bao năm qua, gã đã có cơ hội chứng kiến từ xa nỗi kinh sợ mà loại tằm máu như Drago có thể gây nên.

Gã đã thay đổi, và điều ấy khiến gã cáu giận. Bốn giờ của gã vừa bị thổi bay vì các rắc rối của Billy lẫn một người phụ nữ khó nhằn, và gã cũng không có hứng lãng phí thêm thời gian nhằm cố gắng cứu rỗi thế giới từ tay những kẻ như Ricky Drago nữa. Đó là chuyên môn của cô Emerson. Hãy để cương vị của một vị thánh cho cô ta. Còn gã ư, gã cần rượu.

Tuy các cáo buộc đã được gỡ bỏ nhưng phải gần hai giờ nữa Billy mới được thả. Hồi tưởng lại quá khứ, Rafferty thắc mắc không biết đầu óc gã bị làm sao mà lại đi mắc mưu với đám tội phạm có tổ chức trong khi nghề luật sư có vẻ nhàn nhã hơn rất nhiều. Gã vừa kinh hãi vừa thán phục khi nhìn Helen Emerson đi gặp các cấp trên, ngọt ngào với người này, tranh luận với người kia, trở nên khiêm tốn và kính trọng với người tiếp nữa, trong khi tìm cách thuyết phục người đàn ông rằng tha cho Billy Moretti là ý tưởng của ông ta ngay từ đầu.

“Cậu sẽ phải nhận một án treo thử thách hơn”, cô nói với Billy khi đợi thang máy. “Đây là tất cả những gì tôi có thể làm cho cậu”.

Billy trông vẫn tái nhợt một cách đáng lo. “Tôi rất cảm kích”. Cậu ta ném cái nhìn cầu kh Rafferty.

“Lần tới chú sẽ không may mắn thế đâu”, Rafferty nói bằng cái giọng luật gia nhất của mình khi cửa thang máy trượt mở. “Tôi sẽ để mắt đến nó, cô Emerson ạ”.

Cô chỉ nhìn gã. Thật hài hước, sao người ta lại nghĩ cặp kính sẽ phá hỏng khuôn mặt của một

người phụ nữ cho được? Gã bắt đầu thích ánh mắt cô rồi đấy. Có lẽ trước tiên bởi cô có một đôi mắt nâu ấm áp đến tan chảy. “Đảm bảo những gì anh nói, anh Rafferty. Nếu không lần sau cậu ta sẽ không may mắn vậy đâu”.

“Sẽ không có lần tiếp theo...” Billy đáp. Còn Rafferty thì nghĩ đến Ricky Drago và phân vân.

Khi họ bước vào chiếc thang máy cũ cọt kẹt, Rafferty nhét hai tay vào túi quần. Gã muốn chạm vào cô, bắt tay cô, và chết tiệt, hôn tạm biệt cô. Gã sẽ không gặp lại cô nữa, lần đầu tiên trong quãng thời gian lâu lỗng, bất tận của gã ở trái đất gã chợt nhận ra gã lấy làm tiếc vì điều đó. Gã tựa lưng vào thang máy, trao cho cô một nụ cười gượng gạo. “Gặp sau!” Gã nói, đã dùng quen một chút cụm tiếng lóng học lỏm từ thập niên bảy mươi, dù thừa biết sẽ không còn gặp lại cô nữa.

Gã thừa biết cô không muốn gã đi, cứ như thể cô đã truyền ý nghĩ ấy cho gã vậy. “Cảm ơn vì bữa sáng”, cô gọi với theo, ngay trước khi cánh cửa đóng lại.

“Anh mời cô Emerson bữa sáng á?” Billy lăm lăm ngạc nhiên. “Thật khó tin”.

“Khó tin anh có thể trở thành một quý ông thế cơ à?” Rafferty phản pháo. “Lúc nào anh chẳng mời phụ nữ ăn sáng”.

“Phải, nhưng họ luôn trả cho bữa sáng đó đêm hôm trước rồi”.

“Cái gì khiến chú nghĩ cô Emerson là ngoại lệ?” Ngay cả khi đã phát biểu, gã cũng có chút cảm giác bực bội. Helen Emerson không phải kiểu phụ nữ dễ dãi lăn lộn trên giường với ai và được trả công bằng một bữa sáng thịnh soạn vào hôm sau. Gã biết điều đó ngay giây phút gã nhìn thấy cô, cũng là một trong những lý do khiến cảm giác của gã cực kỳ không dễ dàng.

“Cô ấy không ph kiểu phụ nữ ấy”, Billy mở miệng.

“Billy ơi, Billy à”, gã khiển trách. “Tất cả đàn bà đều là kiểu phụ nữ ấy. Một khi bọn họ gặp đúng người”.

“Anh có đúng là người ấy với cô Emerson không?”

“Anh á? Quên đi. Anh đã bảo với chú cả triệu lần, tình yêu đích thực vớ vẩn gì đó không dành cho thằng con Jamey của bà Rafferty. Anh thích cuộc sống như bây giờ. Bốn mươi tám tiếng mỗi năm và không hóa đơn, không hối tiếc, không trách nhiệm. Vừa hay thỏa mãn anh”.

“Hắn rồi, Rafferty”, Billy hoài nghi. “Giờ chúng ta xử lý Drago sao đây?”

Họ bước ra ngoài bầu không khí lạnh buốt của tháng Hai. Dù không đáng kể nhưng trời đã

sáng hơn, cơn gió vẫn quất liên hồi trên những con đường làm Rafferty rùng mình, kéo chiếc áo khoác ngoài cũ kỹ sát hơn vào người.

“Ý chú là gì, chúng ta sẽ làm gì với Drago à? Kể từ giờ hẳn sẽ tránh xa chú đấy. Điều chú nên cảm ơn cô Emerson. Ngay khi chú bị tóm vì liên quan đến vụ cướp Carnahan, Drago sẽ lọt vào diện tình nghi nếu hẳn bị phát hiện lảng vảng gần chú. Hẳn có thể điên đấy nhưng hẳn chưa bao giờ ngu cả. Hẳn sẽ nằm yên, và tìm ai đó khác để khùng bố”.

“Đấy là vấn đề. Em không chỉ lo cho Mary và em”, Billy nghiêm túc nói.

“Chú lo cho vận mệnh cả thế giới, Billy ạ”, gã vừa đáp vừa châm một điếu thuốc khác, khum hai bàn tay lại để chắn ngọn lửa khỏi cơn gió bắc lồng lộng. “Sau từng ấy năm chú vẫn chưa học được còn rất nhiều điều khôn kiếp chú không thể thay đổi sao?”

“Em sẽ chẳng ở đây nếu em tin vào điều đó”.

Rafferty nhún vai, rồi phẩy tay để dập que diêm và ném nó xuống vỉa hè. “Chú không ngăn Drago được đâu, Billy”.

“Nhưng em cũng không thể cứ thế đứng nhìn hẳn thích làm gì thì làm

“Làm sao?”

“Em đã bảo anh còn gì, hẳn bị điên. Lúc vợ hẳn chết hẳn đại loại cũng mất trí luôn rồi”.

Rafferty thở dài. Gã không muốn nghe, không muốn dính líu, nhưng Billy lúc nào cũng cứng đầu đến không tin nổi. “Sao chị ta lại chết?”

“Tai nạn ô tô. Drago là người lái xe”.

Rafferty chửi thề. “Mẹ kiếp!”

“Công nhận. Em nghĩ Drago đã có hai lựa chọn. Đổ lỗi cho bản thân, hoặc đổ lỗi cho người khác”.

“Anh có thể đoán cách Drago chọn. Ai là người bị hẳn quy trách nhiệm? Có lái xe khác liên quan à?”

“Không. Tại Drago bất cẩn, và chiếc xe mất đà đâm thẳng vào một cây cầu xi măng. Hẳn phát điên vì bị mang đi thẩm vấn”.

Gã biết điều gì sắp đến. Gã chưa bao giờ có khả năng tiên tri, nhưng ngay lúc này gã biết loại

trò chơi nào của định mệnh đang vờn lấy gã. “Và?”

“Và hẳn quy tội cho công tố viên đã lôi hẳn vào. Hẳn bảo sẽ giết cô ấy, chỉ còn là vấn đề thời gian lẫn địa điểm thôi. Em tin hẳn, Rafferty ạ. Hẳn làm thật đấy”.

“Anh không phải hỏi vị công tố đó là ai, đúng chứ?” Gã rút một hơi thuốc dài. Nó không mang vị tuyệt vời thêm nữa. Không có gì ngạc nhiên - những điều thuốc sáu mươi tư năm tuổi đã mất đi phần nào ma lực của chúng.

“Cô Emerson”.

“Cô ta có biết không?”

“Em không nghĩ thế”, Billy nói. “Chuyện cũng xảy ra được vài năm rồi. Drago vẫn đang đợi thời cơ. Nhưng lần này cô ấy đã cản trở hẳn, cũng như có đủ manh mối để lần theo hẳn, dù em không chịu hợp tác. Hẳn chẳng còn gì để mất nữa cả. Lần này hẳn sẽ bám theo cô ấy, và kẻ như Drago sẽ không dễ vượt con mồi”.

“Mẹ kiếp!” Rafferty lặp lại. “Đó là những gì chú muốn từ anh hả Billy? Chú nghĩ anh có thể giáp mặt với Drago, rồi bảo ‘Này, có lương tri tí đi mày’ à? Thằng đấy mà có cả lương tri cơ à?”

Billy lắc đầu. “Em đã bảo hẳn mất trí rồi mà. Em không biết anh có thể làm gì, hay cả hai chúng ta có thể làm gì, kiểu như đến chỗ cô Emerson giải thích chẳng hạn. Vấn đề ở chỗ em sẽ phải trình bày sao em lại lảng vảng gần một kẻ như Drago, và anh biết thừa em nói dối dở thế nào rồi đấy”.

“Lúc nào chả thế”. Gã cố che giấu vẻ cảm thông. Gã không muốn bị vây trong trường hợp này. Bị kìm kẹp với nhiệm vụ cứu Helen Emerson.

“Em phải về với Mary. Cô ấy chắc chắn đang phát ốm vì lo lắng, còn chuyện bầu bí không dễ dàng với cô ấy chút nào. Trong một hai ngày tới em cần dành chút thời gian cho cô ấy. Khi anh phải... ừm... đi, em sẽ đảm nhận từ đó. Trong lúc ấy, có khi chúng ta sẽ nghĩ ra một câu chuyện đáng tin để cảnh báo cô Emerson”.

Rafferty trừng mắt nhìn cậu ta một lúc lâu trước khi thả điều thuốc xuống vệt đường và giẫm nát nó dưới đế giày. “Không được”.

“Thôi nào, Rafferty, chỉ vài ngày thôi...”

“Vài ngày **duy nhất** của anh đấy. Anh sẽ không đi lãng phí để làm bảo mẫu cho một trinh nữ cứng nhắc đâu”.

“Anh Rafferty...”

“Không!” Gã cao giọng. “Anh không thể giúp chú. Dù sao chú cũng thừa biết anh không ngăn được Drago, một khi anh ở đây vì mấy giờ đồng hồ đi mượn này. Đi xem Mary thế nào đi, rồi làm một cú điện thoại nặc danh hay gì đó để cảnh báo người đàn bà kia. Drago chờ từ lâu rồi chứ gì, một hay hai ngày nữa hẳn vẫn đợi thêm được thôi”.

“Em không nghĩ thế”, Billy nói.

“Không liên quan đến anh. Chú thừa biết anh sẽ không ngu để giờ đầu chịu chém vì bất cứ ai. Anh phí phạm quá nhiều thời gian để giải quyết mớ rắc rối của chú nên trễ hẹn với một quý cô rồi đây này”.

“Quý cô nào?”

“Anh không biết, đã gặp đâu mà biết. Nhưng cô ấy sẽ là người đầy đặn, tóc vàng và sẵn sàng. Thêm một chút may mắn là anh sẽ không phải bước chân ra khỏi phòng khách sạn trong ba mươi sáu tiếng nữa”. Gã liếc nhìn chiếc đồng hồ đeo tay và chửi thề. “Mẹ kiếp, anh phí mất nửa ngày rồi thấy không!”

Billy chỉ nhìn gã. Rafferty thường xuyên thấy vẻ mặt ấy trên gương mặt mẹ mình từ khi gã bắt đầu trưởng thành. Gã đã làm Billy thất vọng. Thất vọng cái con khỉ. Gã phát ốm và mệt mỗi khi cứ phải làm một thằng tốt bụng đây này. Gã sẽ không cảm thấy tội lỗi.

“Mẹ nó chứ!” Gã lớn tiếng. “Chú sẽ không làm thế với anh, Billy. Anh không quan tâm”. Và gã nghênh ngang đi xuống vỉa hè mặc cơn gió lạnh băng ở Chicago vờn vò qua mái tóc, gã kéo cổ áo choàng lên cao hơn.

Gã không đi quá ba tòa nhà. Ba tòa nhà để nghĩ về vẻ mặt của Billy, như thể một con cún bị bạo hành. Ba khu phố để nghĩ về Mary Moretti, cái bụng căng phồng với nỗi nhọc nhằn của việc mang thai, ngỡ ngác, sợ hãi và cần chõng mình bên cạnh. Ba khu phố để nghĩ về cô Emerson, với đôi mắt to và căn hộ bộn bề, chiếc miệng để hôn và đôi chân tuyệt hảo. Và sự trong trắng của cô, gã không thể quên điều đó. Chưa kể một gia đình đầy cớ. Chẳng nhẽ cha và các anh trai của cô không bảo vệ nỗi cô à?

Những bông tuyết bắt đầu lưa thưa rơi khi gã đột ngột xoay người và quay trở lại, lăm bằm chửi rủa. Gã thậm chí không hề biết sẽ thuyết phục Helen Emerson nên chấp nhận việc có gã bên cạnh thế nào. Ngay phút đầu tiên cô không hề chắc được gì về gã, và gã cũng không thể cứ đi lên trên kia và bảo với cô rằng cô đang là mục tiêu của một thằng điên được.

Khi nào cô thắc mắc gã sẽ lo sau. Gã luôn có tài thuyết phục phụ nữ rằng gã bị họ thu hút, còn với cô nàng Emerson cận thị đóng bộ nghiêm chỉnh và quen luộm thuộm này thì lời thuyết phục ấy có vẻ cũng hơi phóng đại và vô lý mất rồi. Vấn đề ở ch **đã** bị hút về phía cô - nửa rắc rối

của gã rồi đấy.

Cô chỉ vừa bước xuống bậc thang rộng trước cửa khi gã nhìn thấy cô. Cô lại mặc chiếc áo khoác phồng phềnh lỗ bịch kia, một chồng hồ sơ ôm chặt trước ngực. Cơn gió lùa mái tóc vào mắt, và cô gạt nó ra khi bước xuống vỉa hè.

Gã đang đứng đó nhìn cô và không biết giải thích lý do đột ngột quay lại thế nào, thì chợt nghe được âm thanh của chiếc xe. Một âm thanh gã đã quá quen thuộc, cách đây rất nhiều năm, tiếng chiếc xe gầm rú tăng tốc trên đường để lao qua thành phố đông đúc, hăm hở tìm kiếm sự hủy diệt. Gã quay phắt lại, vừa kịp nhìn thấy một chiếc xe bốn chỗ vô danh màu đen cào qua góc phố.

Hướng thẳng về phía Helen Emerson.

Chương 3

Trong giây lát Rafferty không thể cử động, như bị cấm rể tại chỗ trên vỉa hè khi thảm họa bày ra trước mắt. Gã đã làm nhân chứng quá nhiều lần, đứng lặng thinh khi các băng nhóm tàn bạo ở Chicago phải trả giá cho tội ác của chúng. Cũng là cách gã gập gờ định mệnh đời mình, nơi cuối họng súng máy. Gã không thể trơ mắt nhìn nó xảy ra thêm lần nữa.

Rồi gã lao thực mạng về phía cô Emerson, xô cả hai người ngã nhào xuống đất giữa đồng tài liệu văng tung tóe. Từ xa gã có thể nghe tiếng lốp xe rít lại rồi phóng vọt đi, gã lẳng lẳng nhắm mắt tạ ơn Chúa.

“Anh vui lòng buông tôi ra được không?” Helen Emerson vừa thở hổn hển vừa gay gắt nói.

Gã nhìn xuống cô. Cặp kính của cô bị văng ra ngoài, và khuôn mặt tái nhợt vì sốc. Hơi thở cô gấp gáp, trái tim đập thành thịch trên ngực gã, và gã nhận ra tốt nhất nên khẩn trương buông cô trước khi cô phát hiện chỗ nào đó của gã đã cứng như đá.

Đương nhiên do cô Emerson đã gây ấn tượng là người chưa nếm sự đời, nên chắc chắn giờ cô thậm chí còn chưa hình dung nổi tình trạng của gã. Gã thả cô, đứng dậy và chìa tay để kéo cô lên. Mất một lúc cô cứ ngồi yên, và vẻ mặt của cô vừa mê mụ lại vừa thù địch, cuối cùng cô cũng chịu nhét bàn tay nhỏ xinh của mình vào tay gã và để gã kéo cô đứng dậy.

“Sao anh lại làm thế?” Giọng cô nghe có vẻ khản và bàng hoàng.

“Tôi nghĩ cô sắp bị xe đâm”.

Gương mặt cô xanh mét, và cô hơi run rẩy. “Ý anh là ai đó đang cố giết tôi?” Cô kêu lên.

Gã dùng hai tay tóm lấy tay cô, kháng cự cơn bốc đồng muốn kéo cô vào lòng, dùng hơi ấm của bản thân ủ ấm cô, dùng tất cả sức lực bao bọc lấy cô. Gã nhẹ nhàng giữ cô đứng yên, sẵn sàng siết chặt gọng kìm nếu cô dám vùng ra. “Dĩ nhiên là không rồi”, gã thuyết phục. “Tôi chỉ thấy ai đó vào cua quá nhanh và quyết định cứ hành động trước cho yên tâm. Người kia không lao đến chỗ nào gần cô, nhưng tôi không biết trước những gì sắp xảy ra. Tên đó hẳn đã uống quá nhiều”.

Hiển nhiên chiếc xe xém chút nữa đâm hai người khi Rafferty có thể cảm nhận vạt áo choàng quất lên mui xe, nhưng Helen đang quá chấn động để nhận ra sự thật.

“Anh không nhìn thấy biển số xe phải không?” Cô bước lui lại, lùa bàn tay qua mái tóc dài

sẫm màu. Bàn tay cô đang run rẩy.

“Quá nhiều số”, gã lắc đầu đáp. Thời của gã mọi thứ đơn giản hơn rất nhiều, và không cần trình độ tiến sĩ mới ghi nhớ được biển số xe. Tất nhiên, có biết số xe cũng không ăn thua. Chắc chắn Ricky Drago sẽ dùng xe ăn cắp cho cuộc dạo chơi nguy hiểm của hắn.

“Anh chạy nhanh thật đấy”, cô nói. “Anh có lẽ đã cứu sống tôi. Tôi... cảm ơn anh”.

Gã có thể nhận ra cô không muốn bị ôm. Và trong khi một phần của gã muốn nói dối rằng cô tuyệt đối an toàn gã vẫn muốn dính lấy cô như keo. Có thứ gì đó đã mau lẹ len vào quyết định thay cho gã. Hai ngày này sẽ được dùng cho phân vai vị thánh của gã. Gã sẽ canh chừng Helen Emerson và giữ cô cách một khoảng an toàn với Ricky Drago. Nhiệm vụ sẽ được chuyển giao cho người khác vào ngày mười lăm

“Không có gì”, gã nói, thật thích cái cụm từ đặc thù đó. “Tôi được đặt biệt danh Jamey Tốc Độ khi chơi bóng thời sinh viên”.

“Anh học ở đâu?”

Thực tế, gã thuộc số ít thành viên nơi đáy xã hội Chicago tốt nghiệp một trường trong nhóm Ivy League [1]. Harvard chưa từng đặc biệt tự hào về những sinh viên cá biệt này, nhưng Bugs Moran nhận ra có gã bên cạnh cũng thú vị ra trò. “Harvard”, gã đáp.

[1] Nhóm gồm 8 trường đại học lâu đời và trứ danh ở miền Đông nước Mỹ, bao gồm: Brown, Colombia, Cornell, Dartmouth, Harvard, Princeton, Pennsylvania, Yale.

“Anh trông không giống một cựu sinh viên Ivy League lắm”, cô vừa nói vừa nhích ra xa khỏi gã một chút.

“Ừ, tôi biết. Trông cũng không giống luật sư. Chính xác thì tôi trông giống ai, thưa cô Emerson?” Gã thả nhiên giễu cợt.

“Humphrey Bogart [2]”.

[2] Hay Humphrey DeForest Bogart (25/2/1899 - 14/01/1957), diễn viên huyền thoại của Mỹ, một trong những bộ phim nổi tiếng nhất của ông là Casablanca.

“Ai?” Cô đã tìm được cách để ném cho gã một mớ bong bóng. Chút sắc hồng ửng trở lại trên gò má xanh xao, và đôi mắt cô dần trở nên lấp lánh.

“Pha với một chút của John Garfiel tại đỉnh cao sự nghiệp. Và có lẽ thêm vài nét của Cary Grant [3] mỗi khi trở nên xấu tính”.

[3] Hay Archibald Alec Leach (18/01/1904 - 29/11/1986) *diễn viên Mỹ gốc Anh được xem như là sự kết hợp hài hòa giữa sự tự tin, ngoại hình, sự nam tính và sức lôi cuốn quyến rũ.*

“Cô đang bảo tôi giống ngôi sao điện ảnh đấy à?” Gã gắng hỏi.

Cô lắc đầu. “Không đâu, anh Rafferty. Tôi đang bảo anh y xì đúc một gã gangxto”.

Thật vô nghĩa, và Helen Emerson luôn tự hào mình là người lý trí, ít nhất là trong mối quan hệ với người khác giới. Chẳng có lý do nào để ngồi đối diện với người hét một tên xã hội đen vượt thời gian trong một quán ăn đông đúc, dù người đó lôi cuốn đến hút hồn và đầy nguy hiểm và nhìn anh ta nghiền ngấu lượng cholesterol cô chỉ dám ăn trong cả tháng, hút thuốc lá và chăm sóc cô.

Dẫu vậy, cô cũng đã cảm nhận được sự chăm sóc từ trước rồi, và cũng chính là lý do để cô có mặt ở đây. Anh ta kéo phắt cô khỏi vỉa hè đông đúc, mang cô vào quán Murphy's Diner, dồn dập đưa cho cô trà và một hộp aspirin con con bằng thiếc trông có niên đại đến nửa thế kỷ. Anh ta nhặt đồng giấy tờ vung vãi của cô lên, cuốn chiếc áo choàng chặt hơn quanh người cô, đỡ lấy cánh tay cô và dẫn cô đến một thiên đường nhỏ tĩnh lặng và an toàn, lờ đi những lời phản đối yếu ớt rằng cô có thể tự lo cho mình. Đương nhiên cô có thể tự chăm sóc bản thân. Cô chỉ không chắc có muốn thế không thôi.

Cô hoàn toàn biết anh ta đang cố mê hoặc cô, giống như khi cô phát hiện đầu là lúc một luật sư bào chữa đang cố phỉnh nịnh cô vậy. Nếu không phát hiện thì há ba năm trong nghề của cô đều vụt đi? Tất nhiên Rafferty không có động cơ. Cô đã để Billy Moretti đi, và dù có ân hận chẳng nữa, bản năng vẫn đang khẳng định rằng cô đã đúng.

Bản năng cũng bảo James Rafferty sẽ không gây tổn hại đến cô. Ngay cả khi anh ta chớp mắt và các nét hấp dẫn lồ lộ hết ra bên ngoài, từ tận thâm tâm cô cũng biết anh ta không phải mối đe dọa của cô. Ngoại trừ với chốn bình yên trong tâm trí.

Có lẽ cô là một con ngốc khi lắng nghe bản năng của mình. Chúng không phải luôn đúng, dẫu cho chúng đóng vai trò rất lớn trong phần lớn cuộc đời cô. Nếu cô còn chút sáng suốt như gia đình cô tin tưởng, cô sẽ tổng cổ Rafferty lẫn tác động của anh ta đi.

Nhưng cô sẽ không để điều đó xảy ra. Cô đã báo cáo sẽ nghỉ sớm hôm nay, giờ mà quay lại còn quái lạ hơn. Và trong lúc cô nên rũ bỏ Rafferty, cô lại không sao làm cho được. Anh ta sẽ từ giã cô sớm thôi, một khi anh ta chắc chắn cô đã vượt qua sợ hãi.

Thật buồn cô còn chẳng nhìn thấy chiếc xe nào lao thẳng về phía cô. Cô vẫn không chắc có nên tin anh ta hay không - sau cùng, nếu bị xe đâm người ta đã chẳng ngã lăn xuống đất nhẹ nhàng như thế rồi. Nhưng nếu chuyện chiếc xe là bịa đặt, thì anh ta muốn gì ở cô? Và liệu cô có

sẵn lòng trao nó cho anh ta hay không?

Anh ta ngả lưng và tự ý châm một điếu thuốc, rít một hơi dài thứ thuốc lá không có đầu lọc. “Anh không biết chúng tai hại thế nào với bản thân à?” Cô hỏi với giọng chê trách.

“Tôi chờ nghe cô nói đây”, anh ta đáp, phả một vòng khói lười biếng về phía cô. Cô mê hoặc nhìn theo khi làn khói lơ lửng trôi qua chiếc bàn, rồi tản ra ngay trước mắt như vòng hoa của những nàng tiên.

Thật ngớ ngẩn, khi chính thứ sản phẩm độc hại kia đang nhảy múa trước mắt cô. “Nó sẽ giết chết anh”, cô thẳng thừng nói.

Rồi anh ta gượng gạo mỉm cười, một nụ cười tự giấu vừa quyến rũ lại vừa nhúc nhối. “Không đâu”.

“Người phát ngôn của Bộ Y tế...”

“Bác sỹ chẳng biết cái đích gì cả”, Rafferty nói, thư giãn dựa lưng và nhìn cô qua đôi mắt lim dim. “Tôi sẽ không chết vì ung thư phổi”.

“Giãn phế quản [4]”.

[4] Emphysema: các nang trong phổi bị phồng to, mất khả năng hấp thụ dưỡng khí.

“Cũng không phải cái đó nốt. Tôi đảm bảo sẽ toi đời giữa một cơn mưa đạn, như trong phim *Gương mặt sẹo* [5]”.

[5] Scarface: bộ phim tội phạm nổi tiếng của Mỹ sản xuất năm 1983.

“Anh xem quá nhiều phim rồi đấy!”

“Cô cũng vậy”, anh ta đáp. “Hiển nhiên tôi thích các bộ phim sản xuất từ hồi xưa hơn. Với lại tôi cũng nhiều tuổi hơn cô

“Không nhiều lắm”.

“Cô hẳn sẽ ngạc nhiên cho xem”, anh ta làm bầm, giụi tắt điếu thuốc. “Cô sẵn sàng để đi chưa?”

“Đi đâu?”

“Tôi sẽ lái xe đưa cô về”.

“Tôi hoàn toàn có thể tự lái xe”, cô nói.

“Không được. Dù thấy ổn cô vẫn là một tay lái tồi. Cô đi quá chậm và cẩn thận. Nếu chúng ta ra đường mà còn nguyên vẹn thì tôi sẽ lấy làm kinh ngạc lắm. Sau cú chấn động chắc chắn cô sẽ đánh xe lao vào một xe đá trước khi đi được nửa đường về nhà”.

“Một xe đá?” Helen bối rối.

Rafferty thậm chí còn chẳng chớp mắt. “Thế ở Chicago người ta không đi đưa đá lạnh à? Đến các quán bar, khách sạn và những nơi kiểu thế”.

“Tôi nghĩ là có, nhưng...”

“Đừng tranh cãi với tôi, Helen ạ. Tôi sẽ lái xe đưa cô về nhà, chấm hết”.

Cô trừng trừng nhìn lên anh ta. “Tôi không thích bị bắt buộc”, cô gay gắt. “Tôi lớn lên trong gia đình toàn đàn ông, ai cũng nghĩ họ biết điều gì tốt nhất cho tôi, nhưng tất cả đều giẫm lên tôi nếu tôi thoáng tỏ ra yếu đuối. Đòi tôi thì tôi tự quyết định”.

“Họ quyết định thay cô thế nào?” Anh ta vừa hỏi vừa uống cạn tách cà phê của mình.

“Họ không muốn tôi theo học trường Luật. Họ không muốn tôi làm ở Viện công tố. Họ muốn tôi lấy anh bạn chơi chung từ thuở bé, sinh con và trở thành vợ của một cảnh sát mẫu mực”.

“Còn cô không muốn

“Phải”, cô thẳng thắn. “Tôi không nghĩ mình sẽ kết hôn”.

“Thôi nào, luật sư, trông cô có hơi dừ một chút nhưng không tệ đến nông nổi ấy đâu”, anh ta lẩm bẩm.

Cô tròn mắt nhìn anh ta, trước khi kịp nhận ra anh ta đang trêu chọc cô. “Kiểu người như anh mới nói thế”, cô êm ái đáp trả. “Thực tế tôi chưa gặp được ai phù hợp với tôi”. Cô tựa lưng vào ghế, thản nhiên đánh giá anh ta, và lần đầu tiên cô phát hiện lợi ích của một liều thuốc. Cô sẽ rất hài lòng nếu được rít một hơi và nhả luồng khói mát lạnh vào đôi mắt đen thách thức kia.

Anh ta nhìn cô một lúc, rồi nụ cười cong trên miệng anh ta. Nụ cười này không còn sót lại chút chế nhạo nào, và đôi mắt sẫm đen nghiền ngẫm của anh ta sáng lên trong chớp mắt. “Quá tệ, cô Emerson ạ. Có lẽ cô sẽ phải chết khi vẫn còn là một trinh nữ”.

Tay cô bối rối va phải tách trà. Thật may trà không còn nhiều nên đám chất lỏng màu đen

chỉ sánh một chút ra bàn, cô vừa bận rộn lấy khăn giấy lau chùi vừa hy vọng anh ta không chú ý đến màu hồng mỗi lúc một sậm trên má cô. Sao anh ta biết? Mắt anh ta có tia X-quang hay thứ gì đó sao?

Anh ta đứng lên, quẳng sấp tiền xuống mặt bàn. “Đi thôi, luật sư. Cô trông vẫn lung lay lắm”.

Cô trợn mắt với anh ta, nhưng không ăn thua. Anh ta vẫn tiếp tục thản nhiên nhìn cô bằng cặp mắt thích thú đó, và nếu cô dám chống đối, chắc điều anh ta sẽ nói còn xúc xiểm hơn câu vừa nãy nhiều. “Anh có thể đưa tôi về”, cô chấp nhận. “Nhưng chỉ vì tôi không thích tranh cãi với anh”.

“Thế cô thích làm gì với tôi nào, Helen?”

“Tổng khứ được anh càng nhanh càng tốt. Cách hiệu quả nhất là để anh lái xe đưa tôi về”.

“Cô học nhanh đấy”, anh ta nói. “Đưa tôi chìa khóa xe”.

“Thôi nào, ngay bây giờ hả, anh Rafferty”, cô oán thán, miễn cưỡng nhượng bộ

Anh ta chỉ đơn giản đứng trước mặt cô, tay chìa ra. “Chùm chìa khóa”.

Cô nhìn xuống bàn tay anh ta. Đó là một bàn tay thanh mảnh đến không ngờ, với những ngón dài, khéo léo, lòng bàn tay hẹp, cổ tay mạnh mẽ đeo một chiếc đồng hồ vàng nhỏ nhắn lỗi thời. “Đồ bắt nạt”, cô vừa lẩm bẩm vừa thò tay vào chiếc ví lộn xộn để tìm chùm chìa khóa.

Helen cứ thế kinh ngạc nhìn anh ta mở cửa bên ghế phụ cho cô. Trước đây cô chưa từng được đàn ông mở hộ cửa xe, đặt hai bàn tay khỏe khoắn, rắn chắc của họ lên khuỷu tay cô, chăm chút cho cô. Cô không thích thế. Ngay cả khi cô nhận ra những điều đó cảm dỗ đến nguy hiểm.

Nhưng đảm bảo anh ta chỉ mở cửa để cô khỏi nhảy vào ghế lái thôi, cô hậm hực nghĩ khi thắt dây an toàn. Cô vụng trộm thích thú khi quan sát anh ta khinh khỉnh ngồi xuống chỗ bên cạnh, co hai cái chân dài vào trong chiếc xe chật ních của cô với phong thái tao nhã của một anh hề đang trèo lên chiếc xe trong tranh với một tá chiến binh cùng một con tinh tinh theo hầu bên cạnh. Anh ta tròn mắt nhìn bảng đồng hồ điều khiển một lúc lâu, như thể nó là thứ gì đó không thua tàu con thoi, và anh ta cũng không định thắt dây an toàn.

“Anh **CÓ** biết cách lái xe, đúng chứ?” Helen hỏi.

“Tôi từng lái xe to hơn nhiều”. Anh ta xoay chìa khóa đến khi bộ khởi động rên lên trong đau đớn, rồi bắt đầu nhìn xuống sàn. “Bàn đạp đâu rồi?”

“Không cần. Đây là xe tự động. Anh chắc chắn là biết cách lái chứ hả?”

“Ừ”. Anh ta vẫn không nhúc nhích để đưa chiếc xe vào trạng thái **Lái**.

“Anh biết xe tự động là gì phải không? Anh chỉ cần ấn cái nút nhỏ có chữ D để lái xe và định hướng xe là xong. Rất đơn giản”.

“Rất đơn giản”, anh ta lẩm bẩm, rồi đẩy cần số. Chiếc xe chồm lên trước, anh ta dậm phanh làm Helen đập đầu vào cửa

“Kinh khủng thật!” Cô càu nhàu. “Anh tốt nhất nên thắt dây an toàn vào. Thứ nhất, đó là luật. Thứ nữa, tôi có cảm giác chuyến đi của chúng ta sẽ không êm dịu đâu”.

Không hiểu sao cái dây an toàn có vẻ cũng xa lạ với anh ta giống hộp số tự động. Anh ta khẽ chửi thề, những câu chửi đủ lịch sự mỗi khi gặp rắc rối, rồi hướng sự chú ý vào tình hình giao thông. “Cô vẫn lái xe qua mớ hỗn tạp này à?” Anh ta khiếp sợ hỏi. “Người ta làm thế quái nào sản xuất được nhiều ô tô thế?”

“Có rất nhiều người ở Chicago, anh Rafferty ạ, và tất cả họ đều lái xe”.

“Quỷ tha ma bắt!” Anh ta thốt. Và bỏ chiếc pickup [6] cực lớn mất hút sau lưng.

[6] loại xe bán tải đa năng tương tự như xe jeep rất được ưa chuộng tại Mỹ.

Anh ta có thể lái xe không giỏi, nhưng lái rất nhanh. Bọn họ suýt qua chiếc pickup, tránh một chiếc Mercedes, quẹt vào dải phân cách và thắng gấp trước một chiếc taxi. Trông anh ta không khác gì đến từ một không gian và thời gian khác khi khom người trên chiếc vô lăng bé tẹo trong cái xe tí hon của cô.

“Anh chưa lái xe nước ngoài sản xuất bao giờ phải không?” Cô hỏi, chộp lấy tay nắm cửa và lén ép chặt hai bàn chân xuống sàn mỗi lần mong anh ta phanh lại.

“Phải”. Anh ta giật mạnh vô lăng, cua vèo qua góc đường và hướng về phố Elm. Anh ta có lẽ không mấy thông thạo về chiếc xe của cô, nhưng giác quan định hướng của anh ta không tồi. Anh ta đang đi những lối đi tắt cô phải mất hàng tháng mới tìm ra.

“Chiếc xe đầu tiên của anh là xe gì?” Cô thử hít thở đều đặn để giúp bản thân bình tĩnh khi anh ta phóng vào giữa hai chiếc xe chở hàng đồ sộ.

“Một chiếc Packard cũ”, anh ta lẩm bẩm, rồi thò tay vào túi tìm thuốc lá.

“Đừng!” Cô thét lên. Và cố nói bằng giọng điềm nhiên hơn, “Tôi mong anh không hút.

“Đừng có bảo tôi đây là xe cấm thuốc lá”, anh ta nhăn nhó nói, rẽ hai bánh trước vào lối ngoặt.

“Không hẳn. Tôi chỉ muốn anh đặt cả hai tay lên vô lăng”.

“Cô có thể châm nó hộ tôi bất cứ lúc nào”.

Cô câm nín. Cô ghét thuốc lá; chúng là những thứ xấu xa và bốc mùi. Cô ghét ai hút thuốc cùng đám khói độc hại lẫn thái độ mặc kệ lá phổi của tất cả mọi người. Nhưng ý tưởng châm thuốc hộ James Rafferty, rồi chuyển từ miệng cô sang miệng anh ta, gần như kích thích không sao chịu nổi.

“Không thuốc lá”, cô thẳng thừng.

“Tôi biết ngay mà”.

“Tôi chưa dùng xe Packard bao giờ. Chúng không phải loại hạng sang ở thập niên ba mươi sao?”

“Họ cũng sản xuất vào những năm hai mươi và bốn mươi nữa. Tôi có một chiếc mẫu cuối cùng”.

“Tôi cá nó hẳn rất tuyệt vời”.

“To. Và rất nhanh”. Anh ta vọt lên một ngã rẽ khi đèn giao thông chuyển đỏ, chệch qua một người đi bộ chỉ trong vài centimet gần gũi.

“Anh có thể lái xe chậm một chút không?” Cô nghiêng răng đe nghị.

“Không. Tôi cần một điếu thuốc”.

“Anh có biết chúng tai hại thế nào với anh không?”

“Cô có biết ai hút thuốc cũng ghét phải nghe tác hại của chúng đối với họ thế nào không?”

“Lái chậm lại và tôi sẽ không thuyết giáo anh nữa”.

“Để tôi hút và tôi sẽ lái chậm lại”.

Bế tắc. Phần còn lại chuyển đi nhường chỗ cho sự im lặng, chỉ đôi khi bị ngắt quãng bởi tiếng phanh rít lên cùng những tiếng kêu tắc nghẽn vì sợ hãi. Cô cuối cùng cũng đầu hàng và nhắm chặt mắt, siết cả hai tay lên ghế và dâng một lời cầu nguyện lên Đức Chúa như vẫn làm

thời thơ ấu. Khi cô mở mắt chiếc xe đã giật lên chuẩn bị ngừng ngay bên ngoài tòa nhà chỉ chục đồ sụp của cô.

“Thứ này dùng thế nào đây?” Anh ta cầu nhàu, đã rút tay vào túi để tìm những điều thuốc của anh ta ngay rồi.

“Ấn nút P để đỗ xe. Chỉ cần nghĩ đến các chữ cái của thuật ghi nhớ thôi”. Tay cô khẽ run rẩy khi tháo dây an toàn. Thế là trọn vẹn ngày hôm nay đã diễn ra kích thích một cách đáng nguyên rủa, và giờ mới vừa qua trưa.

“Chỉ cần nghĩ đến cái gì?” Anh ta tắt máy, lúng túng dờ dẫm tháo dây an toàn trước khi xuống xe.

“Thôi quên đi”. Cô tự mở cửa xe trước khi anh ta kịp làm thay, mà anh ta còn bận thỏa mãn bản thân bằng đám chết tiệt kia kìa. Cô chìa tay ra, khi thừa biết nên tổng khứ anh ta đi. Thừa biết rằng cô không muốn thế “Tôi thực sự đánh giá cao tất cả những gì anh đã làm”.

Anh ta nhìn xuống cô, và có một nét thích thú mờ nhạt ánh lên trong đôi mắt tối đen, giễu cợt ấy. “Cô đang thử *phủi* tôi đấy à?”

Cách dùng từ kỳ quặc. “Đương nhiên không phải”, cô lắp bắp.

“Tốt”, anh ta nói. “Bởi vì tôi rất thích vào trong uống một tách cà phê”.

“Nhà tôi hết cà phê rồi”.

“Tôi sẽ uống nước”.

“Nước ở Chicago sao?” Cô lặp lại. “Anh đùa chắc”.

“Ý cô là mọi người không thể uống nước nữa?” Anh ta kinh ngạc hỏi. “Chuyện quái gì xảy ra với thành phố này vậy? Không thể hút thuốc, không thể tự ý vượt hàng triệu chiếc xe trên đường và giờ cô đang bảo đến mấy hộp nước chết tiệt kia tôi cũng không uống được nữa? Thế mà bảo phát triển, ở thập niên hai mươi người ta sống sung sướng hơn nhiều”.

“Làm sao anh biết?”

Câu hỏi đó chặn anh ta lại. Anh ta nhún vai, và thêm lần nữa cái điệu cười quyến rũ, giả tạo đó rộ trên gương mặt anh ta. “Đoán vậy thôi”. Anh ta không chạm vào cô, nhưng thực tế cũng không phải làm thế. Dù đứng xa cả thước, sự hiện hữu của anh ta vẫn hiển nhiên, mãnh liệt và khuấy đảo. Thật khó lý giải, cái sức hút ấy mạnh mẽ hơn bất cứ thứ gì cô từng cảm nhận trong cuộc đời. Cô không thể bị quyến rũ bởi kẻ lạ mặt khó gần chỉ thích chế nhạo ấy được.

Nhưng đã quá muộn.

“Hắn tôi vẫn còn một ít hòa tan”.

Trong chốc lát anh ta ngây ra như phỗng. “Hòa tan?” Anh ta nói theo.

“Cà phê hòa tan. Anh nói muốn uống cà phê, nhớ không? Tôi nghĩ cà phê hạt thì chắc hết rồi, nhưng loại hòa tan rất có thể vẫn còn một lọ dùng dở. Nếu anh không cầu kỳ”.

Anh ta cứ thế nhìn cô. Những giây phút tưởng như vô cùng tận khiến cô cứ có cảm giác lạ lùng rằng mình sắp phạm phải sai lầm cực lớn, hơn việc chia sẻ một tách cà phê rất nhiều. Rằng cô sắp trao cho anh ta nhiều hơn thế nữa.

“Tôi không cầu kỳ”, anh ta trầm giọng nói. Khi anh ta theo cô lên những bậc tam cấp đến trước cửa nhà, cô tự hỏi không biết đã mắc sai lầm nghiêm trọng đó hay chưa.

Và cô biết mình cũng không quan tâm.

Thôi được, cô là người luộm thuộm Rafferty nghĩ khi gã nhìn bao quát phòng khách có ba lớp giấy dán tường bong tróc, những chồng báo, đĩa đựng đồ ăn sáng, đồ ăn và quần áo la liệt khắp bàn. Mẹ gã luôn giữ ngôi nhà gọn ghẽ không một hạt bụi. Đó từng là niềm kiêu hãnh, hạnh phúc của bà lẫn nỗi thất vọng liên miên của gã. Một gã đàn ông chỉ có thể cảm giác như ở nhà trong một nơi thế này.

Vượt lên tình trạng bừa bãi song rất thoải mái, ở đây có một chiếc tivi lớn nhất gã từng được trông thấy trong đời. Gã chắc chắn đây là một chiếc tivi màu, trong lúc vẫn chưa đoán được những chiếc hộp đen trên đỉnh tivi là gì song chúng hẳn có công dụng nào đấy.

Gã là người hâm mộ cuồng nhiệt của những chiếc tivi. Yêu hết thảy những gì phát ra từ loại màn hình đen trắng mười inch đến chiếc cỡ lớn sành điệu nhiều màu sắc như chiếc của Helen. Các trận bóng chày, khúc côn cầu, bóng bầu dục. Quảng cáo bia, những bộ phim mì ăn liền [7] và các chương trình trò chơi. Lần đầu tiên gã phát hiện tivi là trong phòng khách sạn, gã đã dành toàn bộ thời gian để ngồi trước nó, lơ đãng mời gọi đầy mê mẩn của một người đàn bà tuyệt đẹp đến từ Evanston. Gã đã học được cách tiết chế thời gian trong những lần trở lại tiếp theo, nhưng hình ảnh chiếc tivi cỡ lớn này đã đầy ham muốn như chưa bao giờ căng đầy trước đây trong trái tim gã.

[7] Soap opera: khái niệm này xuất hiện những năm 50 ở Mỹ, chỉ những bộ phim gia đình dài tập không mấy chất lượng do các công ty bột giặt tài trợ chủ yếu để quảng cáo xà phòng.

“Tôi biết, tôi biết”, Helen nói, lại gần với một cốc cà phê nghi ngút trong khoảng thời gian ngắn đến kinh ngạc. “Những khơi gợi từ chiếc ti vi”.

“Phải không?” Gã tò mò ngược lên. Gã đã xem một trong những kênh đó trong khách sạn, ngạc nhiên và thích thú khi thấy những điều chắc chắn không hề thay đổi trong năm mươi năm qua.

“Ý tôi là kích cỡ của nó. Không kể một hộp nối cáp và hai đầu máy video. Tình cờ tôi lại thích xem ti vi”.

“Tôi cũng vậy”.

Cô không được xoa dịu. Có vẻ thời nay việc thích xem ti vi bị cho là đáng xấu hổ. Gã không hình dung nổi sao lại có người phản đối một thứ tuyệt vời như vậy.

“Tôi chỉ xem những kênh của PBS [8] thôi”, cô thủ thế nói.

[8] Public Broadcasting System mạng truyền thông phi lợi nhuận có 349 đài truyền hình làm thành viên ở Mỹ, các kênh chương trình của nó được trả một phần bởi người xem và một phần từ tài trợ của chính phủ và các công ty lớn.

“Hẳn rồi”, gã hoang mang đáp.

“Và những bộ phim cũ. Tất cả những phim âm nhạc, gangster. Những bộ phim đen trắng kinh điển”.

“Cô thích phim đen trắng hơn á?” Gã ngạc nhiên. Những bộ phim màu là cả một kỳ quan với gã, phim đen trắng có gì đâu mà xem.

Cô nhún vai. “Biết nói gì được nữa? Tôi là người lỗi thời mà”.

Gã xém đánh đổ cốc cà phê. “Vậy sao?” Gã cẩn thận hỏi.

Cô cố nặn một nụ cười chê trách. “Cha tôi nói tôi sinh nhầm thập kỷ. Tôi đáng nhẽ nên sinh vào thập niên ba mươi hoặc bốn mươi mới đúng”.

“Còn những năm hai mươi?” Giọng gã ram ráp ngay cả với chính đôi tai gã.

Cô không nhận ra. “Thập niên hai mươi thì không” cô thẳng thắn nói. “Chicago lúc đó quá dữ tợn”.

Gã không thích cuộc nói chuyện này. Không thích ẩn ý từ lời phát biểu vô tư của cô. “Chắc

rồi”, gã nói. Gã quyết định thay đổi chủ đề. “Cô pha cà phê kiểu gì nhanh thế?”

“Tôi có lò vi sóng”.

Không hiểu sao suốt mấy lần quay lại gần đây gã đều bỏ qua nó. Nghe cứ như thứ gì đó ngoài tầm hiểu biết của Buck Rogers [9] và có vị hết bìa cứng hóa lỏng. Thêm một thứ khác không được cải tiến trong hơn nửa thế kỷ. “Ngon đấy”, gã nói.>

[9] Nhân vật trong truyện giả tưởng của Phillip Francis Nowlan, về sau được chuyển thể thành truyện tranh và phim. Nhân vật chính Buck Rogers sau một trận nổ phóng xạ rơi vào trạng thái ngủ đông suốt 492 năm và thức tỉnh vào năm 2419.

“Anh nói dối, anh Rafferty”.

Gã không nao núng. “Rafferty thôi”, gã nói. “Sao cô lại nói thế?”

“Thứ nhất, cà phê này ít nhất cũng được hai năm tuổi, các tinh thể ở đây là thứ tôi cạo được nơi đáy bình, và thực sự không ngon để uống cho lắm”.

Gã trao cho cô một nụ cười thản nhiên. “Đâu phải lời nói dối kinh khủng nào cho cam. Mẹ tôi dạy tôi thành người lịch sự”.

“Tôi chắc bà đã làm thế. Tôi chỉ thắc mắc về những lời nói dối khác của anh thôi”.

“Những lời nói dối khác?”

“Tôi không nghĩ anh là người như anh đã giới thiệu, Rafferty ạ. Và tôi tin vào bản năng”. Cô nhấp một ngụm cà phê, rồi nhăn mặt. Cô trông vô cùng bình tĩnh, vô cùng tự chủ, nhưng gã có thể thấy những gợn căng thẳng bên dưới khuôn mặt ấy. “Cô muốn tôi nói thật sao?”

Trong một khắc điên rồ gã đã cân nhắc chuyện đó, chỉ vì hứng khởi được trông thấy cơn sốc của cô. Gã chưa bao giờ thử tin một người phụ nữ, gã cũng không định bắt đầu thói quen ấy ngay lúc này. Gã ngả người, rút bao thuốc lá và dịu dàng mỉm cười. “Em sẽ không bao giờ tin, cục cưng ạ”.

“Cứ thử xem”.

Gã liếc cô qua ngọn lửa từ que diêm gỗ, trong những giây thiêu đốt, hai đôi mắt chạm nhau. Rồi cô đỏ mặt, loại đỏ mặt ngượng ngùng, ngây thơ gã không hề bắt gặp trong mấy chục năm trời. “Anh là ai, Rafferty?” Cô hỏi. “Và anh muốn gì ở tôi?”

Chương 4

Helen không tin anh ta. Có vài lý do để cô làm thế bao gồm sự thật Abramowitz khẳng định không có ai tên Rafferty làm việc cho anh ta lúc gọi hỏi thăm về Billy Moretti.

Cô chấp nhận thông tin với cảm giác muốn ốm mỗi khi đối mặt với sự sụp đổ. Cô không thường mắc những sai lầm thế này, những sai lầm về lòng tin. Cô đã nghĩ Billy Moretti xứng đáng có thêm một cơ hội. Cô đã nghĩ James Rafferty là người tốt. Thay vào đó anh ta bỗng hóa thành một kẻ dối trá.

Song vẫn không thể rũ bỏ thực tế cô đã tin anh ta. Điều anh ta nói có thể không phải sự thật, nhưng xuất phát từ ý tốt.

Cô không hề nhìn thấy chiếc xe lao về phía cô như anh ta nói, rất có thể toàn bộ đều do anh ta dựng chuyện. Nhưng cũng vô nghĩa. Anh ta đã đạt được mục đích Billy Moretti được thả tự do, cô ngừng khởi tố và giờ không thể thay đổi quyết định, hơn nữa còn để giữ lại sự tín nhiệm của cấp trên với cô.

Thế thì tại sao, khi cô có cảm giác anh ta đang chuẩn bị bước ra cuộc đời cô, anh ta lại quay đầu để cuốn cô khỏi đường theo đúng nghĩa đen? Vì sao anh ta đưa cô đến quán cà phê rồi nhồi nhét cô với trà và bánh mì nướng, vì sao anh ta lái xe đưa cô về nhà, vì sao anh ta ngồi đây trong căn hộ của cô để uống thứ cà phê tệ hại nhất với bất cứ ai và nhìn cô bằng đôi mắt cần trọng ấy, rõ ràng đang cân nhắc về lời nói dối tiếp theo?

Và khiến cô phiền muộn hơn nữa là sao cô lại để anh ta làm thế?

Lại là bản năng. Những thứ phi lý đáng nguyên rủa đó càng lúc càng gây nhiều rắc rối cho cô, chính bản năng cũng đang nói hãy tin người đàn ông này. Không phải tin lời anh ta, những lời phần lớn đều tâng bốc, rỗng tuếch và hoàn toàn sai sự thật. Mà tin ***con người anh ta***.

Và mặc những gì lý trí thông thường mách bảo, cô đã tin.

“Ý cô là sao, tôi là ai ả?” Anh ta nói, lảng tránh để câu giờ khi nghịch điều thuốc. “Tôi bảo cô rồi...”

“Anh bảo tôi cả lô nói dối. Abramowitz chưa bao giờ nghe nói đến anh”.

Anh ta trông không xấu hổ một chút nào hết. “Có lẽ anh ta bị thiếu hụt trí nhớ”.

“Abramowitz có cả sỏi trong đầu. Anh đã nói dối tôi Rafferty. Anh không phải luật sư”.

“Tôi học một năm ở trường Luật”, anh ta nói, và trước vẻ thờ ơ của anh ta, cô chết điếng cả người đến mức quên không bảo anh ta dập thuốc.

“Trường Luật nào?”

“Princeton”.

“Princeton không có trường Luật”.

Rafferty nhún vai. “Thực ra nó chỉ là khóa luật dự bị ở Harvard”.

“Anh trông không giống cựu sinh viên Harvard”.

Anh ta cay đắng mỉm cười với cô, đôi mắt đen nhàu nhò. “Nếu cô không định tin tôi, cô bận tâm hỏi làm gì?” Anh ta dựa vào chiếc sofa căng phồng cũ kỹ, duỗi đôi chân dài ra trước mặt.

Cô cứ đứng đó nhìn anh ta đăm đăm, không sẵn lòng ngồi xuống trong khi thẩm vấn anh ta. Ngồi xuống đồng nghĩa với việc chấp nhận sự hiện diện của anh ta, và cô thì chưa sẵn sàng. Chưa sẵn sàng tổng anh ta ra cửa. “Tại sao anh nói dối tôi?”

“Tôi thực sự không nói dối cô. Cô tự đưa ra một loạt các kết luận, và tôi chỉ men theo thôi. Nắn cô lại cho chuẩn khó hơn nhiều”.

“Anh luôn chọn cách dễ hơn để làm thế sao?” Cô vừa hỏi vừa quan sát anh ta.

“Tôi cố gắng”, anh ta đáp, và hương vị toát ra từ sự điềm tĩnh đó tràn cả căn hộ. “Ngồi xuống đi Helen, rồi tôi sẽ trả lời các câu hỏi của cô. Một cách thành thực”.

“Trả lời xong thì mời anh đi ngay cho”, giọng cô lãnh đạm và kiềm chế, chất giọng chuyên dùng để thuyết phục hàng tá các luật sư bào chữa cùng bồi thẩm đoàn. “Và tôi thích đứng hơn”.

Song không qua mặt được Rafferty. “Ngồi xuống”, anh ta bình thản nói.

Helen ngồi xuống.

Cô gần như ước mình cũng có một cốc cà phê kinh khủng như thế trong tay. Bất cứ thứ gì khiến cô bận rộn, khiến cô tốn thời gian trong khi bận nghiên cứu anh ta. Bởi vậy cô chẳng có chỗ nào để nhìn ngoại trừ anh ta, với đôi mắt tối đen, hơi cười cợt cùng gương mặt đẹp trai, xa cách đó. “Tôi đoán anh là bạn của Billy Moretti, và anh bay đến đây xem có cách giúp cậu ta được thả hay không”. Cô không thể chịu nổi cường độ trong đôi mắt anh ta. Chiếc cà vạt lụa lỗi

thời có vẻ là nơi an toàn hơn để nhìn.

“Cô lại làm thế”.

“Làm gì?”

“Tùy tiện ra kết luận. Tin tôi đi, tôi không bay vào đây. Có đôi cánh nào đâu”.

“Rất hài hước”, Helen đáp, tự luyện cho mình cách chống lại ánh mắt anh ta. “Vậy vì sao anh không nói cho tôi sự thật?”

“Không vấn đề”, anh ta nói. “Cô có gạt tàn chứ?”

Cô thậm chí còn chẳng nhận ra anh ta đã làm ô uế căn hộ cấm khói thuốc của cô. “Dùng cái đĩa của anh ấy” cô gắt.

“Cô không định cấm tôi hút thuốc à?”

Anh ta đọc được ý nghĩ của cô rất dễ dàng. “Tôi nghi ngờ tính hiệu quả của nó”, cô đáp.

“Tôi không biết nữa. Nếu cô yêu cầu một cách thực sự dương...”

“Nhè liều thuốc chết tiệt của anh ra ngay”, Helen quát.

Anh ta mỉm cười với cô, không kèm theo chút mỉa mai nào nữa. “Tốt hơn rồi đấy. Bản thân tôi thích sự thành thực hơn”. Anh ta giụi thuốc, và cô lại để ý đến bàn tay anh ta. Những ngón dài, khéo léo, một bàn tay tuyệt đẹp, không kèm theo nhẵn. “Cô nói đúng, tôi là bạn cũ của Billy. Vợ cậu ta đã liên lạc với tôi khi cậu ta gặp rắc rối. Cô và tôi thừa biết thằng nhóc bị cho vào tròng, bản chất của Billy Moretti là lương thiện. Thằng nhóc không đáng phải chịu tội thay cho một thằng thần kinh như Morris”.

“Cậu ta kể thế với anh? Morris đã ép cậu ta phải không? Cậu ta sẽ làm chứng chứ?” Cô hăm hờ hởi, quên đi sự ngờ vực của bản thân để nhào người sát lại trên chiếc ghế.

“Không”.

“Không cái gì?”

“Không với tất cả. Cô không hiểu quy tắc rồi, luật sư. Cậu ta sẽ nằm trong nhà tù Joliet, con cậu ta sẽ được sinh ra mà không có cha, vợ cậu ta và đứa nhỏ sẽ xảy ra chuyện hoặc thậm chí bị tìm thấy đang nằm trên đường trước khi cậu ta kịp cung khai. Cô làm luật sư được bao lâu rồi?”

“Năm năm, và tôi hiểu...”

“Cô không hiểu cái cóc khô gì hết. Cô đứng bên kia ranh giới, tiểu thư ạ. Tôi đã nhìn thấy tấm ảnh trong văn phòng của cô. Tấm ảnh gia đình của Sở cảnh sát thành phố. Chúng ta nói ngôn ngữ khác nhau, đến từ những thế giới khác nhau. Billy và tôi là loại người khác, từ một thời gian khác...” Anh ta để giọng nói tắt ngấm, như thể bị chính bản thân làm kinh ngạc.

“Anh và Billy không cho tôi ấn tượng có nhiều điểm chung như vậy”, cô nói.

Anh ta chỉ nhìn cô từ phía bên kia căn phòng. “Còn tùy mức độ hiểu biết của cô thế nào”.

“Anh ít nhất cũng phải già hơn cậu ta mười tuổi. Anh đến từ một trường trong hệ thống Ivy League, tôi tin, và tôi đã đọc bản ghi chép tiền án của Billy”.

“Chúng tôi có nhiều điểm chung khác”.

Cô thấy chút run rẩy trườn xuống xương sống trước giọng nói trầm đầy kiên định của anh ta. Cô không chắc có thích giọng nói đó hay không. Không cần thắc mắc vì sao giọng nói ấy tác động cô nhiều đến vậy, khiến xương của cô như hóa thạch. Anh ta không phải kiểu đàn ông cô từng quen. Cô chỉ quen với người hung dữ, cảm xúc lúc nào cũng chực bùng nổ như gia đình thô lỗ và sẵn sàng giương súng của cô. Cô chỉ quen với những lịch thiệp chủ tâm trong các buổi hẹn hò hiếm hoi. Cô chỉ quen với sự thân thiết từ các đồng nghiệp. Cô không quen với bất cứ điều gì Rafferty biểu hiện.

“Tôi chỉ muốn anh giải thích cả tuyến tập...” cô bắt đầu, và bị ngắt lời bởi tiếng chuông điện thoại lạnh lạnh vang lên. Cô lơ nó đi. “... giải thích cho tôi...” cô tiếp tục.

“Cô không định nghe máy à?”

“Tôi sẽ để máy trả lời tự động làm việc đó”.

Anh ta ngây ngẩn nhìn cô chằm chằm, như thể cô đang nói bằng tiếng Nhật. “Máy trả lời tự động?”

Cô xem chút nữa đã tin anh ta không biết máy trả lời tự động là gì. Đương nhiên là không thể, trừ khi anh ta vừa rơi xuống từ sao Hỏa. “Đừng cố đánh trống lảng, Rafferty, tôi cho anh một trận bây giờ”, cô gắt.

“Tôi nghi ngờ chuyện đó”.

“Chỉ cần nói với tôi...” Cô ngừng lại khi chiếc máy bắt đầu kêu, và chất giọng quen thuộc của người ở đầu dây kia vọng lại.

“Ờ, cô Emerson, tôi là Billy Moretti đây. Tôi... à... chỉ đang tự hỏi...”

Với tiếng thở dài mệt mỏi, Helen nhắc máy trả lời. “Tôi đây, Billy”, cô nói. “Tôi đoán cậu đang tìm Rafferty. Chờ một phút nhé” “Anh ấy ở đó á?” Rất dễ nhận ra sự choáng váng trong giọng Billy.

“Anh ta ở đây”. Cô đưa điện thoại cho Rafferty. “Tôi sẽ cho anh và **‘khách hàng’** của anh chút riêng tư”, cô nói rồi đứng dậy hướng thẳng vào phòng tắm với những tiếng rì rào to nhỏ theo sau.

Thực tế cô mới là người cần được riêng tư. Khi cô đóng cánh cửa lớn đầy hoa văn của phòng tắm, chặn lại mọi âm thanh từ cuộc nói chuyện phía ngoài, cô xoay người để soi mình trong chiếc gương ba tấm mạ vàng yêu thích của Crystal.

Cô hầu như không thể nhận ra bản thân. Cũng không ngạc nhiên khi cô vừa mới sống sót từ cú ôm ngang của gã đàn ông khỏe hơn cô tưởng rất nhiều, kẻ giờ đang thành thoi ngồi trên ghế sofa. Mái tóc nâu ánh đỏ của cô rối bù, đôi mắt to hoảng hốt choán gần hết gương mặt nhợt nhạt. Cô tháo kính, té nước lên làn da và lắc đầu, cố gắng nhồi nhét một chút tỉnh táo trở lại trí óc hỗn loạn của cô. Cô cần đưa kẻ đối trá xâm nhập bất hợp pháp kia ra khỏi căn hộ của cô, ra khỏi cuộc đời cô. Giờ đã quá muộn để đổi ý về vụ Billy Moretti, và nếu cô sai lầm, cậu ta sẽ lại chạm trán cô sớm thôi.

Vấn đề ở chỗ cô không muốn thoát khỏi Rafferty. Cô nghe giọng nói thô ráp của anh ta, dõi theo sự tĩnh lặng của anh ta, và nhìn chăm chăm vào gương mặt đẹp trai nhưng xa cách của anh ta. Lạy Chúa, cô còn muốn nhiều hơn thế. Cô muốn chạm vào anh ta.

Cô vỗ vào mặt mình. Cú va chạm chẳng giúp được gì thêm; cô vẫn chỉ ngang ngược trừng mắt nhìn mình qua gương. “Lấy lại bình tĩnh xem nào, Emerson” cô vừa lẩm bẩm vừa cào lược qua mái tóc rối bù. “Mày là người chuyên nghiệp”. Cô bắt đầu ghim tóc thành một chiếc búi nhỏ gọn gàng, nhưng đôi bàn tay lóng ngóng khó tin. Cô từ bỏ, rũ tóc ra, hy vọng cặp kính sẽ phục hồi được sự cân bằng nơi cô. Cô thực sự chỉ cần kính để đọc, nhưng cô vẫn đeo thường xuyên với hy vọng hão huyền rằng chúng sẽ cho cô một diện mạo uy nghiêm. Nhưng lần này không được.

Cô có cả một hộp trang điểm bên cạnh bồn rửa nhưng hiếm khi buồn sử dụng. Cô liếc nhìn hình ảnh phản chiếu của bản thân. Tất cả là do di chứng từ vụ tai nạn, cô tự nhủ. Cô cần chuốt mi để khiến đôi mắt có vẻ ít mơ hồ hơn. Cô cần son môi để tô điểm khuôn mặt thêm chút sắc màu.

Nếu lấy lý do vào đây để xúc thêm nước h không thể ở trong này quá lâu, nên cô ngừng gượng gượng, mở cánh cửa phòng tắm ra và không lắng nghe được gì ngoài sự im lìm vọng lại từ phòng khách.

Có lẽ anh ta đã đi. Có lẽ cô sẽ không gặp lại anh ta nữa. Đương nhiên đây là khả năng tốt đẹp nhất, nhưng cô không sao kiểm soát nút thắt kinh sợ đang cuộn lên từ sâu trong bụng lúc buộc mình đi vào phòng khách.

Và cô càng không thể kiểm soát nụ cười sáng rực của mình lúc nhìn thấy anh ta, vẫn nằm dài trên sofa và mê mải nhìn chăm chăm vào chiếc tivi.

“Còn thú vị hơn nữa nếu anh bật nó lên”, cô nói.

Anh ta liếc cô, định mở miệng nói thì ánh nhìn anh ta hẹp lại, làm sự tĩnh lặng tỏa ra mỗi lúc một tăng giữa không gian vốn sẵn trầm mặc. “Đẹp lắm!” Anh ta quan sát gương mặt cô rồi nói.

Cô không cần nhờ đến phấn má. Nét hồng tự nhiên ửng lên khi cô nhận ra mình trang điểm lộ liễu đến mức nào. Cô biết nên lời lẽ bình luận của anh ta đi, nhưng không thể. “Tôi trông cứ như một hồn ma ấy”, cô qua loa giải thích.

Một thoáng không tự nhiên, cho đến khi anh ta hé môi cười. “Không giống hồn ma nào tôi quen”. Trước khi cô kịp đáp lời anh ta đã băng qua căn phòng đến chỗ cô, và lần này cô lại chú ý đến dáng đi uyển chuyển đến lạ kỳ của anh ta. “Chúng ta được mời ăn tối. Tôi đã đồng ý thay cho cả hai rồi”.

Cô chết lặng tròn mắt nhìn anh ta. “Thứ lỗi cho tôi?”

“Cô được tha. Cô đã làm gì nào?”

“Tôi chẳng làm gì cả. Ý tôi...”

“Ý của cô, Helen à”, Rafferty đơn giản nói, “là sao tôi dám nhận lời mời hộ cô, khi tôi mang động cơ sai trái đến nhà cô, tôi đã nói dối cô và cô hẳn đang ước tôi cút xuống Hades đấy nhỉ”.

“Hades?” Cô thoáng

“Địa ngục [1]”.

[1] Hell: địa ngục, cũng có nghĩa là chết tiệt.

“Đừng chửi thề”.

“Tôi đang đề cập đến một vị trí địa lý, không phải chửi thề. Tối nay Billy mời chúng ta đến ăn mì Ý. Tôi đã bảo chúng ta sẽ đến. Tôi nghĩ cô muốn tự mình kiểm chứng xem thả cậu ta có phải quyết định đúng hay không. Rồi xem cậu ta cải tà quy chính thể nào. Tôi nói đúng chứ?”

Anh ta đã cho cô một lý do biện hộ hoàn hảo. Dường như anh ta biết cô không muốn anh ta ra đi, không muốn anh ta biến mất khỏi cuộc đời cô. Anh ta là gã đàn ông thấu hiểu quá tường tận về phụ nữ lẫn những tác động của anh ta đến họ. Nhưng anh ta không biết cô là kiểu phụ nữ nào, rằng cô không hề thoải mái với những mối quan hệ tùy tiện và chuyện chung chạ qua đường.

Hay đúng thế?

“Anh nói phải”, cô nói.

“Vậy cô sẽ đi với tôi chứ?”

“Anh muốn đón tôi lúc mấy giờ?”

Đôi mắt anh ta nheo lại thích thú. “Tức là cô sẵn lòng tin tưởng tay nghề lái xe của tôi lần nữa đấy hả?”

“Tôi đã thoát một lần - tôi đoán mình có thể sống sót qua những lần sau”.

“Helen à, sự thật là tôi không có xe. Chúng ta tốt hơn nên dùng xe của cô”.

“Vậy tôi sẽ đón **anh**. Anh sống ở đâu?” Anh ta đang đứng quá gần với cô. Khoảng cách đó không hung hiểm hay thiếu lịch sự. Nó chỉ... gây xáo động mà thôi.

Anh ta trông không chút ngại ngùng. “Còn một vấn đề nữa. Tôi vẫn chưa khách sạn. Tôi đã xuống thẳng thành phố khi nghe nói về Billy, và chuyện của cậu ta ngốn của tôi quá nhiều thời gian”. Anh ta liếc nhìn đồng hồ, Helen lơ đãng nhận ra đó là một chiếc đồng hồ cổ tuyệt đẹp, loại ông nội người Ai-Len của cô cũng có một cái. “Giờ mới đầu giờ chiều, Billy và Mary muốn chúng ta đến lúc sáu giờ. Sao tôi không dành buổi chiều ở đây nhỉ?”

Cô đáng thương hại rõ ràng đến thế sao? Cô muốn anh ta ở lại, lạy Chúa, cô muốn anh ta ở lại mãi mãi. Như món đút lót cuối cùng cho lòng tự trọng, cô cố co kéo vài lý do từ chối. “Tôi phải làm việc”, cô nói. “Tôi mang tài liệu về nhà...”

“Tôi sẽ không quấy rầy đâu. Tôi chỉ ngồi xem tivi thôi mà”.

“Giờ này chẳng chiếu gì ngoài mấy bộ phim ăn liền cả”.

“Tôi thích phim ăn liền”.

“Tôi cần ngủ trưa”. Giây phút những từ đó thoát ra khỏi miệng, cô ước sao có thể lôi chúng lại. Không thể nhằm về ánh nhìn lóe lên trong đôi mắt anh ta, nhưng anh ta khôn ngoan giữ

mồm giữ miệng, không cả một thoáng mỉm cười.

“Tôi sẽ cho âm thanh nhỏ xuống”.

Đấu khẩu với anh ta khiến cô phát điên. Cô đã quyết định sẽ tin tưởng anh ta, tin người đàn ông nói dối và đến chỗ cô với những lý do gian trá, người có bạn thân nhất vướng án hình sự. Và lý trí cũng chẳng thể khiến niềm tin ấy lung lay. Cô muốn anh ta ở đây, ngay cả khi điều đó là một sự ngu ngốc nguy hiểm.

“Thôi được rồi!” Cô nói, không kháng cự được lâu hơn. “Anh có thể dùng đầu video nếu anh muốn xem phim”.

“Chỉ cho tôi cách dùng đi. Tôi chưa sử dụng nó bao giờ”.

“Rafferty à, không ai sống trong thành phố Chicago mà không biết dùng đầu video cả”, cô nói, chắc chắn anh ta đang đùa. Anh ta lại chỉ đứng yên nhìn cô, và cô chợt hiểu ra cô tin anh ta.

“Được rồi, được rồi”, cô đến chỗ không chạm vào anh ta. Đơn giản chỉ vì cô khao khát chạm vào anh ta quá đỗi. “Anh muốn xem cái gì? Tôi có phim âm, phim hài tình cảm, phim găngxtơ, rất nhiều phim của Alfred Hitchcock, nhạc kịch, anh chọn đi”.

“Sao cũng được, trừ phim về găngxtơ”.

Cô nhăn nhó cười. “Thế mà tôi cứ nghĩ chúng sẽ hợp với anh cơ đấy”.

“Tôi không có tâm trạng. Cho tôi thứ gì đó khiến tôi cười được ấy”.

“Anh em nhà Marx [2] thì sao?”

[2] Marx brothers: Một gia đình diễn viên người Mỹ được biết đến vì sự hài hước điên rồ cùng những chuyện chọc cười của họ, họ sản xuất rất nhiều phim hài đến ngày nay vẫn còn nổi tiếng.

“Họ ngừng sống trong phim rồi à?”

“Đừng có lỗ bịch thế, Rafferty”, cô nói, tìm thấy bộ *Để như ăn cháo* [3] và nhét nó vào đầu máy.

[3] Duck Soup: súp vịt hay chỉ những việc đơn giản, dễ dàng.

“Cô không xem nó với tôi sao?” Anh ta hỏi khi cô bắt đầu lướt qua anh ta.

Cô muốn quay lại ẩn nấp trong nhà tắm và tẩy sạch lớp trang điểm khỏi mặt. Cô muốn nấu

mình trong phòng ngủ, tập trung vào đồng tài liệu và không bị một mét tám da thịt đàn ông, bằng cách nào đó đã quấy quả rồi xâm chiếm cả cuộc đời cô.

“Tất nhiên rồi!” Cô vừa đáp vừa ngồi xuống chiếc ghế bành tương đối xa khỏi chiếc sofa thoải mái kia.

Nụ cười của anh ta có chút ranh mãnh khi anh ta nằm dài trên cái sofa. “Này, Helen”, anh ta khẽ gọi khi phần giới thiệu tên tuổi hiện lên trên màn hình tivi cỡ lớn.

“Sao?” Cô đáp, tập trung dữ dội vào bộ phim cô đã xem không ít hơn ba mươi bảy lần

“Tôi thích mùi nước hoa của cô”.

Cô Helen Emerson này quá ư là dễ đối phó, Rafferty nghĩ. Thế nên gã cảm thấy tội lỗi, một thứ cảm xúc hoàn toàn tức cười, đi kèm những lời nói dối và né tránh chỉ để bảo vệ cô, và vô giá trị với những kế hoạch cho bốn mươi tám giờ toàn khoái lạc của gã.

Nhưng nếu cô chấp nhận gã dễ dàng, ngây thơ và nhanh chóng như thế, ngay cả khi biết gã đã lừa cô về Abramowitz và Chúa mới biết còn gì phía sau, thì làm sao cô có thể là đối thủ của một kẻ biến thái lành nghề như Ricky Drago được?

Gã không còn hối hận về quyết định của mình thêm nữa. Khi vượt mất cơ hội để một phụ nữ vô danh quần quýt lấy gã, đương nhiên gã cũng hối tiếc, song lúc gã cố tập trung mừng tượng, tất cả những gì gã có thể thấy là gương mặt xanh xao của Helen, và đôi mắt nâu to của cô.

Song không phải gã sẽ để cô quần lấy gã. Hay nhìn xuống rồi thấy gương mặt cô, mái tóc cô xõa tung trên chiếc gối trắng, đôi mắt cô ướm rộp và miệng cô...

Gã trở mình trên chiếc sofa. Cô đang chăm chú xem bộ phim hài như thể đấy là bài giảng trên núi [4], nhưng cô không cười. Gã cũng không.

(4) The sermon on the mount: bài giảng Chúa Jesu giảng cho các môn đệ trên một ngọn núi chứa đựng những nội dung trọng yếu của Thiên Chúa giáo.

Vì sao Helen Emerson không thể là ai đó phóng túng, tùy tiện, và dễ gần hơn một chút? Vì sao gã không thể cứ thế quyến rũ cô và dành phần còn lại của hai ngày để nằm trên giường của cô, và giữ cho cô an toàn? Dường như đây là cách giải quyết hợp lý nhất, và nếu cô là người khác, gã sẽ thử cách đó trước tiên rồi mới áp dụng những cách tiếp theo.

Nhưng với cô Emerson thì không được. Chỉ tốn thời gian. Là kẻ am hiểu phụ nữ, gã thừa khả

năng nhận ra cô bị gã thu hút, nhưng cô cũng là một trinh nữ, hay gần chết tiệt với cái mức ấy. Cô không sẵn sàng để lên giường với một kẻ xa lạ. Cô không sẵn sàng để lên giường với bất cứ ai.

Và khi cô sẵn sàng, cũng chẳng liên quan đến gã. Gã sẽ đạt về nơi vô định nào đó, trong khi một tên đàn ông khác đang tháo xuống cặp kính kia, lùa những ngón tay qua mái tóc dày mượt kia và ngả đầu cô ra sau cho một nụ hôn...

“Anh không thích chiếc sofa à?” Giọng nói lạnh nhạt của cô làm gã giật nảy khi gã xoay người thêm lần nữa.

“Sao cô lại hỏi thế?”

“Anh cứ ngộ nguậy mãi. Tôi thấy nó thoải mái lắm mà”.

“Vậy sao cô không ngồi ở đây? Nó là một chiếc ghế lớn”.

Cô lắc đầu cười khế, không chuyển sang sofa theo thách thức của gã, và đánh giá của gã về sự thông minh của cô, vốn đã cao sẵn từ trước, lúc này lại càng tăng lên. “Tôi không nghĩ đó là một ý tưởng khôn ngoan, Rafferty. Ghế không lớn thế đâu”.

“Đủ lớn”. Nếu gã có thể khiến cô ngồi bên cạnh, có lẽ bước tiếp theo sẽ dễ dàng hơn rất nhiều. Chết tiệt, gã nên yêu cầu thứ gì đó gợi tình hơn Groucho Marx và Margaret Dumont. Có lẽ cô sẽ có thứ gì đó nóng bỏng và nhiều màn yêu đương hơn trong đám hộp đen cô gọi là băng kia. Không phải gã cần một chút kích thích - mùi nước hoa thoang thoảng đáng nguyên rửa cô xúc lên người đã đủ trở thành ngòi nổ lắm rồi. Và gã sắp phải phát điên, khi những ảo tưởng đầy khiêu gợi về một người đàn bà xa lạ với phạm vi hiểu biết của gã cứ chập chờn trước mắt. Một công tố bang, một trinh nữ, một người đàn bà gần ba mươi tuổi và đã thế lại đến từ một gia đình đầy cơm. Khỉ thật, còn thực tế hai người họ đến từ những thời đại khác nhau hầu như chẳng khiến gã bận tâm.

Gã thích những cô em tóc vàng, gã nhắc nhở bản thân. Những người đàn bà biết cách vui vẻ, không đòi hỏi gì thêm ngoài khoái cảm. Gã thích những người đàn bà đầy đặn, những người cười rúc rích, uống rượu, hút thuốc và không ngại lách luật ở chỗ này hay chỗ kia. Chứ không phải một trinh nữ luôn tuân thủ các luật lệ đó.

Thế thì tại sao gã gần như đang run lên nhức nhối vì muốn chạm vào cô? Tại sao gã muốn cô hơn bất kỳ ai khác từng gặp trong đời, bao gồm Crystal Latour tuyệt vời trước kia?

Đây là một bộ phim ngắn. Cô nhặt lên một cái hộp đen nhỏ hơn và chìa về phía tivi, bộ phim tắt phụt, và màn hình được lấp đầy với chương trình quảng cáo huyền ảo cho miếng bảo vệ nách, hay cái chết tiệt nào đấy. Người ta cần bảo vệ nách làm cái khỉ gì vậy?

“Anh thật sự thích mấy bộ phim ăn liền à?” Cô hỏi.

“Tôi thích mọi thứ chiếu trên tivi”, gã đáp, cố gắng khỏi nhìn chăm chăm vào mảnh nhựa đen đen trong tay cô.

“Thứ này sẽ được việc đấy!” Cô ném cái hộp bé cho gã, gã nhìn không chớp mắt vào các nút bấm nhỏ xíu trong mê hoặc. Một lát sau chương trình tivi tiếp tục. Và gã không thể đòi hỏi cái gì hay hơn thế.

Theo như gã mô tả, không ai trong cái tivi này có một mảnh quần áo trên người. Tên đàn ông tóc dài đang nằm trên người phụ nữ, một tấm khăn trải giường quấn chặt quanh hông anh ta, và anh ta đang hôn người phụ nữ với sự hăng hái mà Rafferty thấy rất đáng khen ngợi, dù trên sân khấu của một trò chơi màn này có chút thừa thãi. Cả hai đều rên rỉ, và âm nhạc làm nền rõ ràng cũng nồng nàn không kém.

“Anh có muốn chuyển kênh không, Rafferty?” Helen hỏi với giọng nghèn nghẹn.

Gã quay sang nhìn cô, giữ cho luồng mắt thật ngây thơ. “Tại sao?”

Cô lần nữa đỏ mặt, và gã tự hỏi làm sao người quá mức trong sáng thế này vẫn còn tồn tại trên cái thế giới trong sáu mươi năm qua đã trở nên quá nhớp nhúa. “À!” Cô loay hoay giải thích, “Tôi với anh có xem từ đầu đầu, cũng không biết hai nhân vật chính thế nào nên việc họ đang làm chả có gì thú vị”.

“Tôi sẽ không nói thế”, Rafferty trách cứ, khi người đàn ông bắt đầu di chuyển xuống thấp hơn trên cơ thể người phụ nữ.

“Chuyển kênh đi”.

Gã gửi đến cô một nụ cười quyến rũ và bất lực. “Tôi không biết cách dùng”, gã vừa nói vừa giờ lên chiếc điều khiển màu đen.

“Ôi, vì Chúa!” Cô xông đến ấn một cái nút trên chiếc tivi quá khổ, chỉ để màn hình bị một cặp đôi khác choán hết, cặp này vẫn quần áo nghiêm chỉnh, và đang ghì lấy nhau trên bờ biển đầy cát.

Cô tiếp tục bấm, và một chương trình trò chơi xuất hiện, ních căng nào âm thanh, nào đèn nhấp nháy, nào đám đông cổ vũ. Rafferty liếc về phía gương mặt đỏ bừng của cô và cân nhắc xem có thể khiến chiếc hộp đen nhỏ xíu này hoạt động không, rồi quyết định bỏ qua ý nghĩ ấy. Cô vẫn có khả năng đá bay gã ra ngoài.

“Cô không thích những màn yêu đương à?” Gã thoải mái hỏi rồi đặt chiếc điều khiển xuống bàn cà phê bừa bộn.

“Không phải”.

“Vậy là cô không thích tình dục?”

“Cũng không phải thế”.

“Tức là cô thích tình dục?” Gã không thể cưỡng lại việc trêu ghẹo cô, ngay cả khi biết thế là nguy hiểm.

“Rafferty...” Cô cảnh cáo. “Tôi sẽ làm việc trong phòng nên anh cứ thoải mái xem theo ý thích. Chúng ta sẽ phải tính xem mất bao lâu để đến được nhà Moretti...”

“Mười lăm phút. Tôi biết đường tắt”.

Cô nhìn gã mất một lúc. “Một người không dành nhiều thời gian ở Chicago như anh dường như rất thành thạo đường đi lối lại trong thành phố này”.

“Cũng không hẳn. Họ cứ thay đổi các con đường liên miên, biến chúng thành đường một chiều ngoài lộ trình của tôi. Nhưng bảo tôi đi loanh quanh thì không sao. Tôi lái xe hơi bị giỏi”.

“Tệ hại thì có”, cô không nhân nhượng. “Tôi sẽ sẵn sàng lúc năm giờ ba mươi. Tôi nghĩ mình sẽ đúng giờ”

“Vâng, thưa cô”.

“Trong thời gian đó, tôi có danh bạ cạnh máy điện thoại đấy. Anh có thể tùy ý sử dụng và tìm cho mình một chỗ để ở”.

“Vâng, thưa cô”, gã lặp lại để chế nhạo cô.

Cô bước ra khỏi phòng mà không nói một lời. Một lúc sau gã nghe thấy tiếng sập cửa phòng ngủ còn to hơn cả âm thanh huyền ảo từ chương trình trò chơi. Gã lười biếng nằm trên ghế sofa, không cử động khi nghĩ về cô.

Với một chút may mắn gã sẽ phải đánh thức cô dậy. Với một chút xui xẻo cả hai sẽ không đi đâu được ngoài chiếc giường. Billy sẽ thông cảm thôi. Thằng nhóc đã bị sốc đến đờ cả người khi phát hiện Rafferty đang ở đây với cô, rồi vẫn tắt thuật lại âm mưu của Drago với Rafferty trong nỗi sợ hãi xen lẫn tức giận. “Anh không thể rời xa cô ấy, Rafferty. Cho đến khi chúng ta thay đổi được tình hình”.

“Anh không định bỏ cô ấy một mình, Billy. Cho đến khi anh buộc phải đi”.

Và cả hai bọn họ đều biết thời khắc ấy sẽ đến lúc nào. Vào rạng đông sáng ngày 15 tháng Hai.

Chương 5

Trong đời mình tất nhiên Helen Emerson từng ra nhiều quyết định sai lầm, nhưng việc ngồi cùng xe với Rafferty lại là một trong những sai lầm ngoạn mục nhất. Song hành động còn ngu ngốc hơn chính là mặc chiếc váy đen này.

Cô đã biết trước mọi chuyện sẽ ra sao - cô tự lừa bản thân rằng đây là trùng hợp ngẫu nhiên, hay vờ như chiếc váy là thứ duy nhất còn sót lại trong tủ áo. Ông anh Harry từng bảo chiếc váy đó nên được dán nhãn cấm, và anh ấy không hề quá khắt khe. Thậm chí cô còn không dám mặc nó trước mặt b

Lý do thứ nhất, nó quá ngắn. Cách đầu gối năm centimet hướng lên trên, và một đôi tất màu đen cũng không làm dịu sức ảnh hưởng của đôi chân cô. Cô có đôi chân tuyệt hảo, cô nghĩ đây là thứ duy nhất xứng đáng chữ đẹp trên người cô và cô không thể cự lại mong Rafferty nhìn chúng triệt để.

Chiếc váy cũng bó lấy bờ hông hẹp và phải thừa nhận đường cắt quá thấp. Cô tự nhủ tại cơ thể cô không được cấu tạo để chiếc váy trở nên đoan trang, dù phải lờ đi thực tế nó đã làm cô trông đầy đặn một cách rõ ràng. Cô đã ương ngạnh mặc váy, trang điểm, xúc thêm một chút nước hoa và bước vào phòng khách trên đôi giày gót cao nhất mà cô sở hữu.

Trong một phút Rafferty bất động, dồn toàn bộ chú ý từ chương trình mua sắm sang nhìn cô chăm chăm, làm cô nhớ lại mình đã hoảng ra sao khi nhận thấy sự tĩnh lặng của anh ta. Tất cả những gì cô có thể làm là không túm cổ áo lẫn giật gấu váy xuống. “Mặc thể này có cầu kỳ quá không?” Cô hỏi, cố nén những âm bồn chồn không thoát ra khỏi giọng nói.

“Không”, anh ta ngồi thẳng dậy trên chiếc sofa, đôi mắt đen nhìn cô chăm chú. “Mary sẽ thích nó”. Rồi thận trọng nói. “Tôi thích nó”.

Tận lúc này cô mới ước mình vẫn cao mái tóc. Ít nhất cô cũng có cặp kính mang theo như một loại bảo vệ nào đó, khi anh ta đứng lên từ chiếc sofa, tắt tivi và bắt đầu bước về phía cô.

Cô sẽ không lùi bước. Anh ta không phải một mối đe dọa, cô nhắc nhở bản thân. Cô tin anh ta, ngay cả khi anh ta khiến cô bứt rứt không yên. “Anh có chắc đây là ý hay không?” Cô hỏi rồi ngạc nhiên bởi chính thắc mắc của mình.

Nụ cười của anh ta nhăn nhó. “Tôi nên hỏi ý cô là gì”, anh ta nói với giọng sâu, điềm tĩnh, “nhưng phần lớn mọi thứ liên quan đến cô đều tôi sẵn rồi, ít nhất là với tôi, bởi thế đáp án của tôi chắc chắn là không. Tuy nhiên, Mary muốn đích thân cảm ơn cô vì đã rút lại quyết định khởi

tổ, và một bữa mì Ý là cách hay nhất con bé nghĩ ra. Nó thậm chí còn sẵn lòng chịu đựng ngồi đối diện tôi trong vài giờ để làm việc đó nữa kìa”.

Thông tin này đã đủ để kéo cô khỏi lời tuyên bố muộn phiền của anh ta. “Sao cô ấy lại không muốn ngồi đối diện anh? ô ấy không thích anh à?”

Giọng nói anh ta thoáng cười cợt. “Có gì đâu mà thích? Mary sợ tôi là khác”.

“Thật nhảm nhí”, Helen nói. “Sao cô ấy lại phải sợ anh?”

Rafferty không đáp. Cô nhận ra việc này nằm trong tính toán của anh ta, ngay cả khi cô cảm giác được phản ứng của bản thân. Anh ta đang cố làm cô sợ giống như với người vợ đang mang thai của Billy Moretti, và thật kỳ diệu khi anh ta thất bại. Hoặc rất có thể đã thành công, song lại theo những phương thức anh ta không hề dự liệu.

Cô lùa bàn tay qua mái tóc nâu đỏ vừa rối vừa dày. “Từ bỏ đi, Rafferty”, cô nói với lượng cộc cằn rất đáng tuyên dương. “Tôi đã tiếp xúc với đủ loại người cặn bã trên thế giới, từ giết người hàng loạt, cưỡng bức cho đến loạn giới tính. Nếu so với chúng, độ nguy hại của Hannibal Lecter [1] với xã hội giảm bớt rất nhiều. Anh không thể làm tôi phân tán tư tưởng”.

[1] Nhân vật bác sỹ tâm thần chuyên đi ăn thịt người trong phim “Sự im lặng của bầy cừu”.

“Hannibal Lecter?”

“Anh chưa xem ***Sự im lặng của bầy cừu*** [2]?”

[2] Bộ phim kinh dị nổi tiếng được dựng từ tiểu thuyết cùng tên của Thomas Harris.

“Chưa nghe bao giờ. Nó là phim à?”

Helen lắc đầu, nhận ra tình trạng căng thẳng trong căn phòng thuyền giảm phần nào. “Anh đến từ hành tinh nào vậy, Rafferty? Sao Hỏa chắc?”

Rồi anh ta mỉm cười, và sự căng thẳng ngay lập tức cháy sém các mút thần kinh của cô. Loại căng thẳng cô nhận ra tức khắc, dù chưa gặp phải trước đây bao giờ, hết thứ dục tính thuần chất của con người vậy. “Sao Diêm Vương”, anh ta nói. “Cô sẽ để tôi lái chứ?”

“Không có cửa

Rồi anh ta hành động, những gì cô chờ đợi trong tiềm thức, biết nó sắp diễn ra. Anh ta vươn tay chạm vào cô, lùa những ngón tay dài qua mái tóc dày màu nâu đỏ với sự cẩn thận quá đổi tinh tế, quá đổi dịu dàng, khiến cô không tài nào khiển trách anh ta được. “Thôi nào, luật sư.

Tôi nghe tivi người ta bảo cuộc đời chỉ như một cuộc du ngoạn duy nhất thôi, nên cần tóm lấy mọi vui thích trong tầm tay. Giờ quanh tôi vẫn chưa thấy nhiều khoan khoái lắm, nhưng chắc chắn tôi rất thích được lái chiếc xe tin hìn lồ bịch đồ của cô”.

Cô chịu thua, mà không rõ vì sao. Sợ rằng quá dễ dàng để cô nhận thua trước người đàn ông này. “Anh phải hứa sẽ lái cẩn thận hơn”, cô đồng ý, “Tôi còn quá trẻ để chết”.

“Tôi cũng vậy, Helen”, anh ta nói, giọng nhạt nhẽo và dừng dưng. “Tôi cũng vậy”.

Cô phải thừa nhận anh ta đã cố hết sức. Dù cố gắng kiềm chế tốc độ của anh ta vẫn phù hợp với cuộc đua xe Indianapolis 500 hơn những con đường trong thành phố Chicago. Helen đơn giản chỉ nắm chặt tay nắm cửa, nhắm mắt và cầu nguyện. Lúc chiếc xe giạt cục dừng lại đột ngột bên ngoài một khu tập thể trông có vẻ ngăn nắp ở khu South Side, cô phát hiện mình không thể tìm nổi đường về. Cô đã bị kết án phải đi thêm một vòng nữa với cái con người điên rồ đằng sau tay lái kia.

“Chẳng phải đỡ hơn rồi sao?” Một cách ngây thơ, anh ta hãnh diện hỏi.

“Bởi chúng ta vẫn còn sống nên chắc là ổn”, cô gắt gỏng, lấy bảy tháo dây an toàn và tuột người xuống xe. Ngay từ đầu anh ta đã chẳng buồn thắt dây an toàn, và cô biết mình nên trách mắng anh ta. Nhưng xét đến tình trạng vẫn còn run rẩy của hai đầu gối, cô quyết định ngồi lên thứ gì đó để không ngã vật ra đường, và cô cần rượu.

Billy gặp họ ở cửa, nét tự hào và lo lắng hiển hiện trên gương mặt cậu ta. Mái tóc cậu ta được chải cẩn thận hất ngược ra sau gương mặt trẻ con, quần áo gọn gàng, mòn cũ và tay ôm lấy một người phụ nữ trẻ đang mang thai. Helen quan sát gương mặt tròn, bình tĩnh của Mary Moretti và biết cô đã quyết định đúng. Ngay cả khi đôi mắt Mary quét qua cô, và bồn chồn liếc nhìn người đàn ông cao ráo đang đứng ngay đằng sau cô đi nữa.

Căn hộ đến không ngờ, có ba phòng, tính cả một nhà bếp rộng rãi thừa thớt đồ gia dụng nhưng đảm bảo sạch sẽ tinh tươm. Billy mời cô ngồi xuống chiếc sofa cũ bệ rạc không khá hơn món đồ cổ trong căn hộ của cô là bao, một cốc rượu vang đỏ loại mạnh được ấn vào tay cô, trước khi cô có thời gian nghĩ về nó.

“Chú vẫn giữ vali của anh chứ, Billy?” Rafferty hỏi. “Anh sẵn sàng đổi mười năm tuổi thọ để tắm và thay quần áo một lần”.

Song điều khiến Helen ngạc nhiên là phản ứng sặc rượu của Billy. Lúc gắng gượng bắt nhịp lại hơi thở, cậu ta trừng mắt với Rafferty. “Trong phòng ngủ. Anh cứ tự nhiên”.

“Anh bỏ vali của anh ở đây hả?” Helen hỏi. “Nó nằm ở đây bao lâu rồi? Một năm chắc?”

“Chính xác”, Rafferty nói. “Tôi đi du lịch nhẹ nhàng lắm. Còn chút bọt cạo râu nào không?”

Anh ta xoa bàn tay lên phần râu hơi lởm chởm, và Helen choáng váng nhận ra cô thích anh ta để thế hơn. Trong khi cô vẫn thường thấy những người không cạo râu trông rất không sạch sẽ. Với Rafferty nó lại lôi cuốn đến không ngờ. Nhưng rồi, mặc cho lý trí, những gì về Rafferty mà cô dần khám phá đều lôi cuốn cô.

“Em sẽ tìm cho anh”, Billy nói rồi hấp tấp theo Rafferty vào nhà tắm với bộ dạng như thể định dốc ruột dốc gan cho ai.

“Em nên đi xem bữa tối”, Mary quay người vào bếp.

Helen không thể cứ ngồi một mình trong phòng khách tuy cũ kỹ nhưng sạch sẽ này và nhấp rượu được, “Để chị giúp”, cô đi theo Mary với mục đích không mấy cao cả là dò hỏi thêm thông tin.

“Nhưng chị là khách của bọn em”, Mary phản đối.

“Đừng có ngốc thế!” Helen mạnh miệng. “Cứ giao việc cho chị rồi chỉ dẫn là ổn”.

“Ừm, có lẽ món salad...”

“Salad là sở trường của chị đấy”, Helen đáp, dù cô là tín đồ trung thành của các quầy salad bán sẵn trong siêu thị. “Thế em và Billy kết hôn được bao lâu rồi?”

“Tám tháng ạ”, Mary nói, rồi đột nhiên trở nên tái nhợt. “Em bé sẽ chào đời vào cuối tháng Tư”.

“Hắn sẽ là một đứa trẻ bụ bẫm”, Helen thoải mái nhận xét.

“Vâng”, Mary cố gắng thốt. “Thưa chị Emerson, em muốn cảm ơn chị vì đã rút lại việc khởi tố Billy. Anh ấy là người tốt, và có nhiều tình huống anh ấy không thể giải thích...”

“Chị hiểu”, Helen dịu dàng nói, dù cô không chắc có hiểu hay không. “Chị đồng ý với em, cậu ấy là một chàng trai tốt. Chị tin bản năng của mình. Và của Rafferty nữa”.

Rafferty không hề cường điệu. Một Mary Moretti bình thường vốn can đảm giờ đang trở nên bồn chồn dù vừa nghe nhắc đến tên của Rafferty. “Anh ấy chơi thân với Billy”.

“Nhưng em không thích anh ấy”. Helen quyết định đây là thời điểm thích hợp cho một cú thúc nhỏ.

“Ôi, không đâu ạ!” Mary cam đoan. “Không phải thế. Anh ấy chỉ khiến em hơi... không thoải mái. Em đoán là tại đôi mắt của anh ấy. Chúng trông như có khả năng nhìn xuyên thấu người”.

khác”.

“Em nên hỏi anh ấy giới tính của con em”.

Mary có vẻ giật mình, rồi gắng gượng nở một nụ cười yếu ớt trước câu nói đùa của Helen. “Em thích được ngạc nhiên hơn. Với cả cũng không còn lâu lắm”.

“Chị nghe nói tháng cuối cùng là tháng kinh khủng nhất”. Helen đã từng chứng kiến quá trình mang thai của các chị dâu để biết cái thai của Mary lớn hơn bảy tháng rất nhiều, trừ khi cô gái chuẩn bị sinh ba.

Đôi mắt Mary chạm vào mắt cô. “Dạ phải”, cô gái nói.

“Rafferty và Billy là bạn thân phải không? Họ trông không hợp cạ mấy nhỉ”, Helen cố gắng hỏi sao cho băng quơ khi bắt đầu thái rau diếp.

“Họ quen nhau từ lâu lắm rồi”, Mary khẩn trương nói.

“Cũng không thể lâu thế được. Billy bao nhiêu tuổi vậy em, hai mươi ba? Hay hai mươi tư?”

“Hai mươi lăm ạ”.

“Và Rafferty hẳn phải hơn đến mười tuổi. Họ từng là đồng nghiệp à?”

“Em... Thực sự em cũng không biết nữa”, Mary hơi mất tự nhiên trả lời.

Trong thoáng chốc cảm giác tội lỗi nhấn chìm Helen. Mary Moretti phải mang một gánh nặng quá lớn, dù theo nghĩa đen hay nghĩa bóng, vì thế cô gái không đáng bị quấy rầy với hàng hà sa số câu hỏi mà không thể hoặc không muốn trả lời. Nhưng những câu hỏi đó cứ lù lù hiện ra mỗi lúc một lớn trong tâm trí Helen, và cô biết mình sẽ không nhận được câu trả lời xác đáng từ Jamey Rafferty.

“Billy với Rafferty gặp nhau thế nào vậy em?” Cô cố tỏ ra vô tư để hỏi trong khi với tay lấy túi cà rốt.

Không có hồi đáp. Cô quay lại, cứ tưởng chính nỗi căng thẳng đã khiến Mary im lặng, chỉ để phát hiện vị chủ nhà của cô đang tì lưng vào bức tường, gương mặt trắng bệch, hai tay bám chặt lấy chiếc bụng căng phồng của mình. “Ôi trời ơi!” Cô gái thều thào.

“Ôi trời ơi?” Helen lặp lại, không thích âm thanh đó chút nào.

“Hình như là co thắt trước lúc sinh. Em nghĩ...” Cô gái rùng mình, thở hổn hển. “Em nghĩ em

vỡ nước ối rồi”

“Chết tiệt!” Helen thốt, ngay lập tức xông đến đỡ Mary. “Để chị đưa em đến chỗ ghế sofa. Billy!” Cô hét to vật lộn với sức nặng của một phụ nữ mang thai. “Rafferty chết tiệt, ra đây mau!”

Cánh cửa phòng ngủ mở cái rầm, và Billy lao ra ôm lấy Mary khi cô gái hạ người xuống ghế sofa. Rafferty ở ngay đằng sau, mặc quần âu và đang kéo chiếc sơ mi trắng sạch sẽ lên người. “Cô ấy sắp sinh”, Helen nói. “Chúng ta phải đưa cô ấy đến bệnh viện”.

“Quá sớm!” Billy phản đối. “Cô ấy mới được bảy tháng”.

“Bảy tháng...” Helen định cự lại, nhưng tay Mary đã siết chặt tay cô. Cô nhìn vào đôi mắt to, van nài của Mary, và ngay lập tức nuốt xuống những lời phản đối định thốt ra. “Bảy tháng cũng không sao”, thay vào đó cô nói. “Có vẻ đây sẽ là một đứa trẻ bụ bẫm”.

“Gọi cho bệnh viện”, Rafferty nói. “Tôi sẽ lái xe đưa mọi người đi”.

“Để tôi”, Helen bắn trả. “Tất cả chúng ta đều muốn tới nơi nguyên vẹn”.

“Nếu cô mà lái ấy, luật sư ạ”, anh ta nói, choàng một chiếc áo khoác đen khác bên ngoài chiếc sơ mi để mở, “đến tận hội trường cây [3] chúng ta cũng chưa đến nơi đâu. Cô muốn làm bà đỡ à?”

[3] Arbor Day: được khởi xướng vào ngày 10/04/1872 tại bang Nebraska của Mỹ nhằm khuyến khích mọi người trồng và chăm sóc cây xanh.

Trong một chốc cô điếng người, như mụ mẫm bởi hàng cơ bắp nhẵn thín trên ngực anh ta. Cô giật mạnh ánh mắt để hướng lên gương mặt anh ta. “Anh lái”, cô nói. “Nhưng lái cho cẩn thận vào”. Cô quỳ xuống bên cạnh Mary, nắm lấy bàn tay lạnh lẽo của cô gái. “Em sẽ ổn thôi”, cô thì thầm.

“Là con của Billy, chị ơi”, Mary thều thào, khi tiếng thét nóng nảy của Billy với chiếc điện thoại vọng ra từ nhà bếp. “Anh ấy rất cổ hủ, và bọn em chỉ... ý em là, chỉ xảy ra một lần trước lễ cưới, và anh ấy không muốn nghĩ đứa con đầu lòng thụ thai ngoài hôn thú. Đó chỉ là lời nói dối nhỏ...”

“Đừng lo”, Rafferty điềm tĩnh nói, giọng anh ta thản nhiên và thực tế. “Hiểu biết của Billy rõ ràng không đủ để phân biệt kích cỡ hợp lý của đứa bé. Đàn ông ở nơi thẳng nhóc sống trước đây đều mù tịt về quá trình sinh sản của phụ nữ”.

Helen hết liếc từ gương mặt đỏ lừ của Mary cho đến vẻ châm biếm trên mặt Rafferty. “Thế

nơi đó là nơi nào?” Cô hỏi. “Có phải cùng một chanh không?”

“Tôi bảo cô rồi còn gì, Helen. Sao Diêm Vương ấy!”

Billy hốt hải lao trở lại phòng khách. “Họ đang đợi chúng ta. Họ nói chúng ta phải tính thời gian những cơn đau. Em có một chiếc đồng hồ ở đâu đó...”

“Lấy của anh này”. Rafferty tháo đồng hồ của mình ra nhưng Billy chỉ đần độn nhìn nó chăm chăm.

“Đưa cho tôi”, Helen giật nó khỏi tay anh ta. “Đưa Mary ra xe đi. Tôi không nghĩ chúng ta có nhiều thời gian”.

Billy là một chàng trai mảnh khảnh, có tay chân và ngực khẳng khiu, cùng chiều cao trung bình. Khi cố gắng nâng cơ thể nặng nề của vợ lên, cậu ta chệch choạng suýt ngã ngửa.

Với tiếng thở dài, Rafferty bước lên trước đón Mary từ tay cậu ta, và Helen nghe thấy tiếng thét sợ hãi khó hiểu của cô gái. “Anh ấy sẽ không làm em đau đâu, Mary”, cô trấn an. “Anh ấy chỉ cố đưa em đến bệnh viện thôi. Giờ thì bình tĩnh nào. Bao giờ đau nhớ nói ngay với chị để tính thời gian nhé”.

Khi họ bước xuống những bậc thang rộng trước nhà thì Mary bắt đầu đau. Helen liếc chiếc đồng hồ, cứ thế nhìn chăm chăm mặt đồng hồ cổ lúc vòng quay của kim giây khởi động. Một lát sau, cô đã thu mình ở ghế sau chiếc xe, để đầu Mary gối lên lòng cô.

Thật may vì quá bận rộn tính thời gian các cơn co thắt của Mary nên cô không chú ý cách Rafferty lái xe. Lúc cô thoáng nhìn lên họ đang ngoặt vào một góc phố, còn những người đi bộ thì hoảng sợ chạy toán loạn đằng trước chiếc xe. “Rafferty”, cô cảnh cáo.

Sau đó cô ngoái lại sau lưng, nhìn màn đêm đã bao trùm cả thành phố. Tuyết bắt đầu phơ phất rơi, và gió đang rít liên hồi trên những con đường. Giao thông trì trệ, một chiếc bốn chỗ màu đen dai dẳng bám sát đuôi xe Helen.

Cô không dám chắc nguyên do nhưng chiếc xe này mang cho cô cảm giác quen thuộc đến kỳ quặc. Cô hướng mắt vào đêm tối, đang cố gắng phác họa hình ảnh người tài xế thì tiếng kêu của Mary kéo cô trở lại với thực tại.

“Chị Emerson ơi”, Mary rên lên.

“Vì Chúa, gọi chị là Helen”.

“Bảo anh Rafferty nhanh lên”.

Anh ta nghe lỏm được giọng náo nùng của cô gái. “Như dơi bay ra khỏi địa ngục đây này, Mary”, anh ta hét lại qua vai.

“Anh im đi, Rafferty”, Billy quát. “Em không có tâm trạng đùa với anh”.

“Tôi để lỡ cái gì à?” Helen hỏi, không theo kịp câu chuyện cười của anh ta.

“Khi nào chúng ta thân hơn tôi sẽ kể cô nghe”, Rafferty nói, bẻ tay lái một cách dứt khoát.

Helen định thét lên phản đối thì phát hiện họ đã dừng lại ngay bên ngoài cổng bệnh viện. “Tạ ơn Chúa!” Cô thở hắt một hơi rồi lồm cồm chui ra ngoài, nhường lối cho nhân viên cấp cứu để họ nhanh chóng đưa Mary khỏi chiếc ghế sau chật hẹp.

Lúc đôi chân đi giày cao gót của cô loạng choạng thì Rafferty đã kịp tóm lấy cô. “Tạ ơn Chúa vì Mary đã đến đây kịp lúc?” Anh ta hỏi han. “Hay tạ ơn Chúa vì chiếc xe đã dừng?”

“Cả hai”, cô nói. Bàn tay anh ta nhẹ đặt lên cánh tay cô, và cô có thể cảm nhận được hơi ấm từ làn da anh ta qua cả lớp áo dày. Cô biết mình nên tránh ra. Nhưng cô không làm.

Chắc anh ta đã xoay sở để ăn mặc cho thơm tất lúc nào đó trong suốt chuyến đi của họ. Chiếc sơ mi đã được cài hết cúc, che đi ngực anh ta, và anh ta thắt một chiếc cà vạt tối màu khác quanh cổ. Cô cứ thế nhìn chằm chằm vào nó. “Anh lúc nào cũng thắt cà vạt à?” Cô lơ đãng hỏi.

Anh ta cười gượng. “Cô không thích nó?”

“Hơi trang trọng

“Cô có muốn tôi tháo nó ra không?”

Cô tròn mắt nhìn anh ta. Tay anh ta vẫn để trên cánh tay cô, nhẹ nhàng, chiếm hữu. Ở phía sau Mary đang được đẩy vào phòng cấp cứu, ánh đèn màu cam cùng xanh dương vẫn lơ lờ lơ lóa lên trên những chiếc xe cứu thương đứng chờ, nhưng hai người họ dường như đã bị khóa trong chiếc kén im lìm tách biệt khỏi sự hỗn loạn nơi bệnh viện. “Anh sẽ thấy thoải mái hơn nhiều đấy”, cô đề nghị, nửa như bị chính bản thân dọa cho choáng váng.

“Sao cô không tháo hộ tôi?”

Cô liếm đầu lưỡi giữa làn môi, một cử chỉ kích động đầy vô thức. “Tôi không biết làm thế nào cả”.

“Cô có các anh trai, không phải sao? Cô hẳn đã từng thắt cà vạt cho họ. Cô cứ làm y hệt. Chỉ

có điều phải đảo ngược các bước”. Giọng anh ta trầm thấp và quyến rũ. “Có chuyện gì thế, luật sư? Cô sợ à?”

Cô vươn tay tóm lấy chiếc cà vạt của anh ta. “Anh biết không, Rafferty”, cô vừa nói vừa giật nhẹ cho anh ta chú ý, “đến một vị thánh cũng sẽ bị anh cám dỗ”.

“Tôi đang cố đây, Helen. Rất cố gắng”.

Tay cô lỏng lỏng với nút thắt Windsor hoàn hảo. Anh ta không hề thử giúp cô, chỉ kiên nhẫn đứng đó, chăm chú nhìn cô nới lỏng chiếc cà vạt hộ anh ta. “Tháo luôn cúc trên cùng cũng được”, anh ta thản nhiên gợi ý.

Da anh ta thật ấm bên dưới bàn tay cô. Cô có thể ngửi được mùi hương của bột cạo râu và dầu gội, và một thoáng cô đã tự hỏi vị của làn da anh ta sẽ thế nào.

Ý nghĩ đó làm cô sốc đến mức giật bắn người khỏi anh ta. “Đây”, cô nhấn mạnh. “Anh trông dễ tiếp cận hơn nhiều rồi đấy”.

“Cô muốn tiếp cận tôi à?”

“Dẹp chuyện đó đi, Rafferty. Tôi chỉ đang nghĩ đến Mary thôi. cô ấy không cần anh dọa cô ấy thêm hoảng sợ, nhưng anh cần ở đây để làm chỗ dựa tinh thần cho Billy. Thay vì cứ như mấy con nhân sư chết tiệt, bết nhất anh cũng nên cố gắng sao cho giống người một chút”.

“Vâng, thưa tiểu thư”, anh ta khiêm nhường. “Cô sẽ ở lại chứ?”

Câu hỏi làm cô giật mình. “Trừ trường hợp bắt buộc, nếu không tôi sẽ không đi đâu hết”.

Anh ta nhìn xuống. “Là tự nguyện đấy, Helen. Cô dứt khoát sẽ tự nguyện đi”.

Cô trợn mắt định phản đối, nhưng lại thôi khi anh ta nắm lấy cánh tay cô rồi đưa cô vào phòng cấp cứu. Chuyện tán tỉnh cứ như bản năng thứ hai của anh ta, đảm bảo về mặt tình cảm anh ta không quan tâm đến cô nhiều hơn Mary Moretti. Cô thoáng liếc ra sau, và trong một khắc cô nghĩ mình vừa thấy chiếc bốn chỗ màu đen, hết chiếc cứ bám đằng đẵng theo sau xe họ từ căn hộ nhà Moretti. Nhưng chiếc xe này đã đỗ vào bãi và không có tài xế nào trong tầm mắt. Tuy vậy trong mắt Helen hầu hết những chiếc bốn chỗ màu đen Mỹ sản xuất đều trông giống hệt nhau.

Billy nắm chặt tay Mary khi người ta đẩy vợ cậu ta xuôi theo hành lang. Cậu ta ném ánh nhìn van nài cuối cùng về phía Rafferty, người đã gật đầu một cách bí ẩn. “Anh sẽ lo”, anh ta gọi với theo Billy. “Anh sẽ lo tất cả mọi chuyện”.

“Tất cả mọi chuyện nào?” Helen gắng hỏi.

“Lo giấy tờ”, Rafferty nói. “Các bốn phạt. Đại loại vậy”.

“Các bốn phạt của anh là gì?”

“Chiếm số ít thôi. Lạy Chúa, tôi chết thêm cà phê mất. Đến thứ khủng khiếp cô pha cho tôi cũng được”.

Helen gắng nở một nụ cười. “Kinh khủng nhỉ? Tôi cựa mấy thứ trong máy bán nước tự động quanh đây cũng không thể tệ hơn đâu”.

“Có máy bán cà phê tự động á? Không biết sau này còn nghĩ ra cái gì nữa

Cô trở mắt nhìn anh ta. Không biết bao lần cô gần như cho rằng anh ta **đã** đến từ một hành tinh khác. “Tin tôi đi, Rafferty, máy bán cà phê tự động không phải phát kiến vĩ đại với nền văn minh đâu. Cứ chờ lúc anh thử một ít thì biết”.

Cô để anh ta lo thủ tục và đi tìm một máy bán cà phê. Như cô nghi ngờ, vị còn tệ hơn cốc cô hâm nóng cho anh ta rất nhiều, nhưng anh ta đã lơ đãng uống gần hết trong khi thu xếp với cô y tá hành chính chịu trách nhiệm tiếp nhận bệnh nhân.

“Họ không có bảo hiểm”, Rafferty kiên nhẫn nói. “Tôi nghĩ tôi đã giải thích rồi”.

“Tôi cũng nghĩ mình đã giải thích cần ai đó đứng ra bảo lãnh việc thanh toán”, nữ thần Valkyrie [4] cỡ nhỏ đáp. “Người cha đâu?”

[4] Trong thần thoại Na Uy, họ là một trong những nữ bầy tôi của Odin -vua của các vị thần, người cưỡi trên lưng ngựa trong các trận chiến, và quyết định chiến binh quả cảm nào sẽ chết.

“Trong phòng sinh”, Helen nói, nhòai người về phía trước. “Tôi đảm bảo cậu ấy sẽ ra đây và ký những giấy tờ cần thiết ngay khi có thể...”

“Cô cần gì?” Rafferty ngắt ngang lời Helen.

“Một thẻ tín dụng [5], và đó là yêu cầu tối thiểu”, người phụ nữ khịt mũi khó chịu.

[5] Major credit card: loại thẻ do các công ti tín dụng lớn phát hành như Visa, MasterCard, American Express, Discover Card...

“Tôi không mang thẻ tín dụng”.

Cả Helen và y tá hành chính đều choáng váng nhìn chòng chọc anh ta. “Vậy séc cá nhân?” Người phụ nữ nói tiếp. “Để đặt cọc cho các hóa đơn”.

“Tôi không có tài khoản séc”, Rafferty diềm tỉnh trả lời.

“Vậy anh có cái gì?” Người phụ nữ lạnh giọng hỏi, rõ ràng vừa kết luận Rafferty là một kẻ vô công rồi nghề.

Helen quyết định sẽ ngậm miệng lại. Rafferty có thừa năng lực để đặt người phụ nữ này về đúng chỗ của cô ta, và cô chợt phát hiện mình gần như đang trông chờ điều đó.

“Tiền mặt”, anh ta nói.

“Tiền mặt?” Người phụ nữ kinh ngạc lặp lại.

“Tiền giấy. Dài và màu xanh. Cô hẳn đã nghe về nó rồi chứ?” Rafferty nói, rồi lôi chiếc ví của anh ta ra. “Cô muốn bao nhiêu trước khi để gia đình Moretti yên?”

“Chúng tôi cần đặt cọc ít nhất một nghìn đô la. Thậm chí chi phí những ca sinh thông thường có thể lên đến năm nghìn đô, và...” Giọng cô ta tắt dần khi Rafferty lôi ra một xấp toàn tờ mệnh giá một nghìn đôla mới tinh. Anh ta thả năm tờ trong số chúng lên quầy, rồi thêm một tờ nữa.

“Để lo các khoản khác”.

“Là thật chứ?” Người phụ nữ hỏi với giọng kinh sợ.

“Không có cơ hội làm giả đâu”. Anh ta cất ví, quay về phía Helen và giơ tay cho cô khoác theo cái kiểu lịch sự vừa giấu cợt vừa lố thời của anh ta. “Đi xem Billy nào”.

Helen chờ cho đến khi họ ra khỏi tầm nghe của người y tá. “Tôi chưa từng thấy một tờ một nghìn đô trước đây” cô nói, vẫn còn sững sốt.

Một nụ cười châm biếm cong lên trên miệng Rafferty. “Vậy sao? Thế thì rõ ràng cô đã sinh nhầm thời rồi”.

“Anh lấy nó ở đâu?”

Anh ta liếc xuống nhìn cô. “Không phải việc của cô, luật sư ạ

“Là ma túy? Hay anh là trùm buôn lậu?” Cô cố né ra. Chỉ có một lý do duy nhất để ai đó mang nhiều tiền như vậy theo người, và mỗi nghi ngờ Rafferty đang sống ngay trên chính lần ranh pháp luật chỉ càng làm tăng những nỗi sợ hãi của cô lên. Cô đúng là ngu ngốc khi tin tưởng anh

ta, khi tự dùng chính những xúc cảm cuồng dại với người đàn ông này để bịt mắt mình.

Anh ta giữ cô lại giữa hành lang đông đúc, làm người ta phải lách qua hai người họ. Trông anh ta có vẻ giận dữ, làm Helen tự nhủ cô nên cảm thấy khiếp đảm. Thay vào đó, tất cả những gì cô cảm nhận là thở phào nhẹ nhõm. “Hãy thẳng thắn một điều thế này, tiểu thư”, anh ta nói với giọng căng thẳng và điên tiết. “Tôi có thể không phải người luôn tuân thủ pháp luật, và tôi có thể đã làm những việc tôi không nên làm. Nhưng tôi không dính đến buôn ma túy, chưa từng, và sẽ không bao giờ. Cô đã rõ chưa?”

“Rõ”, cô nhẹ nhõm trả lời.

“Cô tin tôi chứ?”

“Vâng”, cô đáp.

Anh ta tiếp tục thận trọng nhìn cô. Và rồi anh ta gật đầu, ra chiều thỏa mãn. “Đi tìm Billy đi, và xem chúng ta có thể ngăn thẳng nhóc đi đi lại lại không”.

“Tôi không nghĩ cậu ấy đang đi đi lại lại. Cậu ta chắc chắn đang ở bên Mary”.

“Ở bên con bé? Để làm gì? Con bé đang sinh con, đâu phải chơi bóng”.

“Rafferty, anh đang sống trong vùng chân không nào thế? Những người chồng giúp vợ họ khi người phụ nữ sinh con, họ nắm lấy tay vợ, giúp vợ thở, họ không bồn chồn cuồng chân trong phòng chờ rồi hút thuốc lá đầu”.

“Thằng nhóc trong đó á? Để nhìn?” Rafferty kinh hãi lặp lại.

“Tôi cho là vậy”.

Anh ta lắc đầu không tin. “Để tôi nói cô nghe, Helen ạ, thời nay Chicago đúng là một nơi kinh dị. Tôi cứ nghĩ mình sẽ phải đi lòng vòng phụ nó kia. Trừ khi chúng ta cũng được phép vào trong?” Rõ ràng ý tưởng ấy làm anh ta phát hết.

“Không đâu, Rafferty. Chỉ người cha thôi. Đừng có lo”, cô thêm vào tình quái. “Anh luôn có thể nắm tay tôi”.

Đây là sai lầm thứ ba trong tối nay. Anh ta dùng những ngón tay dài nâng cằm cô lên. “Tôi thích cái việc giúp em thở hơn”, anh ta nói. “Có lẽ một chút nhanh hơn. Một chút sâu hơn. Với một chút đứt quãng trong giọng của em, và...”

“Ngừng ngay, Rafferty”, cô nói, căng thẳng quay đi. Sức ảnh hưởng của người đàn ông này

với cô thật kinh khủng. “Chúng ta có nhiều chuyện quan trọng hơn phải làm”.

“Như là gì?”

“Như việc đợi một em bé chào đời”.

Anh ta nhìn cô một lúc. “Sẽ không mất quá nhiều thời gian đâu. Chúng ta sẽ bàn về hơi thở gấp gáp của em sau vậy”.

Chương 6

Một đêm dài. Rafferty đã làm hết sức để bảo vệ giá trị gia đình truyền thống, nhưng bệnh viện từ chối hợp tác. Có vẻ không một ai, kể cả những người cha và những người ông đang mong ngóng, được cho phép hút thuốc trong bệnh viện, và thậm chí còn chẳng có phòng cho người ta cuồng chân. Gã phải tự bằng lòng với việc ngồi trên một cái ghế nhựa, uống hết cốc này đến cốc khác thứ cà phê kinh khủng kia, và nhìn Helen Emerson. Nói chung, nhiều đêm trong cuộc đời phạm pháp của gã còn tệ hơn nhiều.

Chết tiệt, cô xinh quá. Gã không biết sao mình không nhận ra ngay điều đó. Cô có đôi mắt đẹp nhất gã từng thấy trong đời, màu nâu ấm ánh lên chút thách thức. Gã cũng nghĩ suốt về đôi môi cô. Liệu cô có hôn đáp lại gã khi gã hôn cô không? Liệu cô có dùng lưỡi khi hôn không?

Gã muốn lùa tay vào mái tóc nâu dày của cô, nâng khuôn mặt cô lên và ngắm nhìn nó. Giờ gã đã biết cô cũng có ngực, chân, và hông đầu ra đấy, chiếc váy nhỏ xiu ngọt ngào đó đã dẹp sạch mọi nhận định sai lầm của gã lúc trước. Gã yêu việc nhìn ngắm cô trong chiếc váy ấy. Nhưng còn trông đợi được nhìn cô trút bỏ nó hơn nhiều.

Billy nghiêng ngả đi vào phòng chờ lúc mười một giờ rưỡi, nhọt nhọt, tía mồ hôi và xanh rớt khi cậu ta đổ sập xuống ghế. “Em không biết gì về chuyện này, Rafferty”, thằng nhóc lẩm bẩm. “Em nghĩ mình thích theo cách cũ hơn, nơi những người phụ nữ làm tất cả mọi chuyện”.

Tiếng cười của Helen lạnh tanh. “Xin lỗi nhé, quý ngài. Cậu ở đây mới là bắt đầu thôi, cậu cần theo dõi từ đầu đến cuối kia. Ít nhất cậu cũng không bị đau”.

“Nhưng tôi có đau”, Billy nghiêm túc nói. “Tôi đều cảm nhận được mỗi lần những cơn đau tấn công Mary”.

“Tin tôi đi, cô ấy đau hơn cậu nhiều”, Helen đáp.

“Cô có bao nhiêu đứa con rồi?” Rafferty hỏi cô.

Công bằng mà nói, gã thích thứ màu nhàn nhạt lan trên gò má cô. “Rất nhiều cháu”, cô nhìn thẳng vào mắt gã rồi đáp.

“Em vào lại trong đó đây”, Billy vừa lẩm nhẩm vừa chống chân đứng dậy và hướng về phía cánh cửa mở hai chiều của khu sinh nở. “Giữ cà phê nóng nhé”.

Rafferty nhìn cậu ta rời đi. “Để lạnh có khi lại ngon hơn”, gã làu bàu.

“Để kiểu gì thì vị cũng tệt cả thôi”, cô thì thầm, nhắm tịt giọng thật tình cờ. “Anh và Billy gặp nhau thế nào?”

Gã duỗi đôi chân dài ra trước mặt, điềm nhiên quan sát cô. “Cô Emerson này, tôi từng bị người giỏi nhất moi thông tin, và kỹ thuật của cô không ăn thua”.>

“Tôi đâu có moi thông tin của anh”, cô nói, vẻ như bị lãng nhục. “Tôi chỉ đang duy trì cuộc nói chuyện thôi”.

“Vậy hãy nói về cô. Về gia đình cảnh sát của cô, lý do cô là công tố bang, nơi cô đã đi học, lý do tại sao cô không kết hôn, hay thậm chí không dính dáng đến một ai đó”.

Cô đỏ mặt. “Tại sao anh lại nghĩ tôi không dính dáng với ai?”

Đôi mắt gã không ngại nhìn cô. “Nếu cô đi lại với ai, anh ta sẽ không ngốc đến nỗi để cô rồi rãi vào đêm thứ Sáu. Nếu thế, anh ta hẳn đã ở căn hộ của cô khi tôi đến lúc sáu giờ sáng nay. Trừ khi cô đang hẹn hò với một thằng đàn, nhưng cô lại gây ấn tượng với tôi là người quá thông minh để dây dưa với một thằng đàn”.

“Mỗi người một khẩu vị”, cô ủ rũ nói.

Gã lướt ánh mắt khắp người cô, đôi chân dài, khuôn miệng trinh nguyên, thực sự quá đối khác biệt với Crystal Latour và bất cứ người đàn bà nào khác từng qua lại với gã. “Tôi đồng ý”, gã nói. Gã thoáng ngó ra sau. Thật kỳ quặc, gã cứ có cảm giác ai đó đang theo dõi họ từ khi họ đến bệnh viện. Suốt những thập kỷ qua, gã đã học được cách tin vào bản năng thứ sáu, bởi nó đã tạo nên quãng ngừng cũng như sự khởi đầu cho cuộc đời gã, nhưng lần này gã không thể tìm ra lý giải.

Chỉ có thể là Drago, dù hẳn theo họ bằng cách nào, và hẳn đang ở đâu vào giờ phút này cũng chỉ có trời mới biết. Một lần cô Emerson muốn vào phòng vệ sinh nữ, Rafferty đã trốn ngay bên ngoài cánh cửa, trông hết như một thằng biến thái, cho đến khi cô ra ngoài. Thật khốn kiếp khi có quá nhiều người đang chạy lon ton quanh cái bệnh viện này, và Mary càng sớm sinh xong đứa nhóc khi gió đó gã càng sớm đưa được cô Emerson an toàn ra khỏi đây.

James Rafferty Moretti xuất đầu lộ diện lúc 0 giờ 53 phút sáng, vào ngày lễ Valentine. Billy lão đảo đi vào phòng chờ, nét mặt mê mụ, và Rafferty phải đưa tay đỡ khi cậu ta sụp xuống.

“Tốt quá rồi, Jamey”, Billy thều thào, trong phút chốc quên đi một Helen đầy hiếu kỳ đang đứng bên cạnh. “Mọi thứ bỗng dưng trở nên đúng đắn khi thằng bé chọn ra đời vào ngày này, phải vậy không?”

Rafferty là người hoài nghi, người không tin vào những trùng hợp ngẫu nhiên hay sự cứu thế. Gã thụi Billy một quả vào lưng. “Chắc rồi, Billy”.

“Bọn em đặt tên thằng nhóc theo tên anh”, cậu ta nói, đưa tay chùi vành mắt đỏ hoe.

“Chú định dọa Mary chết khiếp bằng quyết định đấy à?” Rafferty khô khốc hỏi.

“Không, cô ấy đồng ý. Anh biết Mary mà, cô ấy chỉ hơi căng thẳng một chút lúc ở gần anh thôi. Anh không thể trách cô ấy...”

“Anh không trách ai cả”, gã nói.

“Anh có phiền không? Chuyện bọn em đặt tên con giống anh ấy?” Billy đột nhiên lo âu hỏi.

“Không đâu, Billy. Như vậy thì ít nhất thứ gì đó về anh cũng trụ lại được đến sau ngày Valentine”.

“Thế nghĩa là sao?”

Chết tiệt, gã quên mất Helen cùng bộ óc tò mò bé bỏng của cô. Gã quay sang. “Chỉ là tôi phải quay về vào Chủ nhật. Tôi chưa bao giờ nán lại quá lâu cả”.

“Vậy ra đó là thói quen?”.

“Cô thích nghĩ thế cũng được. Billy, ăn mừng đi nào!”.

Billy hơi lắc lư. “Em cần ngủ. Họ đang chuyển Mary và James vào phòng riêng. Em không biết làm cách nào chúng em có điều kiện để...”

“Sẽ ổn thỏa cả thôi, Billy. Đừng lo chuyện đó”.

“Rafferty, chứ?”.

“Anh đảm bảo. Anh sẽ đưa cô Emerson về nhà. Cô ấy trông cũng sắp toi như chú đến nơi rồi. Gửi lời chúc của anh đến Mary, và bảo con bé cho anh cảm ơn nữa”.

“Nhưng tôi muốn nhìn em bé”, Helen phản đối, khi Rafferty tóm lấy cánh tay cô.

“Cô có thể gặp nó vào ngày mai...”

“Mất công đợi lâu như thế nên tôi sẽ không đi chùng nào chưa nhìn được đứa bé”, Helen bướng bỉnh.

Gã biết cô rất ngoan cố, biết ngay từ lúc gã gặp cô. Gã quay sang Billy với tiếng thở dài mệt mỏi. “Cái bệnh viện thần kinh này có cho phép thế không?”.

“Em không biết nữa”, Billy nói. “Nhưng em sẽ lên đưa hai người vào”.

Gã phải công nhận Mary Moretti quả là một chiến binh. Con bé nằm trên chiếc giường trắng đơn sơ của bệnh viện, trông không khác gì gấu trúc với những quầng thâm dưới mắt, tuy xanh nhợt và kiệt sức nhưng hoàn toàn rạng rỡ. Con bé thậm chí còn có thể nhìn gã mà không nao núng, và từ kinh nghiệm của bản thân gã biết để làm được điều đó con bé vất vả thế nào.

Helen đang rủ rỉ rồi rít cả lên với một mẫu nhân loại đỏ hỏn nhăn nheo mà gia đình Moretti vừa mang đến thế giới này. Rafferty đưa mắt nhìn thẳng nhóc cùng tên, và sinh vật bé nhỏ ấy gào lên một tiếng không sao tin nổi. “Nó có lá phổi của cậu đấy, Billy”, gã nhăn nhó nói. “Và phản ứng của Mary”.

“Không đâu”, Mary nói, rõ ràng đang cố gắng tỏ ra mạnh mẽ. “Chúng em muốn cảm ơn anh, Rafferty. Vì tất cả những gì anh làm cho Billy, nhất là thời điểm này. Chúng em muốn anh làm cha đỡ đầu cho bé James”.

“Anh luôn mơ mình được làm bố già [1]“, gã lẩm bẩm với nụ cười méo xệch.

[1] Godfather: cha đỡ đầu cũng đồng nghĩa với bố già, kẻ đứng đầu các băng tội phạm.

“Rafferty”. Giọng Billy đầy tính cảnh cáo, và Rafferty biết phải kiểm soát cách ăn nói vô lối của mình lại.

“Anh rất vinh hạnh, Mary. Nhưng cô cũng biết anh sẽ không ở đây vào lễ rửa tội của thằng bé”.

Mary, người biết chính xác nơi chốn và những gì sắp xảy ra với gã, gật đầu. “Anh sẽ trở lại vào năm sau. Lúc ấy chúng ta sẽ làm”.

Gã mỉm cười nhìn con bé, giữ vẻ mặt hoàn toàn nghiêm túc, và lần đầu tiên Mary không rụt người lại. Con bé mỉm cười với gã, có chút ngập ngừng, và gã gật đầu.

“Anh sẽ ra hành lang”, gã nói. “Anh không nghĩ đông đúc như vậy tốt cho nhóc con cùng tên với anh. Nói lời tạm biệt và để gia đình mới này trong yên bình đi, luật sư”.

“Tôi sẽ ở thêm một phút nữa thôi”, Helen nói, vẫn không rời mắt khỏi cậu bé mới sinh ồn ào đó với sự quý mến vô ngần.

Gã khẽ khàng đóng cánh cửa lại sau lưng, hành lang vắng lặng ngoại trừ một người khoác áo

trắng đang sắp xếp lại các thứ trên khay thức ăn. Đèn điện dần tắt bớt, và Rafferty phải mất một lúc mới tự hỏi sao người ta lại dùng bữa vào lúc một giờ sáng thế này.

“Xin chào, ở đây này, Jamey”. Đôi mắt đen loạn trí của Drago gặp ánh mắt gã qua chiếc xe đẩy. “Đã lâu không gặp”.

Jamey không cử động. Gã đang đứng chặn giữa lối vào, và nếu gã hiểu Helen Emerson, trong vòng không đầy hai mươi tư giờ qua gã bắt đầu hiểu cô cận kề hơn, cô sẽ không vội vã đi theo gã. Đặc biệt những khi gã bảo cô làm thế. Không cần thiết phải hoảng sợ.

“Drago”, gã đáp lại hần.

“Morris”, Drago sửa. “Mày quên à, tao đã có cuộc đời mới. Cuộc đời mới hạnh phúc, thành công của tao”.

“Tao rất tiếc về vợ mày!”.

Drago đẩy cái xe về phía bức tường, trong hành lang im lìm, âm thanh trở nên sắc nhọn và đầy dữ dội. “Sao mày không đi đâu đó một chút, Jamey? Tao chưa bao giờ thích mày, nhưng tao sẵn sàng xem lại nếu mày khôn hồn cút đi. Sau cùng, chúng ta đã trải qua khá nhiều chuyện cùng nhau”. Drago khúc khích, âm thanh vừa trẻ con vừa ghê sợ. “Để tao nên một kết nối nho nhỏ thì chẳng gì bằng cùng chết chung một cách khốc liệt nhỉ? Mày nghe đến sự kết nối của những người đàn ông bao giờ chưa, Rafferty? Như trong quảng cáo bia ấy”.

“Để gia đình Moretti yên, Drago”.

“Ờ, được thôi”. Hần bước xa khỏi chiếc xe đẩy và tiến về phía Rafferty. Hần là một gã mảnh khảnh, dẻo dai, tính cách nóng nảy, hay cáu kỉnh, luôn bồn chồn không yên. Hần trông không khác nhiều so với buổi sáng ngày 14 tháng Hai năm 1929. Ngoại trừ đôi mắt có thêm chút điên rồ. “Bạn gái mày mới là người tao bám theo. Đừng tưởng cô ta cuối cùng sẽ là cứu tinh của mày. Tao nghĩ sau sáu mươi tư năm mày đã từ bỏ ý định tìm tình yêu đích thực rồi chứ hả? Đối diện với nó đi, Rafferty, mày không thể yêu”. Drago lại cười khùng khục.

Rafferty nhún vai. “Có vẻ thế. Tao không trông đợi được Helen Emerson cứu rồi. Tao chỉ cố bảo vệ cô ấy an toàn”.

“Quên đi, chú em”. Drago đặt dẹo trên hai chân. “Mày không làm gì ngăn tao được đâu. Tao sẽ kết liễu cô ta. Tao phải làm. Và hiện tại mày chỉ là một cây ma. Không hơn một thằng vô dụng. Đây”. Trong tay hần là một khẩu súng nòng ngắn chết người đời mới đủ để nằm ngoài tầm hiểu biết của Rafferty. “Sao mày không thử cái này?”.

“Tao không có hứng, Drago. Để cô Emerson yên rồi tìm trò khác mà chơi”.

Drago chậm rì rì lắc đầu, đôi mắt hẩn hẩn qua vai Rafferty khi cánh cửa đằng sau Rafferty bắt đầu hé mở. “Xin lỗi nhé, anh bạn. Tao phải kết thúc câu chuyện ở đây thôi. Cô ta sẽ phải trả giá cho những gì cô ta đã làm. Tao là thằng không bao giờ quên nợ. Mà nhớ mà”.

Rafferty với tay ra sau lấy chốt cửa và chặn nó lại. Gã nhớ, dĩ nhiên rồi. Drago là một kẻ tàn bạo, đầy hận thù và ra tay nhanh gọn đến mức đã trở thành huyền thoại giữa thời đại giết người như cơm bữa. “Để cô ấy yên, Dragon. Không tao sẽ...”

“Mày sẽ làm gì, Rafferty?”. Drago nhạo báng. “Mày thừa biết mày không ngăn nổi tao. Mày không thể động một cái móng tay với tao một khi tao còn sống và mày vẫn là một hồn ma vất vưởng. Mày không thể bắt tao, đâm tao, tao cá mày còn chẳng thể gọi cóm bắt tao nữa kìa. Tao sẽ có mặt khi mày ít ngờ nhất. Hôm qua mày có thể ngăn tao, nhưng không phải lúc nào mày cũng ở đây. Có lẽ tao chỉ cần chờ đến ngày mười lăm. Ngày cô ta sẽ thê lương tự hỏi sao mày tỉnh dậy và bỏ cô ta đi không nói một lời, rồi thậm chí còn không kịp hay biết thứ gì vừa bắn trúng cô ta”.

Helen đang dồn hết sức đẩy cánh cửa, cố gắng xô tung nó ra, trong khi gã giữ chặt phía bên này. “Cút mẹ mày đi, Drago”.

“Sao mày không để quý cô bé nhỏ đó ra, Jamey? Để đối mặt với báo ứng của cô ta?”.

“Mày điên rồi...”

“Chẳng có gì mới, Jamey”. Drago khẽ bật cười. “Tao lúc nào chả điên”.

Cuối cùng Helen cũng mở được cửa, vấp chân và ngã nhào vào Jamey. Gã tóm lấy cánh tay cô, lấy thân mình che chắn cho cô, để cô không nhìn và nhận ra Drago, bảo vệ cô trong trường hợp Drago quyết định nổ súng.

“Chuyện gì với anh thế, Rafferty?” Cô hỏi, lách người khỏi gã và kéo tà váy xuống. Cô nhìn dọc hành lang, và thấy cái bóng choàng trắng biến mất ở khúc quanh. “Đó là bác sĩ à? Có gì không ổn với Mary hay em bé sao?”.

“Chỉ là nhân viên phục vụ đang cố gắng ném chúng ta ra ngoài thôi”, gã nói dối trơn tru. “Tuyết bắt đầu rơi rồi. Mặc áo choàng vào đi, luật sư. Tôi sẽ đưa cô về nhà an toàn”. Ít nhất cũng là điều gã hy vọng có thể thực hiện. Cái tên định giết Helen Emerson sẽ đợi cho đến khi vệ sĩ của cô buộc phải biến mất vào ngày 15 tháng Hai. Nhưng Ricky Drago không hiền hòa như thế. Và hẳn không giống kẻ sẵn lòng chờ đợi lâu hơn>

Chiếc xe vẫn ở chỗ cũ, với một phiếu phạt đỗ xe sai quy định. Rafferty giật nó ra khỏi kính chắn gió và xé đôi trước khi mở cửa cho cô Emerson, người đột nhiên trở nên im lặng khác thường.

“Tôi sẽ phải nộp phạt”, cô lên tiếng, cố gắng tỏ ra nghiêm khắc nhưng nghe rất buồn khổ.

“Thôi nào, luật sư. Cô thừa sức xử lý phiếu phạt đỗ xe còn gì”, gã đi vòng qua xe và trượt vào ghế lái trước khi cô có cơ hội nhận ra cô đã mắc mưu. “Ngay ngày đầu tiên vào trường Luật cô hẳn đã được học thủ thuật ấy rồi”.

“Chúng tôi không **'xử lý'** phiếu phạt ở Chicago, Rafferty”, cô cau kỉnh.

“Vậy mọi thứ đã thay đổi thậm chí còn nhiều hơn tôi tưởng”. Không có dấu hiệu nào của Drago lúc Rafferty lái xe vượt qua chiếc xe cứu thương đang đi vào, bởi chỉ vừa kịp bẻ lái nên không thể quan sát kỹ lưỡng. Gã dậm mạnh chân ga, và cổ máy bé nhỏ chồm lên phía trước, đưa họ lao thẳng vào làn đường của một chiếc xe tải đang lại. Helen hét lên và đưa hai tay che mặt, Rafferty khéo léo lách qua chiếc xe đồ sộ, và bắt đầu cuộc đua điên cuồng trên đại lộ rộng lớn gần như vắng tanh xe cộ.

Trong khi cô tiếp tục rúm ró, gã bật radio và thở ra một hơi thỏa mãn khi tiếng nhạc jazz nóng bỏng bất ngờ vang lên. Thò tay vào túi tìm thuốc lá, gã bật bật lửa, hy vọng lôi kéo được phản ứng từ hành khách của gã.

Cô nhú người lên đủ lâu để trừng mắt với gã. “Không còn ai đang đau bụng sinh nữa, Rafferty”, cô nói kháy. “Anh không phải lái quá nhanh vậy đâu”.

“Tôi đang thắc mắc không biết khi nào cô sẽ thảo luận đến vấn đề ô nhiễm không khí. Không phiền nếu tôi hút thuốc chứ?”

“Có”.

Thuốc gã cũng châm rồi, cho nên gã sung sướng cười nhả nhỏ với cô. Không có ai bám đuôi theo họ, lúc này Drago có vẻ sẵn lòng chờ đợi. “Đứa bé đáng yêu phết”, gã vui vẻ bắt chuyện.

“Đừng đánh trống lảng, Rafferty, anh hầu như không nhìn thẳng bé”, cô sắc sảo nói. “Tôi cần lời đáp cho vài câu hỏi ngay bây giờ”.

“Vây ư? Tôi đang bị cáo buộc phải không, cán bộ?”.

“Đừng giở giọng đấy với tôi, Rafferty. Tôi muốn biết chuyện gì đang xảy ra. Vì sao anh không cho tôi ra ngoài hành lang? Đấy không phải nhân viên phục vụ, tôi không nhớ rõ nhưng tôi biết đã nhìn thấy người đàn ông đó trước đây. Và tất cả những lời ám chỉ chuyện anh rời đi rồi trở lại là sao? Sao anh không thể ở lại cho đến lễ rửa tội của em bé? Sao đến một năm sau anh mới trở lại? Làm thế nào hàng nghìn đô la tiền mặt lại có trong ví anh trong khi anh không có thể tín dụng, không tài khoản séc...” Một ý nghĩ kinh hoàng đột ngột đánh thẳng vào cô. “Anh **CÓ** bằng lái xe đấy chứ hả?”

“Ừ, tôi có một cái”. Nó hết hạn năm 1931, nhưng gã nghĩ cô không cần nghe điều đó. Cô thắc mắc quá nhiều. Gã cũng quá bận rộn với việc lảng tránh trả lời và phỉnh phờ để vào được căn hộ của cô ở đến hết đêm nay.

“Thế nào, Rafferty? Anh sẽ cho tôi đáp án chứ?”.

“Tiểu thư à”, gã mặt mũi nói, “nếu tôi nói cô sẽ không tin đâu”.

“Sao anh không thử xem sao?”.

Gã cũng khao khát làm thế lắm chứ. Cô thậm chí còn chẳng nhận ra ẩn ý đầy ám muội của gã, cô quá chú tâm vào những câu hỏi và sự bối rối của chính mình. Gã đột ngột cho xe ngừng lại, rồi tắt máy. Gã không biết nói gì với cô. Hàng nghìn câu vụt qua tâm trí gã, đại loại như, “Coi nào, tiểu thư, cô đang gặp nguy hiểm đấy”, rồi thú nhận gã là kẻ đã chết từ sáu mươi tư năm trước. Song không câu chuyện nào của gã sẽ vừa vặn với cái cô Emerson chỉ tin vào sự thật này. Tốt hơn hết gã cứ nói dối như thường lệ cho xong.

“Công việc của tôi đòi hỏi rất khắt khe”, gã nói “Tôi đến Chicago mỗi năm một lần, mỗi lần không quá bốn mươi tám tiếng, rồi lại ra đi. Lúc ở hành lang không phải tôi đã ngăn cô, mà cánh cửa hắc đã bị kẹt tôi không biết người phục vụ kia, tình cờ gã ta đi qua đó thôi. Nếu tiền có phân loại sạch bẩn thì tiền của tôi tương đối sạch sẽ. Hãy nhìn theo hướng này, Helen, chỉ cần không dính dáng đến ma túy và mại dâm thì tiền nào chả được, giống cách Al Capone làm ấy”.

“Đã làm”, cô sắc bén sửa lại. “Và Al Capone rửa tiền thông qua những tội ác đó, thông qua bất hạnh của con người”.

“Và cô thì dùng tiền bản thân kiếm được để cố ngăn chặn chúng. Đối mặt mà xem, bọn tội phạm không còn thì cô cũng mất việc và ngủ ngoài đường rồi. Và cô nghĩ tòa nhà cô đang sống từ đâu mà có? Cô tưởng Crystal Latour được thừa kế nó từ ông chú giàu có của bà ta sao? Mỏ tiền tóc bạc thì đúng hơn. Nó là một thế giới bẩn thỉu, công chúa à, và đây cũng là một thành phố bẩn thỉu, cô nên biết điều đó giống như mọi người. Thế nên đừng ra vẻ cô có quyền tra khảo tôi, vì cô không có quyền. Tôi không thuộc quyền hạn của cô nên tôi không phải trả lời cô. Còn tất cả những gì tôi làm là mọi cố gắng của tôi trong thời gian ngắn ngủi tôi ở đây”.

Gã đột ngột ngừng lại, làm sự im lặng vùi lấp cả xe. Ánh đèn đường bên ngoài không thể thâm nhập vào trong chiếc xe bé nhỏ, và gã không thể nhìn thấy vẻ mặt cô, thậm chí không đoán nổi phản ứng của cô. Gã đã thối bay cơ hội. Lúc này đây cô sẽ không để gã bén mảng đến gần cửa căn hộ của cô nữa, và gã sẽ buộc phải qua đêm trong giá lạnh, dõi theo từ xa để đảm bảo quyết định ghé thăm của Drago sẽ không xảy ra.

“Anh sẽ đưa tôi về nhà chứ?” Cuối cùng cô cũng lí nhí hỏi.

“Chúng ta đến nơi rồi”.

Cô thò đầu ngó ra ngoài cửa sổ, và gã có thể nhìn thấy mặt cô. Thấy những giọt nước mắt lờ mờ, trong veo đến sừng sốt bên dưới cặp kính mảnh viền kim loại của cô. “Phải”, cô vừa nói vừa chạm tay vào nắm cửa.

Gã ngăn cô lại. “Em không mời tôi lên uống cà phê sao?” Gã nói, ngưỡng mộ sự trơ tráo của bản thân.

Rồi cô bật tiếng cười khàn. “Anh hẳn ước được chết”.>“Ý em là sao?”.

“Ai sẵn lòng uống cà phê của tôi chắc sẽ tự tử mất thôi”.

“Tin tôi đi, Helen, nếu có điều gì tôi không lo lắng, thì đó chính là cái chết”. Gã ngập ngừng, cô cũng ngập ngừng. “Em không mời tôi vào nhà sao?”.

“Không phải ý hay”.

“Đúng vậy. Tôi chưa đặt phòng khách sạn. Có khi tôi nên quay lại và qua đêm ở nhà Moretti”.

“Thế là khôn ngoan nhất rồi”, cô nhận xét, nhưng chẳng tỏ chút cố gắng để xuống xe.

“Nhưng tôi không muốn”.

Cô hít một hơi sâu, run rẩy. “Tôi không biết thói quen của anh thế nào, Rafferty, nhưng tôi không thể. Tôi không phải là người ngủ cùng anh, rồi hai ngày sau nhìn anh biến mất. Tôi không hợp với chuyện quan hệ qua đường”.

“Tôi biết”.

“Thế nên tôi không nghĩ...”

“Tôi không yêu cầu quan hệ, Helen. Tôi đang hỏi chỗ để qua đêm”.

Một lần nữa im lặng. “Anh không muốn tôi?” Cô khẽ hỏi nhỏ.

“Luật sư à, nếu có hai mươi năm cuộc đời tôi sẵn sàng đánh đổi chúng để được đưa em lên giường tối nay. Nhưng thẳng thắn mà nói, tôi đã có rất nhiều phụ nữ trong đời, và tôi biết khi nào một người phụ nữ sẵn sàng hay chưa. Em chưa sẵn sàng. Tôi thích dành cả đêm trên sofa, uống thứ cà phê khủng khiếp kia vào sáng mai và đưa em đi thăm em bé lần nữa khi giờ thăm nom bắt đầu. Tôi không muốn xem kênh mua sắm trên tivi cả đêm trong một phòng khách sạn vô danh nào đó”.

tưởng anh thích kênh mua sắm?”.

“Sẽ hữu dụng một chút cho sau này. Câu trả lời của em là gì, luật sư? Nếu tôi hứa giữ những thềm muồn hoang dại của bản thân cho riêng mình, em sẽ để tôi ở lại chứ?” Gã hầu như nín thở chờ đợi. Gã không muốn đứng cả đêm trên đường ngược lên nhìn những khung cửa sổ nhà cô. Gã cũng không muốn nằm cả đêm trên ghế sofa, nhưng ít nhất như thế còn ấm áp chán. Dù không được ấm bằng giường của cô.

“Được rồi”, cuối cùng cô nói. “Nhưng nếu các anh trai tôi nghe về chuyện này, họ sẽ lột da anh”.

“Tin tôi đi, Helen. Tôi không hay buồn dựa lê với cốm đâu”.

Không thấy dấu hiệu nào của Drago khi gã theo cô lên thềm tòa nhà cũ của Crystal. Không có bóng dáng bất cứ ai, và gã vẫn có thể cảm nhận thứ cảm giác râm ran kỳ quái sau gáy. Drago đang ở gần đây.

Mẹ kiếp, thật không công bằng. Drago nói đúng, Rafferty không có cách nào để ngăn hẳn nếu cuộc tấn công ập đến. Tất cả những gì gã có thể làm là giữ Helen Emerson ngoài tầm ngắm của Drago, và gã chỉ có thể làm thế trong quỹ thời gian ngắn ngủi được ấn định cho gã. Billy có thể làm gì đó. Nhưng nếu Billy thử tổng cổ Drago trước khi hẳn tóm được cậu ta, cậu ta sẽ phải đối diện với cáo buộc giết người.

Khốn kiếp. Sao gã không thể giống người khác, đơn giản chỉ nằm chết một lần khi bị giết? Tại sao gã cứ phải quay lại với đám rắc rối bất khả kháng thế này? Vì sao gã cứ phải quay lại với người phụ nữ làm rối tung trạng thái cân bằng của gã, mài mòn những dây thần kinh của gã, thổi bùng cơn dục tình của gã và nói chung khiến gã phát điên?

Gã nhanh chóng thăm dò căn hộ, đảm bảo mọi lối vào đã được khóa và cài then. Nếu Helen có chú ý thấy sự bực dọc nơi gã thì bản thân cô cũng quá bần chồn để có thể bình luận về nó. Bước tiếp theo của gã là bật tivi. Chương trình mua sắm đã kết thúc lúc nửa đêm, và một bộ phim Humphrey Bogart cũ đang được chiếu. Bộ phim vẫn hiện đại một cách kỳ lạ với đôi mắt Rafferty.

“Tôi yêu bộ phim đó”, Helen trầm ngâm.

“Thức xem cùng tôi đi”, Rafferty mời mọc. “Tôi không mệt”.

“Nhưng tôi thì có”.

“Chỉ cần kể tôi nghe chuyện gì sẽ xảy ra thôi”.

Đúng là gã cổ tình nói vậy, nhưng tạ ơn trời cô quá mệt để nhận ra. Cô thả người ngồi xuống, cuộn đôi chân dài lên ghế, cởi kính và dụi mắt. “Anh ta là cựu thủy thủ, bạn của người chồng quá cố của Lauren Bacall. Edward G. Robinson là gangster, kiểu giống Al Capone”.

“Ông ta không giống Capone”.

“Ôi tôi không biết. Tôi đã xem vài tấm ảnh...” Helen vừa nói vừa ngáp dài, tấm phòng ngự của cô bắt đầu trượt xuống.

Rafferty ngồi ở tít đầu kia chiếc ghế, không đủ gần để dọa cô sợ mà bỏ chạy. Cô ngược lên nhìn gã, thoáng nhút nhát lướt qua đôi mắt cô, và rồi cô ngả lưng ra sau. “Không giống chút nào”, Rafferty lên tiếng.

“Dù sao đi nữa”, Helen ngái ngủ nói, “nó diễn ra trên Quần đảo Florida. *Đảo Largo* - tên đảo cũng như tên bộ phim. Và một cơn bão đến”. Cô ngáp, đôi mắt khép lại trong chốc lát, rồi lại mở ra. “Và tay gangster cố gắng trở lại đất nước hân bị trục xuất...” Cô rúc người xuống thấp hơn trên chiếc ghế. “Chỉ cần xem thêm một chút rồi anh có thể hỏi tôi”.

Được rồi, thì gã xem. Gã xem cô. Cô đã chìm vào giấc ngủ, hàng mi rợp trên đôi má nhợt nhạt, mái tóc dài rối tung quanh khuôn mặt. Gã vươn tay lấy cái kính khỏi bàn tay mềm rũ của cô, rồi đưa lên mắt gã. Thực sự cặp kính có độ rất nhẹ. Cô Emerson này rõ ràng là ví dụ điển hình của những người mong tìm kiếm sự che chắn từ tất cả những vật xung quanh.

Sẽ cần nhiều hơn một cặp kính để bảo vệ cô khỏi những kẻ như Ricky Drago. Cũng cần nhiều hơn một gia đình toàn côm.

Bằng cách này hay cách khác Rafferty sẽ phải m ra cách ngăn hấn trước khi quá muộn. Không thì năm sau, khi gã quay trở lại, Helen Emerson đã không còn có mặt trên cõi đời.

Chương 7

Rafferty không muốn ngủ. Khi người ta chỉ có bốn mươi tám giờ trong một năm để sống, người ta sẽ không muốn lãng phí nó trên giường. Nhất là một mình, thế đấy.

Gã ngồi dậy khi ghế, đá văng đôi giày wingtip [1] bằng da và đi vào trong bếp. Gã tìm thấy một bình cà phê gần rỗng nhưng không có đến một ấm nước dùng được. Gã sẽ không mạo hiểm với lò vi sóng, thứ vẫn trông hết như cái gì đó từ bộ phim Buck Rogers với gã, và gã không muốn mạo hiểm đánh thức Helen bằng việc làm nổ tung nhà bếp. Gã đun ít nước trong một cái xoong, cạo nhỏ thứ tinh thể đóng đá kia cho vào cốc và nốc cạn chất lỏng vừa mới pha mà không rùng mình. Trong đời gã từng làm những việc còn gian nan hơn nhiều. Nhưng cũng không nhiều lắm.

[1] Giày đế bằng, mũi nhọn, mở rộng sang hai bên của ngón chân, trông giống đôi cánh chim đang rộng.

Cô Emerson không phải một tín đồ cuồng nhiệt với thức ăn. Gã tìm thấy những hộp súp và một hộp bánh quy giòn đã hết phân nửa, hai thứ chẳng thay đổi là bao sáu mươi năm qua. Gã đứng trong nhà bếp chờ súp nóng, nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ vào bóng đêm. Nơi nào đó ngoài kia Drago đang rình rập. Nơi nào đó rất gần. Và đúng là vòng xoáy ác nghiệt của số phận khi đặt năng lực sát thương và giết người vào tay một kẻ điên cuồng như Drago, còn Rafferty thì bất lực trong việc ngăn chặn hẳn.

Nó tạo nên một loại logic tuần hoàn, một trong hai anh em Scazzetti đã chỉ ra điều đó vào năm thứ hai bọn họ quay lại. Nếu ai đó chịu trách nhiệm gửi trả họ lại thế giới này mà có chút khôn ngoan, ông ta sẽ không cho phép những tên trọng phạm trở lại xã hội với khả năng tiếp tục gây án. Chúng sẽ có cơ hội thứ hai, vô tư thôi, nhưng cỗ bài đã được sắp đặt đâu ra đấy.

Miễn còn liên quan đến Rafferty thì mọi việc chưa chắc đã xấu. Làm tay sai cho Moran đã từng l việc, không hơn không kém. Một công việc kích thích, một công việc nguy hiểm, và được trả hậu hĩnh. Nhưng không ăn sâu vào tín ngưỡng.

Bên cạnh đó, chỉ với bốn mươi tám giờ, gã không phải lo lắng kiếm kế sinh nhai. Đặc biệt khi gã quay trở lại mỗi năm với y nguyên những gì gã mang theo. Một gói kẹo cao su Black Clove, một hộp thuốc lá nhãn nhúm và một chiếc ví nhồi đầy những tờ một nghìn đô mới cứng trước đây từng được dự định trả cho chuyến hàng chở đầy rượu lậu từ Canada.

Gã dựa người vào bồn rửa và nhắm mắt, nhớ lại những lời thù hằn của Drago. Có lẽ gã hoàn toàn không có khả năng yêu. Trong suốt những thập kỷ qua, tất cả những kẻ khác đều tìm được

ai đó để yêu, tìm được một cuộc đời mới với tất cả gian nan và hạnh phúc cố hữu đi kèm. Đến cả Drago dường như cũng đang trên đà đến với một cuộc sống lương thiện cho đến khi định mệnh một lần nữa ghé chân.

Nhưng điều đó đã không xảy ra với Rafferty. Trong bảy tên bị giết trong gara vào ngày tháng Hai thảm đạm đó, gã là kẻ có lương tâm ít bị cắn rứt nhất. Những tên khác, kể cả Billy, đều dồn tâm trí tuân lệnh của Moran, nhằm cố gắng chống cự nỗ lực giành kiểm soát toàn cục của Capone. Rafferty đã đứng ngoài lề tất cả mọi chuyện.

Nhưng trong cả quãng đường dài gã là kẻ vẫn tiếp tục phải trả giá. Những tên khác giờ đã cho quá khứ yên nghỉ và làm lại cuộc đời. Nhưng không phải Rafferty.

Cũng vài lần gã đến gần được lối thoát. Đặc biệt vào năm 1946, khi gã gặp một người phụ nữ thông minh, ngọt ngào tên Carrie, người đã đem lòng yêu gã. Gã tin cô khi cô nói cô yêu gã. Gã đủ tin cô để ngỏ lời cầu hôn cô, và họ đã định cử hành hôn lễ vào 16 tháng Hai. Nhưng rồi gã không xuất hiện.

Gã có thể đã sống hạnh phúc với cô ấy, gã biết điều đó. Nhưng gã không có cơ hội. Bởi năm tiếp theo cô ra đi, quay về sống nơi quê nhà ở Indiana và Rafferty nhận ra những quy luật không tác động đến gã. Gã sẽ không ra khỏi vòng luẩn quẩn bất tận này, và gã càng sớm chấp nhận sự thật đó, gã càng sớm bắt đầu tận hưởng những gì gã có.

Nhưng cô Helen Emerson kia cứ khuấy tung những cảm xúc xa xưa bên trong gã, cả cũ lẫn mới. Gã bị cô quyến rũ, theo những cách gã không thể nhớ bị quyến rũ là như thế nào. Và trong khi gã không muốn gì hơn được lột b chiếc váy bó bé xiu ấy rồi phụ đạo cho cô về cơ thể của cô và gã, điều gì đó đã ngăn gã lại. Là cái ý thức rằng gã sẽ không ở đây khi bình minh đến. Chắc rồi, bình minh hôm nay gã vẫn ở đây. Nhưng ngày mai thì không. Và mặc cho tất cả sự cố chấp mà cô cố gắng thể hiện với thế giới bên ngoài, bên trong cô không hơn gì một cô mèo dịu dàng, dễ bị tổn thương. Và gã không bao giờ muốn làm đau những sinh vật yếu ớt.

Gã thậm chí còn không nếm súp và bánh quy. Khi gã trở vào phòng khách màn hình tivi chập chờn sáng, bộ phim đã kết thúc từ lâu. Helen trở mình trong giấc ngủ, duỗi đôi chân dài và mịn như phủ lụa, chiếc váy đen ngắn ngủn vô tình bị kéo lên cao hơn, nằm lưng chừng trên cặp đùi cân đối của cô. Rafferty nhìn cô, một tiếng rên tắc nghẹn trong cổ.

Gã có thể di chuyển không tiếng động, và gã đã làm thế, để lục lọi khắp phòng ngủ của cô, cũng không chắc gã đang tìm kiếm thứ gì. Gã cố tránh mắt khỏi chiếc giường. Tạ ơn Chúa nó không giống chiếc gã đã từng chia sẻ với Crystal Latour, nhưng cũng tệ gần như vậy. Đầu giường làm bằng đồng và sắt được trang trí với các thần tình yêu mũm mĩm, và lớp ga phủ giường mịn màng màu trắng trông vừa tinh khôi vừa cám dỗ. Vì cái quái gì gã phải dây dưa với ai đó giống Helen Emerson thế này?

Gã tìm thấy một tấm mền màu ngà trong chiếc tủ nhồi đầy những bộ quần áo đàn ông không

ra hình thù và giống hệt nhau cô đã mặc lần đầu tiên gã gặp cô. Gã còn thấy một khẩu súng nạp đầy đạn trong ngăn kéo bàn.

Gã tự hỏi liệu cô có biết cách sử dụng nó không. Song không cần phải nghi ngờ. Với một gia đình đầy cảnh sát bảo vệ sau lưng, hẳn lượng kiến thức cô được truyền thụ sẽ nhiều hơn những tân binh bình thường. Cô chắc chắn sẽ bắn giỏi hơn gã. Gã chưa bao giờ say mê những khẩu súng, mặc dù luôn có một khẩu trong người.

Chết tiệt, gã đang đùa với ai vậy? Tất nhiên cô sẽ là một tay súng giỏi hơn gã, tính đến sự thật nếu gã có cổ bóp cò thì cái thứ chết giẫm ấy cũng dễ dàng từ chối phát nổ.

Gã từng thắc mắc không biết điều tương tự có xảy ra nếu gã chĩa khẩu súng vào chính đầu mình hay không. Giả như có lối thoát khỏi chu kỳ bất tận này.

Nhưng đó không phải phong cách của gã. Gã không tin vào sự yếu đuối, hay tự thương hại bản thân. Nếu gã bị đẩy dọa phải trở lại hết năm này sang năm khác thì gã có thể thu xếp đâu ra đấy. Tận hưởng những gì hoan lạc dâng cho gã.

Vấn đề duy nhất là, Helen Emerson không mời chào bất cứ cuộc vui nào với gã. Và gã cũng không định đón nhận chúng.

Gã nhét khẩu súng nhỏ nặng trĩu vào trong áo khoác. Gã không chắc vì sao khẩu súng lại đưa Helen vào vị thế an toàn hơn nếu gã dùng nó ngăn Drago lại gần, trong trường hợp mọi chuyện diễn biến xấu đến mức ấy. Nhưng bản thân gã không thể từ bỏ một chút cảm giác về sức mạnh mà khẩu súng đem lại cho gã.

Cô không nhúc nhích khi gã kéo tấm mền trắng bao phủ cô, bao phủ cặp chân dài khêu gợi, bao phủ cơ thể đầy đặn đến không ngờ của cô. Cô thở dài, vùi mình sâu hơn vào chiếc sofa cũ mềm mại, và gã cứ đứng đó, đăm đăm nhìn xuống.

Một dải tóc vương vào môi cô. Gã muốn nhìn gương mặt cô. Gã đưa tay dịu dàng đón lấy lọn tóc dày, gạt nó ra khỏi miệng cô. Và rồi gã để những ngón tay vạch dài, lướt nhẹ nhàng như lông vũ lên bờ môi cô.

Hai cánh môi cử động bên dưới làn da gã. Gã không biết liệu có phải cô đang nói mơ hay không. Hoặc định hôn gã. Gã không muốn biết.

Gã không dám tin bản thân nếu ngồi cùng sofa với cô khi chiếc ghế này lại lớn như vậy. Gã băng qua căn phòng, ngồi thụp xuống chiếc ghế cũ, duỗi thẳng chân và ngắm cô. Gã muốn một liều thuốc, nhưng lại sợ có thể đánh thức cô. Gã muốn uống rượu, nhưng gã biết chắc cô Emerson không có gì cất chứa ngoài một chai vang trắng vị chua như dấm, và dù sao gã vẫn giữ **vài** chuẩn mực sau tất cả những năm qua.

Gã không muốn ngủ. Nhưng không hiểu sao, ngồi trong căn phòng tối với nguồn sáng duy nhất từ màn hình tivi lập lòe và mùi nước hoa của Helen Emerson phảng phất bao quanh, gã bắt đầu cảm nhận được sự bình yên. Chẳng thành vấn đề nếu có một thằng điên đang rình rập ngoài kia, sẵn sàng giết chết người phụ nữ gã quyết định sẽ bảo vệ. Chẳng thành vấn đề nếu sự thèm muốn quá sức kia đang gặm nhấm thành một lỗ trong ruột gã. Thậm chí cũng chẳng thành vấn đề nếu hơn một giờ nữa gã sẽ đi mà không hút được điều thuốc nào. Ở một mình với Helen Emerson, gã có cảm giác thanh thản đến lạ lùng. Và chỉ vài phút sau, gã t cô chìm vào giấc ngủ.

Gã mơ về Elena. Gã đã gắng hết sức để không nghĩ đến cô trong nhiều năm ròng. Ngay cả năm mươi năm sau cái chết của cô, rồi khoảng sáu mươi năm kể từ khi nhìn thấy gương mặt cô, ký ức về cô vẫn thừa sức mạnh để mang trở lại những cảm xúc gã muốn chôn vùi.

Gã nhớ lần đầu tiên gã nhìn thấy cô. Gã đang theo Moran, làm tên tùy tùng bất đắc dĩ của hắc khi hắc thực hiện một chuyến ghé thăm mang tính xã giao với ông chủ một cửa hàng ở khu South Side. Người chủ cửa hàng không hứng thú nhập rượu rôm của Moran để bán lén lút, cũng không hứng thú với khoản phí bảo kê từ tổ chức đối đầu với Capone. Rafferty đã đứng một bên, gương mặt trống rỗng cảm xúc, khi Ricky Drago bẻ gãy hai tay Giuseppe Petri một cách bài bản. Chỉ cử động khi con gái của ông ta xông vào và hét lên giận dữ.

Ricky suýt chút nữa giết thành công Elena. Hắc khi hắc thích thực tế Rafferty đã chen ngang và đẩy Elena ra sau lưng. Hầu hết mọi người đều kinh sợ cơn thịnh nộ như sấm chớp cùng sự hung dữ của Drago. Nhưng họ cũng hãi hùng ngang như thế với năng lực kiềm chế truyền kỳ của Rafferty.

Moran đã theo dõi thế cân bằng với vẻ thích thú, cuối cùng cũng phải lệnh Ricky rời khỏi khi trông có vẻ một trong hai bọn họ sẽ ra sức đánh nhau đến chết. “Thôi đi, cả hai chúng mày”, hắc khi nói. “Tao cần cả hai đứa mày nên không muốn chúng mày đánh nhau. Nếu Jamey muốn con nhỏ, để con bé cho nó. Chúa biết, nó thừa khả năng dùng tiểu xảo”.

Drago lùi lại, nhìn trừng trừng vào Rafferty qua đôi mắt điên cuồng, chứa đầy căm ghét. Và nếu những tên đàn em của Capone không can thiệp vào ngày Valentine lạnh giá không đầy một năm sau, Ricky hắc khi sẽ bắn một viên đạn vào đầu gã vào lúc gã ít ngờ nhất.

Gã nhìn theo khi Moran và những tên khác lái xe đi. Gã được bỏ lại với một trong những chiếc Packard, Moran luôn là một quý ông trong những vấn đề thế này, và Rafferty đã tự mình lái xe đưa Petri đến bệnh viện, với Elena theo cùng, ngâm nga những lời xoa dịu cha mình.

Gã đợi cho đến khi bàn tay Petri được nẹp và băng bó, đợi cho tới khi gã thanh toán hóa đơn bằng cái ví dày cộp tiền của Moran mà gã luôn mang theo, đợi cho đến khi gã lái xe đưa hai cha con Petri quay về nhà và Elena giúp cha cô nằm yên ổn trên giường

Và rồi gã cố gắng hôn cô.

Tất nhiên cô đã tát gã. Khi gã hôn cô lần thứ hai cô tát gã mạnh hơn. Khi gã hôn cô lần thứ ba, cô hôn đáp trả.

Nhưng không ăn thua. Không ăn thua khi người cha nóng tính của Elena trút những lời nguyên rủa lên đầu Moran và bất cứ ai liên quan đến hắn. Không ăn thua khi những chuẩn mực cổ hủ của Elena mâu thuẫn với đam mê không thể chối bỏ mà cô dành cho gã. Không ăn thua với cuộc chiến tranh mỗi lúc một leo thang giữa các băng nhóm đã cướp đi cửa hàng nhà Petri, cướp đi mái ấm của họ và cuộc sống của em trai Elena.

Gã thậm chí đã đề nghị cô bỏ trốn với gã. Rời xa khỏi thành phố, rời xa khỏi băng nhóm, rời xa khỏi ký ức của đau buồn và chết chóc.

Cô đã nói không với gã. Ngay cả khi cô bảo cô yêu gã, cô đã hôn tạm biệt gã vào một sáng tháng Hai buốt giá. “Không suốt cả đời này”, cô nói, giọng cô khàn đi, lấp đầy nỗi thống khổ không thể nào nguôi. Và gã không gặp lại cô lần nào nữa.

Gã biết cô chưa bao giờ kết hôn. Cô qua đời vì viêm màng não vài năm sau cuộc thẩm sát, và gã từng tự hỏi liệu có khi nào cô hối tiếc sự lựa chọn của cô, hối tiếc những chuẩn mực sống gã không thể tuân theo hay không.

Bởi khốn kiếp, gã cực kỳ hối tiếc. Gã yêu người phụ nữ đó, với say mê mù quáng và đại khờ, và khi cố gắng vươn tới cuộc đời lương thiện thất bại, gã đã quăng bỏ tất cả sau lưng. Sau đó gã đã thề không bao giờ phạm phải sai lầm như thế nữa. Và y như gã mong muốn.

Nhưng rồi, thi thoảng gã vẫn nghĩ về Elena. Cô vô cùng khác biệt so với cô Emerson mô phạm. Với đầy ắp quy tắc cổ hủ, Elena sống phụ thuộc vào những người đàn ông xuất hiện trong đời cô, một cô con gái biết vâng lời, một người tình cuồng nhiệt, một người chị đau buồn. Cô thấp người, tròn trịa và ngọt lành, và cô không đòi hỏi gì ở gã. Ngoại trừ gã là ai đó không hợp với cô.

Gã cố gắng lánh xa gái nhà lành kể từ đó. Chỉ lãng phí thời gian, và thời gian là thứ duy nhất có nguồn cung ngắn ngủi. Gã mắc kẹt ở đây với Helen Emerson, khác biệt một trời một vực với El hay Carrie, nhưng không hề kém thánh thiện. Và khốn kiếp, gã đang ước hôm nay là 15 tháng Hai, để gã khỏi phải đau đầu.

Helen giật mình thức giấc. Trời tối đen như mực, lưng cô nhức nhối, chiếc áo con đang cọ khó chịu lên bầu ngực, cô muốn vào nhà tắm. Hơn hết, cô không ở một mình.

Cô bất động, nằm im, cố định hướng cho bản thân. Mọi thứ trở lại trong đầu cô từng quăng

một. Cô đang nằm trên ghế sofa ở nhà, chiếc váy kéo cao một cách khiếm nhã. Ai đó đắp cho cô tấm mền của bà cô, và ai đó là người còn lại trong căn phòng tối: Rafferty.

Cô có thể nhìn thấy bóng anh trong chiếc ghế ngoại cỡ bên cửa sổ. Anh đang ngủ, rất ngon, cô hy vọng thế khi cẩn thận nhích người bên dưới tấm mền. Cô nhón chân đi vào nhà tắm, khẽ khàng đóng cửa trước khi bật đèn, rồi trở mắt nhìn mình trong gương.

Trông cô như một người đàn bà phóng đảng, không còn cụm từ nào khác phù hợp hơn nữa. Nhận thức này đáng lẽ phải khiến cô đau buồn, ngoại trừ sự thật cô trông giống một người đàn bà phóng đảng vô cùng xinh đẹp. Cô đã quên cặp kính của cô ở đâu đó, nhưng cô thực sự không cần chúng, và mái tóc rối tung của cô, những vết trang điểm lem nhem và chiếc váy bó sát khiến cô rũ rượi và khiêu gợi đến không ngờ.

Chúa nhân từ, người đàn ông đó thậm chí còn chưa hôn cô, rồi tất cả những gì cô phải làm là ở chung một phòng với anh ta và bắt đầu mộng lung nghĩ đến những chuyện chưa từng xảy ra xuất hiện trong đầu. Thật mừng là anh sắp đi. Nếu mọi chuyện diễn ra theo cách này kết cục của cô sẽ là bị cám dỗ rồi bị bỏ rơi. Và trong khi phần đầu tiên nghe có vẻ rất đáng mong đợi, phần thứ hai lại không hề hấp dẫn.

Thật may mắn khi cô đã bước sang tuổi hai mươi chín trong tình trạng còn tương đối nguyên vẹn, may mắn có sự bảo vệ quá mức cần thiết của gia đình cô. Dù được giáo dục và trưởng thành cùng những buổi đi lễ nhà thờ với ông bà, tư tưởng của cô luôn cởi mở, và nếu cô trót phải lòng ai, tự nhiên cô sẽ tiến đến bước tiếp theo.

Nhưng cô chưa từng yêu ai. Không một ai khiến trái tim cô đập liên hồi, khiến các mạch máu của cô run lên kích động, không một ai tạo thành cơn đau vì khao khát ứ ứ nơi sâu trong bụng cô, thứ đau đớn đã bắt đầu những nhiều cô suốt hai mươi tư giờ qua. Không một ai ngoại trừ Rafferty.

Có lẽ đó không phải sự thèm muốn, có lẽ đó là một khối u, cô gượng bảo với mình khi rửa sạch lớp trang điểm. Có lẽ vì không có gia đình cô ở đây để dọa chạy người đàn ông kia. Song Rafferty không gây ấn tượng với cô là kiểu dễ dàng bị dọa. Nếu anh muốn cô, thực sự muốn cô, thì toàn bộ lực lượng cảnh sát Chicago cũng chẳng ngăn nổi anh. Chỉ mình cô có khả năng ấy.

Và cô sẽ không làm thế. Cô hoàn toàn thấu triệt. Những cái chạm ngắn ngủi lên lưng cô, khi anh tóm lấy khuỷu tay cô, khi anh xới cô lên vĩa hè bên ngoài văn phòng, vẫn khiến làn da cô ngứa ran. Cô muốn anh chạm vào cô lần nữa. Lần này dịu dàng hơn. Và mạnh bạo hơn.

Cô lắc đầu trước hình ảnh của mình trong gương. Cô điên chẳng, dù sao cũng không còn nghi ngờ về chuyện đó, cô phải cảm ơn những ngôi sao may mắn rằng Rafferty vừa lịch lãm vừa có vẻ không hứng thú với cô, mặc cho những lời phản đối và phủ nhận của anh. Cô tuyệt đối an toàn với anh. Chết tiệt.

Cô tắt đèn trước khi rón rén quay trở vào phòng khách. Rafferty không di chuyển khỏi chỗ ban đầu trên chiếc ghế. Đôi mắt anh nhắm chặt, hơi thở sâu và đều đặn, và mặc kệ như thế là nguy hiểm, cô không tài nào kháng cự việc lại gần hơn.

Anh không phải người đàn ông đẹp trai nhất cô từng gặp. Gương mặt anh hẹp, chiếc miệng mỏng, đôi mắt khi thức giấc quá đổi nhạo báng. Nhưng ở anh có thứ gì đó lôi cuốn cô, lôi cuốn mãnh liệt hơn những người khác rất nhiều, dù kẻ đó có là tổ hợp giữa Kevin Costner và Richard Gere. Ngoại trừ anh khiến cô nhớ đến sự pha trộn của Humphrey và Cary Grant, và thêm vài nét của John Garfield.

Cô ngập ngừng vươn tay. Một mớ tóc đen rủ xuống trán anh, và cô gạt nó lên, khê khàng, cẩn thận, để những ngón tay lướt qua da thịt nóng bỏng của anh trong phút chốc. Và rồi cô lùi ra xa, ra khỏi tầm với của sự nguy hiểm, ra khỏi con đường dẫn đến những xúi giục đam mê, cô vấp chân phải chông báo cũ, hẫng người chúi vào tường trước khi quay đầu bỏ chạy, nhẹ nhàng, lặng lẽ vào phòng ngủ đóng chặt cánh cửa đằng sau cô.

Rafferty đợi c đến khi gã nghe tiếng cửa đóng lại. Gã ngồi dậy, và lẳng lẳng chửi thề một cách lưu loát, bằng những từ không hề thay đổi trong sáu mươi lăm năm qua. Những từ Anglo-Saxon tuyệt vời rõ ràng đã ra đời khoảng sáu trăm năm mươi năm về trước.

Họ đã ở rất gần nhau. Gã thức ngay khi cô tỉnh, giữ bản thân nằm thật yên khi cô nhón chân vào nhà tắm. Gã chưa từng cảm thấy khó khăn, nhưng khi cô tiến về phía gã, khi gã cảm nhận được hơi thở ngọt ngào và mát lạnh như bạc hà của cô, cái lướt nhẹ như tơ của những ngón tay cô trên mặt gã, gã suýt chút nữa đã tóm lấy cổ tay cô và kéo cô vào lòng.

Gã không phải loại có xu hướng cưỡng ép hung bạo. Nhưng cô đã khuyến khích phần hung bạo trong gã. Gã muốn đè lên cô, bao phủ cô với cơ thể gã và đẩy vào giữa hai chân cô. Gã muốn chiếm lấy cô, trong sự thèm muốn nóng hổi, nồng nàn và giận dữ.

Gã muốn yêu cô. Chậm rãi, dịu dàng, cảm dỗ cô khỏi những nỗi sợ hãi trinh nguyên, gã muốn mang cô đến thứ khoái cảm tự nhiên sẽ cuốn phăng tất cả những điều khác khỏi tâm trí cô. Để rồi khi gã đi, cô sẽ khắc ghi. Luôn luôn khắc ghi.

Nhưng gã đã tìm chế bản thân. Và cô thì lui lại đúng lúc. Helen Emerson không phải người đàn bà dành cho gã. Nếu gã chiếm lấy cô, gã cũng có thể để Drago kết liễu cô. Cô biết những nhu cầu của mình rất rõ, cô không phải kiểu phụ nữ cho những mối quan hệ cầu thả và thoáng qua. Cô là kiểu phụ nữ của hạnh phúc muôn đời. Và nếu gã làm tình với cô rồi biến mất, một phần trong cô sẽ chết. Gã đủ bản lĩnh đàn ông để kiểm soát bản thân và giữ chuyện đó không xảy ra. Không phải sao?

Vấn đề ở chỗ, gã muốn cô nhiều hơn bất cứ ai gã từng muốn trong toàn bộ cuộc đời, không

ai sánh bằng, kể cả Elena Petri. Nhưng gã càng chống cự, gã lại càng muốn cô hơn.

Gã đứng dậy, khẽ hơn cô rất nhiều, và đến nằm dài trên ghế sofa. Những tấm nệm vẫn hằn dấu vết từ cơ thể cô. Chiếc mền vẫn lưu giữ mùi hương phảng phất của cô. Hoa hồng trắng. Gã chưa bao giờ nhìn thấy một bông hồng trắng mà thôi nghĩ về cô.

Gã ngó đăm đăm vào căn phòng đen đặc, biết rằng lúc này giấc ngủ sẽ không quay lại với gã. Lúc này gã sẽ nằm thao thức và cố gắng kìm nén cơ thể bất kham, cố gắng kiểm soát tâm trí nổi loạn của gã. Gã chỉ còn không đầy hai mươi tư giờ nữa cần vượt qua. Gã sẽ làm được thôi.

Gã nhìn chăm chăm vào màn hình ti vi không tín hiệu, tự hỏi gã có thể tìm được thêm vài kênh mua sắm nữa hay không, hoặc thậm chí một trong những chương trình dài hơi bán sập xe ô tô. Bất cứ thứ gì khiến gã khỏi nghĩ về người phụ nữ ở phòng bên cạnh.

Nhưng ngay cả những thần kỳ từ chiếc tivi hiện đại cũng không thể gây xao nhãng trong tình trạng hiện giờ của gã. Tất cả những gì gã có thể làm là nằm đây trên ghế sofa, tưởng tượng Helen đang ở bên gã. Và từ xa gã có thể nghe thấy điệu cười rúc rích the thé của Ricky Drago.

Không giống những năm trước đây, bình minh thứ Bảy ngày 14 tháng Hai đến trong lạnh lẽo và đầy gió. Rafferty nhìn những bông tuyết xoáy tròn rơi xuống bên ngoài khung cửa, và nghĩ về người phụ nữ cách gã một bức tường. Gã không thể lái tâm trí đến bất cứ điều gì khác trong mấy giờ thao thức vừa qua, và ánh đèn buồn tẻ của thành phố không kéo nổi sự chú ý từ gã.

Tiếng hét của cô vọng khắp căn hộ, sắc nét, chói tai, kinh hoàng. Gã chồm dậy, đá phải chiếc bàn cà phê, giật khẩu súng khỏi cạp quần khi lao vào phòng ngủ của cô. Nếu gã không thể ngăn Drago, biết đâu gã có thể buộc cô bóp cò.

Cô ở một mình, ngồi giữa chiếc giường mềm mại màu trắng. Những tấm rèm đã được kéo lên, không có dấu hiệu nào của kẻ xâm nhập. Cô ngồi đó, đôi mắt choàng mở sợ hãi, đôi bàn tay bịt miệng như để ngăn những tiếng thét. Và đôi mắt cô chuyển về phía khẩu súng gã nắm trong tay, lập tức nổi sợ trong đôi mắt cô chuyển thành hoang mang.

Gã cẩn thận đặt khẩu súng xuống bàn trang điểm cạnh cửa. “Sao vậy?”

“Một... một cơn ác mộng”, cô bập bẹ, mắt trân nhìn gã. “Tôi vẫn thường mơ về chúng. Chúng... rất thật”.

Gã bước vào trong phòng, dù biết không nên làm thế. “Lần này em mơ thấy gì?”

“Lúc nào cũng hết nhau. Tôi nghe thấy những âm thanh như tiếng sấm. Như nghìn tiếng

trống. Loại âm thanh gầm gào gây khiế hãi. Và rồi không gì hết. Câm bặt. Và tiếng tru của một con chó”.

Rafferty cảm thấy sờn gai ốc. Gã biết điều cô đang nói, ngay cả khi cô không biết. Gã đã ở đó. Gã đã nghe thấy tiếng sấm từ những khẩu tiểu liên khi những viên đạn xé rách da thịt. Gã ngã vật ra đó trong vũng máu, chết dần, và vọng vào tai là tiếng tru thê lương của con chó lai già của Scazzetti, vẫn bị xích vào bức tường, sinh vật sống sót duy nhất trong vụ thảm sát ngày lễ Thánh Valentine.

“Chỉ là ác mộng thôi”, sự thô ráp rõ mồn một trong giọng gã. “Quên nó đi”.

“Nhưng vì sao nó cứ tiếp tục trở lại? Tại sao tôi không thể nhớ thêm về nó? Tại sao nó luôn luôn giống nhau? Tại sao tôi tiếp tục nghe thấy con chó...?”

“Em có thôi lảm nhảm về con chó chết tiệt đó không?” Rafferty gắt gỏng, băng qua căn phòng đến chỗ chiếc giường. “Chỉ là một giấc mơ. Em hẳn đã đọc qua về vụ thảm sát...”

“Vụ thảm sát? Anh nghĩ tôi đang mơ đến vụ thảm sát vào ngày lễ Thánh Valentine sao?” Cô hỏi, ngạc nhiên rõ ràng. “Sao tôi lại mơ về nó?”

Gã lắc đầu. Gã muốn ngồi xuống giường cạnh cô, gã muốn vòng tay ôm lấy vai cô và kéo cô vào lòng. Cô đã đổi sang một chiếc áo quá khổ; giống áo đàn ông nhiều hơn thứ áo lót có dây màu trắng như gã tưởng tượng. Gã vẫn thấy cô hấp dẫn không sao cưỡng nổi. Nhưng gã chống cự. Gã không cử động. “Tôi không biết”, gã nói, giờ đã bình tĩnh hơn. “Nhưng chắc chắn nghe có vẻ giống giấc mơ của em. Hàng nghìn viên đạn từ những khẩu súng máy, và tiếng tru của con chó già nào đó cuối cùng đã gọi người đến”.

Gương mặt cô tái xanh. “Anh hẳn đang đùa”.

Gã nhún vai. “Em rõ ràng đã đọc về nó mà không nhớ. Đây là những điều nhân chứng kể. Nếu không có tiếng tru của con chó, trong nhiều giờ sẽ không một ai có thể vào đó kiểm tra”.

Gã không chuẩn bị đón nhận phản ứng của cô. Gã nghĩ sự thật đơn giản ấy sẽ khiến cô yên lòng. Thay vào đó cô nhún vai, thở ra một âm thanh nghe như đau buồn đến vô tận, và đó là tất cả lý do miễn trách gã cần

Gã trèo lên chiếc giường cao và vươn tay kéo cô dựa vào gã. Cô đã sẵn sàng, gã có thể cảm nhận nỗi sợ hãi đóng băng trong da thịt cô, nỗi sợ hãi dồn dập trong trái tim cô dưới lớp áo phong bằng vải bông mỏng. Gã sẽ chỉ ôm cô trong chốc lát, gã tự nhủ. Gã sẽ kiểm soát bản thân, chắc chắn gã có thể làm được điều đó. Gã chỉ cho phép mình được ôm cô một phút thôi, để giúp cô bình tĩnh lại.

Và có lẽ một nụ hôn nhanh cũng sẽ không khiến mọi thứ trở nên tệ hơn. Gã có thể ấn môi lên

vàng trán cô, lên mái tóc dày thơm hương ngọt ngào của cô, và cô có lẽ còn chẳng hay biết. Đâu có hại gì. Cũng chẳng thiệt hại nghiêm trọng nếu gã có lừa bàn tay qua mái tóc dày sau gáy cô và nâng gương mặt cô lên. Ngay cả nếu cô có hướng mắt nhìn gã, đôi mắt mở to nghiêm trang và chờ đợi, miệng cô nhạt màu, ẩm ướt và hơi hé mở. Không đến mức gã phải hôn cô, đúng chứ?

Nhưng có, gã đã hôn. Gã đặt miệng mình lên miệng cô, và tất cả những mục đích tốt đẹp của gã biến mất. Cô có chiếc miệng ngọt ngào nhất gã từng được nếm, bên lên, thoáng không dám tin, và rồi háo hức nhiều hơn. Cô vòng tay ôm cổ gã, hôn đáp lại gã với sự nhiệt tình sẽ làm người ta ngạc nhiên nếu chứng kiến vẻ ngây thơ của cô, nhưng rồi, gã nghĩ cô không có nhiều kinh nghiệm. Khi gã ấn lưỡi vào giữa đôi môi cô, cô nháy dưng, và gã đã chờ cô bứt người ra khỏi gã.

Nhưng cô không làm. Cô đơn giản chỉ nín lấy gã chặt hơn, đi theo sự chỉ dẫn của gã, chiếc lưỡi của cô nhút nhát chạm vào lưỡi gã, cho đến khi gã có thể nổ tung với ham muốn.

Gã đẩy cô ngã xuống giường, phủ cơ thể lên người cô, không còn quan tâm đến hậu quả nữa. Bên dưới tấm mền trắng mịn màng, gã có thể cảm nhận được cơ thể cô, mảnh dẻ mềm mại và run rẩy, và gã muốn hất tung tấm mền, quăng hết quần áo của bọn họ đi. Gã muốn lạc mình trong cơ thể thon thả và chiếc miệng tuyệt vời của cô. Gã đã quá mệt mỏi để nghĩ về hậu quả - gã chỉ còn hai mươi tư giờ nữa, mẹ kiếp, và gã muốn người đàn bà này, cần người đàn bà này, với khát vọng dữ dội đến mức làm những chiếc xương trong người gã rung lên. Với cùng một nhu cầu ấy, cô cũng đang run rẩy, và dù sao cũng không có lý do để gã với tay ra sau gối bàn tay cô, để phá vỡ nụ hôn và lôi người ra xa khỏi cô, để cô ngược lên nhìn gã với đôi mắt mở to vì bàng hoàng, vì đam mê và hệt hăng.

“Em cũng biết rõ như anh rằng đây là một ý t”, gã nói, ngạc nhiên với âm thanh run run trong giọng nói của chính gã.

Không ai trong hai người cử động. Cô vẫn nằm giữa chiếc giường, và gã có thể thấy bầu ngực cô nhấp nhô bên dưới làn vải mềm. Gã không rời giường, khi gã biết gã nên làm thế. Phần ham muốn bạo ngược nào đó trong con người gã khiến gã ở lại đây, trong tầm với, để chứng tỏ gã có thể kháng cự được ham muốn ấy.

“Vì sao?” Cô cuối cùng cũng hỏi, giọng cô nhỏ nhưng can đảm.

“Bởi ngày mai anh sẽ đi. Anh không muốn, nhưng trong chuyện này anh không có quyền lên tiếng. Và em sẽ chỉ còn trơ trọi một mình, hình dung bản thân không khác một đũa ngốc là bao, rồi em sẽ ghét anh, và thậm chí tệ hơn nữa, căm ghét chính bản thân”.

“Không, không đâu”. Cô chậm rãi ngồi dậy, mẹ kiếp cô đang ở gần gã quá đổi. “Anh không biết người ta dành nhiều thời gian để hối tiếc những việc không làm, hơn những việc họ đã làm sao?”

“Helen, em không phải kiểu người cho tình một đêm. Em là người phụ nữ cần sự gắn kết, chở che và cùng vun đắp tương lai, tất cả những điều anh không thể trao cho em”.

Một nụ cười nhỏ cong lên làn môi tái nhợt của cô sém chút nữa đã phá hủy gã. “Sao em lại phải đổ anh làm thế?” Cô hỏi. “Không hiểu khác đi được sao?”

Gã cho phép bản thân chạm vào cô, chỉ để chứng minh mình còn khả năng làm thế, và khum lấy gương mặt cô trong đôi bàn tay. “Thưa quý cô”, gã nói, “tôi sẽ đánh nát trái tim cô đấy”.

“Trái tim em ư, Rafferty? Hay chính trái tim anh mới là thứ anh lo lắng?” Cô nói, sự hóm hỉnh mâu thuẫn với nỗi băn khoăn mờ nhạt trong đôi mắt cô.

Rồi nhận thức ấy táng vào người gã. Gã có thể yêu người phụ nữ này. Người phụ nữ thông minh, dữ dằn, e thẹn, và không thể tin nổi này, và ý nghĩ ấy khiến gã khiếp sợ. Cho đến tận bây giờ gã chưa từng cảm thấy miễn cưỡng phải rời đi khi thời gian của gã đã hết, đơn giản chỉ bởi gã không còn ai để bỏ lại sau lưng. Nếu gã để bản thân quan tâm đến cô, yêu cô, thì sự ra đi sẽ hủy diệt gã. Và gã có thể thấy trước kết cục gã có chìa khẩu súng vào chính đầu gã hay không.

Gã dùng hai ngón cái vuốt ve hai bên má cô. “Anh không có trái tim, Helen à. Không có trái tim nào để tan vỡ”.

“Chúng tôi em xem”, cô nói. Rồi cô hôn gã, lướt môi lên môi gã, dịu nhẹ, nấn ná, và gã biết gã nên đẩy cô ra, nhưng gã không thể. Sự ngọt ngào của miệng cô còn gọi tình hơn bất cứ điều gì Crystal Latour sành sỏi từng mang đến, và gã trượt hai bàn tay xuống bờ vai cô, xuống hai cánh tay cô, kéo cô vào người gã thật chặt với tiếng rên tuyệt vọng.

Cô đang cởi cúc áo gã, đôi bàn tay cô lóng ngóng, kích động và tuyệt vời khi chúng trượt trên làn da gã, chạm vào gã. Cô đang kéo gã xuống chiếc giường, và gã tự nhủ mình làm một quý ông đủ rồi. Có lẽ cô không phải thiếu kinh nghiệm như gã nghĩ. Chỉ có một cách hiệu quả để tìm ra.

Gã nắm bàn tay đang ôm eo gã và kéo nó đến mặt trước quần gã, đến hàng cúc nhỏ xíu giờ đang căng trướng vì tác động của cô lên gã. Gã giữ tay cô ở đó, ngay cả khi cô cố giằng ra, và gã biết gã không nhầm.

Rồi gã nhanh chóng tách người khỏi cô, trèo xuống giường và đứng ở phía tít cuối căn phòng. Áo gã tháo tung, hơi thở khó khăn bắt nhịp lại bình thường và cả cơ thể gã chộn rộn. Chết tiệt cô, chết tiệt đôi mắt ngây thơ và chiếc miệng tuyệt hảo của cô đi.

“Nhát chết”, cô khẽ nói.

Đó là sợi rơm cuối cùng khiến con lừa ngã quy. Nếu có điều gì không phải về James Sheridan

Rafferty, chính là sự hèn nhát. Gã định cài lại cúc áo, nhưng gã để mặc nó rũ xuống, thay vào đó lục túi tìm gói thuốc lá nhàu nát vẫn còn sót lại. “Không ai bảo anh là nhát chết hết”.

“Anh hẳn đã xem *Trở lại tương lai*”, cô nói.

Lời của cô khiến gã giật mình ngạc nhiên, trước khi gã nhận ra cô đang đề cập đến một bộ phim. “Không”, gã nói với một thoáng gượng gạo. “Nhưng anh nghĩ anh sẽ thích nó”.

“Rafferty

“Anh sẽ không ngủ với em, Helen. Bởi mai anh không còn ở đây nữa, và em xứng đáng nhiều hơn thế”. Gã cố giữ giọng dứt khoát và không biểu cảm.

“Anh không thể gọi cho sếp và bảo anh cần thêm vài ngày nữa được sao?”

Gã nhăn mặt trước ý tưởng đó. “Không”.

“Anh không thể chỉ cần lờ chuyển bay của anh được sao?”

“Anh không đến đây bằng máy bay”.

“Anh đến đây bằng gì?” Helen hỏi. “Và nhân đây, bởi chúng ta chắc chắn đều biết anh không phải luật sư của Billy, anh làm gì để sống?”

Gã nhìn cô. Gã chưa bao giờ là một kẻ dễ cung khai, thậm chí chưa từng bị cám dỗ. Nhưng gã biết nếu gã không nói thật, không cảnh báo cô biết chính xác gã là ai và gã là thứ gì, thì gã sẽ không còn sức chống chọi.

Gã châm điếu thuốc, hít vào một hơi sâu và đầy cân nhắc. “Anh không làm gì để sống, tình yêu ạ”, gã nói. “Và anh cứ duy trì như vậy sáu mươi tư năm rồi”.

Chương 8

Trong giây lát Helen không cử động. Phòng ngủ của cô rợp bóng, chỉ có ánh ban mai đang gạn qua những tấm rèm chiếu lờ mờ ánh sáng, và cô không thể nhìn thấy vẻ mặt anh. Dù có thấy cũng chẳng mang lại chút chỉ dẫn nào cho cô. Có cố hết sức thì Rafferty cũng khó là người dễ cởi mở trong tất cả đàn ông. Thậm chí giữa ánh nắng chói chang cô chắc chắn cũng không thể đoán nổi anh đang nghĩ gì.

“Anh muốn em hỏi lại lần nữa phải không?” Cô thản nhiên nói. “Lời tuyên bố chẳng ăn nhập gì cả

Cô biết anh đã bắt đầu ân hận. Cô tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu cô gạt những tấm mền sang một bên. Chiếc áo phong cô đang mặc chỉ dài đến giữa đùi, và cô biết anh đánh giá đôi chân cô ra sao. Cô sẽ gạt nó ra xa hết mức có thể. Lần đầu tiên trong đời cô muốn một ai đó, cô muốn Rafferty. Cô muốn anh cho cô thấy cô đã để lỡ điều gì, cho cô thấy tình yêu và sự dịu dàng.

Nhưng anh làm cô sợ. Đó có thể là tình yêu và sự dịu dàng, nhưng còn có cả mê say và một cả mảng tối cô không hiểu, cũng chưa sẵn sàng để đối mặt. Bởi vậy cô kéo mền lên che hết người, và chờ đợi.

“Anh sẽ pha cà phê”, anh nói. “Nếu em muốn nghe, anh sẽ nói với em. Nhưng em sẽ không tin anh”.

“Em không biết nữa”, cô nói. “Em đã nghe rất nhiều câu chuyện khó tin trong đời. Anh có thể thử”.

Lời đề nghị lơ lửng trong bầu không khí giữa hai người, và nụ cười giễu cợt không hề nở trên mặt Rafferty. “Anh sẽ pha cà phê”, anh lặp lại.

“Những hạt cà phê, nếu còn, được cất trong tủ lạnh”.

Anh ngậy người nhìn chăm chăm cô. “Vì sao?”

“Để chúng tươi hơn”.

“Người ta không xay cà phê nữa à?”

“Vị của nó sẽ ngon hơn nếu anh tự xay”.

“Anh tưởng mọi thứ bắt buộc phải trở nên đơn giản hơn chứ”, anh lẩm bẩm.

“Ý anh là sao?”

“Trong nhà bếp”, anh đáp. Và anh đóng cánh cửa lại sau lưng khi anh bỏ đi.

Cô nhanh chóng mặc đồ, chui vào một chiếc áo phông cũ trước khi cầm túi đi vào trong bếp. Rafferty đã tìm thấy cà phê hạt, nhưng anh đang bối rối nhìn chằm chằm vào nó. “Anh không thấy máy xay ở đâu cả”.

Cô nhắc chiếc máy dùng điện của cô lên, nhưng anh dường như vẫn không nhận ra nó. Anh không cài cúc, hai vạt cứ thế buông lơ lửng trên vòm ngực rắn chắc, đầy cơ bắp của anh. Anh có màu da rám nắng. Một lần nữa cô tự hỏi anh đến từ đâu, và anh sẽ đi về đâu.

Cô lấy túi hạt từ tay anh mà không nói một lời, và pha cà phê với tốc độ mau lẹ. Cô đợi cho đến khi cà phê bắt đầu nhỏ giọt xuống bình rồi mới quay sang đối diện với Rafferty, cố gắng tìm một chỗ để tập trung đôi mắt cô vào đó. Bộ ngực của anh khiến người ta quẩn trí quá mức.

“Anh có làn da đó ở đâu vậy?” Cô hỏi, không thể nào thôi thắc mắc. Thắc mắc lớp lông ngực rải rác kia sẽ ram ráp hay mềm mượt dưới bàn tay cô.

“Florida. Anh xuống đó hồi tháng Một gần đây”.

“Đấy có phải điểm đến của anh lúc anh rời khỏi đây không? Nơi anh sống ấy?”

Anh lắc đầu. Nhà bếp quá lớn đối với căn hộ, nhưng quá nhỏ với không gian Rafferty chiếm đóng. Cà phê đang nhỏ từng giọt, chậm rãi.

“Chúng ta lại sắp chơi trò hai mươi câu hỏi đố à?” Cô lạnh lạnh hỏi. “Hay anh sẽ nói cho em biết?”

Không có chút ấm áp nào trong đôi mắt anh, chỉ là vẻ hài hước trống trải và lạnh lẽo. “Nếu em muốn nghe. Anh không biết anh sẽ đi đâu. Anh không biết anh đến từ đâu. Màu da trên cơ thể anh có được từ chuyến ghé thăm cuối cùng của anh đến Florida, xảy ra vào cuối tháng Một năm 1929”.

Cô ngậy người nhìn anh chằm chằm. “Thế nên tuổi chính xác của anh là bao nhiêu?” Cô hỏi, giữ giọng điềm tĩnh.

“Còn tùy vào cách tính của em. Anh sinh năm 1895, ở Columbus, Ohio”.

“Và giờ anh chín mươi tám tuổi. Anh được bảo quản rất tốt đấy”, cô nói cộc lốc. Tí tách, tí

tách cà phê rơi.

“Em có thể nói thế. Anh chết lúc ba mươi tư tuổi. Vào ngày Valentine”.

Cô không biết có thể chờ đến khi cà phê được pha xong hay không. “Ngày Valentine, năm 1929”, cô nói. “Đừng có bảo anh cùng một toán tên gangster khác bị bắn chết trong gara đấy. Và Al Capone là kẻ chủ mưu”.

“Phải”.

Cô lấy hai cái cốc, những cử động của cô nhanh và dằn mạnh khi cô đặt chúng lên mặt bếp. Cô kéo chiếc bình ra, lắng nghe cà phê nóng bắn tung tóe trên để giữ ấm, và đổ đầy hai cốc. Cô quay lại, giữ cốc của mình trong cả hai tay, cố gắng giữ lấy một cái gì đó. “Vậy anh làm gì ở đây?” Sự bình tĩnh trong giọng cô rất đáng khen ngợi.

“Hàng năm anh quay trở lại Chicago trong hai ngày 13 và 14 tháng Hai. Rồi anh lại đi. Anh không biết anh ở đâu trong những ngày còn lại, hay chuyện gì xảy đến với anh. Chết tiệt, anh thật sự không biết anh có tồn tại hay không. Có lẽ anh chỉ là một giấc mơ”.

“Một cơn ác mộng”, Helen nói, nuốt chửng một ngụm cà phê đậm đặc để giữ vững các dây thần kinh của cô “Thế anh đang làm gì trong căn hộ của tôi?”

“Nó có chút khó giải thích”.

“Chắc chắn là không rồi. Ý tôi là, đến biên soạn một mớ rác như chuyện chết đi sống lại hàng năm chỉ có ở mấy phim vớ vẩn anh còn chẳng gặp rắc rối thì sao phải ngừng ở vấn đề tiếp theo?” Cô giận dữ gắt gỏng.

“Em không tin anh?” Anh trông có vẻ ngạc nhiên hơn là bị xúc phạm vì ý kiến đó.

“Đương nhiên tôi không tin anh. Tôi chưa bao giờ là người hâm mộ cuồng nhiệt của những câu chuyện rùng rợn - *Đêm của thầy ma* không phải bộ phim yêu thích của tôi. Thực ra vì sao anh ở đây, và anh muốn gì từ tôi? Và vai trò của Billy Moretti là gì?”

Anh lưỡng lự khiến cô tự hỏi có phải anh sắp chuyển hướng sự thật hay không. Song rõ ràng không phải. “Billy là một trong những người bị giết ở gara”.

“Hắn rồi, Rafferty”, cô gắt. “Vậy làm sao tôi nhìn thấy cậu ta không biết bao nhiêu lần và không thời điểm nào gần tháng Hai cả?”

“Cậu ta quay lại hắn đây. Anh thì không”.

“Sao không?”

“Làm thế quái nào anh biết được? Có lẽ anh tệ hơn những người khác. Có lẽ anh không xứng đáng. Có lẽ...”

“Có lẽ toàn bộ con người anh là một đồng nhảm nhí”.

Mắt Rafferty hẹp lại. Anh vươn tay qua người cô để lấy cốc cà phê, cánh tay dài đó lướt qua tay cô. Cô có thể cảm nhận được cơn râm ran chạy suốt cơ thể. Khổ u, cô nhắc bản thân. Không phải ham muốn.

“Em nghĩ anh bịa ra tất cả?” Anh hỏi, uống một ngụm to.

“Tôi nghĩ anh hẳn là tác giả viết tiểu thuyết giả tưởng. Hoặc anh làm việc cho chương trình *'Máy quay trộm'*”.

“*'Máy quay trộm'* là cái gì?”

Có thứ gì đó gây vụn trong người cô. “Đừng lại nói kiểu ấy với tôi, Rafferty! Anh không phải thầy ma của tên xã hội đen nào đó trở về từ cái chết, và anh cũng không đủ điên để tin vào nó. Anh chỉ đủ điên để nghĩ anh có một cơ hội chết giẫm để thuyết phục tôi mà thôi”.

Rafferty không cử động. Cảm giác sự tĩnh lặng đó đang âm u quanh anh, sự tĩnh lặng đáng sợ đó. Và rồi anh mỉm cười, một nụ cười nhăn nhó, tự giễu. “Em **đã** gây ấn tượng với anh là người cực kỳ cả tin”, anh nói, uống thêm ngụm nữa.

Đủ quá quắt rồi đấy, giờ đây khi anh thừa nhận anh nói dối, cô bắt đầu tự hỏi còn chút cơ may để anh nói sự thật không. Nhưng sau đó cô tự động lắc đầu như thể bị tâm thần. “Vì sao anh làm thế?”

“Làm cái gì?”

“Nói dối tôi!”

Trong thoáng chốc cô không nhận ra anh ở gần đến mức nào. Anh di chuyển, nghiêng người về trước, và cơ thể anh ấn lên người cô, đẩy cô ép vào kệ bếp. Cô có thể cảm nhận hơi nóng từ cơ bắp, xương và những đường gân của anh, cô có thể cảm nhận anh muốn cô nhiều thế nào. Anh cúi đầu xuống, và chạm môi lên môi cô, anh có vị của cà phê, thuốc lá, và mê đắm. “Bởi em quá cám dỗ!”

Cô để môi mình níu lấy môi anh một thoáng, trước khi giật ra. “Và anh là người có thể cưỡng lại được sự cám dỗ?” Cô thì thầm.

“Anh đang cố, luật sư ạ. Chắc chắn anh đang cố”. Rồi anh bứt người khỏi cô khiến cô đột nhiên thấy buốt lạnh. “Chúng ta sẽ làm gì hôm nay?”

“Chúng ta cái gì, anh chàng da trắng?”

Anh kinh ngạc trợn mắt nhìn cô, nhưng anh không bình luận, điều không cần thiết. Tất cả mọi người trên trái đất này đều đã nghe lời nói đùa của Lone Ranger [1] già. Tất cả mọi người, có vẻ thế, trừ Rafferty. “Hôm nay là

Valentine, Helen. Theo những gì anh thấy, em không có một dàn đàn ông trẻ trung và hăm hở bên cạnh để ăn mừng ngày này. Em sẽ phải làm chuyện đó với anh thôi”.

[1] Một bộ phim truyền hình của Mỹ. Câu chuyện bắt đầu bằng việc một nhóm kỵ binh miền Texas truy đuổi một băng cướp nhưng bị phục kích và chỉ còn một người sống sót (Lone Ranger). Một cư dân Mỹ bản địa có tên là Tonto đã cứu sống và săn sóc Lone Ranger cho đến khi hồi phục. Lone Ranger chế tạo một chiếc mặt nạ và cưới một con ngựa bạch có tên là Silver, cùng Tonto săn đuổi bọn cướp để mang chúng ra ánh sáng công lý.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì, đến thăm cái gara nơi anh bị bắn chết chẳng?”

Anh lắc đầu. “Đã quá lâu rồi. Giờ có một viện dưỡng lão nằm ở đấy, và anh không có hứng thú ghé thăm nó. Đặc biệt khi tất cả những người ở đấy đều trẻ tuổi hơn anh”.

“Rafferty...” giọng cô rõ ràng đang cảnh cáo.

“Anh sẽ cư xử tử tế. Cứ giả vờ anh chưa bao giờ đề cập đến quá khứ đẫm máu của anh là được. Cứ coi anh là người chào hàng khô đến từ Ohio, dừng chân tại đây”.

“Người chào hàng?” Cô nói theo, bối rối. “Khô?”

“Nhân viên bán hàng”, anh sửa lại. “Các loại vải vóc và quần áo thành phẩm. Anh đã bỏ các mẫu hàng trong xe Packard...”

“Rafferty”, cô lại cảnh cáo.

“Vậy chúng ta sẽ làm gì để tiêu tốn ngày hôm nay?”

Cô nên yêu cầu anh ra khỏi nhà cô. Cô nên gọi cho cảnh sát, hoặc trại tâm thần, cô nên viện vài lý do rồi tránh xa khỏi cái đồ quỷ nhà anh ta. Anh ta chẳng làm gì ngoài nói dối cô từ lần gặp mặt đầu tiên, về Billy, về anh ta, về tất cả mọi thứ. Và kỳ quặc ở chỗ, lời nói dối ác liệt nhất trong tất cả lại có vẻ đáng tin nhất.

“Tôi định đi dự tiệc”, cô phát hiện bản thân lên tiếng.

Anh trông không hài lòng với ý tưởng đó tí nào. “Em có hẹn?”

“Không phải. Tôi có một nhóm bạn thích ăn mừng vào những ngày lễ thường niên. Khi họ tổ chức một lễ trao giải Oscar vào mỗi năm, tất cả chúng tôi mặc quần áo dạ hội, ăn bỏng ngô và xem truyền hình trực tiếp lễ trao giải Oscar. Người ta tổ chức bắn pháo hoa vào ngày Bốn tháng Bảy, chúng tôi có cuộc săn lùng trứng Phục Sinh và tất cả đều mặc trang phục làm vườn”.

“Bọn em làm gì trong ngày Valentine?”

Cô ước mình đã không mở chiếc miệng rộng để trả lời anh. Sẽ không nếu cô tin anh, dù chỉ trong tích tắc. Nhưng rồi, cảm giác thật tồi tệ khi giải thích. “Chúng tôi có tiệc giễu cợt những tên găngxtơ trong гаран họ”, cô nói với giọng ngu ngốc nhỏ xíu. “Tất cả mọi người mặc quần áo thập niên hai mươi, uống rượu pha chế, nghe nhạc jazz và nhảy điệu Charleston [2]”.

[2] Điệu nhảy sôi động thịnh hành trong thập niên hai mươi.

“Và rồi khi kết thúc tất cả mọi người đều nằm đắp đống lên nhau bởi những khẩu tiểu liên?” Anh giả sử, giọng anh không gọn sóng, cô không có cách nào đọc được phản ứng của anh.

Anh không có quyền phản ứng, cô nhắc mình nhớ. Anh đơn giản chỉ cố qua loa giải thích với cô bằng một câu chuyện lố bịch mà thôi. Bữa tiệc thăm sát kéo dài cả ngày hàng năm là một trò đùa vô hại, và nếu Rafferty không thể liên quan đến chuyện đó thì anh có thể mang cơ thể thon dài, chiếc miệng gợi cảm và đôi bàn tay thông minh, khéo léo của anh đến một nơi khác.

“Không”, cô nói. “Kết thúc mọi người sẽ ghép đôi và ra ngoài ăn tối”.

“Và em định cặp với ai?” Lay Chúa, giọng anh có vẻ ghen tuông. Một lời nói dối khác, đương nhiên là thế.

Cô bình tĩnh đón nhận luồng mắt anh. “Anh”, cô nói.

Anh thoáng nhắm mắt, và cô gần như đã nghĩ về mặt của anh là biểu hiện của một loại nỗi đau. Rồi anh mở mắt ra, sự nhạo báng quay trở lại với toàn bộ sức mạnh. “Em đã từng được cảnh cáo về chuyện vượt râu hùm chưa Helen? Em có thể sẽ hối hận vì trêu chọc anh. Anh đang cố trở thành một quý ông, nhưng mọi thứ đều có giới hạn của nó”.

Cô muốn đẩy anh qua những ranh giới đó. Hay không? Với cô giờ không còn gì chắc chắn. “Hãy nhìn theo hướng đó, chàng hổ”, cô nói. “Ít nhất anh sẽ không phải lặn mình vào mớ quần áo. Quần áo của anh hợp sẵn rồi”.

Cô lùi ra xa, trước khi anh có thể mở miệng. “Em sẽ đi tắm. Tất cả mọi người phải có mặt ở đây lúc mười rưỡi”. Cô ngập ngừng. “Anh sẽ không hỏi em lý do tại sao phải không?”

“Anh biết vì sao. Đây là lúc vụ thám sát bắt đầu. Em có một nhóm bạn sành điệu đấy, Helen

“Anh không phải đi với em đâu”, cô nói, cố gắng nghe không có vẻ phòng thủ.

“Không, anh sẽ đi”. Anh xoay người, nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ lên bầu trời thành phố chầm chậm sáng lên. Cô nhìn anh, vào tấm lưng dài và thẳng bên dưới làn vải sơ mi trắng thanh lịch, vào lọn tóc quăn đen trên gáy anh, cô muốn bước đến chỗ anh và vòng tay quanh eo anh để ôm anh thật chặt. Mặc cho những lý do của anh có là gì, anh sắp đi, cô dù sao cũng không nghi ngờ về chuyện đó. Và cô biết mình không thể chịu đựng nổi nếu để anh đi.

Tivi không còn khả năng hấp dẫn Rafferty. Trong khi sở thích của gã đủ đại chúng để bao gồm cả những bộ phim hoạt hình sáng thứ Bảy và chương trình quảng cáo ngũ cốc bọc đường, gã có quá nhiều thứ trong tâm trí để tập trung vào bảo bối có công năng vô hạn của trẻ em trên tivi.

Gã chưa bao giờ phải vá víu một thứ gì đó trong đời. Trước tiên, bởi vì hôn cô. Thứ hai, bởi cố gắng nói cho cô sự thật. Đương nhiên cô không tin gã, ai có thể tin được đây? Gã thậm chí còn chưa từng nghĩ đến khả năng ấy. Gã không nghĩ sẽ nói với ai về nguồn gốc xuất xứ của bản thân nên đương nhiên cũng không bao giờ nghĩ đến khả năng họ sẽ không tin mình.

Gã không thể kể với cô về Ricky Drago. Cô đã nói rõ là cô không tin gã, nếu gã khiến mọi thứ trở nên phức tạp bằng việc cảnh báo cô về Drago, cô có thể sẽ đá gã ra ngoài vĩnh viễn. Chừng nào gã còn cư xử đàng hoàng, chắc chắn cô sẽ để gã bám đuôi theo cô.

Gã biết chính xác gã cần phải làm việc ấy ra sao. Gã cần tán tỉnh cô, chỉ vừa đủ để giữ cô bận rộn, nhưng không nên tiến thêm bất cứ bước nào. Chuyện tán tỉnh dường như đã trở thành một nghệ thuật được ghi vào sách đỏ ở thời nay, và gã không có điều kiện luyện tập, nhưng cách đây rất lâu gã từng là tay lão luyện. Mấy thập niên gần đây gã trở nên quá cay độc để thực sự lên tay, nhưng một khi lực hấp dẫn mạnh như thứ đã bột phát giữa gã và cô Emerson tồn tại, không cần quá nhiều quạu để thổi bùng ngọn lửa.

Sai lầm duy nhất của gã là nhượng bộ nó. Gã đã tiến đến rất gần, một sự thật khiến gã kinh ngạc. Gã tự hào vì luôn biết kiểm soát bản thân - những cảm xúc của gã, những thứ không hề tồn tại, cơn dục tình của gã, thứ mạnh mẽ một cách đáng chết lẫn cơn giận dữ của gã. Bởi gã không kìm nén được bất cứ thứ gì khác trong phần đời còn lại, gã cần đến từng mảnh nhỏ của sức mạnh.

Nhưng Helen Emerson đã lột bỏ thứ sức mạnh đó khỏi gã. Cô khuấy đảo những cảm xúc gã không hề biết vẫn còn đang hiện hữu, cô làm gã phát điên và cô khiến gã có cảm giác như thể một thằng nhóc chưa thành niên thừa hoóc môn, sẵn sàng nhảy chồm lên đưa con gái đầu tiên

động dậy trong tầm mắt. Ngoại trừ gã không muốn nhảy chồm lên ai ngoài Helen.

Lạy Chúa, chuyện này sẽ càng lúc càng xấu đi. Gã bị mắc kẹt với việc dành hai ngày được cấp trên trái đất này để làm anh trông trẻ cho một trinh nữ lỡ thì đã đủ tệ rồi. Ấy thế mà gã còn phải đi và yê...

Gã ngừng lại để cái ý nghĩ phản chủ ấy nguội lạnh dần rồi biến mất hẳn. Thậm chí gã đâu có tin vào tình yêu. Gã tin vào tình dục, và tình bạn, và thậm chí cả tình thương của cha mẹ đối với những ai bị chia lìa. Nhưng tình yêu đích thực đã ra đi cùng với Romeo và Juliet. Cứ nhìn nơi sản sinh ra những kẻ như Ricky Drago mà xem. Còn điên hơn một con rệp hút máu, bởi hẳn không thể sống mà thiếu người vợ đã qua đời của hẳn.

Nó không dành cho những kẻ như thằng nhóc Jamey con trai bà Rafferty. Gã có thể đi xa đến chừng này mà không cần bất cứ ai. Cứ thế gã vẫn có thể sống tiếp, và làm một gã bánh trai lêu lổng. Ngay khi gã chắc chắn Helen được an toàn.

Gã uống cốc cà phê đen thứ tư, xem hồi hai của thứ gì đó kỳ quái được gọi **“Thiếu niên Ninja mùa hè đột biến”** khi Helen xuất hiện từ phòng ngủ. Gã nhìn cô, ngay tức khắc choáng váng cả người.

Cô đang mặc loại váy mà những người phụ nữ thường mặc khi gã còn trẻ. Đó là một chiếc váy mỏng bằng nhung màu trắng ngà đính ngọc trai, hai cánh tay trần cùng cổ được tô điểm với những sợi dây chuyền và chuỗi hạt. Cô đi một đôi tất trắng, kéo cao lên đầu gối với sự táo bạo hiếm có, mái tóc búi cao và được giữ lại bằng sợi ruy băng đính ngọc buộc quanh trán. Cô kẻ mắt, môi và má phớt hồng trông hết như người đàn bà trong mơ của gã.

“Em thấy sợ khi anh làm thế”, cô nói, ngượng ngùng kéo váy.

Gã tìm thấy giọng nói của gã ở nơi nào đó. “Làm gì?” Gã hỏi.

“Nhìn chăm chăm vào em như vậy”. Cô căng thẳng xoay người một chút, và gã để ý cô không nịt ngực theo cái cách hầu hết phụ nữ vẫn làm. Ý nghĩ ấy khiến gã căng cứng. “Em không giống gái bao đấy chứ?”

“Không”.

“Không ư?” Cô thử bấu môi, và gần như đã thành công.

“Nó không phải váy của gái bao. Em tìm thấy nó ở đâu?”

“Từ một cửa hàng lưu niệm. Sao anh biết đây không phải váy của gái làng chơi? Em tưởng mấy lần hiện thân trước anh có mối quan hệ mật thiết với họ?” Cô đang học cách chế nhạo

giống y như gã. Nếu câu nói không quá sức dễ thương đến thế thì rõ ràng nó đã chọc cho gã phát rồ.

“Vài người”, gã thừa nhận, tiếp tục chơi trò này. “Bao gồm Crystal Latour”.

Điều đó hạ gục cô trong chốc lát. “Không phải chứ!” Cô thở dốc, tin tưởng gã.

“Có đấy”.

“Người phụ nữ lớn tuổi ngọt ngào ấy á?”

“Cô ta trẻ hơn anh ba tuổi”.

Cô nhìn chăm chăm vào gã trong thất vọng lặng câm, rồi cô lắc đầu. “Anh giỏi lắm, Rafferty, em phải công nhận. Anh gần như làm em tưởng thật. Vậy nói em nghe xem ngài chuyên gia găngxtơ thập niên hai mươi, em đang mặc loại váy gì?”

“Một chiếc váy cưới”.

Cô đỏ mặt. Chết tiệt, gã thích những khi cô đỏ mặt. Sắc màu đó lan khắp ngực, lên gương mặt, thậm chí phủ xuống cả hai cánh tay cô. “Anh đang đùa!”

“Tất cả những gì em cần là một bó hoa và chiếc mạng che mặt”. Gã nhìn chăm chú qua c về phía cô, tự hỏi liệu cô có hốt hoảng chạy trốn như một chú thỏ sợ hãi hay không. Cô đứng nguyên, nhưng không vững, khi gã đến được chỗ cô, cô ngửa đầu ra sau để nhìn gã với một thoáng thách thức. “Em trông hoàn hảo, luật sư ạ”, gã lẩm bẩm, giữ hai bàn tay ở yên hai bên sườn với những nỗ lực vĩ đại.

“Anh cũng vậy!” Cô đáp, giọng nói khàn khàn. Và sai lầm cực đại cô mắc phải là chạm vào gã, là đưa hai tay cô lên hai ve áo của bộ comple, là di chuyển lại đủ gần để gã có thể hít vào hương hoa hồng trắng từ nước hoa của cô, để gã có thể cảm nhận hơi nóng từ làn da cô, và gã không thể ngăn bản thân mình nữa. Gã lùa hai bàn tay vào mái tóc suôn dày và nhìn đắm đắm xuống cô với thứ gì đó rất gần với nỗi tuyệt vọng.

“Anh đang cố làm một việc đứng đắn, Helen”, gã rì rầm. “Và em khiến nó bất khả thi”.

“Những chú hổ biết gì về sự đứng đắn?” Cô thì thầm lại. “Hoặc những tay găngxtơ đã chết? Nếu anh thực sự là người như anh nói, anh sẽ không nghĩ đến lần thứ hai về chuyện quyến rũ và bỏ rơi em”.

“Đấy là những gì em muốn?” Miệng cô quá mềm, quá gần đến đau đớn với gã.

“Em không muốn bị bỏ rơi”.

“Ôi, mẹ kiếp!” Gã khẽ rên rỉ. Và gã không thể làm bất cứ chuyện gì ngoại trừ hôn cô.

Cô giờ còn hơn cả thông thạo trong chuyện này. Môi cô ngay lập tức hé mở bên dưới môi gã, cô ngọt thơm như son anh đào và kem đánh răng, cô có vị của hy vọng, trinh nguyên và tình yêu. Và gã muốn nhiều, nhiều và nhiều hơn nữa.

Cô trượt hai tay dưới áo khoác của gã, ôm lấy eo gã, rồi cô trở nên cực kỳ bất động và lạnh lùng, khi bàn tay cô tìm thấy khẩu súng gã giắt sau lưng.

Cô giằng người ra khỏi tay gã, gã để mặc cô. “Vì sao anh mang theo một khẩu súng?”

“Nó là của em”.

“Sao anh lại lấy nó?”

Gã xem xét các khả năng trả lời của gã, và chọn cách đơn giản nhất. “Anh được cho là một tên găngxtơ, đúng chứ? Cho bữa tiệc? Em không có một khẩu tiểu liên quanh đây, nhưng anh nghĩ cái này sẽ phù hợp”.

Cô không trông có vẻ bị thuyết phục, nhưng cô đang cố gắng. “Anh có thể giả vờ là Elliott Ness [3]”.

[3] Đặc vụ của cục chống rượu mạnh ở Mỹ, nổi tiếng vì những nỗ lực cấm rượu ở Chicago.

“Là ai?”

“Thôi ngay, Rafferty. Em không hứng thú với trò chơi nho nhỏ của anh. Anh thừa biết cũng như em, Elliott Ness là người cuối cùng đã đưa Capone vào ngục”.

“Thật vậy sao? Ông ta đã xoay sở buộc hắn vào tội gì? Giết người? Rửa tiền? Hay buôn lậu rượu?”

“Trốn thuế”.

Rafferty chỉ nhìn cô. “Em đang bảo anh là một kẻ gian ngoan nổi tiếng nhất lịch sử Chicago đã đi bóc lột vì một vấn đề liên quan đến thuế đấy à?” Gã hoài nghi. “Em hắn đang đùa”.

Cô không còn biết cái gì làm nên gã nữa, từng ấy đã đủ rõ ràng. Cô đơn giản chỉ nhún vai. “Là sự thật”, cô nói. “Và em không nghĩ anh giống một nhân viên FBI. Anh trông quá khiếp đảm”.

“Được lắm”, gã lau bầu. Gã liếc nhìn đồng hồ, loại ngừng sản xuất hơn năm mươi năm nay. “Gần đến giờ biến thân rồi. Em chắc muốn đến bữa tiệc đó chứ?”

“Em đảm bảo”. Gã hơi hài lòng khi nhận ra cô không còn nghĩ đó là một ý hay nữa. “Bên cạnh đó, cả hai ta trông hoàn hảo. Sẽ là lãng phí nếu không để người khác chiêm ngưỡng chúng ta”.

“Một sự lãng phí”, Rafferty nói. “Em vẫn muốn mặc chiếc áo khoác đệm ấy à? Nó không thực sự vừa với chiếc vá

“Áo khoác đệm? Ý anh là chiếc áo choàng của em?”

“Anh đoán vậy. Trông như một chiếc phao cứu hộ quá khổ”.

“Em có thứ này đẹp hơn”. Cô biến mất trong phòng ngủ, vài phút sau trở ra với một chiếc áo khoác lông thú che hết chiều dài cánh tay cô. Và nó cũng không phải một chiếc áo khoác bất kỳ. Đây là chiếc áo chồn bạc dài toàn thân Crystal Latour đã lừa được từ Bugs Moran. Rafferty nên biết mới phải. Gã là người đã đưa nó đến, khoảng sáu mươi tư năm trước. Và gã là người đã được thưởng công vì nó.

“Vậy Crystal cũng để lại con chồn cho em?” Gã hỏi, lấy nó từ cô giúp cô mặc nó. Thứ chết tiệt này không mang lại cảm giác nhiều tuổi hơn gã chút nào.

Cô liếc nhìn gã qua vai khi cô trượt vào nó. Cô mảnh dẻ hơn Crystal, và cao hơn, chiếc áo trông đẹp khủng khiếp trên người cô. “Sao anh biết đây là áo của Crystal?”

“Em có hai lựa chọn. Một, anh đã nhìn thấy cô ta mặc nó khoảng sáu mươi năm trước. Hai, đây là một suy luận logic. Hầu hết các công tố bang không mặc áo lông chồn. Em chọn đi”.

“Thực ra em không thích mặc áo lông thú. Em ghét phải nghĩ những con vật bé nhỏ tội nghiệp đã bị lột da vì thói hư vinh của một người phụ nữ. Nhưng bởi những con vật đặc thù thế này đã bị giết từ nửa thế kỷ trước, em nghĩ chắc sẽ không sao”.

“Ừ, em sẽ không muốn sự hy sinh của chúng trở thành vô ích”, Rafferty dài giọng. Gã để hai bàn tay lướt lên hai tay áo mềm mượt, và gã có thể cảm nhận cái run rẩy của cô.

“Bên cạnh đó, chiếc áo chưa bao giờ được mặc”.

Điều đó đủ khiến gã giật mình để lùi lại, rồi với tay lấy chiếc áo choàng dệt từ lông cừu của gã. “Sao không?”

“Crystal bảo em người đàn ông mang nó đến bị giết vào ngày hôm sau, và bà ấy không thể mặc nó mà ngừng nghĩ về anh ta. Thế nên bà cho nó vào kh

“Lãng phí chiếc áo khoác một nghìn đô chết giẫm”.

“Giờ còn đắt hơn nhiều”.

“Vậy tốt nhất em nên chăm sóc cẩn thận cho nó, luật sư ạ. Để đảm bảo không ai lấy một khẩu tiểu liên chĩa vào em”.

“Điều nhắc em nhớ. Khẩu súng anh đang mang - nó không được nạp đạn, phải không?”

“Tin anh đi, Helen”, Rafferty nói, “không có chuyện gì xảy ra nếu anh bóp cò đâu”.

Cô sẽ không bị đánh lừa với những gì chỉ chứa nửa sự thật. Cô ngừng ở ngưỡng cửa, túm lấy chiếc ví quá khổ của cô. “Anh không trả lời câu hỏi của em. Nó có được nạp đạn không?”

Tình huống xấu xảy ra. “Anh biết dùng súng thế nào, Helen. Nếu anh ngắm bắn, lên đạn và kéo cò, nó sẽ không nổ. Giờ chỉ có ba khả năng giải thích cho chuyện đó. Một, nó không được nạp đạn. Hai, khẩu súng bị hỏng, nhưng em là hậu duệ của một gia đình toàn cảnh sát, và em am hiểu về súng đạn đủ để giữ khẩu súng của em luôn sẵn sàng hoạt động. Khả năng thứ ba là có cái gì đó trong những điều anh cố nói với em về chuyện anh là ai và anh là thứ gì. Sẽ là khả năng nào đây?”

Trong một thoáng cô do dự, và gần như có thể thấy những gì đang lướt qua đầu cô. Gã quan sát đôi mắt nâu ấm của cô khi một lần nữa cô bác bỏ sự thật quá sức hăm dọa. “Khẩu súng không được nạp đạn”, cô dứt khoát nói. “Lại đây, Rafferty, nếu anh muốn đi. Và lần này em sẽ lái”.

Chương 9

Ai đó đã nghiên cứu rất kỹ lưỡng. Rafferty vừa bước vào cái gara sâu hun hút liền muốn nôn ngay lập tức.

nguyên bản trên đường Clark lớn hơn rất nhiều đương nhiên là thế. Nó được dùng làm kho chứa rượu lậu và cất giấu những chiếc xe gây án. Dù vậy nơi này không bị ảnh hưởng bởi thời tiết bên ngoài, và đủ ấm để Helen cởi chiếc áo khoác lông chồn của Crystal ra.

Gã không thích cái cách những tên đàn ông khác nhìn cô. Gã chưa bao giờ là người có tính chiếm hữu, trong chuyên môn của gã nó không được trả tiền, và với những năm qua có nó chỉ càng làm lãng phí thời gian. Gara đông nghẹt, những người đàn ông đóng bộ comple sọc nhỏ và ve áo rộng, phụ nữ với áo đầy những tua, và không ai trông giống so với thực tế. Tất cả bọn họ đều là những đứa trẻ to xác đang chơi trò hóa trang. Tất cả bọn họ, đúng thế, ngoại trừ Helen.

Một nhóm đàn ông đang chơi bài ở một chiếc bàn, gã lại cảm thấy cơn rùng mình chạy dọc sống lưng. Ngày đó gã cũng đang chơi bài. Gã thậm chí có thể nhớ bàn tay đã cầm những quân bài. Bàn tay của một người đã chết.

Có một quầy bar đông đúc ở cuối gara xây từ gạch, nhưng hầu hết mọi người có vẻ đều đang uống cà phê, thứ duy nhất hợp lý, được phục vụ trong những giờ sớm thế này. Gã thấy vài người giữ những điều thuốc thon dài làm gã thở phào rồi thò tay tìm gói thuốc, cho đến khi gã nhận ra không có điều thuốc nào ngoài kia được châm lửa.

“Helen”. Người đàn ông đang lách qua đám đông đến chỗ họ đi một đôi giày da mềm cổ cao tới mắt cá chân, thứ đã lỗi mốt từ những năm đầu thập niên hai mươi. “Em trông hết sảy, cưng à, tuyệt đối hết sảy! Và em mang ai đến đây thế này?”

“Đây là một người bạn của em. Jamey đây là Greg Turner, bạn cũ ở học viện. Anh ấy là người đứng ra tổ chức, từng chi tiết tỉ mỉ trong buổi hôm nay đều là công lao phi thường của anh ấy”.

Rafferty có thể nhận ra những bút rút mơ hồ phủ lên giọng nói của Helen. Cô không bị mê hoặc với bữa tiệc nhạt nhẽo này hơn gã bao nhiêu, ít hơn là khác và tính cả đang điều lung tung với những khẩu súng máy giả cùng mũ phớt mới tinh. “Có vẻ rất chính xác”, Rafferty lẩm bẩm, châm điều thuốc của gã.

“Cảm ơn, ông bạn”, Greg nói. “Tôi đã cố gắng. Tôi e sẽ phải yêu cầu anh dập thuốc. Đây là bữa tiệc không thuốc lá

Jamey chỉ nhìn anh ta, hình dung xem bất cứ đồng bọn là nạn nhân trong vụ thảm sát danh tiếng kia của gã sẽ nói gì với lời tuyên bố đần độn cỡ này. Bởi thật sự gã đã thấy Ricky Drago đáp trả loại câu hỏi kiểu này một lần là dí điều thuốc của hắn vào tay kẻ kia. Lần đầu tiên gã có thể hiểu được cơn giận ấy.

Gã thả điều thuốc lên sàn xi măng và giẫm nó dưới gót giày, không bận tâm trát một nụ cười dễ thương lên mặt. Gã không muốn ở đây, toàn bộ đồng bọn này khiến gã sởn gai ốc, nhưng gã không định bỏ Helen lại một mình. Ricky Drago là kẻ nói được làm được. Hắn sẽ không dừng lại cho đến khi hoàn thành những gì hắn dự định. Hoặc cho đến khi có ai ngăn hắn.

Mary Moretti đã trải qua khoảng thời gian mang thai kinh khủng. Bằng cách nào đó Billy sẽ bình tĩnh và nghĩ ra biện pháp bảo vệ Helen, để ngăn chặn Drago lúc Rafferty ra đi. Thời gian đang dần cạn.

“Bộ cánh tuyệt vời”, Greg tiếp tục, đi qua Helen theo cái kiểu tuyệt đối vô lý nếu Rafferty không phát hiện khuynh hướng đi đứng của anh ta từ trước. “Nó trông thực vô cùng. Nếu tôi không am hiểu hơn, hẳn tôi sẽ nói nó đến từ những năm đầu thập niên ba mươi rồi”.

“Cuối những năm hai mươi”, Rafferty nói.

“Ôi không đâu, anh bạn thân mến. Tin tôi đi, loại quần áo thể này không được may cho đến năm 1932, thời điểm sớm nhất ấy. Tôi là chuyên gia đấy nhé”, Greg tuyên bố.

Lần này Rafferty nở nụ cười. Greg mất bình tĩnh và đột ngột lui một bước, xem chút nữa đổ vào người Helen. “Tôi chắc hẳn anh đã đúng”, Rafferty nói, gã đã mua bộ comple này năm 1928 ở một tiệm may nhỏ cách bữa tiệc thảm hại này vài tòa nhà. “Dù sao cũng tương đối gần”.

“Thật khó tin”. Greg phun ra, lại dẫn thêm một bước. “Anh và Helen gặp nhau thế nào? Khẩu vị với đàn ông của cô ấy thường rất lạ lùng”.

“Thôi ngay, Greg”, Helen điềm tĩnh nói. “Jamey không cần nghe về cuộc sống tình ái của em đâu”.

“Cuộc sống tình ái là gì, hả cưng?” Greg đáp lại. “Là gì với đội quân quỷ ăn thịt người em gọi là gia đình ấy, không gã đàn ông nào dám lại gần với em. Ngoại trừ bạn của em”. Greg để đôi mắt lơ đãng nhìn về Rafferty. “Anh tương đối giống kiểu người việc gì cũng dám làm lắm”.

“Tương đối”, Rafferty nói, đi qua người anh ta và đỡ lấy cánh tay trần mịn màng của Helen, để cái chạm của gã nấn ná một cách sở hữu. “Đi lấy đồ uống thôi”.

Khiến gã bất ngờ là cô ngoan ngoãn đi cùng gã. “Thế là khiếm nhã”, cô nói với giọng hụt hơi

khi gã bước nhanh dẫn cô về phía chiếc bàn dài làm quầy bar.

“Phải”, Rafferty nói, vói tay lấy một cốc cà phê và đưa nó cho cô. Gã lấy cho gã một cốc và đưa lên miệng, rồi ngừng lại. “Cái quỷ gì thế này?” Gã hỏi.

Một người đàn ông lớn tuổi đang đứng gần họ và ông ta quay lại nhìn họ. “Rượu Scot tệ hại chứ gì”, ông ta nói. “Họ làm bắt chước rượu lậu”.

“Sao lại ở trong tách uống trà?”

“Bởi vì Greg là chủ tiệc, và cậu ta tin chắc tất cả mọi người đã uống rượu bằng tách uống trà trong thời gian rượu bị cấm”, người đàn ông giải thích, rồi uống một ngụm mà không rùng mình.

“Không giống những gì tôi nhớ”, Rafferty lạnh lùng nói.

Đôi mắt người đàn ông nhìn lại vì thích thú. “Tôi cũng vậy. Nhưng chúng ta chẳng có ai sinh vào thời đó nên đành chịu thôi. Chào, Helen”.

“Chào, Mel. Đây là bạn của cháu, Jamey...”

“Jamey được rồi”, Rafferty ngắt lời, chìa tay. Mặc cho những sai sót thì thoảng vẫn xảy ra, đám đông quá thạo tin này hoàn toàn có thể biết gã là ai khi nghe đến họ của gã.

“Mel Amberson”. Người đàn ông già lịch sự bắt tay gã. “Hai đứa muốn uống thứ nước vo gạo đó, hay đến chỗ bọn họ cất đồ ngon”

“Phải rồi, Mel, vẫn còn hơi sớm để uống rượu”, Helen nói, đặt chiếc cốc whiskey không buồn nhấp miệng trở lại bàn.

“Không, bé yêu ơi, bác đang nói đến đồ ngon thực sự cơ. Hàng Colombia nguyên chất”.

“Mel”, Helen cảnh cáo.

Mel nhe răng cười. “Cà phê, bé yêu ạ. Bác đang nói đến cà phê”.

“Cháu sẽ làm nô lệ cho bác cả đời mất thôi!” Cô nói, ném ánh mắt tinh nghịch về phía Rafferty. “Mel thích trêu ghẹo em. Bác ấy biết em từ khi em mới chào đời, lúc nào cũng nghĩ em chưa trưởng thành”.

“Nói một cách nhẹ nhàng. Tôi cùng lực lượng với ông già con bé. Tôi và ông ấy thậm chí là cặp bài trùng trong vài năm, cho đến khi tôi quyết định vẫn còn nhiều cách chính đáng khác để

tạo dựng cuộc sống”.

“Mel là nhà môi giới chứng khoán. Cực kỳ thành công”.

“Cách gọi mỹ miều để chỉ những tay cờ bạc chuyên nghiệp thôi”, Mel nói. “Mánh khéo chủ yếu là kiếm tiền và giữ một lương tâm sạch sẽ”.

Rafferty nhận ra gã có thể cười lớn. “Làm thế nào ông duy trì được chuyện đó?”

“Đây là nơi tôi dùng kinh nghiệm cảnh sát của mình. Tôi điều tra. Tìm ra ai bẩn thiu, ai sạch sẽ. Ai điều hành một cửa hàng khó khăn, ai cướp tiền của những quý bà lớn tuổi bé nhỏ, ai không quan tâm đến môi trường, ai cấp những khoản lương hưu và phúc lợi tử tế. Tôi tìm thấy những công nhân vui vẻ với công việc hơn, những công ty vững mạnh hơn, và công ty càng vững mạnh, lợi nhuận họ thu vào càng lớn”. Ông liếc Rafferty một cái tò mò. “Cậu làm gì để sống, Jamey?”

“Tôi về hưu rồi”, gã nói. “Sự thật là, tôi đã từng dồn hết tâm trí vào trò đỏ đen”.

“Vậy sao, còn bây giờ? Cậu

Rafferty cười toe, cuối cùng đã tìm thấy ai đó gã thích. “Chỉ là tôi được ban thứ năng khiếu đáng tin trong lĩnh vực ấy thôi”. Gã thậm chí không nhận ra Helen đã đi đâu đó cho đến khi cô lại xuất hiện, với hai cốc cà phê trên tay. Gã đón một cốc, những ngón tay lướt qua tay cô, và đôi mắt cô ngược lên nhìn gã trong một thoáng run rẩy trước khi cô lùi lại.

“Cậu nói cậu về hưu rồi?” Mel nói. “Một chàng trai trẻ như cậu sao? Thật vô lý! Nếu cậu muốn một công việc, hãy tìm tôi. Tôi luôn cần ai đó được trời phú cho khả năng như cậu. Chọn cổ phiếu không khác nhiều với chọn ngựa đua. Cậu chỉ cần có khiếu”.

Trong thoáng chốc ý nghĩ ấy lóe lên trước mắt gã, giống như một viên đá quý hoàn hảo, có điều nằm ngoài tầm với. Người phụ nữ đang đứng bên cạnh gã, với hương hoa hồng trắng quện lẫn vị cà phê thơm nồng. Một công việc, một tương lai, một cuộc đời. Và rồi biến mất như cơn mơ đêm gặp ánh ban mai.

“Ước gì tôi có thể nhận lời mời của ông!” Gã nói, không thềm che đậy sự hối tiếc của gã. “Nhưng tôi không thể ở lại!”

“Ai bảo không?” Mel hỏi.

“Anh ấy đang cố thuyết phục cháu...” Helen bắt đầu, và giọng cô dần mất hút khi gã trao cho cô ánh nhìn ôn hòa và cảnh cáo. “Đang cố thuyết phục cháu là sớm hay muộn anh ấy sẽ ổn định một chỗ”, cô êm ái tiếp tục. “Nhưng cháu chỉ tin khi cháu được chứng kiến”.

Mel gật đầu. “Bác có thể thông cảm”, ông nói. “Bác cũng thường cuồng chân không chịu ở yên một nơi. Hai đứa quen nhau lâu chưa?”

“Đủ lâu ạ”, Helen vừa đáp vừa quay sang nhìn gã cảnh cáo, rồi cô khoác tay gã.

“Cha cháu gặp cậu ta chưa? Hoặc các anh trai cháu?”

“Vẫn chưa”, Rafferty lè nhè. “Tôi có nên sợ không?”

Mel bật cười. “Nếu là ai khác tôi sẽ bảo nên dè chừng. Nhưng cấn tượng là người có thể nắm giữ vận mệnh của mình, dù có phải chống lại năm cảnh sát Chicago chung họ Emerson đi chăng nữa”.

“Tôi cũng nghĩ vậy”.

“Hãy cho tôi biết nếu cậu đổi ý”, Mel nói, vỗ vỗ lên vai Rafferty. “Sớm hay muộn cậu cũng sẽ thu xếp xong, và tôi lúc nào cũng cần dùng một anh chàng được việc”.

“Đó là lời đề nghị hấp dẫn nhất tôi có trong một thời gian dài”, gã đáp. “Tôi ước có thể nói đồng ý”.

Mel nhìn hai người, vẻ lấp lánh ánh lên rõ ràng trong đôi mắt ông. “Tôi không chắc có tin **chuyện đó** được không, con trai ạ”, ông nói. “Nhưng hãy ghi nhớ tên tôi nếu có khi nào cậu cần một công việc”. Nét ghê tởm xoẹt qua khuôn mặt ông. “Lạy Chúa, thằng ranh Greg kinh khủng đó đang lại gần. Bác đi đây, Helen. Gặp sau nhé”.

“Để tôi đưa ông đi”, Rafferty nói với thoáng liều lĩnh, nhưng quá muộn. Greg đã nhảy xổ ra trước mặt Mel, và bên cạnh anh ta là một phiên bản nhẹ nhàng hơn của Crystal Latour trong thời kỳ hoàng kim.

“Đây là bạn Helen”, Greg hào hứng tuôn một tràng. “Em từng gặp ai tuyệt hảo hơn chưa?”

“Tuyệt hảo”, người phụ nữ thở ra. “Chào, Helen”. Cô ta thậm chí chẳng thèm liếc Helen, đôi mắt viền đầy phấn của cô ta bầu chặt vào Rafferty.

“Chào, Clarissa”, Helen lầu bầu, và Rafferty có thể nghe ra sự khó chịu trong giọng nói của cô. Clarissa có một thân hình quá ngoạn mục, thân hình vẫn thường khiến Rafferty hứng thú, nhưng không phải hôm nay. Ngay lúc này tất cả những gì gã quan tâm là người phụ nữ mảnh dẻ, và khôn ngoan hơn nhiều bên cạnh gã, chứ không phải sinh vật mặc váy rạng rỡ đang nhìn gã như thể gã là một miếng bánh việt quất kia.

Clarissa len lén đi về phía gã, và cô ta có mùi giống Shalimar [1]. Gã lúc nào cũng ghét

Shalimar. “Anh trông duy thực quá. Helen tìm thấy anh ở đâu vậy?”

[1] Nhãn hiệu nước hoa nữ do Jaques Guerlain sáng chế vào năm 1921”>

“Anh ấy là nhà du hành xuyên thời gian đấy, Clarissa”, Helen cúi kính nói. “Anh ấy thực sự đến từ thế kỷ khác”.

Gã nhìn Helen và mỉm cười. Cô dứt khoát là bức mình với Clarissa. Không thể chối cãi, cô đang ghen. Đã quá lâu không có ai đó ghen tuông vì gã. Cảm giác thật tuyệt. Tuyệt đến chết đi được. “Anh tưởng em cho rằng anh đến từ hành tinh khác”, gã nói, đôi mắt gặp cô trong nụ cười rầu rĩ.

Tình trạng căng thẳng biến mất. “Sao Hỏa”, cô đồng ý.

“Sao Diêm Vương chứ”, gã sửa lại, trêu chọc cô.

“Hừm”, Clarissa không chấp nhận bị lừa đi nên chen ngang, “anh vẫn trông vô cùng hoàn hảo cho một dịp như hôm nay. Trông anh hết như một trong những tên găngxtơ máu lạnh ấy”.

Lời phát biểu thật thà đó đã kéo sự chú ý của gã khỏi Helen. “Vậy sao? Làm sao cô xác định được rõ họ trông thế nào?” Gã hỏi bằng giọng ngọt như đường có thể thiêu đốt bất cứ người đàn bà nào.

Nhưng Clarissa không có một tâm hồn nhạy cảm. “Ồ, anh biết ý tôi mà. Nhấn tâm. Biến thái. Vô đạo đức. Những gã quan tâm đến quần áo và xe của chúng hơn những gì chúng gây ra cho cuộc sống của con người”. Giờ cô ta đã có được toàn bộ sự chú ý nơi gã, song cô ta thật sai lầm khi thích thú với điều ấy. Cô ta hất phần mái từ bộ tóc bóng nhẫy lên. “Bọn chúng chỉ là một đám lưu manh giết người”.

Nụ cười của gã giãn ra, đầy đe dọa. “Tôi không nghĩ thế”.

Clarissa vẫn bỏ qua phản ứng của gã. “Tôi biết tôi đang nói về cái gì, Jamey”, cô ta khẳng định. “Tôi mới đọc...”

“Phần lớn những kẻ dính đến đám côn đồ đó đều là những người đàn ông của gia đình”, gã nói. “Kiếm tiền bằng cách duy nhất ấy để duy trì gia đình họ sống qua khỏi giai đoạn suy thoái”.

“Ôi, chín chắn lên đi, Jamey!” Clarissa phản đối, gần như nuốt chửng cả hàm răng bọc trắng lóa vì bạc dọc. “Anh đã xem quá nhiều những bộ phim cũ kỹ của Helen rồi. Không ai tin những chuyện lãng mạn vớ vẩn kiểu thế về đám giết người không góm tay đó nữa đâu”.

Gã muốn bác bỏ những lời tùy tiện của cô ta. Có những người rất tốt bụng, rất tử tế, dính

dáng đến những công việc không quá hay ho, không quá lương thiện, và khi đưa ra so sánh gã không hề bị ấn tượng với quan niệm nghề nghiệp thời bấy giờ. Nhưng ký ức về Ricky Drago và khả năng chết người của hắn đã xóa đi bất cứ phản biện trong khả năng của Rafferty.

“Có lẽ cô đúng”, gã nói, xoay người dậm bước đi.

Cô ta túm lấy cánh tay gã ra vẻ chiếm hữu, gã đang định hất tay cô ta ra thì thấy đôi mắt Helen hẹp lại giận dữ. Nên gã cứ để nó ở đấy, tận hưởng cảm giác có một người phụ nữ nổi cơn tam bành vì quá quan tâm đến gã. Nổi cơn tam bành để thể hiện sự quan tâm.

“Cô tìm thấy người đàn ông này ở đâu vậy, Helen?” Clarissa hỏi lại. “Anh ấy tuyệt không chê vào đâu được”.

“Anh ấy là của tôi”, Helen thẳng thừng.

Rafferty suýt nữa hôn cô ngay tại đó. Thay vào đấy, gã đơn giản chỉ điềm nhiên mỉm cười và gỡ cánh tay bám dính của Clarissa ra. “Đúng vậy”, gã đồng ý, và nhìn đôi má hây hây ửng hồng của Helen.

Clarissa chơi rất đẹp. “Hãy cho tôi biết khi nào cô chán anh ấy”, cô ta nói, thừa nhận thất bại. “Anh biết anh trông giống ai không Jamey? Cuối cùng tôi mới nghĩ ra”.

“Anh ấy là sự kết hợp giữa Humphrey Bogart và Cary Grant”, Helen bén nhọn nói, và Rafferty gần như chờ mong được nghe cô tuyên bố “anh ấy là của tôi” lần nữa.

“Có lẽ”, Clarissa công nhận. “Nhưng anh ấy cao hơn nhiều. Không, anh ấy trông hệt một người trong tấm ảnh cũ tôi vừa xem tối qua. Một tên găngxtơ”.

Rafferty cẩn thận và chậm rãi uống một ngụm cà phê. Nó đã nguội, và âm thanh ồn ào từ bữa tiệc đang dần lấn át tất thảy. Gã biết chính xác điều gì sắp đến. Gã chỉ tự hỏi không biết Helen sẽ phản ứng ra sao.

Cô vẫn quá ngây thơ. “Là bộ comple thôi”, cô nói.

“Không, không. Là khuôn mặt”, Clarissa đáp. “Anh ấy trông hệt một trong những kẻ bị giết trong vụ thảm sát. Một trong những kẻ được tin dùng hơn cả của Bugs Moran. Tên hắn là gì ấy nhỉ? Doherty? Gogarty? Tên kiểu Ai Len đại loại thế. Tôi nhớ ra rồi... Rafferty!”

Helen đánh rơi cốc cà phê. Nó rớt ngay chân Clarissa, vỡ tan, bắn tung tóe lên đôi chân săn chắc của cô ta. Rafferty đẩy Helen ra đúng lúc, bảo vệ chiếc váy trắng của cô khỏi nước cà phê đậm màu. “Cô có trí nhớ tốt đấy”, gã lạnh nhạt nói. Gã nhìn xuống Helen, vào gương mặt bọt bọt cùng đôi mắt mở to, choáng váng của cô. “Em sẵn sàng đi chưa, Helen?”

Cô chỉ có thể gật đầu. Gã nắm cánh tay cô và cô đi theo, tương đối ngoan ngoãn, khi gã dẫn cô qua đám đông huyền ảo. “Bữa tiệc này đúng là kinh khủng!” Gã lau bầu, vớ tay lấy áo khoác của cô và choàng nó lên bờ vai cô.

Cô khựng lại, chăm chăm nhìn lên gã. “Anh đã nói với cô ta phải không?”

“Nói cái gì?”

“Em không nói với ai họ của anh. Anh hẳn đã kể với Clarissa...”

“Helen, anh không rời em nửa bước trong suốt ba mươi giờ qua. Anh biết nói cho cô ta lúc nào? Hơn nữa, trông cô ta có vẻ quá ngu ngốc để có thể thuyết phục người ta tin điều đó”.

“Clarissa là thẩm phán của tòa án liên bang địa phương”, Helen nói.

“Em đùa chắc”.

“Hầu hết những người ở đây đều là luật sư và thẩm phán. Rafferty...” Giọng cô nhỏ dần, và cô lắc đầu.

“Ra khỏi đây thôi, Helen. Anh không muốn lãng phí ngày cuối cùng ở Chicago như thế này”.

Yêu cầu của gã không được thuyết phục cho lắm. “Được rồi”, cô nói, đi ra phía cửa.

Sau cùng cũng có thứ gì đó đáng nói về Greg. Họ ra ngoài cửa, đang đứng trên vỉa hè thì nhà tổ chức của bữa tiệc chạy theo sau họ, lao vào giữa hai người với cố gắng bắt được cánh tay Rafferty.

Helen trượt chân trên đôi giày rất cao của cô, ngã sang một bên khi một chiếc xe gầm lên từ phía khúc quanh. Rafferty nghe thấy âm thanh ồn ào đó với cảm giác ghê sợ muốn ốm, và hành động tiếp theo của gã hoàn toàn theo bản năng, xô Greg ra, và lao lên người Helen lúc tiếng rền như sấm của súng máy vùi kín bầu không khí buốt lạnh tháng Hai.

Tất cả đột ngột trở nên im bật, sự câm lặng kinh hoàng. Cho đến khi Greg lồm cồm đứng dậy, lấy lại được sức và tuyên bố, “Lạy Chúa, cực kỳ hết sảy!”

Khách đứng đầy cửa vào gara, đôi mắt tròn xoe nhìn ra phố, và âm thanh cổ vũ bắt đầu vang dậy. Trái tim Rafferty vẫn đập như đua trong lồng ngực để giành lại kiểm soát, và bên dưới gã Helen đang nằm mềm mại và thở hổn hển, nhìn không chớp mắt lên gã với cùng nỗi hoảng loạn mà gã cảm nhận. Và trừ khi gã sai, nó cùng một loại với nỗi khát khao.

Rồi những bàn tay kéo gã và Helen đứng dậy, trong khi Greg vẫn tiếp tục lảng vảng trên vỉa

hè. “Tôi không biết cảm ơn anh sao cho đủ, Jamey!” anh ta nói. “Tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc vừa lái xe vừa bắn. Hết sảy, cực kỳ hết sảy”.

Thằng ngu đấy không chú ý đến những lỗ đạn lỗ chỗ trên bức tường, hoặc nhìn thấy những mảnh vỡ bay lả tả bên ngoài gara. Tất thấy bày ngổng với những cái đầu đầy luật pháp ngà ngà say kia đều nghĩ âm mưu giết người mới nhất của Ricky Drago không hơn gì một trò chơi của bữa tiệc. Rafferty muốn choảng vài cái đầu đó lại với nhau.

Gã kìm ý muốn đó lại. Drago đã đi từ lâu, nhưng thế không có nghĩa hẳn không đủ điên để quay lại và thử thêm lần nữa. Họ phải rời khỏi đây càng sớm càng tốt.

Bên cạnh đó, Helen vẫn đang run rẩy, và sắc mặt cô không khá hơn chiếc váy nhung màu ngà quá vừa vặn với cơ thể thon thả của cô là bao.

“Về nhà thôi, Helen”, gã nói, gạt bỏ vòng ôm nhiệt tình của Greg và quàng tay qua vai Helen. Chiếc áo choàng lông chồn rách toạc ở vạt áo. Một ý nghĩ kinh hoàng chợt xuất hiện trong đầu gã: cô có thể đã bị đâm.

Nhưng cô kiên cường hơn gã tưởng. “Vâng, đi thôi”, cô nói với giọng có chút không vững.

“Nhà”, Greg tỉnh quá nhay lại. “Mọi chuyện diễn ra hơi quá nhanh giữa hai người rồi đấy nhé”.

“Cố đừng có thành một thằng đàn to xác đi Greg”, Mel nói, tiến lên trước. Đôi mắt xanh dương phai màu của ông quan sát hai người họ, và Rafferty biết, không giống những người khác không gì sót khỏi mắt ông. “Cậu cần giúp đỡ không, Jamey?”

“Bọn tôi sẽ ổn”.

Mel gạt đầu, liếc nhìn những hốc đạn trên bức tường gạch của Greg. “Lời đề nghị vẫn còn thời hạn, cậu biết đấy”.

Rafferty gắng nở một nụ cười căng thẳng. “Tôi chỉ ước sao có thể nhận lời”.

Helen lặng im khi gã giúp cô vào xe, lặng im khi gã chồm người qua và thắt dây an toàn cho cô. Gã đã thạo hơn với những cái khóa kim loại ngu ngốc, và Helen không có vẻ định bình phẩm. Như để dỗ dành các dây thần kinh của cô, gã thậm chí còn tự giác thắt dây an toàn, như để xoa dịu các dây thần kinh của gã, gã châm một điếu thuốc, đợi để nghe thấy tiếng cô bắt đầu càu nhàu. Cô không nói một lời khi gã cho xe hòa vào dòng xe cộ và không vượt qua bất cứ một chiếc xe tải nào đang lao đến.

“Anh đã sắp xếp phải không?” Cô cuối cùng cũng hỏi, giọng khàn hẳn đi.

Gã đưa mắt nhìn cô. Cô đã cố gắng định thần lại, và gã tự hỏi gã dám nói với cô bao nhiêu sự thật. Cô liệu có tin Ricky Drago nhiều hơn cô tin gã hay không.

Gã lắc đầu. “Đó hẳn là ý tưởng thông minh của ai khác. Lạy Chúa, anh ước họ đã cảnh báo trước cho chúng ta. Anh đã sợ phát khiếp. Anh cứ tưởng đó là những viên đạn thật”.

Gã có thể thấy sự căng thẳng trên vai cô buông lỏng chút ít. “Em cũng gần như nghĩ thế” Cô nói. “Nó... nó khiến em sợ quá!”

“Chết tiệt, anh cũng thế. Anh cực đấy là ý tưởng của Greg. Gã ta đúng là thằng ngu khi đi giải trí bằng cách ấy.”

“Anh nói phải”, Helen nói, lúc này đã thở đều hơn. “Vài năm trước anh ta để bốn người đàn ông đi vào với những khẩu súng máy nạp đầy đạn giả. Hai người mặc như cảnh sát và hai người mặc quần áo thường thời đấy. Bọn em biết tất cả đều đóng kịch, nhưng khi họ định nổ súng vào bọn em, cảm giác... rất thật”.

Rafferty thoáng nhắm mắt, rồi mở ra kịp thời để tránh một vòi nước chữa cháy trên vỉa hè. “Anh hiểu ý em”, gã cộc cằn nói. Gã nhìn nhanh vào gương chiếu hậu, nhưng không thấy bóng dáng Drago, ít nhất là lúc này. “Làm thế quái nào em lại muốn đi đến một bữa tiệc như thế hả? Ngoài thị hiếu tuyệt đối tệ hại, bọn họ dường như không phải dạng người hợp với em”.

“Thế nào là dạng người hợp với em?” Cô hỏi, giọng sắc lạnh. “Từ những gì chúng ta đã trải qua, em cho rằng anh có thể thẳng thắn nhận xét. Thế nào là những người không hợp với em?”

“Không phải dám dờ quẻ kia”.

“Đó là vấn đề, Rafferty ạ. Em không biết em thuộc về chỗ nào. Em hai mươi chín tuổi, và em có cảm giác như ở nhà, thực sự như ở nhà, chỉ với số ít vài người. Là gia đình em, ngay cả khi họ khiến em phát điên. Và cũng điên khi nghe điều tương tự, là Crystal Latour. Em chỉ biết bà trong vài tháng ngắn ngủi, nhưng bọn em có chung suy nghĩ, một mối quan hệ người ta không thường tìm thấy trong đời. Bà bảo em đã sinh quá trễ, trễ tám mươi năm”.

Rafferty đánh xe vượt lên một khúc quanh, chửi thề và lùi xe trở lại con đường. “Cô ta đã nói vậy, phải không?”

Helen quay sang nhìn gã, đôi mắt nâu của cô vô cùng trong trẻo và chắc chắn. “Em có cảm giác như ở nhà khi ở bên anh, Rafferty”, cô nói, giọng cô dịu dàng.

“Đừng!” Gã giậm chân ga, thật mạnh, nhưng nó chỉ là cú chạm sàn. “Anh nghĩ đã cảnh báo em rồi. Anh không tốt lành gì cho em. Ở đây hôm nay, đi vào ngày mai, và không có cách nào anh có thể thay đổi điều đó”.

“Có lẽ thế cũng đáng”, cô trầm mặc. “Có lẽ có một chút còn hơn không có gì”.

Rafferty cảm thấy hoàn toàn nhẹ nhõm khi nhìn thấy những đường nét bên ngoài tòa căn hộ của cô. Gã lao vút chiếc xe vào khoảnh sân hẹp sát mặt tiền, đâm sầm vào một lùm cây.

Helen chống tay để ngăn bản thân khỏi va vào kính chắn gió. “Anh lúc nào cũng lái xe như người điên thế à?” Cô khẽ hỏi.

“Em lúc nào cũng hành xử như người điên thế à?” Gã đáp trả. “Anh đã cảnh cáo em, và anh sẽ cảnh cáo em lần nữa. Anh không hay ho gì sất. Em có thể tin những điều em muốn, nhưng giả em có không tin anh là một tên găngxtơ lâu la đến từ sáu mươi năm trước, thì hãy tin anh không phải kiểu đàn ông em muốn. Anh đã nói dối em...”

“Nếu anh là kẻ có tên Rafferty đã chết trong một vụ xả súng thì không phải dạng lâu la”, Helen nhận xét, tháo dây an toàn.

Rafferty gầm gừ, “Em đang khiến anh phát rồ”.

Nụ cười của cô rạng rỡ và tuyệt đối có sức công phá. “Em đang cố hết sức đây”.

Gã đóng sập cửa ô tô, bắt đầu bước lên những bậc thang rộng trước thềm. Cô đuổi kịp gã khi gã mở cửa, bám bàn tay vào khuỷu tay gã.

Đấy là giọt nước tràn ly. Gã quay lại, nhìn xuống cô, vào đôi mắt to, thất lạc, vào chiếc miệng mềm mại, dễ bị tổn thương, vào chiếc váy gã hy vọng cô dâu của mình sẽ mặc, và thứ gì đó trong người gã nát vụn. Gã tận mắt chứng kiến cái chết quá nhiều lần, không kể cái chết của chính gã, điều không còn quan trọng, giờ mạng sống của cô mới là quan trọng nhất. Và đột nhiên gã muốn khẳng định sự sống, theo cách căn bản còn khả thi.

Gã lôi cô vào hành lang, đóng sầm cánh cửa trước ánh nắng mùa đông rạng ngời, bao phủ họ trong hơi ẩm và bóng tối. Đẩy cô vào sát bức tường, gã trượt hai bàn tay bên dưới chiếc áo choàng lông nặng nề, ôm lấy cơ thể cô và kéo cô lại thật chặt, dựa vào gã, dựa vào cơ thể cứng rắn, đau nhức của gã, muốn xua đuổi cô, muốn chiếm lấy cô, muốn hàng nghìn điều mâu thuẫn.

Cô chăm chú nhìn gã, không nói một lời. Và bởi gã không cử động để hôn cô, cô kiễng chân, và áp miệng cô lên miệng gã, ngọt ngào, thẹn thùng và vô cùng dũng cảm. “Lại đây với em, chàng hổ”, cô thì thầm trên môi gã. “Anh e sợ điều gì?”

“Em, Helen. Chỉ mình em thôi!”

Chương 10

Rafferty sợ cô. Không còn từ nào khác diễn tả cảm giác ấy. Khi anh lặng người nhìn cô trong hành lang tối thẫm, cả cơ thể anh ép chặt vào cô, cô có thể cảm nhận sự căng thẳng, cảm nhận nhu cầu trong cơ thể cao to, chắc nịch của anh. Cô có thể nhìn thấy nổi liệu lĩnh và giận dữ trên gương mặt anh. Cô sợ cảm giác dữ dội đó, biểu lộ đó. Và sự thật chính cô cũng đang vấp trong cảm xúc ấy.

Nhưng cô còn sợ sự ra đi rồi biến mất của anh nhiều hơn, trước khi cô khám phá cảm giác kia thế nào. Sợ rằng một khi anh đi, điều chắc chắn sẽ xảy ra, cô sẽ không bao giờ được trải nghiệm những xúc cảm như thế nữa. Và cô đủ gan dạ để nắm lấy rủi ro.

“Rafferty!” Cô nói, nhưng anh đã lấy tay che miệng cô, những ngón tay dài của anh cứng cáp trên làn môi cô.

“Đừng”, anh nói, và sự tuyệt vọng trong giọng anh không lẫn đi đâu được. “Có quá nhiều thứ anh có thể lấy đi, Helen. Anh chỉ là con người”.

“Em cứ tưởng anh là hồn ma”, cô đáp, cố tình giễu cợt. “Hoặc một xác chết biết đi”.

“Quý tha ma bắt!” Tay anh rời miệng cô, khum lấy gáy cô bên dưới suối tóc dày và hôn cô, miệng anh rắn chắc trên miệng cô.

Cô khép mắt, thả lỏng người dựa vào bức tường, say sưa trong cảm giác về anh, về cơ thể căng cứng, mạnh mẽ của anh, về chiếc miệng đói khát, đẩy làn môi cô tách ra, nếm nấp, ngấu ngiến, như thể đang bị ám ảnh của anh. Cô muốn hôn lại anh, nhưng anh quá khỏe, không cho cô lựa chọn nào khác ngoại trừ thụ động chấp nhận, khi cô muốn nhiều, nhiều và nhiều hơn nữa.

Khi dứt nụ hôn, anh thở nặng nhọc, và cô có thể cảm nhận anh ép lên bờ hông mềm mại của cô, cảm nhận anh muốn cô nhiều đến thế nào. Anh không thể cự tuyệt cô lúc này, phải vậy không? Cô đã đợi một ai đó cô thực sự muốn quá lâu rồi. Cô đã rẽ rời vì chờ đợi.

“Helen!” Anh gọi, giọng gỉ sét vì ham muốn.

Cô ôm lấy mặt anh, gương mặt giầy vò, thân thương của anh. “Em muốn anh, Rafferty. Em đã đợi cả đời để tìm thấy anh. Đừng xua đuổi em”.

Anh rên lên, gục đầu vào tường bên cạnh cô, và cô có thể cảm nhận cơn run rẩy nhảy múa

trong cơ thể anh, khi anh chống lại nó, chống lại cô, chống lại chính bản thân mình. Và rồi với tiếng lẩm bẩm chửi thề, anh thả hai bàn tay lên đôi vai cô, gạt chiếc áo lông chồn khỏi người cô rơi xuống sàn. Anh luồn những ngón tay bên dưới dây áo của chiếc váy nhung và đột ngột kéo chúng xuống, khiến cô trần trụi cho đến eo, và trong hành lang tối đen cô gần như đã hoảng sợ.

“Cố dọa em sợ phải không, Rafferty?” Cô thì thào, dù cô phản ứng lại, giữ hai tay che khuất bản thân. “Anh không thể làm thế”.

“Anh không thể sao?” Anh làu bàu. Và anh kéo chiếc váy xuống bờ hông hẹp của cô, để nó tụt xuống mắt cá chân. Cô đang đứng đó trong hành lang, mặc duy nhất một chiếc quần lót cotton trắng tiện dụng và đôi tất lụa trắng kéo lên đến gối.

Rồi anh bế cô lên, để cô ôm lấy cơ thể anh, hai chân vòng quanh hông anh, hai cánh tay bám vai anh, ấn cô dựa vào bức tường khi anh hôn cô lần nữa, miệng anh nóng bỏng, ẩm ướt và tìm kiếm, những ngón tay dài đỡ lấy bờ hông cô, siết chặt ép cô ghì vào anh, và cô có thể cảm nhận hơi nóng lẫn sự cứng rắn nơi anh trên chính phần nhạy cảm nhất của cô

Cô biết cô nên sợ hãi, và cô đã sợ. Cô biết cô nên ngừng lại, và cô không làm. Cô muốn cảm nhận da thịt anh trên da thịt cô, làn da trần của anh trên bầu ngực cô. Cô muốn nằm lên chiếc giường lớn và trống trải trong phòng ngủ của cô và có anh ở đó, cho cô thấy điều cô đợi hai mươi chín năm để khám phá. Anh là đúng người đàn ông, ở đúng chỗ và đúng thời điểm đối với cô, ngay cả khi anh không tin điều đó.

Cô bám chặt lấy anh, những ngón tay bấu lên bờ vai anh bên dưới chiếc áo khoác len. Và rồi anh dứt khỏi nụ hôn, xoay người lại khiến cô chóng mặt, mang cô vào trong căn hộ, và cô nhắm mắt, mong chờ sẽ nhìn thấy phòng ngủ.

Thay vào đó anh thả cô lên ghế trường kỷ, một cách thô lỗ, không cử động để ngồi xuống với cô trên tấm đệm rộng rãi.

Cô hoàn toàn dễ bị tổn thương, ở nửa trần khi cô chưa bao giờ như thế trước đây với một người đàn ông. Cô nằm đó, nhìn đau đáu lên anh, chờ đợi.

Anh đứng bên cạnh cô, cà vạt vẫn nằm nguyên chỗ, gương mặt anh căng ra và u tối, hơi thở anh dồn dập. “Chuyện này không hay đâu, Helen”, anh nói với giọng nghiến chặt, giận dữ. “Em và anh đều biết thế”.

Cô không nhúc nhích. “Anh không muốn em sao?” Cô thê lương hỏi.

Rồi anh chửi thề. Không phải tiếng chửi thề lịch sự, không phải tiếng nguyên rủa của một quý ông, những từ đấy có thể gây sốc cả với các ông anh trai sắt đá của cô. “Mẹ kiếp, Helen, em không có tí ý thức bảo vệ bản thân nào à?” Anh cuối cùng cũng nói.

“Không, nhất là khi liên quan đến anh. Em yêu anh”.

Những từ đó gần như đã khiến anh kinh hãi cũng như làm cô choáng váng. Cô không nhận ra điều đó cho đến khi nói to nó lên, và nhận thấy đúng đắn một cách kinh ngạc.

“Helen, em không biết em đang nói đến cái gì đâu”, gã nói, cào bàn tay liều lĩnh vào mái tóc. “Em thậm chí không hề biết

Rốt cuộc đó là giới hạn cho sự can đảm của cô, cô phát hiện. Giới hạn để nhận ra cô đã dâng hiến nhiều thế nào, và bị từ chối nhiều ra sao. Sức nóng chảy siết qua cả cơ thể cô, và cô chật vật xuống ghế khi cố gắng che đậy bản thân mình. “Xin lỗi!” Cô lẩm bẩm với giọng khốn khổ nhỏ xíu. “Em không định làm anh khó xử”.

Anh giữ lấy cô khi cô cố gắng đi qua người anh, giữ lấy cô với đôi bàn tay cứng cáp, khỏe mạnh. “Anh đang cố làm điều tốt nhất cho cả hai chúng ta”, anh nói. “Lần đầu tiên trong đời anh cố gắng làm một điều đúng đắn”.

“Hoan hô”, cô thốt, cảm ghét những giọt nước thiêu đốt trong đôi mắt. “Để em mặc đồ”. Cô gắng hết sức tránh ra khỏi anh, điên tiết ngay lúc này, điên tiết và hổ thẹn. Cô đã để trải nghiệm đam mê đầu tiên làm mờ mắt, nhưng bây giờ đôi mắt cô đã mở, và cô không muốn làm gì ngoài ẩn náu. Khỏi anh và khỏi chính cô.

Anh không thả cô. Cả nghìn biểu cảm lướt qua gương mặt vẫn thường bất động của anh, và rồi anh tĩnh lặng, lại cái sự tĩnh lặng căm dỗi và đầy hăm dọa ấy. “Anh đã cố”, anh nói, với bản thân nhiều hơn là với cô, một lời bào chữa, một lời biện giải, một lời bất chấp. “Mẹ kiếp, anh đã cố”. Và anh kéo cô vào vòng tay anh.

Lần này cô kháng cự, đẩy anh. “Em đổi ý rồi”, cô nói “Sau cùng em không muốn anh”.

“Thất thường thế sao?” Anh nhăn nhó, hôn lên một bên miệng cô, để môi anh kéo xuống gờ quai hàm, cổ họng cô, tập trung vào mạch đập đang điên cuồng trên hõm cổ cô. “Anh tưởng em yêu anh”.

“Em biết cái quái gì về yêu cơ chứ?” Cô cay đắng nói.

“Có lẽ anh có thể dạy em”.

Cô đột ngột ngừng những chống cự, đứng thật yên. Anh thả cô ra, và cô chậm rãi đưa tay lên cà vạt của anh. Lần này cô tháo nó khéo léo hơn, mặc cho hai tay cô đang run rẩy, mặc cho cô đang gắng hết sức để tránh ánh mắt miệt mài của anh. Cô bắt đầu công việc với những chiếc cúc ngọc trai trên chiếc áo trắng, từ tốn cởi chúng ra, từng chiếc một, cho đến khi cô chạm đến dây lưng quần anh. Và rồi cô cúi đầu xuống, đặt môi lên ngực anh, lên lớp da thịt phủ lông thô ráp.

Anh hóp vào từng hơi thở, và trong giây lát cô tự hỏi liệu cô có quá táo bạo hay không. Và rồi đôi bàn tay anh ôm lấy đầu cô, dịu dàng, khi cô nếm anh, chiếc lưỡi vạch những đường nhỏ xíu lên phần bụng phẳng, khi bàn tay cô tìm kiếm chiếc thắt lưng bằng da mỏng.

Sau đó anh kéo cô lên, vào trong vòng tay anh, và khi hai chiếc miệng giao hòa bằng cách nào đó họ đã đến được ghế sofa. Anh đẩy cô ngã lưng lên những tấm nệm, quỳ gối trên người cô, vẫn mặc đầy đủ quần áo, và hai bàn tay đỡ lấy bầu ngực cô, lần đầu tiên cô cảm nhận đụng chạm của một người đàn ông, và hai ngón cái của anh khiêu vũ trên những chiếc núm săn cứng, gửi một mũi tên khao khát bắn xuyên qua người cô, nâng hông cô lên giam hãm trong chân anh. Miệng anh đuối theo, ẩm ướt, đói khát, mút vào, và cô rên rỉ, âm thanh dịu ngọt của khoái lạc và sợ hãi.

Họ không bật một bóng đèn nào, chiều tháng Hai xám nhạt và tối tăm, nhưng trên chiếc sofa cũ nhồi căng có hơi nóng và ánh sáng, khi Rafferty trượt đôi bàn tay dưới quần nhỏ của cô và kéo xuống, qua cặp chân dài, để lại đôi tất ở nguyên vị trí.

Cô đợi anh cởi quần áo, nhưng anh không động dậy để làm thế. Thay vào đó anh nằm xuống bên cạnh cô, kéo cô lại với anh, và đôi tay cô lùa vào trong chiếc áo sơ mi để mở, mãi mê trong hơi nóng và sức mạnh của những múi cơ, khi miệng anh trêu chọc miệng cô mở ra, lưỡi anh luồn vào, thưởng thức, khuấy động. Cô có thể cảm thấy bản thân đang đắm mình sâu xuống vòng xoáy xúc động, hiển hiện trong ngây ngất khi miệng anh đùa nghịch với miệng cô, bầu ngực cô ép vào vòm ngực ấm áp, rắn chắc của anh, cô không muốn thứ gì trong cuộc sống này hơn miệng anh, miệng anh...

Cô giật nảy mình vì sốc khi tay anh chạm vào giữa hai chân cô, úp lên cô. Trong một thoáng cô bất động, không chắc cô đã sẵn sàng hay chưa, nhưng miệng anh cứ tiếp tục đồ dảnh, khiến cô xao nhãng, khi anh nhẹ nhàng, khéo léo vuốt ve cô.

“Giang chân em ra, Helen”, anh thầm thì, di chuyển làn môi thành một vệt dài ẩm ướt dọc theo gò má cô. “Đến đây nào, tiểu thư, đừng ngượng ngùng. Mở chúng ra. Em mà cứ khép là không làm được gì đâu”. Có một chút tiếng cười trong giọng nói của anh, và cô không chắc cô có thích nó không nữa.

Nhưng cô không thể uởng lại anh. Nhất là khi miệng anh dụ dỗ đến thế. Nhất là khi bàn tay anh quá tài tình. Cô thả lỏng, chỉ một chút, và những ngón tay anh tìm thấy cô, trượt vào trong hơi nóng của cô, chuyển động với sự thông thạo đầy bản năng khiến cô thút thít.

“Giỏi lắm”, anh thì thầm vào tai cô, gặm nhấm dải tai cô. “Thả lỏng đi, và em sẽ ổn. Anh sẽ không làm em đau, anh hứa”.

Một phần nhỏ trong cái đầu hỗn loạn của cô nhắc cô nhớ chắc hẳn sẽ đau vào lần đầu tiên. Nhưng cô tin nhiệm anh, tin tưởng anh, khi những ngón tay của anh trượt lên cô, tinh tế, kiên

định, và cô rướn hông lên để gặp anh, tìm kiếm thứ gì đó, cô cũng không chắc là gì, nhúc nhối, khát hao, chết dần vì anh, khi lưỡi anh đẩy sâu vào miệng cô, những ngón tay của anh đẩy sâu vào trong cô, ngón cái của anh thúc ép, vỗ về, xô tới, cho đến khi cô đột nhiên vỡ vụn, cả cơ thể trở nên cứng ngắc, khi những đợt sóng này xô đợt sóng khác như sao băng trong đêm trút lên người cô.

Cô đang khóc khi nó bắt đầu nhạt phai. Cô có cảm giác thật ngốc, nhưng những giọt nước mắt tiếp tục rơi, và cô vùi mặt vào bờ vai anh, vào chiếc sơ mi trắng anh vẫn đang mặc, và anh đỡ lấy đầu cô, giữ cô ở đấy, xoa dịu cô với giọng mất tự nhiên khi bàn tay khác vuốt ve xương sống cô.

Cô có cảm giác sự căng thẳng đang rung lên trong cơ thể anh, mồ hôi đang lấp lánh trên làn da anh, nhịp trái tim dồn dập của anh trên trái tim cô. Cô muốn nhìn anh, muốn hôn anh lần nữa, để khám phá điều gì sẽ diễn ra tiếp theo, nhưng cô sợ. Bên cạnh đó, đôi bàn tay anh có cảm giác quá dễ chịu với cô, ve vuốt cô, dỗ dành cô, khiến cô lắng lại. Anh là người duy nhất biết điều anh đang làm, không phải cô. Cô có thể thư giãn, và tin anh. Cô có thể an tâm tan chảy trong cơ thể khỏe khoắn, cứng rắn của anh và biết anh sẽ lo liệu tất cả mọi thứ. Cô có thể nghỉ ngơi...

Phải mất một lúc lâu trước khi Rafferty dám gỡ mình khỏi dáng hình đang say ngủ của cô. Nằm đó với cơ thể trần trụi tuyệt diệu, kiệt sức và ẩm ướt của cô đang tựa vào người cứ như một loại đi đày dưới địa ngục. Giá như kỳ phi lý, bất tận này có thể kết thúc, giá như thiên đường và địa ngục tồn tại, gã sẽ không còn sợ hãi nơi là điểm tận diệt của gã nữa. Gã đã có trải nghiệm tột nhất về nó. Và tuyệt vời nhất. Cô khẽ lẩm bẩm khi gã tách người khỏi cô, âm thanh êm ái khổ đau đó đã xé toạc tim gã. Có lẽ cô thực sự yêu gã. Gã hy vọng không phải không đáng để yêu. Và gã chẳng thể cho cô thứ gì, ngoài cái gã vừa trao.

Gã phủ tấm khăn trải giường bị quên một bên lên người cô, nhưng vô ích. Gã vẫn biết đến từng chi tiết thân thuộc của cơ thể bên dưới. Đây đặn ở nơi cần đây, nhỏ nhắn và thanh mảnh, ẩm ướt và nóng bỏng, cô tuyệt đối hoàn hảo. Trong suốt cuộc đời ngắn ngủi này hay bất cứ lần nào sau đó gã không biết sự cứng ngắc của cái thứ giữa chân gã có chịu biến đi hay không.

Gã đã thực hiện hành động đáng tuyên dương cho ngày hôm nay, cho tuần này, chết tiệt, cả thế kỷ này mới đúng. Gã từ chối tất cả những gì cô dâng hiến, trao cho gã, chứ không phải chiếm đoạt. Gã đã thưởng thức cô, đủ để biết cô là mọi thứ gã hằng khát khao, mơ về, và thiếu thốn. Gã đã thưởng thức cô, thết đãi cô và để lại cô nguyên vẹn, không chút xâm phạm, vẫn sẵn sàng cho người đàn ông nào có thể xứng đáng với cô sau này.

Gã ghét cái thằng trong tưởng tượng đó. Ghét thằng đó nhiều gần như ghét chính bản thân, gã... quan tâm đến Helen. Cô xứng đáng với ai hơn hẳn gã, và gã đã dám hy sinh một cách vĩ đại cho thằng khốn bạc bẽo nào đó, kẻ chắc chắn sẽ đối xử với cô như mấy đứa bần...

Ngừng, Rafferty. Chậm lại. Helen quá thông minh để yêu phải một thằng ngu, đúng chứ? Ngoại trừ việc cô đã yêu gã khi cô đáng lẽ phải hiểu rõ hơn mới phải.

Có lẽ gã nên dạy cô một bài học. Có lẽ gã không nên lo lắng đến chuyện làm tan vỡ trái tim cô, chuyện đó sẽ giúp cô không tái phạm sau này. Có lẽ gã nên lột bỏ quần áo chui trở vào tấm mền đó và kết thúc những gì gã đã bắt đầu.

Song nghĩ lại có lẽ gã không nên làm thế. Gã luôn có thể tìm ra lý lẽ cho lòng thèm muốn đề tiện của bản thân. Gã đã đi xa đến chừng này rồi từ chối tất cả những gì gã ao ước nhất không phải vì ý nghĩ cao thượng bất chợt nào lóe lên. Sẽ thật ngu ngốc nếu thối tung mọi cố gắng của gã.

Cởi quần áo cũng không vấn đề. Tắm thứ nước lạnh cóng là cách phải gió thẳng đàn ông nào cũng biết, và nếu không hiệu quả, gã sẽ mở tung tất cả cửa sổ và để cơn gió giá rét của tháng Hai làm nguội lạnh đam mê của gã. Sau cùng, gã sẽ không phải lo đến chuyện chết vì viêm phổi. Đó sẽ là cách đơn giản để thoát ra, và gã đã nghiệm ra sẽ chẳng có gì đơn giản với gã cả.

Gã vừa dành hết sức cho nửa giờ gọi tình nhất đời gã, và gã thậm chí còn chưa lên đỉnh. Chúa giúp gã, rồi mọi chuyện sẽ ra sao nếu gã hoàn thành những gì cô muốn?

Phòng tắm thơm hương hoa hồng trắng. Gã giữ người khỏi áo khoác, nhìn trừng trừng vào hình ảnh phản chiếu gương của gã trong gương. Gã trông như một thằng đàn ông hoàn toàn khác, không còn lạnh lẽo và giễu cợt nữa. Gã trông như một thằng đàn ông bị vướng trong nỗi giày vò vượt quá sức chịu đựng của bản thân. Và trước khi gã nhận ra gã đang làm gì, gã thụi nắm đấm vào tấm gương, vào bóng hình của gã, đập vỡ những mảnh kính xung quanh.

Tiếng chuông điện thoại đã đánh thức cô. Căn hộ tối om - tuyết lơ phơ rơi ngoài cửa sổ, và cô đang ở một mình trên ghế sofa, với tấm mền của bà cô phủ lên người.

Cô có thể nghe tiếng vòi sen từ xa. Lăn người lại, cô chạm vào cơ thể mình. Một cơ thể mang đến cảm giác rất khác biệt, và vẫn chưa đủ khác biệt với cô. Điều gì đã ngăn anh? Có phải chỉ đơn thuần anh không muốn cô? Anh có giận vì cô ngủ thiếp đi hay không?

Điện thoại vẫn reo. Cô không đặt chế độ trả lời tự động - cô hiếm khi làm thế vào cuối tuần. Quấn tấm mền quanh người, cô gắng sức đứng dậy, túm lấy chiếc điện thoại khi nó kêu hồi chuông thứ sáu.

“Muốn tìm hiểu về gã đàn ông ở cùng cô không?” Giọng nói đầu bên kia đáp lại lời chào khàn khàn của cô. “Muốn tìm hiểu về Billy Moretti không?”

“Ai đấy?” Cô sắc bén hỏi, tình trạng mệt mỏi tạm thời của cô biến mất.

“Muốn biết ai muốn hại cô không, cô Emerson?” Giọng nói quen thuộc đáng nguyên rủa đó lại vang lên. “Đừng tin Rafferty - hắn là kẻ dối trá. Sao cô nghĩ hắn không rời cô một bước trong hai mươi tư giờ qua? Hắn không muốn cô tìm ra sự thật”.

“Sự thật về cái gì?”

“áp án cho tất cả những câu hỏi của cô nằm ở chỗ tôi”.

“Ai đấy?” Cô nói lần nữa.

“Đến đây và tìm... số 1322 đường Clark. Tôi sẽ đợi. Nhưng tôi không đợi lâu đâu”.

“Nhưng...”

“Và đến một mình, cô Emerson ạ. Dù Rafferty sẽ không nhấc một ngón tay giúp cô, nhưng tôi không muốn hắn lại gần. Đến một mình, và tôi sẽ nói cô nghe những gì cô cần biết. Trừ khi cô sẵn lòng đặt cuộc sống của mình vào tay Rafferty”.

Đó chính xác là điều cô sẵn sàng làm. Chiếc điện thoại tắt ngấm trước khi cô có thể nói thế, và cô ngây người nhìn chăm chăm vào ống nghe, khi những sự kiện khó hiểu trong ngày hôm qua và nửa ngày hôm nay quét qua cô. Sự xuất hiện đột ngột của Rafferty trong đời cô, sự xuất hiện bắt đầu với một lời nói dối và chưa bao giờ giải thích thỏa đáng.

Nghĩ đến cú ngã ngoài tòa án, người lạ mặt trong bệnh viện, xe nã súng giả ở chỗ của Greg đã khiến anh phải tái mặt và run rẩy. Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra vậy?

Anh sẽ không cho cô những câu trả lời, cô biết điều đó. Anh chỉ nói với cô nhiều câu chuyện hoang đường hơn mà thôi. Và trong khi một phần của cô muốn giả vờ không có gì xảy ra, rằng không có ai gọi điện thoại, một phần khác sắc bén và hợp lý trong đầu cô lại không để yên.

Cô sẽ phó mặc cho số mệnh. Nếu Rafferty ra khỏi nhà tắm trước khi cô mặc xong quần áo và rời đi, thì cô sẽ đối chất với anh. Nếu không cô sẽ tìm câu trả lời ở 1322 đường Clark.

Vì sao cái địa chỉ đó lại nghe quen đến vậy? Nó không cách đây bao xa, nhưng cũng không nằm trong khu vực thân thuộc với cô. Nó là nơi đủ đường hoàng - nơi ở của tầng lớp trung lưu, chứa đầy những căn hộ gia đình, những cửa hàng kinh doanh nhỏ và những nhà dưỡng lão, và giờ vẫn là ban ngày. Trong căn hộ của cô, có nhiều thứ để sợ hãi từ những câu hỏi không lời đáp hơn một người lạ trong khu dân cư lân cận.

Anh vẫn trong phòng tắm khi cô rời khỏi phòng ngủ, mặc chiếc quần jean bạc màu và một

chiếc áo nỉ cũ của học viện cảnh sát cô trộm từ anh trai út của cô. Quả là thời gian tắm lâu kỷ lục với một người đàn ông, cô hơi ngạc nhiên khi bình nước nóng cũ kỹ của cô vẫn hoạt động đến lúc này. Trừ khi anh đang tắm nước lạnh.

Rafferty và chuyện tắm rửa của anh không phải mối bận tâm trước mắt, cô nhắc bản thân, cô gắng lờ đi những tiếng đập tố giác của trái tim, làn da râm ran, và làn môi nhạy cảm của cô. Khi cô lại nhìn thấy anh, cô tốt hơn hết nên trang bị trước để đối phó anh, để đòi hỏi sự thật từ anh. Và có lẽ sau đó cô có thể chấp nhận sự thật đơn giản rằng cô không đủ hấp dẫn để anh ngủ với cô.

Cô lấy chùm chìa khóa xe trên sàn nơi Rafferty đã thả chúng, không còn lựa chọn nào khác ngoài mặc lại chiếc áo lông chồn và bước ra ngoài bầu không khí của buổi chiều muộn. Tuyết nhẹ nhẹ rơi, bầu trời trống trải và gió mạnh thổi vun vút xuống đường. Ở một nơi nào đó những đôi tình nhân trẻ đang sẵn sàng để ăn mừng ngày Valentine. Ở nơi nào đó người ta đang ăn kẹo, uống sâmpanh, tán tỉnh, hôn nhau và lên dự định cho tương lai.

Không phải với Helen. Không phải hôm nay. Giống Valentine đầu tiên, kết thúc Valentine năm nay cô vẫn sẽ là một trinh nữ. Nhưng ít nhất cô cũng sẽ có vài lời giải đáp.

Trời dần sập tối khi cô cuối cùng cũng tìm ra số 1322 đường Clark. Sáu lần cô rẽ sai lối, lái xe chậm trên những con đường trơn trượt, không chắc chắn phương hướng, bởi vậy lúc cô đi ngang qua con đường dẫn vào nơi ấy, cô nghi ngờ tính khôn ngoan trong lựa chọn của mình.

Tòa nhà cách một quãng khỏi vỉa hè sạch sẽ, với một bãi cỏ trải rộng được cắt tỉa cẩn thận và tuyết phủ đầy phía trước. Cô ngồi trong xe một lúc, nhìn chăm chăm ra ngoài, khi một người phụ nữ đi xuôi xuống con đường, với hai con chó cộc Tây Ban Nha được buộc chung một dây chạy trước.

Những con chó này cũng khá ngoan ngoãn, cứ thế chạy lon ton, cho đến khi chúng đến số 1322. Đột ngột chúng giật mình, một trong hai con còn cắn vào sợi dây, cố gắng tránh xa khỏi ngôi nhà. Con còn lại nhanh chóng ngồi bệt xuống và bắt đầu tru lên.

Helen đã nghe thấy âm thanh đấy trước đây. Tiếng tru náo nê, kỳ quặc của một con chó, và đột ngột kinh hãi nhớ ra số 1322 đường Clark là gì: vị trí chính xác của chiếc gara nơi bảy người đàn ông bị bắn chết rất nhiều năm trước.

Hai bàn tay cô run rẩy khi cố khởi động lại xe. Trong cơn sợ hãi cô sang nhầm số và chiếc xe chết máy. Cô thử lần nữa đúng lúc cửa xe bật mở, một bàn tay lùa vào trong và ấn lên tay cô.

“Chạy trốn sao, cô Emerson?” Một giọng êm ái vang lên.

Bàn tay hằn vết thô bạo và đau đớn lên cổ tay cô. Cô cố gắng nhú mắt nhìn người đàn ông đứng nơi cửa xe, nhưng cô không thể nhìn thấy gì ngoài đôi mắt đen, gần như điên rồ và cơ thể

gầy danh của hắn.

“Bỏ tay tôi ra”, cô cố cứng giọng nói.

“Tôi tưởng cô đến tìm câu trả lời”.

“Tôi đổi ý rồi”.

“Cô biết mình đang ở đâu, phải không, cô Emerson?” Giọng nói quen thuộc đến quý quái đó tiếp tục. Cô biết là người từng bị cô khởi tố, nhưng cô không tài nào nhớ nổi là ai. “Đương nhiên là cô biết. Đến giờ hắn Rafferty rất sẵn sàng chia sẻ thông tin. Nhưng rồi, hắn không thể làm thế, thậm chí không muốn. Hắn không thể nói với cô hắn là ai và hắn là thứ gì. Tất cả bọn tao là ai và là thứ gì. Nhưng hắn chắc chắn đã tiết lộ”.

Nỗi kinh hoàng rất phi lý trườn xuống xương sống Helen. Cô gắng giật tay, nhưng những ngón tay kia bấu chặt, nghiền những khớp xương của cô lại với nhau bức cô phải cắn môi để khỏi bật kêu thành tiếng.

“Đừng sợ hãi trước một địa chỉ, cô Emerson ạ”, giọng nói ma quỷ, ngâm nga đó nói tiếp. “Một địa điểm không thể làm đau cô. Một gara cũ đã bị kéo sập vài thập niên trước. Chắc rồi, bọn chó sẽ không dám bén mảng đến gần, nhưng các sinh vật khác thì không quá nhạy cảm như vậy. Tôi thấy đây là nơi vô cùng thích hợp”.

“Thích hợp cho cái gì?”

“Thích hợp để giết cô. Loại phán xét đầy chất thơ, không nghĩ vậy sao?” Và người đàn ông quỳ xuống bên cạnh cô, cô nhận ra bản thân đang trừng mắt nhìn vào một đôi mắt rờ dại đã từng rất lạnh mạnh trên gương mặt của Willie Morris.

“Sao anh muốn giết tôi?” Giọng cô thậm chí không còn run nữa. Dẫu cho đôi tay không hề bình tĩnh.

Morris mỉm cười, một nụ cười ngọt ngào, quái đản. “Hãy nói mày nợ tao đi”. Và hắn giơ khẩu súng ra trước mắt cô, một khẩu rất nhỏ, rất có khả năng giết người.

Cô sắp chết. Cô đủ bình tĩnh để chấp nhận, bởi không còn lựa chọn nào khác. Gã đàn ông điên rồ này sắp bắn cô, không vì lý do nào tử tế, và cơn căm giận Rafferty của cô tăng lên. Chết tiệt, cô không muốn chết khi vẫn còn là trinh nữ. Cô không muốn chết mà không biết cảm giác được yêu thế nào.

Cơn giận vô cớ ấy mạnh mẽ đến mức cô đạp chân, đá bay cánh cửa và hất Morris lên vỉa hè. Cô không cần cơ hội thứ hai. Cô lao xuống vỉa hè, chiếc áo lông tung bay phía sau, chắc chắn chỉ

vài giây nữa một viên đạn sẽ nã vào lưng cô. Ấn tượng về Morris cho thấy hẳn không phải loại sẽ để lỡ mục tiêu, kể cả mục tiêu đó có di chuyển nhanh như cô đi chẳng nữa.

Cô băng qua con đường, xô vào người phụ nữ dắt hai con chó. Bọn họ đang mắc trong một mớ lộn xộn của tru tréo và cấn, sợi dây chằng quanh người phụ nữ, hai con chó sủa liên hồi trong giận dữ còn Helen phải vật lộn để thoát thân khỏi đây, sợ hãi mình sắp mang tử thần đến cho một người lạ mặt cũng như chính bản thân cô.

Hắn đã tiến đến sau lưng cô; cô có thể cảm nhận sự hiện diện của hắn khi hai tay hắn tóm lấy cô, gỡ cô thoát khỏi dây buộc chó bằng da, kéo cô đứng dậy. Cô quay phắt lại, lạnh lẽo và sẵn sàng đối mặt với một cái chết chắc chắn. Và thay vào đó cô đang ngược mắt nhìn lên đôi mắt thịnh nộ của Rafferty.

“Em đang làm cái chết tiệt gì thế hả?” Anh quát.

Cô lạng người nhìn chăm chăm anh, lờ đi tiếng hét om sòm của người phụ nữ kia khi cô ta cố tách mình khỏi đám chó. Helen nhìn quanh, nhưng không thấy dấu vết của Morris, không thấy dấu vết của bất cứ ai ngoài người chủ chó gắt gỏng, người bắn cho cô một cái nhìn cău giận trước khi hiên ngang đi xuống vỉa hè, những con chó của cô ta vẫn cẩn thận đi ra rìa vỉa hè của số 1322 đường Clark

Rafferty cũng lờ bọn họ. “Em có trả lời không?” Anh hỏi với giọng nghiêng chắt. “Sao em lên ra ngoài mà không báo anh biết? Có bao nhiêu chỗ không đi mà lại xuống đây?”

“Em không biết mình phải báo cáo với anh các hoạt động của em. Em không biết mình không được phép ra ngoài một mình”, cô quật lại, cơn giận vô cớ giờ đây đã khiến nguy hiểm ban nãy trở thành quá khứ.

“Mẹ kiếp, Helen...”

“Ngừng cái việc nói ‘mẹ kiếp’ của anh ngay”, cô quát. “Anh nói thế quá nhiều lần rồi đấy”.

Anh tóm lấy vai cô bằng đôi bàn tay to khỏe, và nếu chúng có cứng rắn trên làn da cô, chúng cũng không đau đớn bằng gọng kìm chết chóc Willie Morris mang lại. “Sao em lại ở đây?”

“Willie Morris bảo em đến. Hắn bảo có chuyện muốn nói cho em. Về anh”.

Rafferty nói từ gì đó súc tích hơn “mẹ kiếp” rất nhiều.

“Và em đến? Mà không thèm báo anh?”

“Em không biết đó là Willie Morris. Em không mảy may nhận ra. Và em không nghĩ mình có

thể tin anh”.

Anh nhìn như đang cố gắng hết sức để kiềm chế cơn thịnh nộ của bản thân. Bằng cách nào đó cơn cuồng phong đang leo thang của anh không đáng sợ tẹo nào. Nếu không quan tâm đến cô dù chỉ một chút, anh đã không tức giận như thế rồi.

“Thằng đó nói gì với em?” Rafferty hỏi. “Hắn đã nói gì?”.

Cô cố nở một nụ cười điềm nhiên và coi thường, nhưng nụ cười đó xuất hiện nặng nề một cách đáng thương. “Em nghĩ anh và em đều biết hắn muốn gì”, cô gắt. “Hắn cố giết em”. Và rồi, thật đáng xấu hổ và sùng sốt, cô bật khóc.

Chương 11

Họ lái xe trở lại tòa nhà của Helen trong im lặng. Phong độ lái xe mang tính thất thường của Rafferty xuống thấp hơn lúc thường, nhưng ngay cả vài lần đâm hụt cũng không tác động nổi một lời kháng nghị từ Helen. Cô ngồi với chiếc dây an toàn thắt chặt quanh người, bản thân nhìn ra ngoài cửa sổ, những vệt nước mắt khô loang lổ trên gương mặt tái nhợt của cô.

Cô chắc chn sẽ có những nốt tàn nhang vào mùa hè, gã tưởng tượng. Không quá nhiều, chỉ vài chấm rải rác trên chiếc mũi ngỗ nghịch, có lẽ thêm vài điểm lấm tấm trên hai gò má của cô nữa. Gã sẽ không bao giờ được nhìn thấy cô với những nốt tàn nhang. Gã sẽ không bao giờ được cảm nhận ánh mặt trời mùa hè thêm lần nào nữa. Thật buồn cười, trước thời điểm này gã không hề bận tâm. Nhưng ngay bây giờ gã bận tâm đến điên cuồng khi không được nhìn thấy những nốt tàn nhang của Helen Emerson.

Không có dấu hiệu cho thấy Drago đang bám theo họ, nhưng gã đã chọn một tuyến đường vòng vèo để chắc chắn hai người không bị bám đuôi. Đúng lúc họ đến ngôi nhà cũ của Crystal, sức kiểm soát của Helen trông như thể đang đứng trên bờ sụp đổ. Và Rafferty biết một khi vào bên trong, gã không có lựa chọn nào khác ngoại trừ dụ dỗ cô. Nếu gã hy vọng còn chút cơ hội nào cứu rỗi cuộc đời cô.

Cô trèo xuống xe trước khi gã có thời gian rút chìa khóa, chạy lên những bậc cầu thang và biến mất vào căn hộ. Gã đã nửa mong đợi sẽ phát hiện cánh cửa bị khóa, nhưng cô để ngõ, và gã cẩn thận khép nó lại sau lưng, dùng tất thấy ba móc khóa và cả thanh chốt an toàn. Gã không muốn Ricky Drago lén vào trong mà không được cảnh báo. Và gã không muốn cho Helen thêm cơ hội bỏ chạy, để rồi đâm đầu vào một chiếc bẫy khác. Gã không muốn cô ra khỏi tầm mắt cho đến khi gã trao cô nguyên vẹn vào đôi tay của một ai khác có thể bảo vệ cô.

Gã tìm thấy cô trong bếp, nhìn chằm chằm vào chiếc tủ lạnh đã rỗng một nửa như thể đang tìm kiếm ý nghĩa của cuộc đời. “Các ngăn tủ rỗng không”, Rafferty nói, giọng trầm của gã gây sững sốt trong không gian im lặng.

Helen vẫn chống người vào cánh cửa tủ lạnh. “Em không đói

“Nếu em nóng quá, chúng ta có thể mở một cánh cửa sổ ra”, Rafferty gợi ý.

Cô đóng sập cánh cửa lại, quay sang gã, và gã vui vẻ nhận ra vẻ mặt sợ hãi, rũ rượi đó đã biến mất, được thay bằng một cơn phấn nộ tuyệt đối. “Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra ở đây vậy?”

Gã giữ bản thân thật bất động, chỉ nhìn cô. Điều đó đáng ngạc nhiên đến không ngờ, khi ý định khủng bố cô của gã hoàn toàn thất bại. Hầu hết người ta chỉ dám mặt đối mặt với sự trầm tĩnh của gã rồi rút lui. Nhưng Helen thì không. Với một người phụ nữ dễ tổn thương, sự gai góc của cô thật khác thường. Cũng là sự diệu kỳ nho nhỏ gã tuyệt đối bị ám ảnh về cô.

“Ý em là sao?” Gã tránh né.

“Anh là ai? Sao anh lại tiếp cận em, rồi bắt em hầu như không được vào nhà tắm một mình? Em đúng là con ngốc khi không phát hiện từ trước, nhưng Willie Morris đã vô cùng tốt bụng chỉ cho em thấy trước khi hắn cố giết em”, cô nói, giọng day nghiến. “Anh là ai, Billy Moretti là ai, Willie Morris là ai? Có phải cả ba đều muốn giết tôi không? Cái chuyện trời ơi đất hỡi nào đang diễn ra ở đây thế này?”

Giọng cô vút cao đầy kích động. Cô nghe cũng rõ ràng như gã, và với một cố gắng vĩ đại cô hít sâu, cố giữ bình tĩnh. “Em muốn anh nói em biết sự thật, Rafferty. Không thêm những câu chuyện viễn tưởng, không thêm du hành thời gian, không thêm những câu chuyện cổ tích nữa. Chỉ sự thật đơn giản và không che đậy”.

“Anh đã bảo với em...”

“Em biết những gì anh đã nói. Anh là một tên gangster chết từ năm 1929, và Billy Moretti cũng vậy. Vô cùng hợp lý”, cô quát, và gã có thể thấy ngọn giáo sợ hãi sắc nhọn bên dưới đôi mắt nâu ấm kia. “Vậy làm sao Willie Morris khớp với tất cả những chuyện này? Hắn là ai, Elliot Ness chắc?”

“Đây là lần thứ hai em đề cập đến Elliot Ness, Helen, và anh hoàn toàn mù mờ về ông ta”, Rafferty chán nản đáp.

“Thôi ngay!” Giọng cô vụn vỡ, và cô quay mặt đi muốn biết anh đang làm gì ở đây, và anh muốn gì ở em. Anh có định giết em không?”

Gã muốn chạm vào cô. Gã muốn vươn tay siết chặt bờ vai cô, kéo cô trở lại cơ thể mạnh mẽ của gã và sưởi ấm cô, xoa dịu cô, bảo vệ cô. Gã bóp mạnh hai nắm tay để giữ chúng nguyên vị trí.

“Nếu anh muốn giết em, anh đã có hàng tá cơ hội”, gã nói. “Anh đang cố bảo vệ em”.

Cô quay lại. “Vì sao?”

“Ricky Drago lên kế hoạch giết em. Còn anh thì nỗ lực đến khốn kiếp để ngăn hắn lại”.

“Ricky Drago là kẻ chết tiệt nào nữa? Willie Morris mắc mưu vào chỗ nào?” Cô dữ dội hỏi.

Gã đã quên nhận dạng mới của Drago. “Drago và Morris là cùng một người”, gã nói, cố gắng tập hợp thứ gì đó đáng tin với một người phụ nữ không muốn tin. “Anh biết hẳn từ rất lâu rồi... em có thể nói trong một cuộc đời khác”.

“Sao hẳn lại muốn giết em? Và sao anh lại muốn cứu em?”

“Hẳn đổ lỗi cho em về cái chết của vợ hẳn”.

“Cái gì?”

Rafferty nhún vai. “Đừng cho rằng anh hiểu được chuyện này. Anh thậm chí không ở đây khi chuyện đó xảy ra. Hình như em đã mang hẳn đi thẩm vấn, và hẳn đại loại đã mất trí kể từ lúc hẳn đâm vào cây cầu đó. Hẳn không hề hẳn gì nhưng vợ hẳn tử nạn”.

“Lạy Chúa, em nhớ rồi!” Cô nói, chút hung tợn trong cô phai nhạt dần.

“Nhưng đã được gần hai năm. Sao giờ hẳn lại bám theo em?”

“Drago... ờ... Morris là một kẻ rất quy củ và tỉ mỉ. Hẳn chưa bao giờ quên ghi hận, và hẳn cũng không ôn hòa cho lắm. Theo những gì biết về hẳn, anh nghĩ hẳn đã lập kế hoạch đuổi em vào thời điểm thích hợp nhất. Và đó là lúc này”.

“Sao lại là anh?”

Gã thò tay tìm thuốc lá. “Ý em là sao?”

“Ai là người đã chỉ định ngài, thừa ngài Galahad [1], để đến giải cứu tôi như một hiệp sĩ trong bộ giáp sáng ngời? Sao ngài lại quan tâm tôi sống hay chết?”

[1] Sir Galahad: một trong những hiệp sĩ bàn tròn của vua Arthur, người có nhân cách cực kỳ đáng ngưỡng mộ và vô cùng trung thực, cũng là người đã tìm ra Chén Thánh.

Gã vờn quanh với cả tá câu trả lời, một vài trong số chúng hợp lý, một vài trong số chúng là sự thật. Gã đã dùng câu trả lời đau đớn nhất. “Được nhờ giúp đỡ từ Billy”.

Gã nói câu ấy ngang như đã tát vào mặt cô. Gương mặt cô trở nên tái hơn, và cô dựa hẳn vào tủ lạnh để chống đỡ thân mình. “Liên quan gì đến Billy?”

“Nó nghĩ nó nợ em. Em đã đúng về nó - thằng nhóc đang cố hết sức để làm người lương thiện. Drago quyết định bỏ thêm chướng ngại, và việc điều khiển Billy trong tay cũng quá dễ dàng. Tất cả những gì hẳn phải làm là đe dọa vợ nó. Em đã rất tỉnh táo khi thấy Billy xứng đáng được cho thêm cơ hội, và thằng nhóc sẽ không đứng yên và để mặc Drago bắn gục em”.

“Và nếu không có sự ra đời đột ngột của em bé, cậu ta sẽ là người ở trong căn hộ của em phải không?” Cô hỏi, hất mái tóc sẫm màu ra sau.

“Cho đến khi nó tìm được người bảo vệ em”, Rafferty đồng ý. Điều thuốc của gã có vị thật hôi thối, gần hôi thối bằng cơn cău giận trong gã. Cô đang nhìn gã như một chú cún bị quất roi, song vẫn sẵn sàng cản trở, và gã biết phải khiến cô nản lòng nhiều hơn thế nữa.

“Nhưng cậu ta đã thành công, Rafferty. Cậu ta đã tìm thấy anh”.

“Anh chỉ thay thế tạm thời. Anh sẽ đi vào sáng mai, và sẽ không có ai giữa em và Drago nữa”.

Cô hít sâu, đôi mắt chạm vào mắt gã. “Chuyện sẽ chỉ càng tệ hơn thôi, phải vậy không?” Cô nói.

“Em đến từ một gia đình toàn cảnh sát, Helen. Anh muốn em gọi điện thoại cho một trong các anh trai và đến ở với anh ta chừng nào Billy có thể nghĩ ra bước hành động tiếp theo”.

“Không”.

Gã chăm chăm nhìn cô hoài nghi. “Một kẻ đã cố giết em”, gã nói, đay nghiến từng từ. “Không phải lần đầu tiên. Em nhìn kĩ chiếc áo choàng lông đỏ chưa? Có những vết đạn trên nó. Drago muốn em chết, và hắn sẽ không ngừng lại cho đến khi hắn hoàn thành được mục tiêu. Hoặc đến khi có ai đó ngăn được hắn”.

“Không phải đây là lý do anh ở đây sao? Một khi bóng ma trong quá khứ của ngày Valentine còn ở quanh đây, làm sao hắn có thể gây hại được gì cho em?”

“Mẹ kiếp, Helen!” Gã dấm mạnh nắm tay vào tủ lạnh, thậm chí chẳng hề nao núng khi sức lực từ nắm đấm của gã làm vỡ bung mấy vết cắt nhỏ xíu trên bàn tay vốn sẵn đầy vết thương. “Anh không thể cứu em!”

“Sao không?” Cô bình tĩnh hỏi. “Chẳng nhẽ anh không có năng lực siêu nhiên, hay thứ gì đại loại thế à?”

“Chết tiệt, anh không có tí sức mạnh nào hết”, gã cáu. “Anh không thể bắn Drago. Một khi anh còn dở sống dở chết anh không thể làm hại bất cứ ai khác đang sống được”.

“Thử đoán xem, Rafferty”, Helen êm ái nói. “Anh làm được rồi đấy”. Cô gạt gã khỏi lối đi, đi ra phòng bếp và trong một thoáng gã vẫn đứng đấy, mê man với câu nói nặng tựa cú đấm của cô.

Cô đang đứng trong phòng khách, nhìn đăm đăm ra ngoài buổi đêm đầy tuyết, tấm lưng cô thẳng và hẹp bên dưới chiếc áo nỉ lòng nhùng. Rafferty chưa bao giờ hiểu sở thích mặc quần áo đàn ông của những người phụ nữ hiện đại, nhưng vào giờ phút này gã không thể hình dung bất cứ thứ gì khiêu gợi hơn Helen Emerson

“Anh không thể cứu em, Helen”, gã lặp lại, trầm tĩnh hơn. “Và anh không muốn nhìn thấy em chết”.

Cô không quay lại. “Vui vẻ lên, Rafferty. Anh sẽ trở lại chốn giam cầm của anh đúng lúc Drago hay Morris hay bất cứ ai khác tóm được em”.

“Em không tin anh”.

“Em không biết nên nghĩ thế nào. Nếu anh trông đợi sẽ thuyết phục được em rằng anh là một tên buôn rượu lậu hàng năm quay trở lại từ cõi chết vào ngày Valentine, thì anh đang kỳ vọng quá nhiều rồi”.

“Gọi cho gia đình em. Anh sẽ lái xe đưa em đến đó”.

Rồi cô bật cười, nhưng âm thanh hầu như chẳng hề hài hước. “Em nghĩ anh muốn cứu rồi đời em, chứ không phải giết em. Ngồi trong xe anh lái là điều kề cận nhất với cái chết của em trong suốt những năm qua”.

“Helen...”

“Đừng lo, Rafferty. Em sẽ không đòi hỏi gì thêm ở anh”. Cô quay lại và thả mình xuống góc sofa, ghim mắt vào hai đầu gối. “Anh nên nói rõ ràng từ sớm rằng anh bị ép phải đến đây. Em tin đó là cách lý giải duy nhất khiến anh giả vờ bị em cuốn hút để trông chừng em, nhưng thực ra, anh nên nói thật. Em đã lớn, và em có thể thông cảm. Em sẽ gọi cho công tố bang và...” Cô ngập ngừng. “Em không biết nên nói gì với ông ấy nữa”.

“Dừng lại, Helen!”

Cô nhún vai, và gã có thể nhìn thấy phải mất bao nhiêu cố gắng, để tỏ vẻ lạnh lùng và bình tĩnh. Gã khinh miệt chính mình, hơn tất cả những lần gã căm ghét bản thân trước đây, và gã không biết phải làm sao. Gã muốn vuốt ve cô, an ủi cô, hôn cô, làm tình với cô, tuy nhiên bất cứ một hành động ân cần, hay khao khát của gã, cũng sẽ trở thành điều tồi tệ nhất gã có thể gây ra.

“Anh rõ ràng không hề tin em”, cô nói với giọng trầm thấp. “Em còn không tin nữa là. Anh biết không, Rafferty, em nghĩ anh tốt hơn hết nên đi đi. Anh không muốn ở đây, và nếu anh phải rời vào sáng mai, em hình dung anh có những chuyện hay ho để làm hơn làm bảo mẫu cho em”.

“Có một thứ duy nhất anh ghét hơn cả chuyện trông trẻ”, Rafferty gằn.

“Đó là tự thương hại bản thân”.

“Đi đi, Rafferty. Anh đã nói không muốn em quá rõ ràng. Để em hờn dỗi trong yên bình đi”.

“Đợi đấy mà anh làm!” Đó là giọt nước cuối cùng. Gã đã lãng phí hầu như cả chuyến đi lần này, khốn khổ vì một **thiếu nữ** không thực tế, ích kỉ và cực kỳ không có kinh nghiệm, và giờ cô đang ngồi đây cảm thấy tiếc thay cho bản thân. Gã là người bị giày vò, và tất cả là bởi những lý do cao thượng nhất. Đột nhiên gã thấy thế là quá đủ.

Gã băng qua căn phòng kéo cô đứng dậy. Cô quá thẳng thốt nên vấp phải bàn cà phê, ngã thẳng vào lòng gã, điều càng hợp ý gã. “Anh phát ốm vì chuyện này”, gã giận dữ nói. “Anh đã phải trải qua khoảng thời gian khổ sở nhất trong đời, tất cả là bởi cố gắng sai lầm, ngu ngốc để giữ gìn cho em, và tất cả những gì em có thể nghĩ là anh không muốn em. Làm sao em có thể ngu ngốc thế hả? Em nghĩ cái này là cái gì?” Gã túm lấy tay cô, giật nó xuống và ấn nó vào quần gã.

Cô cố giằng ra, nhưng gã không cho. “Anh đang phát điên lên, cố làm một điều đúng đắn”, gã tiếp tục, giọng gã cay đắng. “Anh đang cố cứu cuộc đời em, anh đang cố rời xa em, để giữ em còn nguyên vẹn như khi anh tìm thấy em, không quan tâm điều đó giết dần giết mòn anh nhiều thế nào. Anh muốn em hơn anh từng muốn một người phụ nữ trong đời, nhưng anh không muốn em lãng phí trình tiết của em cho một thằng đàn ông như anh, một thằng ngoài một đêm không thể trao cho em bất cứ điều gì hết”.

Trong thoáng chốc cô không cử động. “Có lẽ một đêm cũng đáng rồi”, cô khản đặc nói. Và những ngón tay cô với vào với anh.

Anh rùng mình. “Chết tiệt, Helen”.

“Ngừng nói chết tiệt ngay”, cô nói, “và hôn em đi”.

Gã không thể, không thể chiến đấu lâu hơn được nKhi gã cuối cùng cũng đi ra từ nhà tắm chiều hôm nay, đã nguội đi được một chút, với bàn tay cửa toilet đã được băng qua loa, chỉ để phát hiện cô mất tích, sợ hãi đã quét khắp người gã. Gã lao xuống đường theo sau cô, chỉ vừa kịp lúc thấy cô mất hút vào buổi chiều dần buông xuống, và chính bản năng đã dẫn gã đến đường Clark. Bản năng, và bốn phút bỏ ra để khởi động rồi đánh cắp một chiếc xe. Chút ít tài năng đó chưa bao giờ thui chột, kể cả qua sáu mươi tư năm.

Gã trông thấy Drago từ xa, và gã ngộ ra được một điều. Gã có thể không bóp được cò súng, nhưng gã có thể đâm xe vào một chiếc xe khác. Drago ngã lăn ra đất, khẩu súng văng xa và lúc

Rafferty gỡ Helen khỏi người chú chó cẩu giện, hắn đã biến mất. Hai tay Rafferty không thể ngừng run mãi cho đến khi gã đưa cô về lại căn hộ.

Chúng đang run lên lần nữa, lần này với sự khao khát. Gã sắp có được cô, và những dẫn đo cùng thằng chồng xứng đáng trong tương lai của cô cút hết xuống địa ngục cho gã. Hết thấy đều đáng chết ngoại trừ nhu cầu đang khoan một lỗ trong người gã.

“Ngài Galahad, hả?” Gã nói, bế cô lên, ôm cô dựa cao vào ngực gã. “Hiệp sĩ trong bộ giáp sáng ngời?” Gã bắt đầu đi qua căn hộ, đá cánh cửa phòng ngủ của cô bật mở. Hình ảnh chiếc giường trắng tinh cổ kính và lộn xộn đó khiến gã căng cứng hơn bao giờ hết, điều gì đó gã không tài nào cắt nghĩa.

Gã đặt cô lên những tấm khăn trải giường nhăn nhúm, gỡ hai cánh tay đang bám chặt lấy gã để đứng lui ra sau nhìn cô. Và rồi gã bắt đầu tháo chiếc cà vạt, đá bay đôi giày.

Cô không cử động, đôi mắt cô mở lớn và tĩnh lặng trong bóng tối. “Chuyện gì xảy ra với tay anh thế?”

“Đụng phải tấm gương trong nhà tắm của em”. Gã cởi áo khoác và sơ mi, ném chúng lên một chiếc ghế. “Giải thích cặn kẽ hơn là ‘ham muốn sâu sắc không được đáp ứng’ “.

“Anh thực sự muốn em thế sao?” Ý tưởng ấy dường như vẫn khiến cô sửng sốt, và gã ngẫm nghĩ những năm tháng qua cô đã sống kiểu gì vậy, khi quá mù mờ về sức hấp dẫn mạnh mẽ của bản thân.

“Anh sẽ chứng minh cho em xem”, gã nói, tay vói đến phần khóa thắt lưng.

Cô vội nhắm mắt khi gã kéo quần xuống, và gã suýt chút nữa đã gọi cô là kẻ vờ vịt. Nhưng gã không làm. Thay vào đó gã trèo lên giường, đỡ gương mặt cô giữa hai tay một cách dịu dàng, và hôn lên làn môi cô. Từ tốn, tinh tế, nếm sự mềm mại, ẩm ướt đang run rẩy đó, khi đôi mắt cô hé mở trong đêm. “Em có thể đổi ý”, gã êm ái nói. “Bất cứ khi nào em muốn, anh sẽ không ép em”.

“Anh không muốn em nhiều đến thế sao?”

“Chết tiệt”, gã thốt lên, và rồi cố gắng nở nụ cười méo xệch. “Thôi được rồi, không chết tiệt chết teo thêm nữa. Anh muốn em. Anh tưởng điều đó rõ ràng rồi chứ. Nhưng anh muốn em nhiều chừng nào cũng không quan trọng. Quan trọng nhất là em”.

“Rafferty, em yêu...” cô nói, nhưng gã che miệng cô với những ngón tay dài của gã, sợ nghe thấy những từ đó lần nữa. Cô càng nói, điều đó càng trở nên chân thật. Và gã không thể tin rằng cô yêu gã. Như vậy càng khiến việc ra đi quá khó khăn mà thôi.

Bởi thế gã đơn giản chỉ hôn lại cô, chòng ghẹo miệng cô mở ra, dùng lưỡi gã, cảm nhận sự đáp lại nhút nhát khi gã vào sâu hơn. Gã hôn cô với sự chậm rãi và tính toán một cách thận trọng, gã không thể thờ, và chẳng ai trong hai người họ quan tâm.

Chiếc áo nỉ cởi ra tương đối dễ dàng, theo sau là mảnh áo ngực mỏng. Thứ này ngày một tân tiến - đồ lót trở nên ít vướng víu và việc sử dụng cũng đơn giản hơn rất nhiều. Giống các loại quần áo khác thời bây giờ, dẫu gã có cảm giác buồn cười chết đi được khi cởi chiếc quần jean đàn ông mà cô đang mặc. Nhưng không có chút đàn ông nào với chiếc quần nhỏ trắng tinh, không có chút đàn ông nào với phần da thịt mềm mại gã lừa tay vào, khi cảm nhận cô cong người tựa vào gã.

Miệng gã bứt khỏi miệng cô, vạch một đường dọc xuống cơ thể cô. Gã muốn hôn bầu ngực cô lần nữa. Làm sao gã có thể từng nghĩ rằng chúng quá nhỏ? Chúng hoàn hảo, trong tay gã, trong miệng gã, và gã để lưỡi vẽ tròn quanh từng nụ nhỏ săn cứng, mê mải với phản ứng run rẩy trong cơ thể mảnh mai của cô, mê mải với chính khoái lạc dữ tợn của gã.

Bụng cô phẳng lì, trắng muốt và mềm mại. Gã hôn rốn cô, hôn lên hông cô, hôn lên làn vải trắng che phủ truâm của cô. Gã hôn lên cặp đùi dài, giờ đang quần quai dưới gã, gã hôn lên đầu gối, lên bắp chân cô, hôn lên khoeo chân thanh tú của cô.

“Rafferty”, cô gọi, và giọng cô tắc nghẹn vì đòi hỏi.

“Chưa đâu”. Gã trượt những ngón tay dài dưới chiếc quần nhỏ và kéo nó xuống chân cô rồi ném qua góc phòng, nên cô nằm đây, khóa thân, khuấy động và sợ hãi. Gã không muốn khiến cô hoảng sợ thêm nữa, nhưng gã đã biết điều gã muốn, và không một cơn cuồng loạn nào có thể ngăn nổi gã.

Gã vươn người lên trước và đặt miệng gã lên cô. Cô giật nảy, và gã nghe thấy âm thanh rền rĩ nho nhỏ vì sốc và phản kháng của cô, nhưng gã lơ đi, ôm lấy hông cô bằng đôi bàn tay to lớn, kéo chân cô ra, hôn cô, nếm cô, yêu cô, lơ đi cơn sốc, sự xấu hổ và chênch vênh của cô, lơ đi tất cả mọi thứ ngoại trừ dòng chảy cuộn cuộn đáp lại những gì gã khiêu khích, phản ứng trở hoa và đắp cao dần, khi hai bàn tay cô bấm vào vai gã, hai gót chân cô ấn lên tấm nệm, và cả cơ thể cô co giật dính chặt vào với gã.

Cô đang rùng mình, thổn thức, hóp lấy từng hơi thở, nhưng gã chưa xong với cô. Gã biết làm cách nào để kéo dài nó cho cô, làm cách nào để khiến cô thét lên trong bóng tối, và gã đã làm thế, uống vào khoái cảm của cô với cường độ gần như cũng làm gã đến đỉnh.

“Jamey”, cô nói, giọng cô khô khốc và yếu ớt. Miệng gã dứt ra, và gã di chuyển trên người cô, để nằm lên người cô, cẩn thận không nghiền nát cô, phần cứng rắn tốt độ của gã nép giữa đùi cô cùng lúc bàn tay gã lồng vào khuôn mặt choáng váng của cô.

Gã hôn lên môi cô, biết cô có thể nếm hương vị của chính mình trong miệng gã. Gã hôn mi

mắt, cổ họng, nhấm nháp mạch đập cuồng loạn bên dưới lưới gã, khi gã tách chân cô bên dưới người gã. Cô vẫn quá yếu ớt và run rẩy do dư vị của sự thăng hoa để giúp gã, nhưng gã không bận tâm. Gã cần tất cả sức lực để kiểm soát bản thân, kiểm soát nhu cầu mất trí của gã để lao vào cơn nóng ầm ướt của cô, để xô, đẩy, và bùng nổ.

Gã có thể cảm giác mồ hôi bao bọc gã khi gã đặt mình vào lối vào chưa hề khai phá. Những cơ bắp của gã siết chặt với nỗ lực làm chậm lại bản thân, kiềm chế bản thân và bắt đầu ẩn vào trong. Cô rất ẩm ướt, mượt mà và vô cùng chặt, đôi mắt cô choàng mở, hòa vào ánh mắt gã khi gã chạm bóng ngại chắc chắn nằm ở đó.

Rafferty nghĩ gã có thể sẽ chết. Nơi đó quá chặt, quá tuyệt vời, và gã không biết có chịu đựng nổi không. Gã nhìn xuống cô, vuốt tóc cô xoa quanh chiếc gối trắng, đôi mắt đen mượt mở to, đôi môi mềm sưng mọng, và gã nhấn, chậm rãi, cảm nhận đau đớn, cảm nhận khoái cảm của cô.

“Đừng ngừng”, cô thì thào, đôi tay cô bấu chặt vào tấm trải giường. “Làm ơn, Jamey, đừng ngừng lại”.

“Anh không thể”, gã đơn giản nói. Và với một cú đẩy nhanh, sắc bén, gã chìm trọn vẹn vào nơi ấm áp bó khít của cô.

Hai cánh tay cô ôm chặt lấy gã, gã có thể cảm nhận những chấn động bắn xuyên qua cơ thể cô, và gã không biết chúng là chấn động từ đau đớn hay khát khao nữa.

Gã thử rút ra, nhưng vòng tay cô không rời lỏng, ôm gã sát lại với cô. Gã vờ tay lên, khum lấy gương mặt cô, hai ngón cái dịu dàng xoa hai bên má mềm.

“Chuyện này sẽ không ra gì nếu chúng ta không di chuyển”, gã thì thầm.

Cô mở mắt. “Em biết”, cô thì thầm lại. “Em đã đọc trong sách”.

“Cô bé hư hỏng. Anh có làm em đau không?”

“Không nhiều lắm”. Đó là lời nói dối, gã biết, nhưng chỉ là một lời nói dối nho nhỏ.

“Anh sẽ khiến mọi thứ đỡ hơn”, gã hứa, rút ra khỏi cô, chỉ một chút, và rồi đẩy vào. Cô nằm bị động bên dưới gã, và gã để mặc cô, làm tất cả công đoạn, hài lòng kéo dài, dự định chiếm lấy từng gam khoái cảm chậm phản ứng cuối cùng của cô, khi đôi bàn tay cô khoan sâu vào vai gã, hông cô bắt đầu nâng lên gặp những cú đâm nhịp nhàng của gã, và gã có thể cảm nhận những run rẩy đáp lại bắt đầu lăn tăn và cồn lên trong người cô.

Gã muốn, cần lên đỉnh trong cơ thể trẻ trung mềm mại của cô đến khốn cùng, đến mức gã

rùng mình với nhu cầu đó. Nhưng gã cần cô ở đó, với gã, và nhiều hơn nữa. Không cò vấn đề nếu gã là người trao khoái cảm cho cô, không còn vấn đề nếu gã có xứng đáng làm thế hay không. Gã không thể đến nơi nếu không có cô, và thậm chí khi gã cảm giác cả cơ thể đang run lên từng phần, gã biết gã phải mang cô theo với gã.

Những móng tay của cô cào lên vai gã. Hồng cô cong lên, vắt kiệt gã, kêu gọi gã, hơi thở cô thốn thức bên tai gã. Dù trong cơn lốc sương mù từ chính nhu cầu hung tợn của bản thân gã cũng có thể nếm, và cảm nhận những sắc thái từ sự đáp lại, có thể cảm nhận trạng thái thăng bằng chính trên vách đá, sẵn sàng, run rẩy, sợ hãi của cô.

Gã đặt bàn tay vào giữa cơ thể họ, chạm vào cô, khi gã lao vào cô, thúc thật mạnh vào cô trên tấm nệm trắng mềm mại. Gã cảm thấy cô bùng nổ quanh gã, siết chặt gã với cả nghìn cơn chấn động nhỏ bé, và gã lạc lối, lấp đầy cô với cơ thể gã, tâm hồn gã, dìm cả hai trong cơn bão bao la của tình yêu vô vọng và bất lực.

Gã biết mình rất nặng, nhưng gã không muốn xuống khỏi người cô. Gã ôm đầu cô trong vòng tay, hôn lên gương mặt loang loáng vệt nước của cô khi hơi thở của gã từ từ trở lại bình thường. Gã muốn hai tay và chân cô quấn quanh gã, thật chặt. Có lẽ nếu họ cứ nằm yên thế này gã sẽ không phải rời xa cô.

Nhưng gã là kẻ đã đối mặt với những thứ xấu xa trong đời, và bám vào Helen cũng không giữ được gã ở đây, và cũng không giúp cô an toàn. Gã di chuyển sang một bên, kéo cô theo với gã, quấn cô quanh người gã. Cô tự nguyện đến bên gã, vùi đầu vào vai gã, gương mặt giấu trên làn da gã. Gã vuốt mái tóc cô, dịu dàng, dỗ dành cô, lắng nghe những tiếng thở run rẩy chậm rãi của cô, lắng nghe âm thanh từ trái tim cô đến khi nó trở về với nhịp đập bình thường. Gã đợi đến lúc nghĩ cô đã sẵn sàng, rồi thật cẩn thận nâng gương mặt cô lên với gã.

Cô không muốn nhìn vào mắt gã, thích thú đến nao lòng rằng cô đang xấu hổ. “Em cảm thấy thế nào?”. Gã hỏi khẽ.

Ngay cả trong bóng tối của phòng ngủ gã cũng có thể nhìn thấy sắc đỏ lựng bao phủ gương mặt cô, gã ước gì có đủ thời gian ở với cô, chỉ cô thấy đủ nhiều để giúp cô vượt qua cảm giác thẹn thùng. Nhưng nhiệm vụ sẽ được chuyển giao cho một ai đó khác. “Ồn ả”, cô nói.

“Ồn ả”, gã lặp lại, không buồn ngại trang vẻ khoái trá của bản thân. “Không giống một lời đề c lảm. Nó có đáng giá để đợi không?”

Cô ngược lên nhìn vào mắt gã, và rồi có một thứ cảm xúc sâu sắc trong đó khiến gã gần như đã ước cô vẫn còn ngại ngùng. “Anh không biết sao?” Cô hỏi.

Vẻ đùa cợt lẫn trốn. “Anh biết”, gã nói, chà đôi môi lên cô, chạy chiếc lưỡi khắp chiếc miệng căng mọng của cô. “Anh không muốn làm em đau”.

“Không đau. Không đau lắm”, cô thêm vào với nét chân thật đặc trưng.

Rồi gã hôn cô, một nụ hôn ngắn, mạnh bạo, trước khi gã rời khỏi cô, trèo xuống chiếc giường cao màu trắng. Cô nhìn gã rời đi, không nói một lời. Một lát sau gã trở lại với một chiếc khăn ướt mát lạnh.

“Anh đang làm gì vậy?” Cô thận trọng hỏi, thành lũy đề phòng đã quay trở lại.

Gã nhẹ nhàng ấn cô nằm xuống. “Chăm sóc em”, gã nói, đặt làn vải man mát đó lên người cô. Cô giật lại trước đụng chạm của miếng vải, đụng chạm từ đôi bàn tay gã, nhưng cô ngay lập tức nằm yên, dõi theo gã với đôi mắt đen, kinh ngạc.

“Anh không dùng bất cứ thứ gì”, cô nói một lát sau đó.

“Dùng cái gì?”

“Bảo hộ”, cô đáp, giọng cô thật thấp. “Bao cao su. Em cứ nghĩ...”

“Không sao đâu”.

“Không sao với anh, có lẽ”.

Gã gạt mái tóc lòa xòa ra khỏi mặt cô. “Không sao với em”, gã dịu dàng nói. “Em sẽ không mang thai. Em sẽ không mắc bệnh”.

“Điều gì khiến anh chắc chắn quá thế?” Cô hỏi với giọng bất bình, nâng gương mặt ấn vào tay gã như con mèo tìm kiếm sự cưng n

Trong một thoáng gã im lặng. Gã không muốn tranh cãi hay cố thuyết phục cô thêm. Vì vô số lý do gã không muốn ngủ với cô. Gã không muốn đánh cắp sự trong trắng của cô khỏi kẻ nào đó biết quý trọng và xứng đáng, dù Chúa biết không ai có thể trân trọng nó nhiều hơn gã. Gã không muốn yêu cô, khi biết gã sẽ buộc phải bỏ rơi cô mà không một lời báo trước. Và gã không muốn đến quá gần, khi thừa biết gã đang sống dựa vào những điều dối trá, đơn giản vì sự thật quá mức khó tin.

“Anh không thể gây tổn hại cho em”, gã mệt mỏi nói, hiểu rằng cô sẽ không tin gã. “Không có thai, không bệnh tật”.

“Liệu sự trong trắng của em cũng quay lại một cách thần kỳ không?” Cô chua chát hỏi.

Gã nhận ra gã có thể cười. “Luật sư ời, anh ước anh có thể nói em là tử thần của anh, nhưng giờ đã quá muộn cho chuyện đó rồi”.

“Anh sẽ không nói với em sự thật, phải không?”

“Em sẽ không tin vào sự thật”, gã đáp. Gã với tay tìm chiếc quần đùi, tùy tiện mặc vào người, vừa để bảo vệ sự thẹn thùng không yên của cô vừa cố gắng kiểm soát phản ứng vẫn còn rất sống động của gã với cô.

Đó là một sai lầm. Cô nhìn gã chằm chằm, đôi mắt mở rộng với cơn sốc đột ngột. “Anh đang mặc cái gì thế kia?”

Gã nhìn xuống. Nó là một chiếc quần đùi bằng vải lanh trắng, rộng lưng nhùng, dài đến gần đầu gối, trông cũng đủ bình thường. Gã đã may đo thứ này ở Ai Len, với một hàng cúc bằng ngọc trai nhỏ xíu đã cài hết ở giữa. Gã cười nhăn nhó. “Quần lót của đàn ông. Được may năm 1929. Cũng không đến nỗi nào, phải không?”

“Rafferty...”

Gã không có tâm trạng để tranh cãi. “Sao em không ngâm mình trong nước nóng? Anh sẽ xem có thể tìm thấy thứ gì đó cho chúng ta ăn tạm trong cái tủ kem trống rỗng của em không”.

“Nó không phải tủ kem”, cô phản đối, đôi mắt đen khát khao, và gã ước sao cô không phải một xử nữ và không cần thời gian để hồi phục lại, ước sao gã có thể đẩy cô xuống giường và bắt đầu lại tất cả.

Gã phải tự bằng lòng với việc áp miệng lên đuôi mắt cô, cảm giác cô đang cong người lên với gã, cảm giác đôi bàn tay cô kiếm tìm gã. “Là thế với anh”, gã nói. “Và em là một phụ nhân lắm lời”. Gã hôn lên môi cô, trong chừng mực an toàn, trước khi gã hướng về phía cánh cửa.

“Em chỉ ước mình biết anh đến từ nơi nào, Rafferty”, cô tiêu điều nói. Và gã đóng cánh cửa lại sau lưng, cố gắng dập tắt mọi cảm dỗ.

Chương 12

Lúc Helen đi ra từ phòng tắm Rafferty đã đun nóng hai hộp súp, ăn hết một hộp, làm sáu miếng bánh mì bơ nướng, và hút ba điếu thuốc lá. Gã ngồi ở bàn cà phê nằm trong góc phòng bếp, gõ những ngón tay lên mặt bàn bằng nhựa, cơn kích động đang chông chênh trên bờ vực. Gã cứ nghĩ việc cuối cùng cũng làm tình với cô Emerson ngoan cố đó sẽ xua một chút căng thẳng đi xa. Thay vào đó, có vẻ nó càng dựng cao thêm.

Gã rửa bát, phần nhiều vì buồn tẻ hơn là làm vì nghĩa vụ. Gã gọi cho Billy, phát hiện cậu ta đã cắm đầu chạy vào bệnh viện cho giờ thăm nom buổi tối. Gã đã định gọi gia đình Helen, rồi đổi ý ngay sau khi suy nghĩ thấu đáo. Nếu gã gọi, cô sẽ ở ngoài tầm tay, không còn thuộc trách nhiệm của gã nữa. Rất có thể gã sẽ có cô thêm sáu giờ cho chính mình tận hưởng.

Nhưng thật sự gã không muốn lãng phí dù chỉ năm phút trong khoảng thời gian còn lại mà không có Helen bên cạnh - không thể nếu gã còn khả năng. Và gã không sẵn sàng để tin bất cứ ai, thậm chí chính gia đình đầy cảnh sát của Helen, sẽ bảo vệ cô khỏi kẻ ranh ma và khát máu như Ricky Drago.

Gã phải tự mình chăm sóc Drago. Gã không biết làm sao để thu xếp chuyện đó - dù gã vẫn mang khẩu súng nạp đầy đạn của Helen, gã cũng thừa biết khẩu súng này sẽ từ chối hoạt động trong tay gã. Song không có nghĩa gã hết cách như Drago. Các chi tiết mới được phác thảo, nhưng sự Rafferty vô cùng rõ ràng. Một mình gã có thể ngăn Drago. Và gã phải đảm bảo Helen được an toàn trong khi gã làm chuyện đó.

Cô trông đã kì cọ sạch sẽ, đôi má hồng hào và e thẹn khi sau cùng cũng đi vào nhà bếp. Cô lại đang mặc quần đàn ông, một chiếc áo phông đen bám trên những đường cong ẩn hiện, chiếc quần jean bạc màu ôm lấy đôi chân dài của cô. Cô buộc túm mái tóc nâu thành đuôi ngựa, rõ ràng cố gắng muốn trông sao cho đứng đắn và nhanh nhẹn. Nhưng trông chỉ càng ngon miệng hơn mà thôi.

“Có súp và bánh mì nướng”, Rafferty nói, dập điếu thuốc. “Và cà phê. Trừ khi em thích dùng đồ ăn ở bệnh viện”.

Cô cẩn thận lảng tránh ánh mắt gã. “Bệnh viện?” Cô nói khi rót súp cà chua vào một chiếc ca và đặt nó lên bàn.

“Anh tưởng em muốn thăm Mary và Billy”.

“Em quên mất”.

“À”, Rafferty dài giọng, “trong hai tư giờ qua mọi thứ cứ tanh bành hết cả lên”.

Rồi cô nhìn gã, và gã muốn hôn lên vết hồng nhạt trên gò má cô. “Em rất muốn thăm em bé”, cô nói.

“Ăn súp của em trước”.

“Anh sẽ bỏ em ở đó phải không?”

Lần này gã lảng tránh, vờ tay lấy cốc cà phê đen và nhấp một ngụm. Cô có thể nhìn thấu gã, quá mức rõ ràng. Sau khi bám sát cô trong ba mươi sáu giờ qua, sao cô có thể biết gã định chuyển cô cho Billy trong khi gã tự mình đuổi theo Drago?

“Sao em hỏi thế?”

“Em hiểu anh”.

“Em biết anh không đầy hai ngày. Điều đó biến em thành một chuyên gia sao?” Gã giữ giọng nhạt nhẽo và móc máy, cái điệu tương tự gã vẫn dùng để gạt những người phụ nữ huênh hoang vị trí.

Song vô dụng với cô Emerson. “Phải”, cô nói. “Anh sẽ trả lời em chứ?”

“Anh đã ở bên em gần như từng giây kể từ khi Billy bảo anh em gặp rắc rối. Sao mọi thứ lại phải thay đổi?” Gã lục tìm gói thuốc lá. Một điếu nhàu nhĩ, điếu cuối cùng còn sót lại. Gã đút gói thuốc vào túi áo ngực với tiếng thở dài.

“Em không biết nữa, Rafferty. Em chỉ có cảm giác xấu thôi”.

“Anh sẽ không để Drago làm hại em”, gã nói. “Không cần biết anh phải làm gì, anh sẽ không để hắn bắt được em. Anh sẽ bảo vệ em khỏi những kẻ xấu xa”.

“Trừ cái gã tên Rafferty”, cô kiên nhẫn, “ai sẽ bảo vệ em khỏi anh đây?”

Và gã không hé răng một lời.

Cô để anh cầm lái trên đường đến bệnh viện. Lần này cô đã quen với tốc độ liều lĩnh của anh, và ngay cả nếu chiếc xe Toyota nhỏ xinh của cô đang tích lũy nhiều hơn những vết xước trên thân xe cùng tiếng ồn, ít nhất cô cũng có thứ gì đó để nhớ về anh khi anh biến mất.

Dù sao cô cũng không hề nghi ngờ chuyện anh sẽ đi vào ngày mai. Cô chỉ không tin vào đích đến của anh mà thôi. Con người ta không quay trở lại từ cõi chết, năm này qua năm khác. Và nếu được, họ cũng không phải tên gangster đẹp trai choáng ngợp bước vào cuộc đời của một công tố bang trong trắng và khiến cuộc đời đó chao đảo.

Jamey Rafferty chỉ là một người bình thường, hoặc một kẻ điên, hoặc một người có tính hài hước vụn vặt. Dẫu bất cứ điều gì trong một loạt lý giải kia là đúng, thì điều đó cũng quá mức quái dị. Cô sẽ không hỏi thêm, đặc biệt khi không thể tin những câu trả lời. Cô đơn giản chỉ nhận những gì được đưa cho cô, không hơn, bao gồm từng phút hiếm hoi cô có được với Rafferty. Ngày mai là đủ sớm để đối mặt với thực tại rồi.

Không có dấu hiệu của chiếc bốn chỗ màu đen bí ẩn theo độ vào bãi đỗ xe của bệnh viện. Dẫu vậy cô cũng chắc chắn đó là Morris, hoặc Drago, hoặc bất cứ cái tên nào của hắn, muốn giết cô. Cô đã nhìn vào đôi mắt cuồng dại đó, vào nòng súng trông chết người đó, và nhận diện tử thần.

Cô tin Billy đã yêu cầu Rafferty trông chừng cô, hoặc Rafferty đã nhận nhiệm vụ đó một cách miễn cưỡng. Và cô biết sáng mai thôi, Rafferty sẽ ra đi.

Cô nên gọi cho gia đình, nếu cô có chút ý thức tự bảo vệ bản thân thì đó chính xác là điều cô sẽ làm. Nếu cô gọi cho sếp, cô sẽ phải đưa ra được bằng chứng. Nếu cô gọi cho cha cô hoặc các anh trai cô, cô sẽ phải lắng nghe hàng loạt yêu cầu, câu hỏi, thuyết giảng bất tận về đời tư của cô, và họ sẽ dùng vũ lực để cưỡng chế Jamey Rafferty ra khỏi cuộc đời cô thậm chí trước khi cô có một cơ hội để nói lời từ biệt.

Ngày mai sẽ thích hợp hơn. Khi cô thức dậy, một mình, cô sẽ lấy điện thoại và gọi cho ông anh Eddie. Anh cô sẽ có mặt ở nhà cô với một chiếc tuần tra, và một đội quân được trang bị vũ khí trong vòng vài phút. Nếu Drago - Morris nghĩ hắn có thể đương đầu với tập hợp gia đình Emerson là một nhánh của cục cảnh sát Chicago thì hắn sẽ phải kinh ngạc lắm.

Cho đến lúc đó, cô sẽ tận dụng những cơ hội của cô với Rafferty. Bởi thứ gì đó bảo cô rằng một khi anh ra đi, anh sẽ ra đi mãi mãi. Và cô cần trân trọng và nâng niu từng phút giây còn lại với anh.

Khoa sản nằm trên tầng năm. Rafferty ôm eo cô khi họ bước vào thang máy, cô thì tự nhủ hành động đó mang tính chất bảo vệ, chứ không phải lãng mạn. Và làn da cô vẫn ngứa ran dưới hơi ấm từ da thịt anh.

“Em tưởng chỉ gia đình mới được phép vào”, cô thì thầm với Rafferty khi anh đưa cô đi dọc hành lang đông đúc, đi qua những y tá mắt sáng quắc như điều hâu và những cặp bố mẹ trẻ đỏ mặt nước mắt.

“Anh bảo họ em là chị gái Billy”.

“Và thân phận của anh là?”

“Chồng em”.

Cô muốn đá anh. tưởng tượng cô lại có thể phản ứng dữ dội thế trong ý nghĩ, nhưng cảm xúc đó như thúc vào bụng cô vậy. Cô muốn anh trở thành chồng cô. Cô muốn mang thai đứa bé anh bảo không thể. Cô muốn tất cả mọi thứ từ anh, nhưng đặc biệt nhất cô muốn tất cả những ngày mai của anh. Và cô thậm chí sẽ không có thêm một Valentine nào nữa.

Phòng bệnh ngập đầy hoa. Billy đang ôm con trai ngồi trên ghế, trong khi Mary triu mến nhìn hai bố con. Một chút ấm áp trên nét mặt cô gái nhạt dần thành âu lo khi nhìn thấy Rafferty, nhưng cô dù sao cũng cố nở một nụ cười. “Bọn em không chắc hai người có thể đến thăm thế này”, cô dịu dàng chào đón họ.

“Dù thế nào chị cũng không để lỡ cơ hội này đâu”, Helen nói, đi dọc theo chiếc giường, bỏ Rafferty đứng nơi khung cửa khi cô nhìn chăm chú xuống em bé mới sinh tí hon có gương mặt đỏ bừng.

“Cảm ơn vì những bông hoa, Rafferty”, Mary nói với giọng ngượng ngùng nhỏ xíu. “Chúng rất đẹp”.

Helen ném cái nhìn hiếu kỳ qua vai về phía Rafferty, vẫn đang đứng nghiêm trang và im lặng. Anh hẳn đã gọi điện để đặt một bó hoa, một cử chỉ rất hiển nhiên, nhưng nếu Rafferty là người mà anh bảo, việc thành thạo nghệ thuật gọi điện thoại đặt hoa và dùng thẻ tín dụng sẽ nằm ngoài khả năng của anh.

Cô đang định lừa phỉnh ai đây? Đương nhiên anh không phải người như anh nói. Anh chỉ là một con người. Một con người đặc biệt lạ thường thôi. Một người mà cô đủ ngốc để đem lòng yêu. Chỉ là một người đàn ông.

“Tôi có thể bế em bé không?” Cô hỏi Billy.

Billy liếc nhìn vợ, Mary gật đầu đồng ý. Cậu ta đặt đứa nhỏ vào tay Helen với xúc động rõ ràng đến ngạc nhiên của một người mới được làm cha, và khi Helen ngồi xuống ghế cậu ta vừa bỏ trống, em bé hít hà, rồi dụi nắm tay bé xíu vào miệng.

“Thằng bé đẹp trai quá!” Helen thì thầm, khi cơn khao khát dậy sóng trong lòng cô. Rafferty đã nói dối rất nhiều điều. Có lẽ, nếu cô thực sự may mắn, anh có thể cũng nói dối về khả năng thụ thai của cô.

“Anh cần nói chuyện với chú, Billy”, Rafferty nói, vẫn đứng ngưỡng cửa.

“Về chuyện gì vậy?” Là câu hỏi của Mary, giọng cô gái âu lo.

“Đừng lo, Mary, anh sẽ không mang cậu ta đi lâu đâu. Bọn anh sẽ ở ngay ngoài cửa trong chốc lát thôi”.

Helen quan sát khi Mary tập hợp lại tất cả các cảm xúc, và cô gái nở một nụ cười căng thẳng. Lúc cánh cửa khép lại khẽ khàng phía sau họ, Mary dựa hẳn lưng vào chồng gối.

“Em biết mình thật ngớ ngẩn”, Mary ghen ngào nói.

“Là do hoóc môn”, Helen dựa trên thực tế đáp, nhẹ nhàng vuốt bàn tay nhỏ xíu của đứa trẻ.

“Họ cũng bảo em thế. Em nghĩ sẽ hạnh phúc hơn nếu em ở nhà, nhưng Billy cứ như kiến bò trong chảo. Nếu theo ý anh ấy, em sẽ phải nằm ở đây cho đủ hai tuần như những người phụ nữ trong thời của mẹ anh ấy”.

Helen nhìn xuống gương mặt say ngủ của em bé khi những lời của Mary thấm vào đầu cô, và một nỗi sợ hãi hoài nghi thoảng qua cô. “Billy được sinh vào những năm sáu mươi”, cô cẩn thận nói. “Thời đó phụ nữ không được nghỉ nhiều hơn vài ngày trong bệnh viện”.

Gương mặt Mary tái đi. “Đương nhiên rồi ạ. Em không biết em đang nói cái gì nữa”, cô gái bồn chồn giải thích với vẻ có lỗi. “Và bên cạnh đó, em nên cảm thấy may mắn vì có thêm vài ngày nghỉ ngơi. Em chắc chắn có thể tận dụng chúng. Việc sinh con không mất nhiều thời gian, nhưng rút kiệt sức, và em...”

“Cậu ta **đã** được sinh vào thập niên sáu mươi, không phải sao?” Helen cắt ngang tràng nói của Mary.

Sự im lặng chết chóc bao phủ cả căn phòng, chỉ còn âm thanh khụt khịt đều đặn từ hơi thở của bé Jamey, khi Mary nhìn chăm chăm vào cô. “Em không tin nổi anh ấy đã kể với chị”, cô gái cuối cùng cũng nói. “Billy nói Rafferty chưa bao giờ hé miệng với bất cứ ai...”

“Kể cho chị cái gì, Mary?”

Mary khẽ buột một tiếng rên hoảng hốt rồi lấy hai tay bịt miệng mình. “Không gì ạ”.

“Em không tin câu chuyện đó, đúng không?” Helen nhần nạy, cố bấu níu lấy sự chùng mực nơi bản thân. “Billy đã nói với em cùng một loạt những lời nói dối, về chuyện sống ở thập niên hai mươi phải không? Em không thể tin chuyện đó được!”

“Anh ấy không... Ý em là, em không...”. Giọng cô gái dần mất hút, khi đôi mắt to ngập đầy những giọt nước mắt. “Em không muốn nói đến chuyện đó”.

Helen nhìn chăm chăm vào cô gái, bị xé rách bởi tội lỗi, tức giận và một nỗi sợ hãi mơ hồ dần lộ ra. Làm sao Mary có thể nuốt trôi những lời nói dối như thế? Họ hẳn đã nói dối, không phải sao?

Cánh cửa mở ra, và Billy đi nhanh trở vào, một vẻ bình tĩnh và nhã nhặn hiển hiện trên gương mặt cậu ta khiến Helen bất ngờ trong chốc lát. Không thấy dấu hiệu nào của Rafferty.

“Để tôi bế cục cưng đáng yêu này cho chị, chị Emerson”, cậu ta nói, đỡ lấy cậu bé nhỏ xíu khỏi đôi bàn tay dịu dàng của Helen. “Thằng nhỏ sẽ khiến chị nghĩ đến chuyện bắt đầu xây dựng một gia đình của riêng mình phải không?” Cậu ta vui vẻ nói. “Không gì giống như một đứa trẻ có thể khiến một người đàn ông nhận ra điều nào là quan trọng trong cuộc đời”.

“Rafferty đâu?”

“Anh ấy phải kiểm tra vài thứ”, Billy đơn giản nói. “Anh ấy bảo chị gặp chút rắc rối với Willie Morris. Và tôi xin lỗi về chuyện đó, tôi nên cảnh báo chị, nhưng tôi không biết hấn nguy hiểm đến cỡ nào. Tôi cũng hơi lo lắng cho Mary và đứa nhỏ nữa. Tôi phải cảm ơn chị lần nữa vì đã rút lại quyết định khởi tố. Tôi không biết sẽ làm gì đại đột nếu Mary trở dạ và tôi thì bị kẹt lại trong nhà tù Joliet”.

Helen nhìn cậu ta khi cậu ta đặt em bé trở vào chiếc xe đẩy nhỏ xíu. “Sao cậu không nói với tôi bản tự thuật về quá khứ của cậu”, cô đều giọng. “Tôi đã được nghe lượt của Rafferty rồi”.

Cậu ta trông có vẻ sốc cũng như Mary. “Rafferty nói với chị á?” Cậu ta lặp lại.

“Đương nhiên tôi không tin anh ấy. Tôi không khờ như bề ngoài”.

“Đương nhiên rồi”, Billy lơ đãng nói, rõ ràng đang cố định hướng cho bản thân. “Rafferty là một chuyên gia lừa phỉnh đại tài. Tôi luôn bảo anh ấy nên trở thành nhà văn. Viết về Buck Rogers hay thứ gì đó tương tự”.

“Buck Rogers?” Helen nói theo.

Billy đột ngột trông có vẻ hoảng. “Ý tôi là ***'Du hành giữa các vì sao'***. Đại loại thế. Anh ấy có một sức tưởng tượng phi thường, Jamey ấy. Dù anh ấy không nên cho chị đi tàu bay giấy, chị Emerson ạ. Tôi sẽ bảo anh ấy thế, khi anh ấy quay lại”.

Billy càng nói huyền thuyên, mọi chuyện càng tệ hơn. Helen ngồi thừ trên ghế khi nỗi sợ hãi tê liệt trút khắp người cô. “Rafferty sinh ngày bao nhiêu, Billy?”

“Ngày Bốn tháng Mười Một”.

“Năm bao nhiêu?” Cô dồn ép.

“Một tám chín mươi... ý tôi là, một chín... ờ... ừm... chết tiệt, tôi không nhớ”, Billy điên cuồng nói. “Tôi chưa bao giờ học giỏi môn toán”.

“Tôi sẽ khiến nó đơn giản với cậu. Cậu sinh năm nào?”

“Một chín sáu bảy”, cậu ta nhanh chóng nói.

“Cậu đã học thuộc lòng cái đó”.

“Chị Emerson”, cậu ta nghiêm túc nói, “đừng hỏi những câu chị không muốn biết câu trả lời. Hoặc khi chị không tin tưởng. Chỉ cần để mặc nó như vốn có thôi, được chứ, và mọi thứ sẽ ổn. Rafferty sẽ xử lý các rắc rối, và chị sẽ an toàn

“Kế hoạch của anh ấy là gì?” Nỗi sợ hãi đang nhỏ từng giọt xuống xương sống cô lúc này đã tăng vọt thành cơn hoảng loạn cuốn phăng hết thở.

“Coi nào, chỉ cần thả lỏng thôi. Mọi thứ ổn mà”. Cậu ta dường như còn chẳng nhận ra lời cậu ta nói sai ngữ cảnh đến cỡ nào. “Chẳng bao lâu nữa anh ấy sẽ trở lại”.

“Và nếu không thì sao?”

“Thì chúng ta phải nghĩ cách khác để đưa chị ra khỏi đây”, Billy nói.

Tờ báo gấp đôi đặt trên chiếc bàn cạnh ghế của khách đến thăm. “Được thôi”, cô nói. “Tôi sẽ ngồi đây và đọc báo, cho đến khi cậu quyết định nói với tôi sự thật”.

“Billy!” Giọng Mary sắc bén cảnh báo. Em bé tỉnh giấc với tiếng khóc chói tai, chỉ ngay khi Billy lao bổ về phía tờ báo.

Helen quá nhanh so với cậu ta. Cô lật giở, nhìn chăm chăm vào tiêu đề, những bức ảnh trắng đen, mà không hình dung nó là gì.

“Sao cậu không muốn tôi đọc báo?” Cô bình tĩnh hỏi, giữ nó thật chặt. “Sợ tôi sẽ bị kinh ngạc bởi tình hình kinh tế hay nạn tham nhũng trong chính trường hay sao?”

“Chỉ là tin xấu thôi, chị Emerson”, Billy nói. “Đưa cho tôi đi và tôi sẽ quẳng nó”.

“Tôi thích tự tìm hiểu xem cái cậu không muốn tôi thấy là gì hơn”, cô nói, mở trang báo đầu tiên.

Nó ở đây, ngay trước mắt cô. Bài báo đặc biệt về ngày Valentine nổi tiếng nhất của Chicago, được hoàn thiện với những tấm ảnh chụp hồ sơ cảnh sát. Có một tấm ảnh về một hàng những xác chết, được đặt ngay ngắn trên nền xi măng. Bên dưới là những tấm ảnh qua các giai đoạn của Al Capone và Bugs Moran. Và một tấm ảnh nhỏ hơn về một người đàn ông không thể là ai khác ngoài Willie Morris.

“Ôi, lạy Chúa”, Helen bật thốt với âm thanh kinh hoàng. Cô nhìn chăm chăm vào tấm ảnh ố mờ chụp những xác chết, và cô có thể thấy một người giống một cách quái lạ với người đàn ông đứng trước mặt cô, nổi thống khổ hiện lên gương mặt trẻ.

Cô nhìn lên cậu ta. “Đây không thể là sự thật”, cô nói dứt khoát, vẫn cố chống cự.

Billy đi đến bên cạnh Mary, nắm bàn tay vợ và siết thật chặt. “Tôi không biết có thể nói gì với chị, chị Emerson”.

“Nói cho tôi biết Rafferty ở đâu”.

“Anh ấy có vài chỗ phải đi...”

“Không”, cô thốt. “Trong bức hình. Tôi không nhìn thấy xác Rafferty”.

Billy nuốt xuống. “Anh ấy... không chết ngay. Anh ấy cố gắng bò đến cửa gara. Cảnh sát đã tìm thấy anh ấy ở đấy”.

“Ôi, Chúa tôi”, Helen thều thào, nhét nắm tay vào miệng để chặn nỗi thôi thúc muốn hét lên.

“Nghe này, không ai biết vì sao chuyện đó xảy ra với chúng tôi”, Billy nghiêm túc. “Ít nhất là với Rafferty. Anh ấy là người tốt nhất trong số bọn tôi - anh ấy giữ mình tránh xa khỏi những phần bẩn thỉu của công việc, nói không khi những người còn lại bọn tôi không dám. Nhưng tất cả chúng tôi đều tiếp tục tồn tại, tất cả, ngoại trừ anh ấy. Anh ấy hẳn rất quan tâm đến chị, nếu anh ấy có thể kể với chị sự thật”.

“Giờ anh ấy ở đâu?” Cô cũng lấy làm ngạc nhiên khi nghe giọng mình có vẻ bình tĩnh cỡ nào. Mới lý trí làm sao.

“Anh ấy đuổi theo Drago”.

“Không!” Cô hét, bật dậy khỏi ghế và chạy thẳng về phía cửa.

Billy chặn đầu cô, ngăn cô lại, và cậu ta khỏe hơn cô tưởng rất nhiều. “Tôi đã hứa sẽ giữ chị ở đây cho đến khi anh ấy trở lại, chị Emerson. Tôi chưa bao giờ thất hứa với anh Rafferty. Anh ấy

sẽ ngăn Drago. Nếu không thể, thì không ai có khả năng ấy hết, và chị sẽ không còn sống trên đời. Tôi không nghĩ Rafferty có thể chịu đựng được chuyện đó”.

“Tôi không thể để anh ấy...”

“Không ai có thể sai khiến anh ấy. Anh là người quyết định”, Billy thuyết phục cô, trông cực kỳ ương ngạnh. “Nếu anh ấy không về lúc mười một giờ, chị sẽ đổi sang bộ quần áo y tá anh ấy đã trộm cho chị. Rồi trốn xuống dưới giường cho đến khi gia đình chị có thể đến đón chị”.

Helen cao một mét sáu lăm, và mảnh dẻ. Billy cao hơn cô hai phân rưỡi, một chiến binh đường phố lồi thoi. Helen không phải đối thủ của cậu ta, nhưng cô thậm chí không hề nao núng.

Cô thụi nắm đấm vào bụng cậu ta, thật mạnh, và gây bất ngờ hơn làm cậu ta đau. Lúc cậu ta mất đề phòng co gập người, cô đẩy cậu ta tránh khỏi lối đi và chạy điên cuồng ra ngoài hành lang. Không thấy bóng dáng cao và chắc nịch của Rafferty ở đâu. Cánh cửa bật mở phía sau cô, nhưng cô đóng nó lại, lấy hết sức chạy xuống hành lang mà không buồn quan tâm đến những người mẹ trẻ đang đi tản bộ sớm.

Cô có thể nghe thấy Billy chạy sầm sập phía sau, nhưng cô lờ cậu ta đi, lắng nghe bản năng của cô, quả quyết tìm Rafferty trước khi anh có thể biến mất, trước khi anh có thể thực hiện sự hy sinh sau cùng. Các hành lang tưởng chừng như vô tận, đông nghịt, với những người vô danh, và không có chút dấu vết nào của anh.

Cô đã có quyết định của bản thân - thang máy hoặc thang bộ. Cô hướng đến cầu thang thoát hiểm, bởi cánh cửa phía bên trái được khép hờ, bước hai bậc một lúc, chiếc giày đế mềm của cô nện thành thịch trên những bậc thang lát đá, hơi thở cô dồn dập trong cổ họng khi cô trèo lên, không chắc chắn đâu là thứ cô đang tìm kiếm, sợ hãi cô chỉ đối mặt được với cái chết, theo sau bản năng và trái tim cô trong nhu cầu bức thiết tìm thấy Jamey Rafferty.

Cô đến được tầng trên cùng, nơi mờ tối và vắng vẻ, ánh đèn tắt ngấm. Cô sờ soạng tìm cánh cửa, nhưng nó bị khóa, vây cô lại trong màn đêm. Và ở phía sau cô có thể nghe thấy tiếng bước chân, chậm rãi, đều đều và chết chóc.

Cô lại giật mạnh cánh cửa dẫn lên tầng thượng, kinh hãi, và lần này nó bật mở vào hành lang, và một đôi bàn tay đỡ lấy cô, một đôi bàn tay rắn chắc và đau đớn, nắm lấy hai cổ tay cô như hai gọng kìm trong bóng tối.

“Mẹ kiếp, Helen”, Rafferty nguyên rủa, rồi kéo cô đứng dậy. “Em làm cái gì ở đây?”

Tầng thượng của bệnh viện không một bóng người, chất đầy các thùng hàng, chỉ có duy nhất chút ánh sáng lơ lờ hắt lại từ đằng xa. Cô nhìn chăm chăm lên anh, lên người đàn ông đến từ một không gian và thời gian khác, và nỗi sợ hãi của cô biến mất. “Em đang tìm anh”.

Anh nhắm mắt lại trong cơn tức giận vụt tăng, rồi ra sức lắc cô. “Anh đang cố cứu em. Anh đã bảo Billy giữ em an toàn...”

“Cậu ấy đã làm hết sức. Em đâm vào bụng cậu ấy”.

“Helen”, anh nói, lắc đầu tuyệt vọng. “Mary sẽ không cảm ơn em vì chuyện này đâu. Em phải ra khỏi đây. Trở lại phòng Mary và trốn đi. Anh không biết khi nào Drago sẽ xuất hiện, anh chỉ biết sẽ xảy ra trong đêm nay. Dù em không muốn tin anh đi chẳng nữa thì đây cũng không phải trò chơi. Anh biết Drago từ rất lâu, lâu hơn những gì em có thể tưởng tượng, và hắn ghét anh gần bằng nỗi căm ghét hắn dành cho em. Hắn muốn giết em khi anh vẫn ở đây, để có thể tận hưởng khoái cảm được thấy phản ứng của anh”.

Cô không cử động, chỉ lấy chút an ủi nhỏ bé từ đôi bàn tay cứng rắn của anh nắm lấy cánh tay cô. “Điều gì khiến hắn nghĩ anh sẽ quan tâm nhiều đến thế?” Cô hỏi, nhận ra sự ngớ ngẩn của cuộc nói chuyện này trong hành lang bệnh viện trống không và mù mịt, nói chuyện với một người đàn ông trở về từ cõi chết, thắc mắc trong khi một kẻ điên khùng đang bám theo cô.

“Hắn hiểu anh”. Giọng Rafferty hoang vắng.

“Và hắn biết một hiệp sĩ trong bộ giáp sáng ngời đang ẩn giấu dưới bộ cánh gangtơ của anh phải không?”

“Không”. Anh thả hai cổ tay cô ra, lùa hai bàn tay qua mái tóc đen dày, vuốt hai ngón cái dọc theo bờ môi mềm mại của cô. “Hắn hiểu anh hơn thế. Hắn biết anh cuối cùng đã tìm thấy điểm yếu chết người của anh. Nếu hắn giết em, thì hắn cũng hủy diệt được anh, hiệu quả hơn một trăm vi đại tiểu liên găm vào da thịt gấp nhiều lần”.

Helen rùng mình. “Là thật, phải không? Anh không hề bịa ra chuyện đó phải không? Em đã nhìn thấy bức ảnh...”

“Đừng nghĩ về nó, Helen”, anh nói. “Đừng nghĩ đến bất cứ chuyện nào trong đó. Nó chỉ là một giấc mơ tồi tệ, một cơn ác mộng, giống những giấc mơ về tiếng súng và tiếng tru của con chó. Nó xảy ra rất lâu rồi, em không phải lo lắng, em không phải nghĩ về nó. Tất cả những gì em phải nghĩ là chuyện này”. Anh áp miệng anh lên cô, dịu dàng, chiếc lưỡi của anh chạm nhẹ vào làn môi cô, và cô chìm xuống với anh cùng tiếng thổn thức run rẩy, bám lấy anh, thật chặt, như thể cô có thể chiến đấu với tất cả những ngẫu nhiên bộn bề của số phận và định mệnh.

Anh hôn lên gò má, mi mắt, thái dương và mái tóc cô. Anh hôn lên cổ, lên vai và kéo hông cô lại thật sát với anh, để cô có thể cảm nhận anh muốn cô, phản ứng của cô nóng bỏng, dạt dào và khao khát anh nhiều biết chừng nào.

Khi anh dứt khỏi nụ hôn, vẻ mặt của anh vẫn là sự tĩnh lặng đáng sợ đó, song không còn sức mạnh dọa nạt cô nữa. Ngoại trừ cô biết quyết tâm ẩn đằng sau nó.

“Anh muốn em đi ngay”, anh nói, kéo đôi tay cô xuống khỏi cổ anh, nơi cô muốn bám vào mãi mãi. “Anh muốn em đi xuống những bậc thang đó và quên anh đi. Không có cách nào để chúng ta có thể thay đổi, ngay cả khi chúng ta muốn thế”.

“Ngay cả khi chúng ta muốn... ư?” Cô lặp lại, tức điên lên.

“Em xứng với người tốt hơn anh, luật sư”, anh nói, và điệu cười giấu cợt quay trở lại với toàn bộ sức mạnh. “Em xứng với ai đó cao quý và thuần khiết, ai đó có thể trao cho em những gì xứng đáng...”

“Còn anh thì xứng với một kẻ cấy ghép não”, cô ngắt lời. “Sao anh dám nói với em rằng em muốn cái gì, khi thứ em muốn, thứ em cần, thứ em xứng đáng là anh...”

“Anh không biết họ cấy ghép được cả não”, anh chen ngang, vẻ hài hước lại chạm đến đôi mắt mỗi khi cô gây gổ với a

“Không. Nhưng em sẽ tiến cử anh cho vị trí thử nghiệm đầu tiên. Em yêu anh, Jamey. Anh không nghe được một từ nào em đã nói sao? Em yêu anh, em yêu anh, em yêu...”

Miệng anh khiến cô im lặng, không thương tiếc, rực cháy và ướt át. Anh đẩy cô dựa vào bức tường và hôn cô như thể cả cuộc đời anh phụ thuộc vào nụ hôn đó, hôn cô như thể đây là hành động sau cùng của anh trên trái đất này. Anh hôn cô với cả trái tim và tâm hồn, lưỡi anh và đôi môi anh, cơ thể anh và tâm trí anh, và cô nghĩ mình có thể lên tới đỉnh của đam mê nhờ sức mạnh tuyệt đối của nụ hôn đó.

“Đi đi”, anh nói, thoát khỏi cô.

“Em không thể”.

“Mẹ kiếp, Helen...”

“Mẹ kiếp, Rafferty”, cô bắt chước, không buồn bận tâm. “Em không thể đi xuống tầng dưới”.

“Sao không?”

“Bởi có người đang đi theo em. Và em tương đối chắc đó là Drago”.

Và rồi cô hoảng sợ. Bởi vẻ lạnh lẽo chết chóc trên gương mặt anh. Sự dồn ép trong cơ thể khỏe mạnh, săn chắc của anh, cô có một cảm giác đột nhiên và gớm guốc rằng mọi chuyện

đang trượt ra khỏi tầm kiểm soát, rằng cái chết và nỗi tuyệt vọng đang lại gần từ khu cầu thang vắng vẻ, và Rafferty không thể làm gì để ngăn chặn chúng.

Họ nghe thấy âm thanh cùng một lúc, tiếng bước chân cạo trên sàn, tiếng xoay của nắm đấm cửa. “Chạy”, Rafferty ra lệnh với tiếng thì thầm khản đặc. “Chạy hết tốc lực”. Và anh rút khẩu súng của cô khỏi túi áo, giữ nó bằng cả hai tay, nhắm về phía cửa.

Helen không thể di chuyển, cô phát ốm và kinh hãi. “Anh đã từng giết người trước đây phải không?” Cô hỏi.

“Phải

“Rafferty...”

“Chạy đi, mẹ kiếp”.

Helen xoay người, cuối cùng cũng chuẩn bị vâng lời. Chỉ để đối diện với đôi mắt điên rồ của Drago.

Tất cả diễn ra như một pha quay chậm, và rồi vọt đi nhanh như chớp. Helen thét lên, cảnh báo, trong nỗi kinh hoàng, ngay khi giọng nói của Billy có thể nghe thấy từ phía bên kia cánh cửa bị khóa, đập rầm rầm, gọi tên Rafferty. Rafferty quay phắt lại, nhắm bắn, nhưng Drago đã tóm lấy Helen, lôi cô vào người hắn, dùng cô như một tấm lá chắn.

“Quá tệ, Rafferty”, Drago nói với tiếng cười lục khục nho nhỏ. “Tao không muốn chơi theo cách này. Nhưng mày quá giỏi. Mày lúc nào cũng vậy. Có lẽ lần này cuối cùng mày cũng tìm được chốn thanh bình mà mày xứng đáng tận hưởng”. Hắn giương khẩu súng đang cầm trong tay phải, chĩa thẳng vào mặt Rafferty.

Và bóp cò.

Chương 13

Rafferty đã chết. Không còn khả năng khác khi phát bắn ở cự ly quá gần. Đầu óc Helen chấp nhận sự thật không thể thay đổi đó, ngay cả khi trái tim cô kiên quyết kháng cự. Cô gào thét, đá và cào vào người Drago, liều lĩnh với tới cơ thể đổ sập của Rafferty, nhưng ngay cả trong tình trạng điên cuồng nhất, Drago cũng quá khỏe so với cô. Cô đã nửa mong chờ hắn sẽ dùng khẩu súng đó với cô, khẩu súng có mùi thuốc nổ và chết chóc, và cô không quan tâm. Cô muốn ở bên Rafferty, và nếu anh chết thì cuộc sống của cô không còn ý nghĩa.

Cô gồng người ra xa, ngã dập đầu gối bên cạnh xác anh, bổ nhào lên cơ thể anh đang nằm sấp xuống nền nhà lót vải sơn bóng. Đằng sau cánh cửa cô có thể nghe thấy Billy, đang la hét và với chút năng lượng sót lại cô thét tiếng cảnh báo. Cô thậm chí không nhìn thấy khẩu súng lao lại gần, chỉ cảm nhận nó đập mạnh lên một bên đầu cô. Và tất cả những gì cô nhận biết là bóng tối.

Cô dập dềnh trong một khoảng thời gian, trong biển mất mát và hỗn độn. Cô biết ai đó đang mang cô đi, ai đó cô căm ghét. Cô có thể cảm nhận sự cứng rắn của một bờ vai đang thúc vào bụng cô, nghe thấy tiếng cằn nhằn như nghẹt lại khi cô được nhắc bổng sang chỗ khác. Cô tự hỏi cô đã chết hay chưa, cô liệu có tìm được Rafferty trong chốn lãng quên như trong một giấc mơ thế này không. Liệu họ có được trở lại cùng với nhau, vào mỗi ngày Valentine, để sống nốt hai ngày cuối cùng của đời họ hay không.

Trong trạng thái mơ màng đó cô không còn chút nghi ngờ rằng Rafferty đã nói với cô sự thật. Khiến cô có cảm giác tất cả đều là số mệnh. Nhưng còn hàng nghìn câu hỏi vẫn chưa được đáp lời. Liệu cô có được đoàn tụ với Rafferty trong cõi chết không? Hay Rafferty sẽ ở nơi nào đó khác, liệu vòng quay những ngày Valentine bất tận của anh đã đi đến hồi kết hay chưa?

Tất cả mọi thứ đều đau. Đầu cô, trái tim cô, tâm trí và linh hồn cô. Cô không thể, và sẽ không nghĩ về nó được nữa. Đêm đen đang vẫy gọi, màn đêm an toàn, chăm bẵm, cách xa khỏi tiếng cười rúc rích nặng nhọc của kẻ điên rồ đang mang cô đi. Và cô chào đón bóng tối, tìm kiếm Rafferty trong những ranh giới mịt mùng của nó.

Billy dội người qua cánh cửa thoát hiểm, cúi thấp xuống để tránh làn đạn. Trong bóng tối lặng ngắt như tờ của hành lang không được sử dụng của bệnh viện, đầu tiên cậu ta đã nghĩ không có ai ở đó. Cho đến khi nhìn thấy Rafferty đang nằm sóng soài, không cử động.

“Chúa ơi, không!” Billy rên lên, chạy đến bên gã, kéo mạnh gã. Âm thanh của tiếng súng nổ

đã lấp đầy cậu ta với nỗi kinh sợ - Drago không phải kẻ thường xuyên bắn trượt, và với Rafferty, hắn đã bắn trượt hai lần trong hai ngày qua. Hắn sẽ không phạm sai lầm thêm nữa.

Cậu lật người Rafferty lại, nhìn chăm chăm xuống gương mặt không tì vết của gã. Không có dấu hiệu nào của một vết thương từ đạn, không có dấu hiệu của bất cứ một vết thương nào. Gã nằm im lìm, và Billy áp tai vào ngực Rafferty, lắng nghe tiếng tim đập.

Nó có ở đó, khá yếu ớt, nhưng dần trở nên vững vàng và mạnh hơn. Không có máu, không có dấu vết ấu đả mình Rafferty nằm đây, lặng lẽ và tĩnh mịch như trong nhà mồ.

“Chú... chú đang làm cái quái gì vậy?” Giọng gã khò khè, làm Billy bật lui lại, khuây khỏa như gạt rửa cả người.

“Anh không chết!” Cậu ta ngu ngốc nói, một giọt nước mắt yếu đuối tràn khỏi mi.

“Một vấn đề gây tranh cãi”, Rafferty nói, giọng méo mó nghe khàn hơn lúc thường. “Xảy ra chuyện gì?”

“Em chịu. Em đang cố bắt kịp chị Emerson. Cánh cửa bị khóa, và em nghe thấy anh quát chị ấy, và rồi súng nổ”. Cậu ta nhìn xung quanh gã. “Chị ấy đâu? Có phải Drago đã bắn chị ấy không? Chuyện gì xảy ra...?”

Rafferty nhắm mắt lại và bắt đầu nguyên rửa, thứ gì đó ác liệt hơn rất nhiều so với cụm “mẹ kiếp” gã ưa ái dùng với Helen. “Drago đã bắt cô ấy”, gã gắt, thu mình đứng dậy, hơi lão đảo. “Và anh là người hắn đã bắn”.

“Mẹ ơi, Rafferty!” Billy hỗn hển, dùng tay đỡ dưới cánh tay gã. “Chỗ nào... làm sao... anh ổn đấy chứ?”

Rafferty lắc người, gần như không tin. “Anh ổn”, gã nói. “Sau lần này anh nên quen mấy thứ điên điên một chút, nhưng không. Drago bắn thẳng vào giữa đôi mắt anh”, gã nói, nhìn chăm chăm vào Billy với gương mặt không chút dấu vết của gã. “Anh nghe thấy tiếng súng, cảm giác được sức nóng và áp lực của viên đạn. Và tất cả những gì anh có ngay lúc này là một cơn đau đầu chết tiệt”.

“Thế có nghĩa hắn không thể khiến chị Emerson bị thương phải không?”

“Bố ai mà đoán được?” Rafferty mệt mỏi vặn lại. “Anh không tin vào định mệnh hay Thượng Đế, hay mục đích của Drago. Chúng ta phải tìm được cô ấy, và chúng ta phải chặn Drago, người tiếp theo hắn bắn sẽ không có năng lực phục hồi kỳ diệu như anh đâu”, vẻ giấu cợt nặng nề trong giọng nói của gã không che giấu được nỗi sợ hãi là bao.

“Anh nghĩ hắn đưa chị ấy đi đâu? Em chỉ nghe thấy một phát súng, nên chị ấy hắn vẫn được an toàn. Trừ khi hắn dùng dao...” Billy để những từ đó tắt ngấm khi nhận ra vẻ mặt của Rafferty. Cậu ta quen Rafferty hơn nửa thế kỷ, và cậu ta cứ nghĩ sự tĩnh lặng kỳ quái của gã đã mất sức mạnh khiến cậu ta hoảng sợ. Cậu ta đã nhầm.

“Cô ấy ổn”, Rafferty nói với giọng bình tĩnh chết chóc. “Cô ấy đau, cô ấy hoảng sợ, nhưng cô ấy vẫn ổn”.

“Anh biết điều đó sao?” Billy hỏi, hoàn toàn thán phục. Dường như khả năng của Rafferty là vô tận.

“Không”, gã nói, khiến cậu ta vỡ mộng. “Nhưng những lựa chọn khác đều không thể chấp nhận. Helen vẫn khỏe. Cô ấy phải như thế”.

Và Billy không định tranh cãi. “Anh nghĩ hắn sẽ đưa chị ấy đi đâu? Chúng ta có thể chặn đầu hắn”.

Rafferty thụi nắm đấm lên tường với cơn giận dữ bất lực, và Billy lúc này mới phát hiện Rafferty vẫn đang nắm khẩu súng trong tay. “Vì cái chó gì anh không thể suy nghĩ rõ ràng?” Rafferty nói. “Anh không nghĩ hắn sẽ quay trở lại đường Clark, hắn đã thử một lần, và thất bại. Dù sao đi nữa giờ nó cũng là một viện dưỡng lão cũ kỹ”. Gã nhét khẩu súng vào thắt lưng. “Chúng ta sẽ bắt đầu từ nơi ở của hắn. Bởi hắn đã đưa cô ấy đi thay vì giết cô ấy ở đây, hắn hắn phải có gì đó trong đầu. Chú sẽ đi với anh chứ?”

“Lại còn phải hỏi Đức Giáo hoàng [1]?”

[1] Nguyên gốc 'Is the Pope Catholic?', đây là một câu hỏi tu từ dùng để trả lời cho những câu hỏi với hồi đáp khẳng định, xuất hiện từ cuối năm 1969.

“Giáo hoàng thì liên quan quái gì ở đây?” Rafferty gắt, loạng choạng chạy xuôi theo hành lang.

“Xin lỗi”, Billy bối rối lăm lăm, chạy theo sau gã. “Chỉ buột miệng thôi. Khẩu súng có hoạt động không?”

“Với anh thì không. Anh đã thử khi nhìn thấy Drago chớp lấy Helen. Nó thậm chí còn không lên đạn. Chú muốn dùng nó không?”

“Nếu bắt buộc. Điều kiện được tha của em liên quan đến việc này, em mà bị bắt với một vũ khí nạp đầy đạn thì sẽ phải lĩnh án tù cao nhất”.

Rafferty ngừng lại và trừng mắt nhìn cậu ta. “Chú sẽ để Helen chết?”

“Không. Nhưng em sẽ tìm cách khác để giữ tất cả chúng ta sống sót. Gồm cả anh”.

Nụ cười của Rafferty trông trải và khô khan. “Quá muộn với anh. Chúng ta đã hình dung được điều đó từ rất lâu rồi. Anh nằm ngoài quy tắc. Tất cả những gì anh cần làm là tóm được Drago. Nếu anh có thể thực hiện được nhiều đến thế, anh sẽ không bận tâm có được trở lại hay không”.

“Nhưng chị ấy sẽ đợi anh. Chị ấy có thể không tin...”

“Anh không muốn cô ấy đợi. Anh không tốt lành gì cho cô ấy, Billy. Cô ấy xứng đáng với những gì tốt nhất, không phải thứ tàn dư đến từ một thời gian và không gian khác, một khoảng thời gian và không gian tốt hơn hết nên bị lãng quên. Thậm chí nếu anh được lựa chọn, anh sẽ chọn cách ra đi”.

“Anh yêu chị ấy”, Billy nói, giọng cậu ta dịu dàng đáng kinh ngạc.

“Rõ ràng thế sao?”

“Với ai quen biết anh”, Billy nói. “Mary hình như đã từng nói thế, nhưng em cứ tưởng tâm tính cô ấy hơi bất ổn sau khi thằng nhỏ ra đời. Anh kể với chị ấy chưa?”

“Kể với ai? Cô Emerson á? Đương nhiên không rồi. Cô ấy không đáng dính vào mớ bòng bong này. Một khi anh đi, cô ấy sẽ thuyết phục bản thân tất cả chỉ là một giấc mơ. Ít nhất là một vài trong những khía cạnh không thực về khoảng thời gian bọn anh bên nhau. Sau cú ngã cô ấy sẽ sẵn sàng để bước tiếp”.

“Anh làm lì để sợ so với trí thông minh mà anh sở hữu, Rafferty ạ”, Billy nói.

“Anh phải tìm được cô ấy, Billy. Anh phải cứu sống cô ấy”, Rafferty nói, giọng gã thâm đậm và tuyệt vọng. “Nói anh xem nên bắt đầu t

Billy lắc đầu. “Chút ý tưởng em cũng không có. Anh là người có vẻ rất hòa hợp với chị ấy. Hãy lắng nghe trái tim anh”.

“Anh không có trái tim”, Rafferty nói.

“Đừng có nói câu đó với em. Dùng bản năng của anh ấy, *anh giai*. Sáu mươi lăm năm trước anh có những bản năng mạnh nhất Chicago. Bugs Moran sẽ không khạc nước bọt nếu anh không bảo hấn an toàn, Capone thì run rẩy trong đôi giày hoa văn của hấn trước ý nghĩ về anh. Anh có tài năng, anh được trời phú cho món quà đó. Hãy dùng nó”, Billy nói.

Rafferty dựa người vào vách thang máy, khép mắt lại. “Những chuyện trước đây chưa bao

giờ quan trọng đến chừng này, Billy ạ”, gã nói với giọng khắc nghiệt và điềm tĩnh. “Nếu anh mắc sai lầm lần này, nó sẽ theo anh vĩnh viễn”.

“Anh sẽ không mắc sai lầm, Rafferty. Anh ở đây để cứu chị ấy. Anh ở đây để hoàn thiện cuộc đời chị ấy. Đừng phung phí cơ hội”.

Mắt Rafferty choàng mở, lần đầu tiên và cũng là duy nhất trong đời Billy nhìn thấy nỗi sợ hãi trong đó. Cả chênh vênh, sức mạnh lẫn tình yêu. “Anh biết hắn đưa cô ấy đi đâu”, gã nói, lúc này nỗi sợ hãi đã tan biến.

“Thế chúng ta còn đợi cái quỷ gì nữa?” Billy nói.

“Quất thôi”.

“Quất thôi?” Rafferty lặp lại, dấn vào nút bấm thang máy. “Thế có nghĩa là gì?”

Billy phát hiện cậu ta có thể cười. Màn đêm đã sâu hơn, và trước khi nó kết thúc sẽ có máu và chết chóc. Nhưng cậu ta sẽ là người sống sót, Rafferty cũng vậy. Họ đã vượt qua quá nhiều thử thách, trải qua quá nhiều cuộc đời để từ bỏ ngay lúc này. Khi màn khói tan dần, Drago sẽ chết, lần này là mãi mãi. Và với chút may mắn nào đó, Rafferty vẫn sẽ ở lại đây.

“Anh sẽ học được, Rafferty”, cậu ta hứa hẹn, nghĩ về tất cả tương lai phía trước. “Anh sẽ học được

Helen lạnh, lạnh và đau đớn vô cùng. Cô không muốn mở mắt, thậm chí không chắc chúng có mở được không. Hai mí có cảm giác đông cứng, những ngón chân chôn chặt trong băng và những ngón tay cô tê cóng. Cô nằm co ro, rúc người vào bức tường gạch, tự hỏi liệu lớp đá lạnh trên mặt có phải những giọt nước mắt đóng băng hay không. Và rồi cô nhận ra đó là lớp tuyết ướt, tan trên làn da cô.

Cô không cử động. Cô đã bỏ lại chiếc áo choàng trong phòng bệnh của Mary Moretti, nhưng cô cũng không mấy bận tâm. Chết vì cóng là một phương thức tương đối dễ chịu. Tất cả mọi thứ đều trở nên vô cảm, và người ta sẽ có cảm giác như say rượu, và rồi dạt dần vào giấc ngủ. Cô không chắc liệu có tính đến cơn gió rét buốt đang quất qua chiếc áo nỉ dày, cửa vào chiếc quần jean thụng của cô hay không. Cô có thể kết thúc mà không cần cơn gió đó. Cô thích được bao phủ trong một lớp tuyết mới dày đặc, gói gọn trong chiếc kén trắng xóa, nơi cô có thể như một trinh nữ trung cổ nào đó, đợi hiệp sĩ phiêu bạt của cô trở về từ cuộc thập tự chinh hơn.

“Tĩnh rồi phải không, quý cô?” Giọng nói hờn hờ cao vút và đáng ghét của Ricky Drago phá vỡ cơn mộng tưởng, cô quyết định lơ hẩn đi, xem xem có còn gọi về được hình ảnh mơ hồ của Rafferty nữa không.

“Này, quý cô”. Tay hắn túm lấy cằm cô, bóp nó đau đớn, và đôi mắt cô choàng mở, chớp đi vài bông tuyết đậu trên hàng mi. “Tốt hơn rồi đấy”, Drago nói. “Tôi không muốn cô thoát khỏi chuyện này. Vẫn chưa, ít nhất là thế. Tôi có kế hoạch cho cô. Những kế hoạch lớn”.

Cô chỉ trừng mắt nhìn hắn. Không có gì tệ hơn hắn có thể làm với cô, cô nhắc bản thân. Hắn đã giết Rafferty, cuộc sống không thể mang đến những bất ngờ độc ác nào hơn nữa.

Drago không thích sự im lặng đó. Những ngón tay hắn siết lại dữ tợn, và cô vô ý thở hắt ra một tiếng rên nho nhỏ. “Tốt hơn rồi đấy”, hắn ngâm nga. “Cô không thích đau đớn, phải không cô Emerson? Vài người cũng thế. Tôi thích nó. Tôi thích quan sát nó. Tôi thích khiến người ta đau đớn. Có gì đó không ổn với tôi, mẹ tôi bảo tôi thế. Bà ta từng thử đánh cho cái đó văng ra khỏi tôi, nhưng không bao giờ ăn thua. Cô không thể đánh cho sự xấu xa văng ra khỏi một đứa trẻ, cô Emerson ạ. Cô chỉ có thể đánh cho nó càng ăn sâu mà thôi”.

Cô không muốn nói, nhưng cô biết hắn trông đợi và đòi hỏi lời đáp từ cô, và cô đang nhận ra nỗi đau gần như không chịu đựng nổi. “Anh nói đúng”, cô cố gắng thốt một tiếng rên rỉ.

Rồi hắn bật cười, thứ âm thanh cao, kỳ quái trong không gian của buổi đêm. “Tôi đúng à?” Gã nói theo. “Cô biết gì về sự xấu xa, cô Emerson? Cô biết gì về những điều cuộc sống gây ra cho cô? Cô chỉ việc ngồi sau bàn và đặt câu hỏi, cô không bao giờ lắng nghe những câu trả lời. Cô khiến ai đó phát rồ phát dại đến mức... Đó là lỗi của mày”. Hắn đột ngột chuyển hướng. “Tất cả là lỗi của mày, không phải của tao”.

Mặc cho cơn đau trong đầu, mặc cho bằng giá trong trái tim, cô không gặp chút rắc rối để theo kịp chuỗi ý nghĩ rời rạc của hắn. “Tôi rất tiếc về vợ anh”, cô nói, không biết nên gọi hắn bằng tên nào.

Hắn tát cô. Đầu cô ngoặt sang một bên, má trượt qua bức tường gạch nơi cô cuộn mình và đôi mắt căng như những giọt nước mắt đau đớn. “Mày rất tiếc”, hắn nói với tiếng rít gào đáng sợ. “Mày thậm chí còn không biết rất tiếc sẽ bắt đầu với cảm giác thế nào. Rồi mày sẽ phát hiện vài mức của sự hối tiếc chưa một ai đủ sức nghĩ ra. Tao rất giỏi những chuyện tao làm, Emerson ạ. Tao là người giỏi nhất, trong cái thời có rất nhiều chuyên gia trong lĩnh vực của tao. Và tao không hề đánh mất phong độ của mình. Nhưng mày không biết tao đang nói đến cái gì phải không? Điều đó đã cho chúng tao một lợi thế đáng ghen tị. Chỉ sau khi tao tìm thấy Lizzie, sau khi cô ấy chỉ tao xem mọi thứ có thể ra sao... ra sao...” Giọng hắn một lần nữa mất hút, và nỗi thống khổ cùng tuyệt vọng trên gương mặt điên rồ của hắn thực sự phá hủy.

“Anh sẽ làm gì với tôi?” Cô hỏi, không thể che giấu sự run rẩy trong giọng nói. Là do cái lạnh, cô tự nhủ, khi thừa biết đó là nỗi sợ hãi.

Khổ đau biến mất khỏi gương mặt Ricky Drago, được thay bằng cái nhìn xảo quyết hân hoan. “Tôi nghĩ mọi thứ rõ ràng rồi chứ. Tôi sẽ giết cô. Cô chịu trách nhiệm cho cái chết của vợ

tôi, và cô phải trả giá. Điều đó rất dễ hiểu với tôi. Cô trả giá cho những tội lỗi cô gây ra. Tôi đã phải trả giá, và giờ đến lượt cô, cô Emerson ạ”.

Cô nhìn qua hắt. Tuyết rơi mỗi lúc một nặng hơn, phủ tầng tầng lên mái tóc đen thừa thốt, lên chiếc áo khoác da của hắt. Ricky Drago không có vẻ ngoài khiến người ta liên tưởng đến thời trang thịnh hành những năm hai mươi ở Chicago. Từng phân của hắt hết một tên đầu gấu hiện đại, với khả năng giết người trong đầu óc. Giết Rafferty, đã hoàn thành. Và giết cô.

“Vậy điều gì đã ngăn anh?” Cô hỏi, không quan tâm thêm nữa. Thân dưới của cô đông cứng, và cùng với những cơn gió lạnh cô chắc chắn sẽ không phải đợi lâu để chết cứng. Đó không phải một kết cục được yêu thích nhưng cô thật sự ghê tởm Drago. “Anh đã giết Rafferty, sao anh không kết liễu tôi luôn đi?”

“Cô thích như vậy, không phải sao? Nhưng tôi đã làm hỏng việc ba lần. Tôi không định mắc thêm sai lầm. Tôi sẽ thưởng thức khoảnh khắc tôi sửa sai. Và tôi muốn cho hắt có thời gian đến đây nếu hắt đủ thông minh hình dung ra hết thảy”.

“Ai?” Cô điếng người hỏi.

“Rafferty”.

“Anh ấy chết rồi”, cô nói, chống cự lại niềm hy vọng đột ngột dấy lên. “Tôi đã nhìn thấy anh bắn vào mặt anh ấy. Không ai có thể...”

“Rõ ràng là không”, hắt đồng ý. “Nhưng Rafferty đầy những bất ngờ. Tôi nghĩ chúng ta sẽ cho hắt một chút thời gian. Xem xem hắt có năng lực đứng dậy từ cái chết hay không”. Và hắt bật cười, tiếng rúc rích the thé, quái đản khiến Helen sởn gai ốc.

Hắt đã cảnh báo cô về sự nuối tiếc, về nỗi đau đón đợi đầy. Hắt chỉ đang đưa cho cô cú đánh tàn nhẫn giàu tưởng tượng, một niềm hy vọng không tưởng. “Chúng ta đang ở đâu?” Cô hỏi, nhìn chăm chăm ra xung quanh. Ngay cả khi khoác lên mình một mảnh băng trắng, phong cảnh tiêu điều trông vẫn cực kỳ quen thuộc. Một sa mạc tuyết, với những hình thù kì dị nơi phía xa bọn họ, cô đã đến đây trước đó, trong một thời gian khác, trong một không gian khác. Giống như Rafferty.

“Cô không nhận ra sao?” Drago nói, ngồi xổm trong màn tuyết mỗi lúc một dày. “Đây là sân thượng nhà cô, cô Emerson. Cô đã từng lên đây vào mùa hè, nằm lên tấm khăn tắm và cởi mảnh trên bộ đồ tắm. Tôi đã theo dõi cô. Tôi đã đợi, đợi đúng thời điểm. Cô có biết lúc đó tôi đang theo dõi cô không? Chờ cô ngồi dậy và cho tôi thấy bộ ngực của cô? Cô từng cho Rafferty thấy ngực cô chưa, Emerson?”

Helen ép xuống cảm giác buồn nôn hoảng loạn dâng lên trước ý nghĩ hắt đang rình rập cô. “Sao lúc đó anh không giết tôi?”

Drago nhún vai. “Như tôi đã nói, chưa đến lúc. Tôi lên kế hoạch chờ ngày Valentine. Để ôn lại kỷ niệm xưa. Tôi chưa giết ai kể từ khi tôi quay lại, và tôi nghĩ cô là người hoàn hảo để bắt đầu”.

“Nhưng anh đã bắt đầu với Rafferty”.

Gương mặt Drago âm u. “Phải”, hắn nói. “Tôi không muốn thế. Ý tôi là, mọi thứ đang diễn ra khá tuyệt. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng Billy dần dần thực sự sẽ để hai người bên nhau, nhưng nó lại làm thế đấy. Ngay từ đầu nó chưa bao giờ biết thứ gì có trong đầu óc tôi. Tôi thực sự muốn ra tay với cả hai người cùng một lúc. Nhưng rồi, cuộc sống đầy rẫy những thất vọng nhỏ. Tôi có thể vẫn còn cơ hội”.

“Sao anh lại muốn giết Rafferty? Anh ấy đã từng làm gì anh để...?”

Nụ cười của Drago trở nên cực kỳ ngọt ngào. “Giống những gì người ta nói về chuyện chinh phục đỉnh Everest thôi. Cô làm thế bởi đỉnh cao ở đó. Rafferty luôn là một cái nhọt trên mông tôi. Tất cả những gì hắn phải làm là nhìn ai đó và khiến bọn chúng sợ hãi linh hồn. Còn tôi phải dùng đến sức mạnh”.

“Anh không muốn ư?”

“Phải”, hắn nói, sau khi đã suy nghĩ kỹ. “Giỏi lắm. Nhưng cũng chưa từng có ai nói cô ngu ngốc cả, cô Emerson ạ”.

Cô không biết chuyện này có thể kéo dài bao lâu, khi duy trì cuộc nói chuyện điên rồ với một kẻ tâm thần. Sự giải thoát bỗng bênh và phiêu dạt từ cái chết vì rét cóng đầu rồi? Cô quá lạnh, cơn đau buốt nhọn và khắc nghiệt không hề dừng lại, chỉ càng châm ngòi cho nhói từng cơn trong đầu cô, cho sự nhức nhối trên gò má, cho tình trạng tê liệt lạnh lẽo trên tay và chân cô, cho lỗ thủng sâu hoắm trong trái tim cô. Cô muốn kết thúc, cô muốn được an toàn và thoải mái, được bao bọc trong vòng tay Rafferty. Nếu đến với cái chết là con đường duy nhất để cô có được điều đó, thì cái chết là phần cô chọn.

“Anh có chắc muốn chờ không, Ricky?” Cô chế nhạo hỏi. “Nếu Rafferty xoay sở để qua khỏi được thì sao? Nếu anh ấy xuất hiện ở đây, cùng với Billy thì sao? Anh có muốn chấp nhận khả năng đó không? Hắn sẽ rất kỳ quặc nếu lại thất bại, nhất là với một chuyên gia tâm cơ trong lĩnh vực này như anh. Không phải anh muốn tự chứng minh mình vẫn có khả năng làm được đấy sao?”

Drago ngạc nhiên nhìn cô, chút ít vui mừng quái dị đã bị lau sạch khỏi hắn. “Cô gọi tôi là gì?” Gã khàn giọng hỏi.

“Ricky. Ricky Drago là tên thật của anh, không phải sao? Không phải Willie Morris”.

Hắn đột nhiên trở nên trắng bệch. “Sao mày biết điều đó? Nó không có trong hồ sơ của tao ở chỗ cảnh sát. Nó không có ở bất cứ đâu”. Hắn chụp lấy hai vai cô, bóp mạnh và lắc người cô. “Làm thế nào mày biết tên thật của tao?” Hắn hét vào mặt cô.

“Rafferty nói”.

Hắn ném cô trở lại bức tường gạch. “Hắn không thể làm thế. Đây nằm ngoài kế hoạch”.

“Anh muốn giữ bí mật chuyện đó, phải không Drago? Vậy anh nên động tay với mấy tờ báo đi. Có hai bức ảnh của anh trong tờ *Thời sự* hôm nay - Billy đã chỉ chúng cho tôi. Một tấm ảnh của anh từ năm 1928, rất bảnh trai và nhã nhặn. Và thêm tấm của một năm sau đó, nằm chết trên sàn ga ra”.

“Con khốn!” Drago hằn học chửi.

“Sao anh lại lãng phí thời gian của anh với tôi, Ricky? Sao anh lại lãng phí thời gian của anh với ai đó như Rafferty? Sao không săn đuổi những kẻ bắn anh hơn sáu mươi năm trước có phải tốt hơn không?”

“Đồ ngu. Chúng chết hết rồi. Chúng chết cũng lâu gần bằng bọn tao, và chúng không quay trở lại. Đừng hỏi tao tại sao. Tao săn đuổi bọn chúng, từng năm một, thậm chí còn bắt được hai đứa trong số chúng, nhưng không hay chút nào. Tao không thể giết chúng. Cũng như tao biết Rafferty không thể giết tao. Hắn muốn ngăn tao, và không thể làm cái mẹ gì hết. Tất cả những gì hắn có thể làm là trótạo giết mày”.

“Nhưng anh ấy đã chết”.

“Có lẽ thế. Có lẽ không. Tao không vội kết luận. Chúng ta cứ chờ xem”.

“Tôi lạnh!” Cô nói, giọng cô run lên với những cơn rùng mình.

“Quá tệ khi mày không mặc cái áo cũ của Crystal. Có lẽ tao nên cân nhắc chuyện đi xuống tầng dưới và lấy nó. Cũng có đôi chút công bằng. Crystal lúc nào cũng ngọt ngào với tao. Đối xử với tao thật sự tử tế. Ngoại trừ cô ta đối xử với Rafferty còn tử tế hơn”.

“Đây là lý do anh muốn giết anh ấy?”

“Chết tiệt, không!” Drago nói, vài cảm xúc khoái trá dễ chịu lúc trước của hắn quay lại. “Đây là nhiệm vụ bắt buộc phải làm. Rồi có lẽ khi tao xử xong hai đứa mày sẽ đến lượt thằng Billy Moretti. Không thể tin thằng chỉ điểm ti tiện đó được”.

“Cậu ta không kể với tôi về anh”, Helen nói, khi nỗi sợ hãi quét qua người cô. “Cậu ta từ chối hợp tác khi bị bắt lần gần đây”.

“Vậy sao mày lại thả nó?”

“Rafferty...”

“Không sao. Tao nghĩ tao ngày càng có khẩu vị trong chuyện này. Tao không được thưởng thức khi kết liễu Rafferty, nhưng tao sẽ thưởng thức mày. Và rồi...”

“Tránh xa cô ấy ra”. Đó không phải giọng nói của Rafferty trong sự im lìm của đêm tuyết quần đảo. Đó là giọng Billy, vang lên hung dữ, quả quyết, và nguy hiểm. Helen cố nhìn sâu hơn vào bóng tối, nhưng không thể thấy được gì.

Drago không quay lại. Hắn vẫn đứng nguyên tại chỗ, ngồi xổm xuống trước mặt cô, và hòng súng ẩn dưới cằm cô. “Mày không thể ngăn tao, Billy”, hắn nhạo báng. “Tao nhớ cái lần mày nôn mửa, khi cả băng có cuộc đấu súng qua cây sung dâu. Mày không phải loại giết người, và mày biết rõ điều đó cũng như tao muốn cứu vợ con mày, nhưng mày thì quan tâm quái gì đến một công tố bang? Cô ta đang cố kéo mày khỏi Mary. Nếu để cô ta sống, cô ta sẽ là kẻ thù truyền kiếp của mày”.

“Tránh xa cô ấy ra, Ricky”. Đôi mắt rã rời của Helen cố đi theo giọng của Billy. Cậu ta đứng phía bên phải, chiếc bóng in lên bầu trời xanh đen, những bông tuyết cuồn cuộn thổi quanh người.

Drago cũng biết nơi cậu ta đứng. “Bắt tao nghe lời đi, Billy”, hắn nói, quay đầu lại thẳng hướng Billy.

Và rồi Helen nhìn thấy anh. Tiến lại từ phía bên kia, lặng lẽ và im lìm như mọi khi, săn đuổi kẻ thù của anh. Cô không thể kiểm soát nỗi vui mừng và nhẹ nhõm nho nhỏ bắt đầu dấy lên của mình.

Thế là đủ để báo động Drago. Hắn giật khẩu súng từ dưới cằm cô, bắn về hướng Billy, rồi quay phắt lại đối diện với dáng hình đang tiến lại, lớp kim loại hun nóng ấn vào thái dương Helen, thiêu đốt cô. “Tao sẽ giết cô ta, Rafferty”, hắn khò khè. “Mày đã biến những giấc mơ của tao thành sự thật. Mày không thể ngăn tao, và ngay cả nếu tao không giết được mày, chỉ vài giờ nữa là mày sẽ biến. Nhưng đừng lo chuyện đó. Tao sẽ đợi mày Valentine năm sau. Tao có vài thứ thực nhận nhip đã lên kế hoạch”.

Rafferty bước vào vùng ánh sáng, và Helen hóp lấy từng ngụm thở khi nhìn gương mặt anh. Không có dấu vết nào từ khẩu súng đã bắn thẳng vào anh. Không một dấu vết, ngoài chủ tâm chết người.

“Mày muốn chết, phải không Drago?” Anh hỏi, giọng anh êm ái và hăm dọa. “Câu hỏi ngu ngốc, đương nhiên là mày muốn chết. Mày muốn ở bên Lizzie một lần nữa. Để Helen đi đi. Cảnh sát đang phong tỏa khắp tòa nhà. Mày không biết cô Emerson đây đến từ một gia đình toàn cóm sao? Tất cả chỉ cần một cú điện thoại và nửa lực lượng cảnh sát sẽ lên đường đến đây”.

“Mày có nghĩ tao quan tâm không? Hồi ấy cóm không thể chạm nổi vào lưng tao, giờ chúng cũng sẽ không bắt được tao”. Hắn mơn trớn khẩu súng trên má Helen, và tất cả những gì cô có thể làm là cố gắng không thét lên.

“Mày đâu phải mình đồng da sắt, Ricky. Tao trọi hơn mày khoản đó đấy. Chúng ta chỉ có một chút ngang sức ở lần này thôi. Ngừng núp sau con tin của mày đi. Mày sợ tao đấy à? Sợ tao có thể thành công?”

“Mày không thể bắt tao”, Drago rít lên, đẩy Helen sang một bên và đứng nhồm dậ. “Tao không sợ cái gì hết, và tao cũng không sợ một thằng ngu ở bờ biển Đông như mày, với mớ quần áo và lối cư xử là lượt của mày. Mày tưởng mày lừa được Moran, nhưng hắn vẫn cười sau lưng mày. Tất cả bọn tao đều làm thế. Bọn tao biết mày không có can đảm khi mọi thứ trở nên dữ tợn. Mày không dám vượt qua những đắn đo, mày từ chối đồng hành với những vụ làm ăn khốc liệt bởi vì mày sợ hãi. Mày không thể bắt một kẻ đang sống...”

Rafferty nâng khẩu súng lên trong tay, chĩa thẳng vào Drago. “Nhưng rồi, ai mà biết mày có đủ tư cách để làm người sống hay không, Ricky”, anh nói với âm điệu mượt mà, run rẩy, khi ngắm bắn. “Để rồi xem”. Và âm thanh khẩu súng được lên đạn trong không gian tĩnh lặng rõ ràng như một phát súng thật.

Gương mặt Drago trở nên trắng ớn. “Mày không thể”, hắn thở dốc, bước giật lùi, quên đi Helen. “Sau tất cả những năm đó...”

“Sau tất cả những năm đó”, Rafferty nói, tiến dần về phía hắn, những bước đi đều đặn, từ tốn nhằm lái tất cả những ý nghĩ về con tin ra khỏi tâm trí vụn vẹo của Drago, “cuối cùng tao cũng có thể”.

Và rồi Drago nở nụ cười, một nụ cười hài hước giả tạo rùng rợn. “Không, mày không thể”, hắn nói. “Sẽ không nếu tao không hăm dọa đến cô bạn nhỏ nhắn của mày. Mày không thể bắt chết tao, ngay cả khi mày biết tao đáng bị như thế”. Hắn bước thêm một bước, một bước thận trọng tránh xa khỏi Helen, hai cánh tay giơ lên, khẩu súng vẫn nằm trong một tay. “Tiếp tục đi, Rafferty. Để xem mày có thể chơi trò kẻ báo thù đến từ vũ trụ này hay không”.

Anh không thể. Helen biết, Drago cũng biết. Rafferty không thể bắn hắn ngã xuống trong vũng máu, thực tế đó là sự cứu rỗi linh hồn anh, và sự diệt vong không xa của bọn họ. Khẩu súng rung rung trong đôi bàn tay mạnh mẽ của Rafferty, rồi hạ dần xuống khi anh tháo chốt an toàn. “Cút ra khỏi đây đi, Drago”, anh chán nản nói.

“Không đòi nào”. Hắn quay sang, nâng khẩu súng lên và chĩa vào đầu Helen, khi một loạt đạn lấp đầy không khí. Cô biết âm thanh đó, tiếng ầm ầm của hàng nghìn chiếc trống, gầm gào như sấm nổ, khi cơ thể Drago găm lỗ chỗ với những viên đạn. Và rồi tất cả trở nên im lìm quái đ

Helen đến được chỗ xác Drago cùng lúc với Rafferty, và Rafferty đã đỡ lấy tay hắn, nắm thật chặt. “Mẹ kiếp”, Drago thở hắt ra. “Ngạc nhiên chưa? Một tay còm cuối cùng đã tóm được tao. Hẹn gặp lại, Raff...” Giọng hắn tắt dần rồi chìm vào im lặng. Thứ im lặng muôn đời. Và Helen tuyệt đối chắc chắn rằng sẽ không có thêm những ngày Valentine cho Ricky Drago nữa.

Cảnh sát vây quanh cô, đỡ cô lên khỏi cái xác, đỡ cô ra xa khỏi Rafferty. Cô quen đến một nửa trong số họ, nhưng ít nhất không có ai trong gia đình cô xuất hiện.

“Tôi không sao”, cô nói với ai đó đang cố gắng kiểm tra cô. “Billy sao rồi?”

“Chỉ bị thương phần mềm”. Là giọng Rafferty đằng sau cô, giọng nói cô không bao giờ nghĩ sẽ lại được lắng nghe. “Họ sẽ đưa cậu ta đến cùng bệnh viện với Mary”.

Cô quay lại nhìn anh qua sân thượng đông đúc. Lờ đi ánh mắt hiếu kỳ của cả tá cảnh sát, cô lao vào vòng tay của anh, ôm anh thật chặt, giấu gương mặt cô trong lồng ngực anh.

Và ở nơi nào đó trong cõi tĩnh mịch băng giá, một con chó bắt đầu tru lên.

Chương 14

Căn hộ im lìm không tiếng động khi Rafferty cuối cùng cũng đóng cánh cửa lại phía sau. Anh không buồn bật đèn, và bóng tối là sự cứu viện may mắn đối với những dây thần kinh rời rạc của Helen. Cô đổ vào người anh, kiệt sức, quá mệt mỏi để khóc, và vòng tay ôm anh thật chặt, thật mạnh mẽ, xua đi mọi lo lắng. Nhịp đập trái tim anh chậm rãi và đều đều bên tai cô, hơi ấm của anh có thể chạm vào được qua bộ comple nghiêm túc. Anh tồn tại, anh ở đây. Nhưng trong bao lâu?

Cô cố gắng nhớ lại những lời Billy nói với cô khi họ đưa cậu ta lên cáng. Cậu ta tái nhợt, trong cơn choáng, nhưng vẫn cố nở một nụ cười yếu ớt. “Đừng nghĩ nhiều”, cậu ta thều thào những gì Mary muốn tôi bảo với chị. Chỉ cần giữ lấy từng giây phút khi nó đến thôi, và đừng nghĩ đến quá khứ. Nó quá điên rồ. Lấy hết những gì chị có thể và giữ chặt chúng”.

Helen đang cố gắng làm theo. Ngày cuối cùng và một nửa trong đó dường như không khác gì một loại mất trí - một cảm giác như dạo chơi trong cơn mơ xa rời thực tế vắt cạn sức lực và lấn át cả người cô. Cô không bao giờ muốn nó đi đến hồi kết. Và nếu cô có thể tin Rafferty, sẽ không còn băn khoăn về kết thúc, tất cả còn quá sớm.

“Billy sẽ khỏe thôi”, Rafferty lăm bắm trong mái tóc cô, đôi tay anh cứng cáp và đồ dằn trên eo cô. Cô rúc vào áo khoác của anh, và bộ quần áo anh giờ đây ướt sũng tuyết tan. Cô thở dài, nép vào người anh, muốn hấp thụ bản thân hòa tan vào trong xương tủy anh.

Sức mạnh của Rafferty chưa bao giờ thôi làm Helen kinh ngạc. Năng lực quay trở lại từ cõi chết, để lấy viên đạn trong gương mặt anh không để lại chút di chứng nào cũng đủ ấn tượng rồi. Năng lực chịu đựng khí thế áp đảo của binh đoàn cảnh sát trong gia đình thuộc Cục cảnh sát Chicago còn kỳ diệu hơn.

Anh có thể không thành công lắm trong nhiệm vụ di dời xác Drago và gửi mười hai cảnh sát lên đường trở về với những lời hứa hoàn toàn hợp tác nếu có thành viên trong gia đình cô xuất hiện. Như thế đấy, ở đây có hai người bác nuôi, ba đồng nghiệp cũ và một cặp cảnh sát tuần tra từng làm việc với cô, tất cả đều có mối quan tâm cá nhân đến hạnh phúc của Helen lẫn sở hữu bản năng ngờ vực kẻ lạ mặt kiêu lời đang muốn gạt bỏ họ.

Rafferty đã thắng. Một khi Billy được chăm sóc cẩn thận, gương mặt vẫn còn tái nhưng mạch đập đã ổn định, một khi những câu hỏi điều tra ban đầu được trả lời, Rafferty thoát khỏi họ một cách dễ dàng. Và không một ai trong số đó làm được gì kể cả ông bác nuôi Tommy Lapatrie – người đã bế cô bé Helen lên đùi sau lễ rửa tội để cô có thể đứng lên chân ông.

“Em cứ nghĩ đến Drago”, cô nói nhỏ trong bóng tối, ấn gương mặt cô lên chiếc áo sơ mi trắng ẩm ướt, lên vòm ngực ấm của anh. “Khi nhìn thấy hắc gục xuống như thế...” Cô rùng mình, và Rafferty ôm cô thật chặt. “Họ phải dùng đến súng tự động sao?” Cô thì thào.

“Không

Cô ngẩng đầu lên, khi cơn ớn lạnh mới chạy dọc cơ thể. “Ý anh là gì? Em đã nghe thấy, em đã nhìn thấy...”

“Một cảnh sát thiện xạ đã giết hắc. Ba viên đạn, để chắc chắn”.

“Nhưng em đã nghe... Và con chó...” cô nói.

“Đừng nghĩ đến nó, Helen. Nó xảy ra ở một thời gian khác, không gian khác. Drago giờ đã đến nơi dành cho hắc, và nếu em có hỏi anh, anh sẽ bảo hắc hạnh phúc khi ở đấy. Việc mất vợ đã đẩy hắc qua giới hạn cuối cùng. Giờ hắc có thể an nghỉ rồi”.

Cô ngược mắt nhìn anh. “Đó có phải lời an ủi không?” Cô hỏi. “Đó có phải những gì anh đang trông đợi? Sự an nghỉ dễ chịu và vĩnh viễn? Nếu em có thể tin những gì anh đã nói với em...”

“Đừng tin lời nào anh từng nói”. Anh ôm gương mặt cô trong đôi bàn tay khỏe mạnh của anh, tinh tế rê hai ngón cái dọc theo bờ môi run rẩy của cô. “Tất cả chỉ là một mớ dối trá. Chỉ cần tin vào khoảnh khắc này thôi. Đây là hết thảy những gì bất cứ ai từng có”.

“Đó là điều Billy đã bảo em”, Helen thì thào, nhìn vào đôi mắt lấp đầy hoang vắng và đau đớn của anh.

“Billy hiểu mà”.

“Em chỉ có một câu hỏi”.

“Đừng hỏi”, Rafferty nói, giọng anh tuyệt vọng. “Nó chỉ khiến mọi thứ tệ hơn. Hoặc anh sẽ nói dối em, và em sẽ ghét anh, hoặc anh sẽ nói với em sự thật, và em cũng kết thúc với việc ghét anh”.

“Em sẽ không hỏi anh có yêu em không, Jamey”, cô cố gắng nói với giọng thực tế, và miệng anh bắt đầu cong lên trong một nụ cười bất đắc dĩ. “Dù em biết câu trả lời, còn anh thì không. Em chỉ muốn biết liệu anh có thể ở lại không. Liệu anh có được ngoại lệ hay không”.

“Anh không nghĩ mình nên trả lời cả câu đó”.

Cô đưa tay lên và giữ gương mặt anh trong tay cô, gương mặt thương yêu, mát mẻ của anh.

“Em không đưa cho anh lựa chọn, thưa quý ông”, cô kiên quyết nói. “Anh sẽ ở lại chứ?”

Trong thoáng chốc anh không nói một từ. Và rồi anh nhắm mắt, và cô có thể nhìn thấy tâm hồn anh lóe qua gương mặt đen tối bằng phẳng ấy. “Một bầy ngựa hoang cũng không thể lôi anh đi”.

Ở một nơi nào đó từ xa họ có thể nghe thấy âm thanh từ chiếc đồng hồ của ông Crystal, bắt đầu một hồi chuông buồn, từ tốn báo hiệu nửa đêm. “Anh có biến thành một quả bí ngô không?” Cô thì thầm, những ngón tay giữ chặt.

Anh lắc đầu. “Trước sáng mai”, anh đáp, giọng anh dữ dội.

“Vậy chúng ta có thời gian phải không? Thêm vài giờ nữa?”

“Thêm vài giờ nữa”, Rafferty trả lời.

“Vậy cũng đủ”. Cô rướn người lên và hôn anh, miệng cô hé mở, nhắm nháp bóng đêm và đau khổ của anh, nhắm nháp hàng thập kỷ của anh.

Căn hộ ấm cúng, tối đen và an toàn. Ngoài kia cơn bão gầm gào thịnh nộ, bên trong tất cả là hơi nóng, da thịt và tình yêu. Cô không chắc làm sao họ có thể vào phòng ngủ. Cô run rẩy khi đóng cửa lại và bắt đầu cởi quần áo anh, kéo chiếc áo khoác và sơ mi rơi xuống sàn, với tay đến khóa dây lưng anh. Cô nửa mong đợi anh sẽ chống cự, giành quyền kiểm soát, nhưng anh dường như biết cô phải trở thành người dẫn đường, để chạm, hôn, và rà miệng cô từ ngực xuống phần cạp trên quần anh, để tháo hàng cúc đột ngột xuất hiện, để chạm vào anh, ôm anh, miệt mài trong hơi ấm và sức mạnh của anh, trong tiếng rên nghệt lại vì khoái cảm. Anh giống như lụa và thép cứng trong tay cô, đập rộn vì ham muốn, và cô muốn nhiều hơn nữa. Trong vài giờ ngắn ngủi còn lại, cô muốn tất cả mọi thứ, một cuộc đời cho đến tận cùng với những đêm dài trống rỗng trải rộng trước mắt cô, mà không có anh. Cô đã đợi anh hai mươi chín năm. Cô không bằng lòng ổn định cuộc sống với bất cứ thứ gì ít ỏi hơn.

“Cởi quần áo đi em”, anh nói, giọng thô bạo trong màn đêm rắc ánh tng, thô bạo và âu yếm.

Cô vâng theo, kéo chiếc áo nỉ phòng qua đầu, tụt chiếc quần jean qua hông và đá nó đi. Cô đưa tay tháo chiếc móc áo lót mỏng dang trước, nhưng đôi bàn tay anh đã bọc lấy cô, ngăn cô lại, và anh kéo cô xuống thật gần, ấn chiếc miệng nóng, ướt át lên bầu ngực cô, hút vào qua lớp dang ten mỏng che phủ cô.

Đôi tay anh trượt xuống hai bên sườn, dọc theo hông cô bên dưới chiếc quần lót lụa, ôm lấy cô, kéo cô lại gần với anh. Hai đầu gối cô mềm nhũn, run rẩy, trái tim cô như vọt ra ngoài, mạch đập đầy ắp và dào dạt chảy. Cô như bị áp đảo trong khao khát quá dữ dội, quá nồng nhiệt đến mức cô e sợ mình có thể văng xa. Cô cần anh, cần tất cả của anh, theo mọi cách nằm trong khả năng của cô. Cô muốn anh thật mạnh và nhanh, cô muốn anh từ tốn và dài lâu. Cô muốn mãi

mãi. Và cô chỉ còn một đêm này nữa.

Anh tổng hết những gì còn sót lại trên người và kéo cô ngã lên giường. Cô nằm xuống với anh, dựa lên anh khi anh nằm ngửa trên đồng gối, và mái tóc cô xoa quanh người họ, ngăn chặn màn đêm giá lạnh của tháng Hai. Cô hôn lên môi anh, trượt lười theo đường gờ cứng cáp trong miệng anh khi anh cố hôn lại cô. Cô di chuyển xuống những múi cơ phẳng lì đang căng cứng trên ngực anh, đụng chạm, nếm nấp, thưởng thức anh, cất trữ hàng nghìn cảm xúc vào trong người. Cô hôn lên bụng anh, rốn anh, hông anh. Và rồi cô đưa miệng lên anh, cảm giác anh giật lại vì bất ngờ, hai tay lùa vào tóc cô, giữ cô ở đấy, dịu dàng, khi cô yêu anh, cô yêu anh, và không bao giờ muốn ngừng lại.

Cô đang run rẩy, ướt mồ hôi, lúc anh đẩy cô ra, và trong giây lát cô chống lại. “Đợi đã”, cô nói. “Em muốn...”

“Anh muốn kết thúc bên trong em”, Rafferty nói. “Không chỉ với miệng em. Anh cần tất cả của em. Ngay lập tức”. Anh kéo cô lên bao phủ anh, cô nằm dài trên người anh, hai tay bám lấy bờ vai anh.

Anh đưa tay lên và tháo chiếc áo lót cô vẫn đang mặc. Anh cởi chiếc quần lùa của cô, thô bạo, và ném chúng xuống giường. “Anh không muốn lại làm em đau”, anh nói. “Nhưng anh không thể ngăn nổi. Nó quá sớm...”

“Chỉ cho em”, cô nói, gạt đi lo lắng của anh. “Chúng ta chỉ còn vài giờ ít ỏi. Chỉ cho em phải làm gì”.

Anh rên, và nỗ lực kiềm chế cuối cùng biến mất khi anh chen vào giữa chân cô, đến trung tâm đau nhức, nóng hổi của cô. Cô cong người dưới bàn tay anh, khẽ thút thít với khoái cảm, và trong bóng tối anh mỉm cười, rì rầm với cô, nói với cô rằng cô ngọt ngào và dễ dàng đáp lại đến chừng nào, mềm mại, ướt mà, ẩm ướt và nóng bỏng đến chừng nào, và anh cần cô, anh muốn cô đến chừng nào.

“Chậm thôi em yêu”, anh thì thầm khi anh đặt cô lên trên anh, đau nhói và sẵn sàng. “Thật chậm thôi. Đến tận cùng. Chúa ơi, Helen...” những lời đó là một chuỗi khoái cảm hỗn loạn khi cô làm theo chỉ dẫn của anh, từ từ chìm xuống, lấp đầy cô với cơ thể anh.

Lần này không có đau đớn. Chỉ có sự chật chội, vượt căng, theo sau bởi cảm giác huy hoàng nhất bắt đầu đâm chồi trong cô khi cô chuyển động quanh anh, trái tim cô bùng nổ, tâm hồn cô phiêu diêu khi anh giữ hông cô trong đôi bàn tay to lớn và hướng dẫn cô nhịp điệu chậm rãi, đều đặn gần như khiến cô phát điên. Sức kiểm soát của anh lớn hơn cô rất nhiều. Khi cô sẵn sàng vỡ vụn, vươn đến thứ gì đó nằm ngoài tầm với, anh đơn giản chỉ lặn cô nằm xuống, bao phủ cô, lấn lướt cô với tốc độ từ tốn, vững vàng khiến cô muốn thét lên, muốn đắm vào vai anh và bật khóc.

Rồi đột ngột kiềm chế của anh cũng biến mất, và anh đẩy vào cô, hết lần này đến lần khác, trong cơn điên cuồng đòi hỏi đã kéo theo sự đáp lại dữ dội từ chính cô, và khi anh trở nên căng cứng trong vòng tay cô, cơ thể anh uốn cong trên người cô, giọng anh lạc mất trong tiếng kêu tắc nghẹn, cô ở đây với anh, vỡ vụn quanh anh, bị ném vào trong vòng nước xoáy của một tình yêu vượt qua mọi thời gian và không gian, qua cả sự sống và cái chết.

Bàn tay anh vẫn bám chặt lấy cô, và cô hy vọng anh sẽ để lại một dấu ấn, một vết thâm tím, hay bất cứ thứ gì còn lại sau khi anh ra đi. Có cái gì đó nhắc cô rằng anh thực sự đang ở đây. Gương mặt anh vùi vào tóc cô, trái tim anh vẫn đập cuồn cuộn trên ngực cô, và cô muốn níu kéo mãnh liệt đến mức tất cả lực lượng từ thiên đường và địa ngục cũng không thể chạm vào anh. Và cái chết không còn ngự trị - dòng đó đã đến từ đâu, trong kịch Shakespeare hay trong Kinh thánh? Cô chỉ ước sao điều đó là thật.

Cuối cùng hơi thở của họ cũng chậm lại. “Anh đang nghiền nát em”, anh lẩm bẩm trong tóc cô, nhưng không làm bất cứ cử động nào để xuống khỏi người cô.

“Em vui lắm. Đừng đi”. Cơ thể cô vô tình giật nảy trước lựa chọn từ ngữ của mình. “Ý em là, đừng...”

“Anh biết ý em là gì”. Anh nâng đầu lên, nhìn xuống cô, và lần đầu tiên gương mặt anh bình yên đến kỳ lạ. Không còn vẻ giấu cợt âm u, không còn những bí mật ẩn dưới đôi mắt anh nữa. “Anh không muốn làm chuyện này với em”.

Cô thấy mình có thể mỉm cười, vẫn được gói gọn thật chặt trong vòng tay anh. “Thật sao? Anh không lừa em được đâu”.

Anh hôn cô, nhẹ nhàng miết lên bờ môi mềm. “Anh không muốn làm tình với em, rồi rời xa em”, anh kiên nhẫn nói. “Em xứng đáng nhiều hơn thế...”

“Hửn vậy”, cô nói, thích thú với câu đùa vô tư lự của mình, “nhưng em không muốn một ai ngoại trừ anh. Anh sẽ trở lại với em chứ? Vào năm sau?” Cô không bận tâm nguy trang nổi lo lắng và cầu khẩn trong giọng nói. Dù sao đi nữa anh cũng nghe ra.

“Anh không thể yêu cầu em đợi ba trăm sáu mươi lăm ngày...”

“Ba trăm sáu mươi ba”, cô sửa. “Và em đã đợi hai mươi chín năm để được gặp anh. Ba trăm ngày nữa có là gì, nhiều hơn hay ít hơn?”

“Helen, anh...”

Lần này cô ngăn anh, đặt những ngón tay lên môi anh. “Anh không muốn nói đến chuyện đó, nhớ chứ?” Cô thì thầm. “Hãy nói cho em biết khi nào anh quay lại. Em sẽ đợi anh”.

“Anh không muốn em...”

“Em sẽ chờ”, cô nói, kiên quyết.

Anh nhắm mắt lại, vật lộn thêm một lát. Và rồi anh mở mắt ra, và có tình yêu và đồng thuận trong cả chiều sâu rạn vỡ đó. “Anh sẽ trở lại”.

“Em biết anh sẽ trở lại”, cô nói, giọng cô nghe lạ lẫm và sâu thẳm với chính đôi tai mình. “Và cuộc đời này sẽ dành cho chúng ta”. Cô để mặc đôi mắt khép lại, không thể nào giữ chúng mở lâu hơn được nữa

Cô không muốn ngủ. Cô không muốn bỏ lỡ một giây, một khắc, một hơi thở, một nhịp đập trái tim. Nhưng cơ thể cô có những đòi hỏi, có những hiểu biết của riêng nó. Cô vừa sống sót qua bốn mươi tám giờ náo động nhất trong đời, và cô cần nghỉ ngơi, cần lại sức, không cần biết cô chống cự lại nhiều đến mức nào. Cô nhắm mắt, như say trong sức nặng của anh trên người cô, say trong mùi hương từ làn da anh, say trong âm thanh từ hơi thở của anh. Và rồi cô chìm vào giấc ngủ.

Rafferty đợi cho đến khi cô ngủ say, đợi cho đến khi gã không thể chờ lâu hơn, và rồi gỡ vòng tay cô ra, thật nhẹ nhàng, và nằm xuống bên cạnh cô, đắm nhìn cô trong màn đêm lấp lánh ánh trăng khi cô yên giấc nồng.

Tuyết đã ngừng rơi từ lâu - thậm chí từ trước khi họ rời sân thượng. Thời gian trôi qua ở đây có vẻ lạ lùng và xa cách. Gã chưa bao giờ nhìn thấy có quá nhiều cảnh sát trong cùng một nơi, ở cùng một thời điểm. Điều đó khiến gã căng thẳng.

Nhưng gã không cảm thấy thế. Gã quá chú tâm đến Helen, gương mặt cô xanh xao và suy sụp, những cơ bắp mềm rũ, đôi mắt mở to và đầy yêu thương. Quá chú tâm đến buổi hẹn hò cố định với số mệnh, và nhu cầu nhồi nhét từng phút của sự sống, của tình yêu, trước khi gã phải đi.

Giờ gã đang nằm trên giường với cô, dịu dàng chạm vào cô, gạt mái tóc lòa xòa khỏi gương mặt cô. Gã có thể nhìn thấy những vệt nước mắt đã khô trên má cô, và gã muốn nếm chúng. Gã quá đói khát cô, quá thèm muốn cô, gã không bao giờ cảm thấy đủ.

Gã không thể loại bỏ bản thân vì ý thức về sự tự giác và bốn phận của gã. Gã biết nên thấy hối hận vì đã chạm vào cô, chiếm lấy cô và yêu cô. Biết gã nên cảm thấy hối hận khi thừa sức đoán ra cô sẽ chờ gã.

Nhưng gã không hối hận. Logic và những cái nên thế này thế nọ không có chỗ trong đời gã. Gã chỉ biết điều gì là đúng. Và Helen đã đúng, ngay lúc này và luôn như thế. Nếu như mỗi lần chỉ

có bốn mươi tám giờ.

Gã phát hiện mình đang nghĩ đến Elena. Với mái tóc đen như than, đôi mắt xanh dương rạng rỡ, cơ thể nhỏ nhắn, tròn trịa và lối ứng xử cổ hủ của cô, cô khác biệt rất nhiều so với một người phụ nữ hiện đại như Helen Emerson.

Những từ đó đã đến từ đâu? Những từ của một người phụ nữ đã chết từ lâu, một người phụ nữ chưa bao giờ thuộc về gã, ngoại trừ trong trái tim gã. Được nói với giọng khàn khàn của Elena. Những từ của người phụ nữ gã cuối cùng đã yêu.

Chẳng có ý nghĩa gì hết, và gã quá mệt mỏi để cố gắng hiểu. Gã đã chống cự nhiều năm liền, hy vọng sẽ lĩnh hội, và không ý nghĩa nào nảy ra. Gã học được cách chấp nhận mỗi ngày như nó vốn có.

Gã cúi người và hôn nhanh lên làn môi sưng mọng của Helen. Gã đã hôn cô quá mạnh bạo, quá thường xuyên, và gã muốn hôn cô lần nữa. Nhưng phần lớn trong số đó gã đơn giản chỉ muốn nằm đây và nhìn cô, để cái gã nhìn thấy cuối cùng là gương mặt ngủ ngoan, xinh đẹp và yên ả của cô. Để đem theo cùng với gã vào phần vĩnh cửu bé nhỏ của riêng gã.

Gã có thể cảm giác nó đang đến. Nó luôn bắt đầu với cơn buồn ngủ, với cảm giác kiệt sức đến chết lặng quét qua khắp người, điều gã không có quyền năng để chống trả. Nó trượt lên người gã như một tấm chăn mềm, ấm áp, khuyên giải, bao bọc, và dù gã muốn hất nó đi, để níu chặt hơn vào Helen, gã biết chỉ càng khiến mọi thứ trở nên tệ hơn. Điều tốt nhất gã có thể làm cho cô là để mặc gã bị bắt đi. Để cô thức giấc vào sớm mai trên một chiếc giường trống rỗng. Và nếu gã thật sự quân tử gã sẽ hy vọng khi gã trở lại vào năm sau, cô đã bước tiếp trong cuộc đời.

Nhưng gã không phải kẻ quân tử. Và gã biết cô sẽ chờ. Nên gã nhắm mắt, để mặc cho đêm đen tới.

Ánh nắng rực rỡ, sáng chói và lóa mắt. Rafferty mở choàng mắt, chớp mi trước ánh mặt trời, che bàn tay trước hai mắt gã. Gã cảm giác có ai đó đang cử động bên cạnh gã, nghe thấy một tiếng lẩm bẩm nguyên rủa.

Gã giật phắt tay ra, giật mình ngồi bật dậy. Gã đang ở giữa giường của Helen Emerson, với tấm chăn trắng trùm lên người, Helen đang cuộn mình bên cạnh gã, ôm chiếc gối lên đầu cố gắng ngăn ánh mặt trời rạng ngời một ngày giữa đông. Chiếc radio có đồng hồ bên cạnh giường hiện 9:05 ph, và giọng nói của phát thanh viên rề rề vang lên.

Gã vươn tay và sau một vài lần khởi động nhằm gã đã vặn to được âm thanh. “Và đây là một ngày mùa đông lạnh lẽo khác trên thành phố đầy gió”, người đàn ông nói. “Chủ nhật, ngày 15

tháng Hai, và nếu bạn bỏ lỡ ngày Valentine năm nay, luôn luôn còn cơ hội khác vào năm sau. Đây là Simon Zebriskie trên đài WAKS, sẽ đồng hành với các bạn cho đến mười một giờ, và nếu bạn quên nói với người yêu rằng bạn yêu cô ấy, giờ là lúc làm thế rồi nhé. Có lẽ thứ này sẽ hữu ích với các bạn”.

Rafferty biết bài hát này. Đó là một bài hát cũ, dù không được cũ kỹ bằng gã. “Khi đàn ông yêu đàn bà”.

Gã quay sang nhìn Helen. Cô nhú mặt bên dưới chiếc gối, nhìn chăm chăm gã trong vui sướng không tin.

“Anh vẫn ở đây”, cô nói, giọng cô khản đặc.

Gã không ngại đồng ý. “Anh yêu em”, gã nói.

Rồi cô mỉm cười, nụ cười chói chang như ánh mặt trời giữa đông. “Em biết”, cô nói, ngồi dậy và che tấm mền quanh người trong biểu hiện then thừng đến muộn, và phải mất một lúc gã mới nhận ra gã sẽ có đủ thời gian để dạy cô không còn ngượng ngùng nữa. Để chỉ cô rất nhiều thứ chắc chắn sẽ khiến cô trở nên táo bạo. Với một mình gã. “Nhưng em không nghĩ em tin bất cứ điều gì khác anh đã nói với em”. Giọng cô còn sót thoáng không chắc chắn.

“Tốt hơn bao giờ hết”, gã nói. “Chúng ta sẽ có một khởi đầu mới. Chúng ta sẽ kết hôn...”

“Chúng ta sẽ sinh con...”

“Anh sẽ tìm việc làm...”

“Mel Amberson đã đề nghị anh sẵn rồi...”

“Anh yêu em”.

Cô nghiêng người và hôn anh, thả tấm mền rũ xuống eo. “Em cũng yêu anh”, cô rì rầm. “Và anh sẽ thấy yêu mến em”.

Rafferty nhớ lại quân đoàn cảnh sát nho nhỏ vây quanh Helen, và hắt ra một tiếng rên. “Không có gì là không thể”, gã lẩm bẩm.

“Vâng”, cô hạnh phúc nói, “đúng thế”. Ánh nắng rạng ngời của Chicago rọi sáng họ qua khung cửa khi họ đón chào tất cả những ngày mới phía trước.

Phần kết

Một năm sau, thêm một mùa Valentine lại đến. Như hầu hết những ngày Valentine khác ở Chicago, đó cũng là một ngày lạnh lẽo và lộng gió, với những bông tuyết lất phất rơi. Lần đầu tiên trong sáu mươi lăm năm không có những cuộc trở lại bất thành linh trên đường Clark nữa. Tất cả mọi người, bao gồm linh hồn thống khổ của Ricky Drago,

đã tìm thấy chốn bình yên của riêng mình.

Có quá nhiều câu hỏi và không đủ những câu trả lời. Ví dụ như một chiếc xe bị đánh cắp bí ẩn được phát hiện với vết lõm vì va chạm và được bẻ khóa khởi động bên ngoài địa chỉ trước đây là nơi xảy ra vụ thảm sát ngày lễ Thánh Valentine, không có một dấu vân tay nào bên trong ngoại trừ trên một chiếc móc dùng để phá khóa của một kẻ đã chết được gần bảy thập kỷ.

Hay câu hỏi về giấy khai sinh của Rafferty, hay bất cứ phương diện nhận dạng nào theo quy định khi Helen và Jamey xin đăng ký kết hôn vào cuối tháng Hai. May thay một thẩm phán tòa liên bang địa phương tên Clarissa đã vui lòng giải quyết các vấn đề và giúp đỡ bọn họ, ngay cả khi cô phải gian lận một chút, và lễ cưới đã được diễn ra như kế hoạch, với Billy, Mary và Jamey Moretti tham dự, trông cực kỳ bất ổn trước một quân đoàn áo khoác xanh dương [1] nhà Emerson ở dãy ghế bên kia.

[1] Đồng phục cảnh sát.

Rafferty phát hiện một sự nhảy bén gần như không thể chấp nhận nổi với thị trường cổ phiếu dưới sự dìu dắt của Mel Amberson, dù gã khăng khăng số tiền đó không sạch hơn cái mớ gã kiếm được từ Bugs Moran khét tiếng một tài năng cũng ngang bằng như thế với việc sửa chữa các ngôi nhà cũ. Tòa dinh thự cũ của Crystal Latour bắt đầu tỏa sáng.

Ngay cả binh đoàn mắt trợn trừng nhà Emerson cũng trở nên bất lực trước sự cương quyết và quyến rũ của Jamey. Đặc biệt khi Helen dường như quá đổi hạnh phúc, làm sao họ có thể ghen tị với kẻ mới phát bí ẩn đột ngột xuất hiện trong cuộc đời họ được?

Cái chết của Ricky Drago chưa bao giờ được lý giải một cách đầy đủ, nhưng rồi, như công tố bang đã nói, kẻ chết tiệt nào quan tâm đây? Hắn đã có một cái kết tồi, nhưng là cái kết hắn còn hơn cả xứng đáng nhận được. Có lẽ Chúa sẽ khoan dung đối với linh hồn hắn.

Đối với Rafferty, tất cả đều rõ ràng đến không ngờ. Gã đã dành ba mươi tư năm cho cuộc đời gã, sáu mươi tư năm cho kiếp sau u ám của gã, tìm kiếm một ai đó yêu gã đủ để cứu rỗi gã. Điều gã chưa bao giờ nhận ra gã mới là người cần tìm tình yêu. Không phải trong một người khác, mà trong chính bản thân gã. Là tình yêu gã dành cho Helen đã cứu gã. Và trao tặng gã cả một cuộc đời cho những ngày Valentine.

Bao gồm Valentine đầu tiên và cũng quý giá nhất, cô bé Annabelle Emerson Rafferty được

sinh ra vào lúc 3:35 phút sáng ngày 14 tháng Hai. Và cái gã Jamey Rafferty to lớn, liều lĩnh, và xấu tính vẫn ở đây, nắm chặt bàn tay Helen trong suốt cơn chuyển dạ và sinh nở, khao khát nhớ về cái thời tất cả những gì một ông bố phải làm là đi đi lại lại và rít thuốc ngoài phòng sinh. Và gã chỉ ngất xỉu duy nhất có một lần.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>